

NĂM THỨ
81

15/9/2026
Số 32 (2487)

Điện thoại nóng
0866 594 498

Công Thương

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG
Diễn đàn của giới công thương Việt Nam

www.congthuong.vn

81 Năm

**TIẾNG NÓI CỦA
GIỚI CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

*Từ mùa Thu lập quốc
đến kỷ nguyên vươn mình*

2/10/1945 - 2/10/2026



HDBank
Cam kết lợi ích cao nhất

MỞ TÀI KHOẢN DOANH NGHIỆP

NHẬN NGAY ƯU ĐÃI PHÍ

KHỞI ĐẦU THÔNG MINH – KINH DOANH BỀN VỮNG

**+10 Triệu
Đồng**



ĐĂNG KÝ NGAY

HDBank đang triển khai chương trình “Mở tài khoản Doanh nghiệp – Nhận ngay ưu đãi phí” với nhiều ưu đãi hấp dẫn.

Doanh nghiệp mới nhận ưu đãi phí từ 5 - 10 triệu đồng, tùy loại hình. Doanh nghiệp giới thiệu khách hàng mới được tặng 3 triệu đồng/lượt, không giới hạn số lần.

Chương trình giúp doanh nghiệp tối ưu chi phí, gia tăng lợi nhuận và phát triển bền vững. HDBank cam kết đồng hành, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển, khẳng định vai trò đối tác tài chính chiến lược trong hành trình kinh doanh thành công.

*Điều kiện & điều khoản theo quy định HDBank



1900 6060



www.hdbank.com.vn



Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa
Ảnh: T.L - TTXVN

Độc lập dân tộc phải gắn liền với chủ nghĩa xã hội

Trên thực tế, Chủ tịch Hồ Chí Minh dành trọn cuộc đời mình cũng như lãnh đạo Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam không ngừng phấn đấu thực hiện khát vọng cao quý ấy. Con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn là con đường độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, độc lập dân tộc chỉ có ý nghĩa khi nhân dân được hưởng ấm no, hạnh phúc. Người nhấn mạnh, cách mạng Việt Nam muốn giành được thắng lợi hoàn toàn thì cách mạng giải phóng dân tộc phải phát triển thành cách mạng xã hội chủ nghĩa và chỉ có tiến lên chủ nghĩa xã hội đất nước mới giàu mạnh, nhân dân mới no ấm, hạnh phúc. Khi mới được thành lập, Đảng ta đã xác định trong Cương lĩnh đầu tiên năm 1930: con đường của cách mạng Việt Nam là giành độc lập dân tộc để tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Hơn 96 năm qua, đặc biệt là trong hơn 81 năm nắm chính quyền, Đảng ta luôn kiên định với đường lối độc lập dân tộc gắn chặt với chủ nghĩa xã hội, mọi chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đều thiết thực vì lợi ích của Tổ quốc và nhân dân. Đảng đã thực hiện đúng lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Đảng vừa lo tính công việc lớn như đổi nền kinh tế, văn hóa lạc hậu của đất nước thành nền kinh tế, văn hóa tiên tiến, đồng thời, Đảng cũng phải quan tâm đến đời sống hằng ngày của nhân dân từ những việc nhỏ, cần thiết như tương cà, mắm, muối. Việc chăm lo chu đáo đời sống mọi mặt của nhân dân đã tăng cường củng cố và phát triển mối quan hệ máu thịt của ý Đảng, lòng dân; là cơ sở quan trọng để Đảng thực hiện thành công sứ mệnh lãnh đạo cách mạng, phát huy sức mạnh khối liên minh công nông và trí thức cùng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Luôn vững tay chèo lái

Để có được độc lập dân tộc và ấm no hạnh phúc cho nhân dân, trong quá trình kháng chiến, kiến quốc, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta luôn vững vàng chèo lái con thuyền cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng viết: “*Vì yêu mến và tin cậy tôi, mà đồng bào giao vận mệnh nước nhà, dân tộc cho tôi gánh vác. Phận sự tôi như một người cầm lái, phải chèo chống thế nào để đưa chiếc thuyền Tổ quốc vượt khỏi những cơn sóng gió, mà an toàn đi đến bờ bến hạnh phúc của nhân dân*”. Cùng với giành và giữ vững độc lập dân tộc, nhiệm vụ xây dựng đất nước, lo cho hạnh phúc, ấm no của nhân dân thường xuyên được đặt ra với biết bao gian nan, thử thách, trong đó có những giai đoạn, hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Còn nhớ, tháng Tám năm 1945, khi cách mạng thành công, Nhà nước non trẻ được thành lập, đất nước Việt Nam ở vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”. Thực dân Pháp đã âm mưu xâm lược trở lại, ngăn khổ quốc gia cạn kiệt, sản xuất nông nghiệp rất yếu kém, 90% dân số cả nước bị mù chữ... Nhưng, thật kỳ diệu, Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng, Chính phủ đã cùng toàn dân vượt qua được thử thách, vững bước đi lên. Nhiều chủ trương, chính sách, giải pháp đã được ban hành và thực hiện khẩn trương, quyết liệt, hiệu quả. Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng, Chính phủ triển khai Chỉ thị “Kháng chiến, kiến quốc” hai nhiệm vụ chiến lược là kháng chiến chống thực dân Pháp và xây dựng chế độ mới, xác định nhiệm vụ chủ yếu trước mắt là củng cố chính quyền, chống thực dân Pháp xâm lược, bài trừ nội gián, viết gian phản động, đồng thời khẩn trương, tích cực cải thiện đời sống về mọi mặt của các tầng lớp nhân dân; triển khai tăng gia

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định:
“*Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành*”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh với khát vọng ấm no, hạnh phúc của nhân dân

► MINH HUONG

sản xuất, cứu đói với “Hũ gạo cứu đói”, quyết liệt chống mù chữ...

Riêng trong lĩnh vực kinh tế, Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng, Chính phủ đã có những giải pháp rất quan trọng, cụ thể. Ngày 28/8/1945, Chính phủ Lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu đã ra Tuyên cáo về việc thành lập Chính phủ mới và công bố danh sách Nội các thống nhất quốc gia, trong đó có Bộ Kinh tế quốc gia. Ngày 14/5/1951, theo Sắc lệnh số 21-SL đổi tên Bộ Kinh tế thành Bộ Công Thương.

Vào ngày 13/10/1945 (sau này ngày 13/10 hàng năm trở thành “Ngày Doanh nhân Việt Nam”), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có một bức thư lịch sử dài hơn 200 chữ gửi tới giới công thương Việt Nam, động viên, cổ vũ, kêu gọi giới công thương “*mau mau gia nhập vào Công Thương cứu quốc đoàn cùng đem vốn vào làm những công việc ích quốc, lợi dân*”. Với chủ trương, chính sách, giải pháp đúng, được thực hiện quyết liệt với sự tiên phong gương mẫu của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cán bộ, đảng viên cùng sự đồng thuận, đồng hành tích cực của các tầng lớp nhân dân đã giúp đất nước chiến thắng giặc đói, giặc dốt, xây dựng cơ sở kinh tế - xã hội của nhà nước non trẻ, góp phần tạo cơ sở quan trọng để chúng ta kháng chiến thắng lợi và thuận lợi trong xây dựng chủ nghĩa xã hội sau này.

Cũng qua thực tế lịch sử, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã rút ra bài học kinh nghiệm quý báu: sự lãnh đạo vững vàng của Đảng, sự đoàn kết nhất trí của toàn dân tộc là sức mạnh vô địch để cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Sớm đưa khát vọng thành hiện thực

Sự nghiệp kháng chiến kiến quốc, nhất là hơn 40 năm Đổi mới đất nước đã

đem lại cho Việt Nam những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Đất nước phát triển mạnh mẽ, toàn diện, đời sống của nhân dân được cải thiện rõ rệt về mọi mặt. Từ một nước nghèo, lạc hậu, đến năm 2008, Việt Nam đã thoát khỏi nhóm các nước có thu nhập thấp; công tác xóa đói, giảm nghèo thu được nhiều kết quả tích cực, bền vững, theo đó, tỉ lệ hộ nghèo giảm từ 58% (theo chuẩn cũ) năm 1993 xuống còn khoảng 1,1% (theo chuẩn nghèo đa chiều mới) năm 2025; GDP bình quân đầu người năm 2025 gấp gần 25 lần sau ba thập kỷ; tuổi thọ trung bình tăng từ 62 tuổi năm 1990 lên khoảng 74,7 tuổi năm 2025. Trong 6 tháng đầu năm 2026, GDP tăng 8,18%, cao nhất cùng kỳ 16 năm qua; kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, các cân đối lớn được bảo đảm; quốc phòng, an ninh được giữ vững; đối ngoại, hội nhập quốc tế, văn hóa - xã hội tiếp tục phát triển; an sinh xã hội được bảo đảm. Đồng thời, chúng ta cũng bảo vệ được vững chắc độc lập dân tộc, chủ quyền đất nước, nâng cao uy tín, vị thế trên trường quốc tế.

Những thành tựu đã đạt được là niềm tự hào, nguồn lực nội sinh, cơ sở quan trọng để chúng ta tin tưởng, kỳ vọng vào ý chí, quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã và đang khẩn trương, quyết liệt triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV đề ra: “*Đưa đất nước ta trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao vào năm 2030 thiết thực kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng; hiện thực hóa tầm nhìn đến năm 2045 kỷ niệm 100 năm thành lập nước, trở thành nước phát triển, thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa, sánh vai với các cường quốc năm châu như tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu và khát vọng của toàn dân tộc ta*”. ■



Tống Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và Tổng thống Nga Vladimir Putin tại cuộc gặp hẹp trước cuộc hội đàm chính thức
Ảnh: Nguyễn Khánh (Bảo Tuổi trẻ)



Tổng thống Pháp Emmanuel Macron và Phu nhân chủ trì lễ đón Tống Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và Phu nhân tại Điện Elysée (Phủ Tổng thống Pháp) ở Thủ đô Paris vào chiều 10/9 (giờ địa phương)
Ảnh: Bảo Tuổi trẻ

TỪ TIN CẬY CHIẾN LƯỢC ĐẾN NHỮNG ĐỘNG LỰC PHÁT TRIỂN MỚI

Chuyến thăm cấp Nhà nước tới Liên bang Nga và thăm chính thức Cộng hòa Pháp của Tống Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm không chỉ là sự kiện ngoại giao có ý nghĩa quan trọng mà còn mở rộng không gian hợp tác, chuyển tin cậy chính trị thành những nguồn lực thiết thực cho phát triển đất nước.

➤ VŨ SON (tổng hợp)

Biến thành quả đối ngoại thành nguồn lực phát triển

Theo các chuyên gia, trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược, tái cấu trúc chuỗi cung ứng và cuộc đua công nghệ ngày càng quyết liệt, giá trị của hoạt động đối ngoại không chỉ nằm ở củng cố tin cậy chính trị, mà quan trọng hơn là chuyển hóa quan hệ thành thị trường, vốn, công nghệ và tri thức, tạo thêm nguồn lực cho phát triển đất nước.

Nhìn từ góc độ ấy, chuyến thăm cấp Nhà nước tới Liên bang Nga, thăm chính thức Cộng hòa Pháp và dự Hội nghị Thượng đỉnh Không gian vũ trụ tại Paris của Tống Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm từ ngày 7-12/9 mang ý nghĩa vượt ra ngoài khuôn khổ một hoạt động đối ngoại cấp cao. Nga có thế mạnh về năng lượng, dầu khí, điện hạt nhân, khoa học và công nghệ; Pháp nổi bật về hàng không - vũ trụ, giao thông, năng lượng, công nghệ cao, tài chính và đào tạo. Tất cả đều mở ra cơ hội để Việt Nam bổ sung nguồn lực cho phát triển.

Đặt hai chuyến thăm trong cùng một hành trình có thể thấy rõ một tư duy xuyên suốt: lấy tin cậy chính trị làm nền tảng, hợp tác kinh tế làm động lực và nguồn lực bên ngoài làm đòn bẩy để củng cố nội lực. Đó cũng là chiều sâu của đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa từ thị trường, nguồn cung, công nghệ và đối tác để nâng cao khả năng tự chủ của nền kinh tế.

Giá trị của chuyến thăm không chỉ ở những văn kiện được ký kết, mà quan trọng hơn là khả năng chuyển hóa các cam kết thành dự án đầu tư, hợp đồng thương mại, công nghệ và những chuỗi liên kết mới...

Nga: Đưa kinh tế trở thành lĩnh vực tiên phong

Tại Nga, Tống Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và Tổng thống Vladimir Putin thống nhất triển khai các biện pháp mạnh mẽ để hợp tác kinh tế phát huy vai trò tiên phong, đưa quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Nga phát triển thực chất hơn; phấn đấu đưa kim ngạch thương mại song phương sớm đạt 15 tỷ USD vào năm 2030.

Trong những năm qua, hợp tác kinh tế thương mại giữa Nga và Việt Nam đã đạt được những kết quả tích cực. Năm 2025, kim ngạch hai chiều mới đạt khoảng 4,77 tỷ USD. Bảy tháng năm 2026 đạt 3,24 tỷ USD, tăng 12% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, con số này vẫn chưa phản ánh đúng tiềm năng của hai quốc gia, đòi hỏi yêu cầu thay đổi mạnh mẽ phương thức hợp tác.

Hai bên xác định năng lượng và dầu khí tiếp tục là những trụ cột quan trọng, đồng thời mở rộng hợp tác sang điện hạt nhân, điện gió, điện khí. Điểm mới đáng chú ý trong quan hệ kinh tế Việt - Nga không dừng ở năng lượng truyền thống. Hai nước xác định khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành động lực mới; thúc đẩy nghiên cứu chung, ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong trí tuệ nhân tạo, công nghệ số, công nghệ sinh học, vật liệu mới, lượng tử, công nghệ vũ trụ và tự động hóa. Đồng thời, yêu cầu nâng cao chất lượng, đa dạng hóa các tuyến vận tải bằng đường sắt, hàng không và đường biển, góp phần rút ngắn thời gian và giảm chi phí logistics, bảo đảm chuỗi cung ứng... nhằm tăng tốc thương mại.

Hướng tới mốc 15 tỷ USD kim ngạch thương mại không đơn thuần là tăng xuất nhập khẩu hàng hóa mà cần mở rộng cấu trúc hợp tác từ thương mại sang đầu tư, từ

Chuyến công tác Nga - Pháp của Tống Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm từ ngày 7 - 12/9/2026 đạt nhiều kết quả thực chất. Việt Nam và Nga ra Tuyên bố chung củng cố quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện, ký kết nhiều văn kiện hợp tác, đặt mục tiêu đưa thương mại song phương lên 15 tỷ USD. Tại Pháp, hai bên ra Tuyên bố chung thúc đẩy Đối tác chiến lược toàn diện; nhiều văn kiện được trao trong các lĩnh vực y tế, khoáng sản thiết yếu, đường sắt, hàng không - vũ trụ và công nghệ. Đáng chú ý, Vietravel Airlines và Airbus ký ý định thu đặt mua 50 máy bay Airbus.

năng lượng truyền thống sang năng lượng mới, từ trao đổi hàng hóa sang công nghệ và các chuỗi sản xuất có giá trị cao hơn.

Pháp: Hợp tác cùng tạo ra giá trị

Tại Pháp, tư duy hợp tác được đẩy thêm một bước từ trao đổi thương mại sang đầu tư, sản xuất chung và đối tác công nghệ. Đây cũng là nền tảng hợp tác đã và đang được phát triển mạnh mẽ. Thống kê cho thấy, năm 2025, thương mại Việt Nam - Pháp đạt hơn 6,3 tỷ USD, tăng 16,4%; tám tháng năm 2026 đã vượt 5 tỷ USD. Đến ngày 31/8/2026, Pháp có 749 dự án còn hiệu lực tại Việt Nam với tổng vốn đăng ký khoảng 4,01 tỷ USD.

Tại cuộc gặp lãnh đạo các tập đoàn, doanh nghiệp hàng đầu hai nước ở Paris, Tống Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã đưa ra thông điệp cao hơn là tạo dựng một chất lượng hợp tác kinh tế mới, thực chất hơn, cân bằng hơn, có hàm lượng công nghệ cao hơn và đem lại lợi ích cụ thể hơn.

Thứ nhất, từ mua bán hàng hóa sang đầu tư và sản xuất chung, khuyến khích các tập đoàn Pháp xây dựng cơ sở sản xuất, trung tâm nghiên cứu và phát triển, trung tâm kỹ thuật và mạng lưới nhà cung cấp tại Việt Nam.

Thứ hai, từ quan hệ nhà cung cấp -

khách hàng sang đối tác công nghệ. Việt Nam không chỉ hướng tới mua thiết bị mà mong muốn chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực, sản xuất linh kiện, nghiên cứu - phát triển và làm chủ năng lực bảo trì, vận hành.

Thứ ba, từ hợp tác song phương sang cùng xây dựng chuỗi giá trị phục vụ ASEAN, EU và thị trường toàn cầu.

Những đề xuất nêu trên cho thấy quan điểm mới về tư duy hợp tác kinh tế. Bên cạnh nguồn vốn và thị trường, Việt Nam mong muốn nâng cao vị trí của nền kinh tế trong chuỗi giá trị. Theo đó, những lĩnh vực được xác định ưu tiên như hạ tầng chiến lược, chuyển dịch năng lượng, hàng không - vũ trụ, giao thông công nghệ cao, AI, lượng tử, bán dẫn, công nghệ sinh học... đều gắn trực tiếp với yêu cầu đổi mới mô hình tăng trưởng của Việt Nam.

Có thể khẳng định, chuyến thăm Nga và Pháp có một điểm chung thể hiện rõ quan điểm của Việt Nam là chuyển mối quan hệ chính trị tốt đẹp, tin cậy thành nguồn lực thực chất để phát triển kinh tế. Khi tin cậy chính trị được chuyển hóa thành những dự án, sản phẩm và chuỗi giá trị cụ thể, nguồn lực đối ngoại mới thực sự trở thành một bộ phận của sức mạnh kinh tế quốc gia... ■

Hoàn thiện pháp luật ngành Công Thương đang được đẩy nhanh theo hướng tháo gỡ điểm nghẽn, phân cấp, giảm thủ tục và kiến tạo không gian phát triển, tạo nền tảng thể chế cho mục tiêu tăng trưởng cao.

➤ HOÀNG HÒA

Gỡ điểm nghẽn, khơi thông nguồn lực

Ngay từ đầu nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đã nhấn mạnh yêu cầu xây dựng một nhiệm kỳ Quốc hội kiến tạo thể chế phát triển, hướng tới hệ thống pháp luật đồng bộ, hiện đại, phù hợp thực tiễn và tiệm cận chuẩn mực quốc tế.

Tinh thần này được thể hiện qua những kỳ họp đầu tiên, với nhiều quyết sách vừa giải quyết yêu cầu cấp bách, vừa tạo nền tảng phát triển dài hạn. Tại Kỳ họp thứ Hai dự kiến diễn ra vào tháng 10, Quốc hội sẽ xem xét gần 60 nội dung, trong đó có nhiều dự án luật, nghị quyết liên quan trực tiếp đến lĩnh vực Công Thương.

Đáng chú ý là dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại, Luật Cạnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương và Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng - những đạo luật tác động trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, lưu thông hàng hóa và người tiêu dùng.

Dự án tập trung xử lý những điểm nghẽn cấp thiết từ thực tiễn. Theo phương án đề xuất, 20 thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh được bãi bỏ, đơn giản hóa; 10 nhóm nội dung được phân cấp, phân quyền; 31 nội dung vướng mắc trong thực thi được tháo gỡ, hoàn thiện.

Một số thẩm quyền quản lý được đề xuất chuyển từ Bộ về UBND cấp tỉnh, theo tinh thần “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”, nhằm rút ngắn quy trình, giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp.

Dự án cũng hoàn thiện quy định về hàng giả, tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa, cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng trong môi trường số. Theo ông Ngô Đức Minh, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Công Thương, điểm cốt lõi là chuyển mạnh từ tư duy “quản lý” thuần túy sang “vừa quản lý hiệu quả, vừa kiến tạo không gian phát triển”.

Trước yêu cầu tăng trưởng cao, thể chế vì thế không chỉ gói gọn mà phải khơi thông nguồn lực, giảm chi phí và mở rộng không gian cho đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

Pháp luật phải mở không gian tăng trưởng

Cùng với nhóm pháp luật về thương mại, tại Kỳ họp thứ Hai, Quốc hội dự kiến xem xét dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.

Các nội dung sửa đổi tập trung vào những vấn đề trọng tâm như quy hoạch điện lực; đầu tư dự án điện; phát triển năng lượng mới, năng lượng tái tạo; cơ chế giá điện; vận hành thị trường điện; mua bán điện; giấy phép hoạt động điện lực và phân cấp, phân quyền.

Việc tiếp tục hoàn thiện pháp luật về điện lực mang ý nghĩa đặc biệt trong bối cảnh nhu cầu điện cho nền kinh tế tăng nhanh, trong khi chuyển dịch năng lượng đặt ra yêu cầu huy động nguồn vốn đầu tư rất lớn. Một hành lang pháp lý minh bạch, ổn định và khả thi sẽ góp phần thúc đẩy đầu tư nguồn, lưới điện, bảo đảm an ninh năng lượng cho phát triển.



Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại, Luật Cạnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương và Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng
Ảnh: Quocchoi.vn

Kiến tạo hành lang mới cho ngành Công Thương



Thủ trưởng Bộ Công Thương Trương Thanh Hoài trình bày tờ trình về các dự án Luật
Ảnh: Quocchoi.vn

GẦN 60 NỘI DUNG DỰ KIẾN TRÌNH KỲ HỌP THỨ HAI

Kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khóa XVI dự kiến xem xét gần 60 nội dung quan trọng, trong đó có khối lượng lớn các dự án luật, nghị quyết. Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn yêu cầu các cơ quan chuẩn bị từ sớm, từ xa, phối hợp ngay từ đầu và chỉ đưa vào chương trình những nội dung đủ điều kiện; khắc phục tình trạng hồ sơ, tài liệu quá chậm hoặc bổ sung nội dung sát thời điểm Quốc hội họp.

Nhìn rộng hơn, việc đồng thời hoàn thiện pháp luật từ điện lực, dầu khí đến thương mại, cạnh tranh, quản lý ngoại thương và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cho thấy tư duy lập pháp đang chuyển mạnh từ xử lý những vướng mắc riêng lẻ sang kiến tạo môi trường phát triển đồng bộ.

Đây cũng là nhiệm vụ lớn của Bộ Công Thương. Tính đến ngày 21/8/2026, Bộ có 152 văn bản quy phạm pháp luật phải xây dựng trong năm; đã trình cấp có thẩm quyền hoặc ban hành theo thẩm quyền 89 văn bản, đạt 58,5%. Nhiều dự án luật quan trọng được chuẩn bị, trình Quốc hội với

yêu cầu vừa giải quyết những vấn đề trước mắt, vừa tạo nền tảng pháp lý cho phát triển dài hạn.

Như chia sẻ của TS. Nguyễn Thị Thanh Bình, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hưng Yên, Phó Chủ tịch Hiệp hội Năng lượng Việt Nam, việc sửa đổi đồng bộ pháp luật ngành Công Thương không chỉ nhằm xử lý vướng mắc trước mắt mà còn tạo nền tảng để giải phóng nguồn lực, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Yêu cầu đặt ra vì thế không chỉ là pháp luật phải “theo kịp” thực tiễn. Trước mục tiêu tăng trưởng cao, thể chế cần đi trước

một bước, mở thêm không gian cho những động lực tăng trưởng mới, đồng thời bảo đảm an ninh năng lượng, củng cố năng lực sản xuất và mở rộng thị trường.

Báo Công Thương đồng hành cùng công tác lập pháp

Trong tiến trình đó, báo chí giữ vai trò kết nối giữa nghị trường, cơ quan xây dựng chính sách với doanh nghiệp và người dân. Là cơ quan báo chí của Bộ Công Thương, Báo Công Thương thời gian qua đã bám sát hoạt động của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đặc biệt là những dự án luật liên quan trực tiếp đến ngành.

Từ Luật Dầu khí, Luật Điện lực đến các quy định về thương mại, cạnh tranh, quản lý ngoại thương, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, Báo không chỉ phản ánh diễn biến nghị trường mà còn chú trọng phân tích chính sách, lấy ý kiến đại biểu Quốc hội, chuyên gia, hiệp hội và cộng đồng doanh nghiệp.

Đặc biệt, trong quá trình xây dựng và thông qua Luật Dầu khí (sửa đổi), Báo Công Thương đã bám sát từ khi dự án luật được trình Quốc hội, quá trình thảo luận, tiếp thu, chỉnh lý đến khi Quốc hội biểu quyết thông qua; đồng thời phân tích những điểm mới và khả năng khơi thông nguồn lực đầu tư cho ngành dầu khí.

Với các dự án luật đang được chuẩn bị trình Quốc hội, Báo tiếp tục phản ánh những vấn đề phát sinh từ thực tiễn sản xuất, kinh doanh, tạo diễn đàn để chuyên gia, doanh nghiệp đóng góp ý kiến vào chính sách.

Qua đó, công tác tuyên truyền không chỉ đưa các quyết sách của Quốc hội đến gần hơn với người dân, doanh nghiệp mà còn góp phần chuyển tải hơi thở thực tiễn tới quá trình xây dựng pháp luật. Đây cũng là cách Báo Công Thương đồng hành cùng Quốc hội và ngành Công Thương trong mục tiêu hoàn thiện thể chế, khơi thông nguồn lực cho phát triển. ■

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC MỚI CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

(Theo Nghị định số 351/2026/NĐ-CP ngày 11/9/2026 của Chính phủ.
Hiệu lực thi hành từ ngày 15/09/2026, thay thế Nghị định số 40/2025/NĐ-CP)



THÔNG TIN CHUNG & VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG



Vị trí:
Cơ quan của Chính phủ



Chức năng:
Thực hiện quản lý nhà nước về công nghiệp và thương mại



Công nghiệp & năng lượng:

Điện, than, địa chất, khoáng sản, dầu khí, năng lượng mới, năng lượng tái tạo, tiết kiệm năng lượng, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, công nghiệp cơ khí, luyện kim, tiêu dùng, thực phẩm, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp môi trường, công nghiệp công nghệ cao (không gồm công nghệ thông tin và công nghiệp công nghệ số), khuyến công, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.



Thương mại & thị trường:

Thương mại trong nước, xuất nhập khẩu, thương mại biên giới, logistics, phát triển thị trường ngoài nước, quản lý thị trường, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, dịch vụ thương mại, hội nhập kinh tế quốc tế, cạnh tranh & bảo vệ người tiêu dùng, phòng vệ thương mại.



Phạm vi quản lý đa ngành, đa lĩnh vực (28 lĩnh vực trọng yếu)



NHÓM NHIỆM VỤ CỐT LÕI



Xây dựng thể chế & quy hoạch ngành

- Trình luật, pháp lệnh, nghị định, chiến lược, quy hoạch phát triển dài hạn/trung hạn.
- Ban hành thông tư, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật.



Năng lượng, điện lực & dầu khí - than

- Điều tiết điện lực: Ban hành cơ chế mua bán điện, khung giá bán lẻ điện bình quân, điều hành thị trường điện cạnh tranh, bảo đảm an toàn cung cầu điện quốc gia.
- Năng lượng mới & Dầu khí, Than: Quản lý điều tra cơ bản, thăm dò, khai thác dầu khí, than; điều hành năng lượng ngoài khơi, năng lượng tái tạo.



Địa chất & khoáng sản

- Quản lý điều tra cơ bản địa chất; bảo vệ, đấu giá quyền khai thác khoáng sản; cấp/thu hồi giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản.
- Khoanh định khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia, khoáng sản chiến lược, công viên địa chất.



Công nghiệp, hóa chất & an toàn

- Quản lý phát triển các ngành công nghiệp nặng, công nghiệp nhẹ, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp công nghệ cao.
- Quản lý hóa chất, tiền chất công nghiệp, vật liệu nổ công nghiệp, an toàn đập/hồ chứa thủy điện và an toàn lao động chuyên ngành.



Thương mại, quản lý thị trường & cạnh tranh

- Bình ổn thị trường, phát triển hạ tầng thương mại; phòng chống hàng giả, buôn lậu, gian lận thương mại (lực lượng quản lý thị trường).
- Quản lý thương mại điện tử, kinh doanh đa cấp, tổ tụng cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.



Ngoại thương, phòng vệ thương mại & hội nhập

- Quản lý xuất nhập khẩu, xuất xứ hàng hóa, thương mại biên giới.
- Điều tra và áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại (chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ); hỗ trợ doanh nghiệp ứng phó với việc nước ngoài điều tra.
- Đàm phán, thực thi các Hiệp định thương mại (FTA), đại diện Việt Nam tại WTO, ASEAN, APEC, ASEM.
- Chủ trì phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế trong lĩnh vực phụ trách.



Chuyển đổi xanh, hạ tầng số & khoa học, công nghệ

- Thực hiện chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung ngành Công Thương.
- Quản lý phát triển kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh, ứng phó biến đổi khí hậu, hạn ngạch phát thải khí nhà kính, tín chỉ carbon.



CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ CÔNG THƯƠNG (21 ĐƠN VỊ)

(Gồm 18 đơn vị hành chính quản lý nhà nước & 3 đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ quản lý nhà nước)

18 TỔ CHỨC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

- Vụ Kế hoạch - Tài chính
- Vụ Phát triển thị trường nước ngoài và Thương mại đa biên
- Vụ Tổ chức cán bộ
- Vụ Pháp chế
- Văn phòng bộ
- Cục Năng lượng - Dầu khí
- Cục Điện lực
- Cục Công nghiệp
- Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp
- Cục Hóa chất
- Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước
- Cục Thương mại điện tử
- Ủy ban Cạnh tranh quốc gia
- Cục Khoa học, Công nghệ và Chuyển đổi số
- Cục Xuất nhập khẩu
- Cục Phòng vệ thương mại
- Cục Xúc tiến thương mại
- Cục Địa chất & Khoáng sản Việt Nam

3 ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

- Viện Nghiên cứu Chiến lược, Chính sách Công Thương
- Báo Công Thương
- Tạp chí Công Thương

Kiến tạo môi trường phát triển
công nghiệp - thương mại hiện đại, bền vững



CÔNG NGHIỆP
HIỆN ĐẠI



THƯƠNG MẠI
VỮNG MẠNH



XANH VÀ
BỀN VỮNG



ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO



HỘI NHẬP
QUỐC TẾ

Cơ cấu tổ chức mới của Báo Công Thương

(Theo Quyết định số 2239/QĐ-BCT ngày 11/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. Hiệu lực từ ngày 15/9/2026)

I VỊ TRÍ, PHÁP LÝ & TÊN GỌI



Tên cơ quan:
Báo Công Thương



Tên giao dịch quốc tế:
Newspaper of Industry and Trade (Viết tắt: NOIT)



Trụ sở chính:
Thành phố Hà Nội



Địa vị pháp lý:

- Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Công Thương.
- Cơ quan ngôn luận của Bộ Công Thương, diễn đàn của giới công thương Việt Nam.
- Trực thuộc sự lãnh đạo, quản lý trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
- Có tư cách pháp nhân, con dấu riêng, mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước & Ngân hàng.

II CƠ CẤU TỔ CHỨC & BỘ MÁY LÃNH ĐẠO

1. Cơ cấu Lãnh đạo Báo:



Tổng Biên tập:
Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và pháp luật về toàn bộ hoạt động của Báo.



Các Phó Tổng Biên tập:
Chịu trách nhiệm trước Tổng Biên tập và pháp luật về lĩnh vực được phân công.

2. Các đơn vị chuyên môn:

Ban lãnh đạo

I. Khối nội dung

- Ban Thư ký tòa soạn
- Ban Công nghiệp - Xã hội
- Ban Năng lượng - Kinh tế
- Ban Thương mại - Hội nhập
- Ban Ban đọc - Nội chính
- Trung tâm Truyền thông Công nghiệp và Thương mại.

II. Khối hành chính & vùng miền

- Văn phòng Báo
- Ban Báo Công Thương miền Nam
- Ban Báo Công Thương miền Trung

III CÁC NHÓM NHIỆM VỤ CỐT LÕI

1



Nhiệm vụ chính trị:

- Thông tin - tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, chống tiêu cực.

2



Truyền thông chính sách:

- Tiếp nhận, thực hiện truyền thông chính sách, đề án, dự án do nhà nước giao/dặt hàng/dấu thầu.

3



Quản lý đa nền tảng báo chí:

- Quản lý, phát triển sản phẩm báo chí trên tất cả các loại hình và nền tảng truyền thông số.

4



Vận hành Cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương:

- Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, nội dung và an toàn thông tin CNTT của Bộ.

5



Chuyển đổi số & ứng dụng công nghệ AI:

- Phát triển nền tảng số, dữ liệu báo chí số; khai thác nền tảng báo chí quốc gia; áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong sản xuất và phân phối nội dung.

6



Dịch vụ trực tuyến & hạ tầng dữ liệu:

- Cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin, truyền thông số, dữ liệu báo chí cho tổ chức, doanh nghiệp.

7



Liên kết báo chí:

- Thực hiện liên kết hoạt động báo chí đúng quy định pháp luật.

8



Kinh tế báo chí & tổ chức sự kiện:

- Kinh doanh quảng cáo, phát hành, bán bản quyền tác phẩm; tổ chức sự kiện, hội thảo, tọa đàm; quản lý nguồn thu tài chính và vốn góp doanh nghiệp.

9



Bảo vệ bản quyền báo chí:

- Bảo hộ quyền tác giả, xử lý xâm phạm bản quyền nội dung trên không gian mạng.

10



Hợp tác quốc tế & mở rộng địa bàn:

- Phát hành ra nước ngoài; cử nhà báo hoạt động ở nước ngoài; mở cơ quan thường trú/văn phòng đại diện ở nước ngoài (khi được Bộ trưởng phê duyệt).



Báo Công Thương thực hiện tự chủ về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính theo Đề án được duyệt; thực hiện các nhiệm vụ do Bộ trưởng giao.

Ra đời giữa
mùa Thu độc lập năm
1945, qua 81 năm, Báo Công
Thương luôn đồng hành cùng
ngành kinh tế quan trọng nhất
của đất nước đó là công nghiệp,
thương mại, góp phần hiện
thực hoá khát vọng phát
triển của dân tộc.



81 năm TIẾNG NÓI CỦA GIỚI CÔNG THƯƠNG Việt Nam

Từ mùa Thu lập quốc đến kỷ nguyên vươn
mình, 81 năm đã đi qua, những người làm
báo Công Thương luôn tự hào về truyền
thống lịch sử và sẽ tiếp tục phát huy, nêu
cao ý thức trách nhiệm, tiếp tục đứng trong
dòng chảy lớn của đất nước, làm tiếng nói
tin cậy của nền công nghiệp, thương mại
Việt Nam trên hành trình đi tới tương lai.

➤ NGUYỄN VŨ

Hai dấu mốc cho một mục đích

Có những tờ báo ra đời từ nhu cầu thông tin của một thời kỳ. Có những tờ báo được lịch sử đặt vào một sứ mệnh ngay từ ngày đầu tiên. Báo Công Thương là một trong số tờ báo thuộc về dòng chảy thứ hai ấy.

Ngày 2/9/1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Chính quyền cách mạng non trẻ khi ấy phải đối diện cùng lúc với đói nghèo, giặc ngoại xâm, ngân khố cạn kiệt và một nền kinh tế kiệt quệ sau nhiều năm đô hộ bởi chính quyền phong kiến, thực dân. Nhưng chỉ một tháng sau ngày Độc lập, ngày 2/10/1945, Bộ trưởng Bộ Quốc dân Kinh tế Nguyễn Mạnh Hà ký Nghị định số 08-BKT/VP tổ chức lại bộ máy của Bộ. Trong 7 phòng sự vụ được thành lập có Phòng Kinh tế tập san, với nhiệm vụ xuất bản Việt Nam Kinh tế tập san. Đây chính là dấu mốc lịch sử được xác định là khởi nguồn và cũng được lấy làm Ngày truyền thống của Báo Công Thương (Quyết định số 1599/QĐ-BCT ngày 18/6/2024 của Bộ Công Thương).

Giữa bộn bề việc nước những ngày đầu lập quốc, Chính phủ cách mạng đã dành một vị trí cho cơ quan làm nhiệm vụ nghiên cứu, xuất bản và tuyên truyền kinh tế. Điều đó cho thấy, từ rất sớm, công tác thông tin đã được nhìn nhận như một bộ phận của công cuộc kiến thiết quốc gia.

Chỉ 11 ngày sau dấu mốc 2/10, ngày

13/10/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho giới Công Thương Việt Nam, đặt giới công nghiệp, thương nghiệp vào một vị trí đặc biệt trong công cuộc xây dựng đất nước. Người chỉ rõ rằng, sự thịnh vượng của nền kinh tế quốc dân gắn chặt với sự phát triển của hoạt động công nghiệp, thương nghiệp.

Hai dấu mốc diễn ra gần như cùng lúc không phải là sự ngẫu nhiên của lịch sử mà có chung một mục đích phát huy sức mạnh của giới Công Thương để kiến thiết quốc gia bằng tư tưởng và thiết chế thông tin phục vụ kinh tế.

Từ đó, có thể thấy căn cốt của Báo Công Thương ngay từ buổi đầu đã gắn với một sứ mệnh: đồng hành cùng nền sản xuất công nghiệp, lưu thông hàng hóa và những doanh nghiệp, doanh nhân góp phần làm nên sức mạnh kinh tế của đất nước.

Đồng hành cùng những bước chuyển của nền kinh tế

Tám mươi một năm là quãng thời gian với nhiều thay đổi cho phù hợp với từng thời kỳ phát triển của đất nước từ tên gọi, mô hình tổ chức và phương thức làm báo từ Việt Nam Kinh tế tập san, đến Mật trận Kinh tế, Tập san Công Thương, Báo Thương nghiệp, Báo Công nghiệp, Báo Thương mại và Báo Công Thương hôm nay.

Tên gọi, quy mô, phương thức vận hành có thể thay đổi, nhưng có một thứ không đổi, đó là Báo Công Thương vẫn

giữ một sứ mệnh "thông tin" trong dòng chảy kinh tế của đất nước.

Trong suốt thời kỳ kháng chiến cứu quốc, Báo là tiếng nói cổ vũ sản xuất, tiết kiệm, bảo đảm lưu thông hàng hóa, hậu cần cho tiền tuyến. Sau khi đất nước thống nhất, Báo phản ánh, lan tỏa câu chuyện về khôi phục nhà máy, mỏ than, công trình điện, hệ thống phân phối; các phong trào thi đua sản xuất của ngành.

Năm 1986, công cuộc Đổi mới bắt đầu, báo chí ngành Công Thương tiếp tục thích ứng với vai trò thông tin mới gắn với cơ chế thị trường, kinh tế nhiều thành phần, xuất nhập khẩu tăng tốc, doanh nghiệp bước vào cạnh tranh, đất nước từng bước hội nhập khu vực và thế giới.

Cùng với đường lối lãnh đạo, chỉ đạo sáng suốt của Đảng, sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, kinh tế đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn, toàn diện. Kết quả ấy có đóng góp quan trọng của báo chí cách mạng Việt Nam mà Báo Công Thương là một phần trong đó với vai trò là cơ quan ngôn luận của Bộ Công Thương, diễn đàn của giới Công Thương Việt Nam.

Phát huy truyền thống, tự tin bước vào kỷ nguyên mới

Năm thứ 81 của Báo Công Thương diễn ra đúng vào một giai đoạn đặc biệt. Đó là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng XIV, với mô hình tăng trưởng mới, những mục tiêu phát triển cao hơn; phát triển mạnh mẽ khoa học,

công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và hội nhập sâu.

Đối với xã hội, phương thức tiếp nhận thông tin cũng có nhiều thay đổi và báo chí cũng đứng trước một cuộc chuyển đổi chưa từng có dưới tác động của trí tuệ nhân tạo... Trong bối cảnh đó, giá trị của Báo Công Thương không thể chỉ được đo bằng số bài xuất bản mà phải nằm ở độ tin cậy của thông tin, khả năng giải thích chính sách, chiều sâu chuyên môn và năng lực định hướng những vấn đề kinh tế lớn.

Đó cũng là lý do Đảng ủy, Ban Biên tập Báo Công Thương đang thúc đẩy nhanh việc xây dựng tòa soạn hội tụ, ứng dụng công nghệ, trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu vào quá trình sản xuất, quản trị nội dung hướng mục tiêu đến năm 2030 nằm trong nhóm 20 cơ quan báo chí có lượng đọc giả lớn của Việt Nam, tiến tới nhóm dẫn đầu sau năm 2030.

Mặc dù đã đi sớm bằng công nghệ, AI, báo chí dù liên tục nhưng Báo Công Thương vẫn xác định công nghệ chỉ là phương tiện, quan trọng nhất vẫn là con người, bản lĩnh chính trị, trách nhiệm xã hội chứ không chạy theo dòng thông tin bằng cách đánh đổi sự chuẩn xác. Không thể cạnh tranh với mạng xã hội bằng sự dễ dãi. Đặc biệt, dù thời gian có thể thay đổi, công nghệ có thể thay đổi nhưng Báo Công Thương vẫn phải giữ vững sứ mệnh từ thừa ban đầu và tiếp tục bước tiếp cùng dân tộc với khát vọng trở thành quốc gia phát triển, hùng cường và thịnh vượng. ■



Ảnh: Giang Nam

Qua 81 năm xây dựng và phát triển, Báo Công Thương đang bước vào giai đoạn đổi mới mạnh mẽ về tổ chức nội dung, công nghệ và phương thức tiếp cận bạn đọc...

► NGUYỄN THẢO

Chuyển mình để vươn lên

Ngày 2/10/1945, Bộ trưởng Bộ Quốc dân Kinh tế Nguyễn Mạnh Hà, thành viên Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ký Nghị định số 08-BKT/VP về tổ chức bộ máy và hoạt động của Bộ Quốc dân Kinh tế. Trong cơ cấu của Bộ, Phòng Kinh tế tập san được giao nhiệm vụ xuất bản Việt Nam Kinh tế tập san, tiền thân của Báo Công Thương.

81 năm qua, tờ báo đồng hành với các giai đoạn phát triển của ngành Công Thương và nền kinh tế. Tên gọi, mô hình tổ chức và phương thức làm báo nhiều lần thay đổi, nhưng nhiệm vụ xuyên suốt vẫn là cung cấp thông tin kinh tế, truyền tải chính sách, phản ánh thực tiễn ngành Công Thương và đồng hành cùng doanh nghiệp, người dân.

Những năm gần đây ghi nhận bước chuyển nhanh của Báo Công Thương trên môi trường số, các kênh YouTube, TikTok, fanpage Facebook thu hút hàng triệu lượt theo dõi. Năm 2024, Báo Công Thương điện tử vươn lên Top 24 trong số các báo chí, trang tin điện tử có lượng người xem cao nhất tại Việt Nam, hoàn thành mục tiêu của Đề án đổi mới Báo Công Thương sớm 1 năm. Song thứ hạng mới phản ánh một phần của quá trình thay đổi. Báo đã thành lập Tổ Công tác chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo; công nghệ, trí tuệ nhân tạo và dữ liệu từng bước được đưa vào thử nghiệm, đánh giá, sản xuất và phân phối nội dung. Các sản phẩm infographic, video, podcast, longform, toạ đàm trực tuyến và báo chí dữ liệu ngày càng được chú trọng.

8 tháng năm 2026, Báo đã triển khai nhiều tuyến thông tin về sản xuất công nghiệp, chuyển đổi xanh, bảo đảm cung ứng điện, an ninh năng lượng, thương mại, hội nhập kinh tế quốc tế... Đồng thời, tăng các toạ đàm, đối thoại chính sách và diễn đàn về những vấn đề đang được dư luận quan tâm. Tiếng nói của

doanh nghiệp, hiệp hội và chuyên gia được đưa vào các tuyến bài nhằm phản ánh sát hơn những vướng mắc phát sinh trong thực tiễn, cung cấp thêm thông tin phục vụ quá trình hoàn thiện và thực thi chính sách.

Đơn cử, trước thời điểm triển khai xăng E10 trên diện rộng, Báo tổ chức quét thông tin báo chí và mạng xã hội để nhận diện các vấn đề đang được quan tâm, mở chuyên mục riêng về xăng E10, xây dựng tuyến bài với chuyên gia và sản xuất video trên các nền tảng số. Chatbot hỏi-đáp về xăng E10 trên nền tảng Báo

Ngày 29/8, tiếp tục mở chuyên mục Dữ liệu Công Thương, khởi đầu bằng loạt 10 kỳ đặc biệt về kinh tế Việt Nam trong tương quan quốc tế, tập trung vào 3 vấn đề: an ninh năng lượng, tự chủ công nghiệp và hiện đại hóa thương mại. Dữ liệu được tập hợp, đối chiếu và đặt trong các mối tương quan để làm rõ vị trí của Việt Nam, nhận diện những chuyển động của nền kinh tế và cung cấp thêm căn cứ cho các bài viết phân tích, dự báo. Cách làm này cũng từng bước đưa dữ liệu trở thành một nguồn lực phục vụ hoạt động chuyên môn của tòa soạn.

Đại hội Đảng bộ Báo Công Thương lần thứ III, nhiệm kỳ 2025-2030 đã đặt mục tiêu xây dựng Báo thành cơ quan truyền thông kinh tế hàng đầu, hấp dẫn về nội dung, hiện đại về hình thức, hội tụ đa nền tảng và có khả năng định hướng các vấn đề chiến lược kinh tế. Sau năm 2030, Báo Công Thương điện tử phấn đấu vào Top 10 về lượt truy cập, mỗi kênh mạng xã hội đạt 1,5-3 triệu lượt theo dõi. Công Thông tin điện tử Báo Công Thương vận hành theo mô hình tích hợp báo chí, truyền thông, dữ liệu và tương tác số, mở rộng khả năng cung cấp thông tin, kết nối với doanh nghiệp và người dân.

Công Thương điện tử và Cổng thông tin Bộ Công Thương giúp người dân, doanh nghiệp tiếp cận nhanh thông tin chính thống và giải đáp các vấn đề thường gặp liên quan đến xăng E10; tạo thêm kênh phổ biến thông tin có kiểm chứng, hỗ trợ hạn chế tác động của tin giả, tin sai lệch và những nội dung thiếu căn cứ trên không gian mạng.

Tháng 8/2026, Báo mở chuyên mục AI Công Thương, tiếp cận trí tuệ nhân tạo dưới góc nhìn công nghiệp, thương mại và năng lượng. Nội dung được tổ chức theo nhu cầu thực tế của doanh nghiệp và người lao động; đồng thời đặt ra yêu cầu kiểm chứng, công khai phương thức và thẩm định của biên tập viên đối với những sản phẩm có sử dụng AI.

Khẳng định vị thế

Cùng với đổi mới công nghệ, Báo Công Thương đang tăng cường kết nối giới chuyên gia, viện nghiên cứu, doanh nghiệp và cơ quan quản lý để nâng chất lượng nội dung chuyên ngành. PGS.TS Trần Đình Thiên - Chủ nhiệm Hội đồng Tư vấn về Kinh tế, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, nguyên Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam - đánh giá cao tinh thần đổi mới và cách đặt vấn đề ngày càng rộng hơn của Báo Công Thương. Theo ông, Báo đã tích lũy nhiều kinh nghiệm tổ chức nội dung, sử dụng đa dạng các công cụ báo chí và chủ động lựa chọn những vấn đề lớn, tác động trực tiếp đến chính sách và đời sống kinh tế. Báo chí kinh

tế muốn tạo ảnh hưởng phải đi vào những vấn đề thực chất của nền kinh tế, đầu tư chiều sâu cho nội dung và tạo ra những sản phẩm có giá trị đối với quá trình xây dựng, thực thi chính sách. "Sau 81 năm, Báo Công Thương đã có nền tảng quan trọng để tiếp tục khẳng định vị trí của một cơ quan báo chí kinh tế. Kinh nghiệm của tòa soạn, khả năng kết nối với cơ quan quản lý, giới chuyên gia, viện nghiên cứu và doanh nghiệp là nguồn lực rất có giá trị. Nếu phát huy tốt nguồn lực đó, tiếng nói của Báo sẽ có sức nặng hơn, đóng góp thiết thực hơn cho công tác hoạch định, thực thi chính sách của ngành Công Thương", PGS.TS Trần Đình Thiên nhấn mạnh.

Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 22/8/2026 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác tư tưởng trong bối cảnh mới đặt yêu cầu chuyển từ "quản lý thông tin" sang "dẫn dắt nhận thức xã hội" với phương châm "Chủ động - Sắc bén - Thuyết phục - Hiệu quả". Theo Tổng Biên tập Báo Công Thương Nguyễn Văn Minh, tinh thần của Nghị quyết đặt báo chí trước trách nhiệm cao hơn trong tổ chức thông tin, phải chủ động nhận diện vấn đề, làm rõ những nội dung dư luận quan tâm và cung cấp nguồn thông tin chính thống đủ nhanh, chính xác, tạo niềm tin với công chúng.

Tổng Biên tập Nguyễn Văn Minh khẳng định, trong giai đoạn phát triển mới, Báo Công Thương sẽ tiếp tục phát huy vai trò cơ quan báo chí chủ lực của ngành, đầu tư chuyên sâu cho các tuyến thông tin về những vấn đề lớn của công nghiệp, thương mại, năng lượng và hội nhập... Đồng thời tăng cường phối hợp với các chuyên gia, nhà khoa học, cơ quan báo chí nhằm mở rộng sức lan tỏa của thông tin chính thống. Đây cũng là yêu cầu lãnh đạo Bộ Công Thương đặt ra đối với Báo trong quá trình nâng tầm công tác truyền thông của ngành. ■

Nhớ NHỮNG NGƯỜI ĐẶT NỀN MÓNG Báo Công Thương mùa thu ấy

Mùa thu này, đất nước kỷ niệm 81 năm Quốc khánh cũng là lúc Báo Công Thương hướng tới 81 năm ngày truyền thống. Như một cơ duyên của lịch sử, trong hành trình lần tìm những dấu tích buổi đầu của tờ báo, chúng tôi tiếp tục tìm thấy những trang sử liệu quý giúp nhận diện rõ hơn lớp người đã đặt những viên gạch đầu tiên cho Báo Công Thương.

> LÂM VỸ SON



On cố để tri ân. Nhìn lại lịch sử là để trân trọng những đóng góp, học từ những điều tốt đẹp và nhận diện cả những lựa chọn chưa đúng, những khúc quanh đáng tiếc mà người đi sau cần suy ngẫm
Ảnh: Cán Dũng

Ngay từ ngày đầu, tuyên truyền đã là việc hàng đầu

Giữa bộn bề những ngày đầu lập nước, khi hậu quả nạn đói năm 1945 còn nặng nề, ngân khố quốc gia gần như trống rỗng, ngày 2/10/1945, Bộ trưởng Bộ Quốc dân Kinh tế Nguyễn Mạnh Hà ký Nghị định số 8-BKT/VP quy định tổ chức bộ máy của Bộ gồm 7 phòng sự vụ, 4 nha và Sở Thống kê. Trong đó, Phòng Kinh tế tập san được giao nhiệm vụ xuất bản Việt Nam Kinh tế tập san.

Sự hiện diện của một phòng chuyên trách tập san kinh tế ngay trong cơ cấu đầu tiên của Bộ mang ý nghĩa đặc biệt. Giữa lúc chính quyền cách mạng non trẻ phải giải quyết hàng loạt nhiệm vụ cấp bách, công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức kinh tế đã được đặt vào bộ máy chính thức; một tờ tập san kinh tế được hình thành ngay trong những ngày đầu độc lập.

Bản gốc Nghị định số 8-BKT/VP hiện được lưu tại Trung tâm Lưu trữ quốc gia III. Người ký văn bản là Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hà, khi đó mới 32 tuổi. Bên cạnh ông là người bí thư trẻ Nguyễn Đình Đầu, về sau trở thành một học giả lớn.

Trong hồi ức về những ngày đầu của Bộ Quốc dân Kinh tế, học giả Nguyễn Đình Đầu kể, bộ phận làm việc trực tiếp bên cạnh Bộ trưởng khi đó chỉ có 4 người: Bộ trưởng, Đồng lý Văn phòng, Đồng lý Sự vụ và người bí thư.

Chủ nhiệm đầu tiên của tập san tiền thân Báo Công Thương

Suốt nhiều năm, dấu vết về ấn phẩm

đầu tiên của Báo Công Thương chủ yếu nằm trong một dòng của Nghị định số 8-BKT/VP ngày 2/10/1945 và trang bìa Việt Nam Kinh tế Nguyệt san số tháng 6/1946; tên người đứng đầu tờ báo khi đó vẫn là khoảng trống.

Năm 2022, trong quá trình tìm kiếm tư liệu tại Thư viện Quốc gia Việt Nam, cán bộ, phòng viên Báo Công Thương tìm thấy hơn một chục số Mặt trận Kinh tế, một trong những ấn phẩm tiền thân của Báo, trong đó có số 2 xuất bản tháng Chạp năm 1948. Riêng Việt Nam Kinh tế tập san, ấn phẩm được ghi trong Nghị định ngày 2/10/1945, đến nay vẫn chưa tìm thấy bản gốc.

Phải đến mùa thu này, quá trình số hóa, cập nhật cơ sở dữ liệu thư mục mới giúp chúng tôi lần thêm dấu vết quan trọng. Dù chưa tìm thấy bản số hóa đầy đủ, biểu ghi biên mục cũ của Thư viện Quốc gia Việt Nam cho biết: Việt Nam Kinh tế Nguyệt san thuộc Bộ Quốc dân Kinh tế, Chủ nhiệm kiêm Tổng Biên tập Đào Hữu Dương, xuất bản hàng tháng tại Hà Nội, khổ 23 cm; Thư viện từng lưu 5 số xuất bản năm 1946.

Cơ sở dữ liệu số hóa về đại biểu Quốc hội các khóa của Văn phòng Quốc hội cho biết thêm, Đào Hữu Dương sinh ngày 27/10/1915, là đại biểu Quốc hội khóa I. Như vậy, năm 1946, người đứng tên Chủ nhiệm kiêm Tổng Biên tập ấn phẩm báo chí đầu tiên của ngành mới 30 tuổi. Sau tám thập niên, một cái tên từng khuất sau những trang tư liệu cũ đã dần hiện rõ hơn trong lịch sử Báo Công Thương.

Một người phụ trách pháp chế làm Tổng Biên tập

Kho dữ liệu số hóa của Thư viện Quốc gia Việt Nam còn lưu tư liệu giúp nhận diện rõ hơn vai trò của Đào Hữu Dương trong Bộ Quốc dân Kinh tế. Việt Nam Dân Quốc Công Báo ngày 22/6/1946 đăng nghị định do Bộ trưởng ký ngày 1/4/1946 về nhân sự các ty thuộc Bộ, trong đó ghi: Đào Hữu Dương, cử nhân Luật, Ty trưởng Ty Pháp chế, kiêm Chủ sự Phòng Tư.

Vì sao một người phụ trách pháp chế lại đứng tên Chủ nhiệm kiêm Tổng Biên tập tờ nguyệt san kinh tế của Bộ? Nghị định tổ chức Bộ Quốc dân Kinh tế đăng trên Công Báo ngày 8/6/1946 giúp giải đáp điều này.

Thời điểm đó, Bộ được tổ chức thành 4 ty và 9 phòng. Ty Pháp chế phụ trách Phòng III và Phòng IV. Trong đó, Phòng III mang tên "Sưu tầm, Cổ động, Thống kê", có nhiệm vụ thu thập tài liệu kinh tế trong và ngoài nước, quản lý thư viện Bộ, xuất bản Kinh tế tập san, cổ động cho nền kinh tế quốc gia, thực hiện công tác nhiếp ảnh và giao thiệp với báo giới về các vấn đề kinh tế.

Như vậy, việc xuất bản Kinh tế tập san, thông tin và quan hệ báo chí nằm trong đơn vị thuộc Ty Pháp chế do Đào Hữu Dương phụ trách. Chức danh Chủ nhiệm kiêm Tổng Biên tập Việt Nam Kinh tế Nguyệt san vì thế gắn trực tiếp với chức trách của ông trong Bộ Quốc dân Kinh tế, không phải nhiệm vụ kiêm nhiệm ngẫu nhiên.

Dấu ấn của Đào Hữu Dương năm 1946 còn vượt ra ngoài công việc của Bộ. Ngày 2/3/1946, tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội

khóa I bầu ông là một trong 11 thành viên Ban Dự thảo Hiến pháp. Chi tiết này được ghi nhận trong Việt Nam Dân Quốc Công Báo, Cổng Thông tin điện tử Quốc hội và tư liệu của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước. Ngày 9/11/1946, Quốc hội thông qua Hiến pháp nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa với 240/242 đại biểu có mặt tán thành.

Những tư liệu trên làm rõ hơn chân dung người đứng đầu ấn phẩm báo chí đầu tiên của ngành: năm 1946, Đào Hữu Dương mới 30 tuổi, là cử nhân Luật, Ty trưởng Ty Pháp chế Bộ Quốc dân Kinh tế, Chủ nhiệm kiêm Tổng Biên tập Việt Nam Kinh tế Nguyệt san, đồng thời là một trong 11 thành viên Ban Dự thảo Hiến pháp đầu tiên do Quốc hội khóa I bầu.

Ngã rẽ và những việc còn lại...

Ngày 27/9/1946, ông Đào Hữu Dương được cử giữ chức Phó Đồng lý Sự vụ Bộ Quốc dân Kinh tế. Ngày 16/11/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 211 cho phép ông thôi chức vụ này. Tuy nhiên, ngày 27/11/1946, Sắc lệnh số 221 tiếp tục cử ông, khi đó là cử nhân luật khoa, giữ chức Đồng lý Sự vụ Bộ Cứu tế Xã hội.

Sau mốc này, cuộc đời người Chủ nhiệm kiêm Tổng Biên tập đầu tiên của Việt Nam Kinh tế Nguyệt san rẽ sang hướng khác. Tư liệu những năm tiếp theo còn rời rạc, nhiều khoảng trống chưa thể nối liền. Chúng tôi thuật lại những gì tài liệu còn ghi, không thêm vào điều chưa có căn cứ.

Một dấu vết về ông xuất hiện nhiều năm sau tại miền Nam. Báo Vĩnh Long, trong bài



Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hà (người bên trái)



Học giả Nguyễn Đình Đầu



GS. Đoàn Trọng Truyền



GS. Trần Đại Nghĩa



Luật sư Phan Anh

Lịch sử một tờ báo 81 năm tuổi được làm nên bởi những dấu mốc, những lần đổi tên, những quyết định hành chính và hơn hết là những con người đã góp phần tạo dựng, gìn giữ qua nhiều thế hệ



viết về Hồ Minh Mẫn, người từng mang án tử hình, thuật lại phiên tòa ngày 25/10/1960 tại Vĩnh Long theo Luật 10/59 của chính quyền Ngô Đình Diệm. Người bào chữa cho bị cáo là luật sư Đào Hữu Dương. Bài báo dẫn lời ông: "Bởi những lý lẽ trên, tôi Đào Hữu Dương đề nghị quý tòa xem xét lại bản án. Tôi đề nghị tha bổng bị can". Trong phiên tòa mà bản án mang tính chung thẩm, ông đã phân tích căn cứ buộc tội và đề nghị tha bổng bị cáo. Hồ Minh Mẫn sau đó sống qua chiến tranh và sau ngày đất nước thống nhất tiếp tục công tác tại địa phương.

Thư mục của Thư viện Quốc hội Hoa Kỳ còn ghi nhận một tác giả cùng tên có các tác phẩm xuất bản tại Hoa Kỳ trong thập niên 1980, đầu 1990, chủ yếu về thơ, văn hóa; có hoạt động dịch thuật liên quan chữ Hán, tiếng Anh và tiếng Pháp. Những dữ kiện này có nét tương đồng với nền tảng học vấn của Đào Hữu Dương, nhưng chưa đủ tư liệu nhân thân để khẳng định đó chính là người từng đứng đầu Việt Nam Kinh tế Nguyệt san năm 1946.

Sau tám thập niên, hồ sơ về ông đã sáng rõ hơn nhưng vẫn còn nhiều khoảng trống:

gia đình, con cháu; hành trình từ Hà Nội vào miền Nam; những năm cuối đời và năm mất. Báo Công Thương mong các nhà nghiên cứu, cơ quan lưu trữ và bạn đọc cung cấp thêm tư liệu để từng bước bổ khuyết chân dung người từng đứng ở phần mở đầu lịch sử báo chí ngành Công Thương.

Những người kế nhiệm thành nhà lãnh đạo lớn

Tháng 10/1948, tờ tin Mật trận Kinh tế của Bộ Kinh tế ra đời giữa chiến khu Việt Bắc, Chủ nhiệm là ông Nguyễn Văn Hào. 5 số báo năm 1950 được lưu trữ trong kho số hóa của Thư viện Quốc gia Việt Nam đều in trên mangan sét dẹt chữ: "Chủ nhiệm: Nguyễn Văn Hào", bên cạnh là địa chỉ vốn vắn: "Bưu cục 107". Một địa chỉ gọi lại hoàn cảnh làm báo giữa vùng kháng chiến: không tên phố, số nhà nhưng những trang báo vẫn đều đặn tìm đường đến bạn đọc.

Đến nay, tiểu sử Nguyễn Văn Hào vẫn là khoảng trống. Qua các nguồn tư liệu đã tra cứu, chúng tôi chưa tìm thấy hồ sơ đầy đủ về ông; tài liệu truyền thống ngành cũng gần như chưa nhắc tới người từng đứng tên

Chủ nhiệm Mật trận Kinh tế. Sau hơn bảy thập niên, một cái tên trên mangan sét cũ vẫn là "món nợ" tư liệu mà những người làm báo hôm nay cần tiếp tục tìm lời giải.

Tháng 11/1951, Mật trận Kinh tế chuyển thành Tập san Công Thương, Chủ nhiệm là Đoàn Trọng Truyền (sinh năm 1922), kỹ sư canh nông, đại biểu Quốc hội khóa I, Đồng lý Sự vụ Bộ Kinh tế. Trước đó, năm 1950, khi mới 28 tuổi, ông đã viết trên Mật trận Kinh tế về hợp tác xã và con đường phát triển hợp tác xã, cho thấy sự quan tâm sớm tới tổ chức kinh tế, phát triển sản xuất trong kháng chiến.

Các tư liệu ghi nhận Đoàn Trọng Truyền sử dụng tiếng Pháp, Nga, Anh và Đức. Sau này, ông đảm nhiệm nhiều cương vị quan trọng: Chủ nhiệm Ủy ban Vật giá Nhà nước; Bộ trưởng, Tổng Thư ký Hội đồng Bộ trưởng kiêm Chủ nhiệm Văn phòng Hội đồng Bộ trưởng; Hiệu trưởng Trường Hành chính Trung ương; đại biểu Quốc hội từ khóa I đến khóa VII.

Mật trận Kinh tế và Tập san Công Thương còn có sự góp mặt của nhiều trí thức, nhà quản lý lớn như Giáo sư, Viện sĩ Trần Đại Nghĩa, sau này từng giữ chức Thứ trưởng Bộ Công Thương; Hoàng Quốc Thịnh, sau này là Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Nội Thương giai đoạn 1966-1977.

Những tên tuổi ấy cho thấy, báo chí ngành trong kháng chiến có sự tham gia trực tiếp của đội ngũ cán bộ, trí thức vừa quản lý, nghiên cứu chính sách, kiến thiết kinh tế, vừa cầm bút. Những trang báo vì thế vừa mang hơi thở chiến khu, vừa chuyển chở những vấn đề kinh tế của một đất nước vừa kháng chiến, vừa kiến quốc.

Nhớ đủ cả...

Lịch sử một tờ báo 81 năm tuổi được làm nên bởi những dấu mốc, những lần đổi tên và hơn hết là những con người đã góp phần tạo dựng, gìn giữ qua nhiều thế hệ.

Có người từng đứng đầu tờ báo rồi trở thành nhà lãnh đạo lớn của đất nước. Có người đến nay tiểu sử vẫn là khoảng trống,

dấu vết chỉ còn một dòng tên trên mangan sét cũ. Cũng có người đi qua những khúc quanh của thời cuộc, lựa chọn một con đường khác, nhưng những năm tháng góp sức cho báo chí Công Thương vẫn là một phần lịch sử cần được ghi nhận đúng như tư liệu để lại.

Nhìn lại những người đi trước là để hiểu tờ báo đã khởi đầu, tồn tại trong chiến tranh ra sao và vì sao ngay trong buổi đầu gian khổ của đất nước, thông tin kinh tế đã có vị trí trong bộ máy quản lý nhà nước.

Qua 81 năm, tên gọi nhiều lần thay đổi, phương thức làm báo liên tục chuyển mình, các thế hệ người làm báo vẫn nối tiếp gìn giữ mạch nguồn. Hôm nay, Báo Công Thương bước vào thời kỳ mới với báo chí số, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo và những phương thức truyền thông mới.

Ôn cố để tri tân. Nhìn lại lịch sử là để trân trọng những đóng góp, học từ điều tốt đẹp, nhận diện cả những lựa chọn chưa đúng, những khúc quanh đáng tiếc mà người đi sau cần suy ngẫm. Nhớ về lịch sử cũng là nhớ cho đủ, để hiểu đúng quá khứ và vững vàng hơn trên hành trình phía trước... ■

81 năm hình thành và phát triển, Báo Công Thương đã đồng hành cùng những bước chuyển của ngành Công Thương và nhiều giai đoạn quan trọng của đất nước. Tiếp nối truyền thống đó, các thế hệ cán bộ, phóng viên hôm nay luôn giữ vững bản lĩnh chính trị, kiên định nền tảng tư tưởng, chủ động đổi mới, sáng tạo và làm chủ công nghệ, góp phần lan tỏa sinh động câu chuyện về một nền kinh tế Việt Nam đang vươn mình mạnh mẽ dưới sự lãnh đạo của Đảng.

GIỮ VỮNG TRẬN ĐỊA TƯ TƯỞNG

► CHỈ TÂM

Ngon cơm tư tưởng trên mặt trận kinh tế

Khởi đầu với Việt Nam Kinh tế tập san, trải qua 81 năm, tên gọi và mô hình tổ chức nhiều lần thay đổi theo cơ cấu quản lý của ngành, Báo Công Thương đã theo sát hoạt động sản xuất, thị trường, đời sống kinh tế. Trong những năm kháng chiến, các ấn phẩm của ngành cổ vũ xây dựng nền kinh tế kháng chiến, tinh thần tự lực, tự cường. Đất nước hòa bình, thời kỳ bao cấp rồi đổi mới, Báo tiếp tục bám sát công cuộc khôi phục sản xuất, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế.

Cùng với nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền về kinh tế, Báo Công Thương từng bước khẳng định vai trò của một cơ quan báo chí chuyên ngành trên mặt trận tư tưởng. Đồng chí Nguyễn Văn Minh - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Công Thương, Bí thư Đảng ủy, Tổng Biên tập Báo Công Thương nhấn mạnh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục. Yêu cầu đó càng trở nên cấp thiết trong bối cảnh Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 22/8/2026 về Chiến lược công tác tư tưởng trong bối cảnh mới; đồng thời tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Mỗi phóng viên, biên tập viên phải vừa là "chiến sĩ" trên mặt trận thông tin vừa có năng lực phân tích chính sách, góp phần định hướng dư luận, cũng có niềm tin và tạo đồng thuận xã hội.

Báo Công Thương đã bám sát các chủ trương, nghị quyết của Đảng, kịp thời chuyển tải những định hướng lớn của Đảng, Nhà nước và ngành Công Thương đến cán bộ, đảng viên và bạn đọc; xây dựng các tuyến bài phân tích chuyên sâu trên cơ sở kết hợp giữa lý luận và thực tiễn. Thay vì diễn giải chủ trương theo cách một chiều, nhiều vấn đề được tiếp cận qua dữ liệu, phân tích chính sách, ý kiến chuyên gia và thực tiễn sản xuất, kinh doanh. Cách làm này tạo thêm cơ sở để bạn đọc hiểu rõ hơn nội dung chính sách, đồng thời nâng sức thuyết phục của thông tin chính thống trước những cách diễn giải thiếu căn cứ hoặc sai lệch. Đồng thời, đẩy mạnh phương thức thể hiện bằng video, infographic... trên nhiều nền tảng, mở rộng khả năng tiếp cận công chúng, lan tỏa thông tin tích cực và góp phần định hướng dư luận trước những luồng thông tin phức tạp trên không gian mạng.

Chất lượng nội dung và quá trình xây dựng đội ngũ được ghi nhận qua nhiều giải thưởng như: Giải Báo chí Quốc gia, Giải Búa liềm vàng, Giải báo chí toàn quốc Vì sự nghiệp đại đoàn kết dân tộc, Giải báo chí về khoa học, công nghệ...

Báo Công Thương cũng trực tiếp tham gia công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng với vai trò thành viên Ban Chỉ đạo 35 Bộ Công Thương; tham gia tuyên truyền, tham mưu tổ chức Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong ngành Công Thương và giành nhiều giải cao tại các cuộc thi cấp Bộ và cấp Chính phủ.

Từ Việt Nam Kinh tế tập san đến hành trình 81 năm hôm nay, Báo Công Thương luôn bám sát nhiệm vụ chính trị, phát huy vai trò của báo chí chuyên ngành trong tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.



Tại Lễ trao giải Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong ngành Công Thương năm 2026, đồng chí Lại Xuân Lâm, Phó Bí thư Đảng ủy Chính phủ, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban chỉ đạo 35 Đảng ủy Chính phủ (ngoài cùng bên trái) và đồng chí Nguyễn Sinh Nhật Tân, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Bộ Công Thương, Trưởng Ban Công Thương (ngoài cùng bên phải) trao giải Đặc biệt cho nhóm tác giả Báo Công Thương. Ảnh: Cán Dũng



Đồng chí Hà Thị Trang, Phó Trưởng Ban thường trực, Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Chính phủ (thứ năm từ trái sang) và đồng chí Nguyễn Văn Minh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Công Thương, Tổng Biên tập Báo Công Thương, Phó Trưởng ban Tổ chức cuộc thi (thứ hai từ trái sang) trao giải Ba cho các tác giả, nhóm tác giả đoạt giải. Ảnh: Cán Dũng

PGS.TS LÊ VĂN CƯỜNG:

Báo Công Thương cần đặc biệt chú trọng đào tạo những cây bút trẻ tham gia công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, từng bước xây dựng lực lượng kế cận cơ bản lĩnh chính trị, vững nghiệp vụ và làm chủ công nghệ trong môi trường truyền thông số. Đây là điều kiện quan trọng để những giá trị được bồi đắp qua 81 năm tiếp tục được kế thừa, phát huy trong giai đoạn mới.

Từ trang báo đến nền tảng dữ liệu số

Không gian truyền thông mở rộng mạnh mẽ, tốc độ sản xuất và lan truyền thông tin ngày càng nhanh đang đặt công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trước yêu cầu đổi mới cả nội dung và phương thức.

Từ yêu cầu thực tiễn đó, Báo Công Thương xây dựng nền tảng số phục vụ công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Tòa soạn đưa dữ liệu, công nghệ tìm kiếm và hệ thống hóa nguồn tin liệu vào một công cụ phục vụ tra cứu, nghiên cứu và xây dựng luận cứ. Hệ thống đã số hóa và chuẩn hóa hơn 2.000 đầu tài liệu. Kho dữ liệu bao gồm

các tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, V.I. Lênin, hàng trăm đầu sách kinh điển của chủ nghĩa Mác Lênin và hơn 1.500 văn kiện của Đảng.

Hơn 300 trích dẫn gốc được gắn nguồn và sắp xếp theo các trục chủ đề bám sát Nghị quyết số 35. Hệ thống đã vượt qua 156 bài kiểm thử tự động, trong đó có 15 bài kiểm thử về an toàn bảo mật. Nền tảng vận hành độc lập, do người Việt Nam làm chủ và được đưa tham dự Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ VI năm 2026 ở nhóm chủ đề đổi mới nội dung và phương thức gắn với chuyển đổi số.

Để hình thành kho dữ liệu này, đội ngũ Báo Công Thương đã trực tiếp số hóa tài liệu, rà soát và chuẩn hóa các trích dẫn trong hơn 1.500 văn kiện của Đảng, tổ chức lại nguồn tài liệu để thuận tiện cho việc tìm kiếm, đối chiếu.

Quá trình đọc, đối chiếu và hệ thống hóa tài liệu lý luận cũng là cách tự học, tự bồi dưỡng kiến thức đối với những người tham gia xây dựng sản phẩm. Qua từng nguồn tài liệu được xử lý, người làm báo có thêm điều kiện củng cố kiến thức lý luận, nâng cao nhận thức chính trị và khả năng sử dụng nguồn tin liệu chính xác trong quá trình tác nghiệp.

Theo PGS.TS Lê Văn Cường - Phó Viện trưởng Viện Xây dựng Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, việc Báo Công Thương xây dựng nền tảng dữ liệu phục vụ công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng thể hiện tinh thần chủ động đổi mới trong môi trường truyền thông số. Đây là cơ sở quan trọng để phóng viên, biên tập viên tra cứu, đối chiếu và kiểm chứng thông tin nhanh hơn, hạn chế sai sót khi sử dụng tài liệu trong các tác phẩm chính luận và các tuyến bài phân tích chính sách.

"Muốn đấu tranh hiệu quả với thông tin sai lệch, người làm báo phải nắm chắc chủ trương của Đảng, hiểu chính sách, am hiểu lĩnh vực phụ trách và có khả năng phân tích vấn đề trên cơ sở những luận cứ xác đáng. Thông tin chính xác, phân tích có căn cứ và giải thích chính sách thuyết phục là những yếu tố quan trọng trong công tác tư tưởng. Nếu tiếp tục được hoàn thiện, cập nhật thường xuyên và khai thác hiệu quả, nền tảng sẽ trở thành công cụ hữu ích, hỗ trợ người làm báo tra cứu, kiểm chứng thông tin, xây dựng luận cứ và nâng cao chất lượng các tác phẩm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng", PGS.TS Lê Văn Cường nhấn mạnh. ■

Báo Công Thương có một vị trí đặc thù và quan trọng

Thưa ông, nhìn từ góc độ của Hội Nhà báo Việt Nam, ông đánh giá như thế nào về vai trò của Báo Công Thương trong hệ thống báo chí ngành hiện nay, đặc biệt việc truyền tải thông tin các chủ trương, chính sách và những vấn đề lớn của lĩnh vực công nghiệp, thương mại?

Trong hệ thống báo chí chuyên ngành hiện nay, Báo Công Thương có một vị trí đặc thù và quan trọng. Với vai trò là cơ quan ngôn luận của Bộ Công Thương, đồng thời là diễn đàn của giới Công Thương Việt Nam, Báo đã làm tốt trách nhiệm truyền tải kịp thời, chính xác chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và định hướng quản lý, phát triển của ngành Công Thương đến cộng đồng doanh nghiệp, người lao động và xã hội.

Điểm tôi đánh giá cao là Báo Công Thương có lợi thế về chiều sâu chuyên ngành. Công nghiệp và thương mại là những lĩnh vực có phạm vi rất rộng, tác động trực tiếp đến hoạt động của doanh nghiệp và đời sống kinh tế - xã hội. Vì vậy, một cơ quan báo chí chuyên ngành như Báo Công Thương có vai trò quan trọng trong việc giải thích chính sách, phản ánh thực tiễn và đưa tiếng nói của thị trường, doanh nghiệp trở lại với cơ quan quản lý. Đối với khu vực phía Nam, đặc biệt là TP. Hồ Chí Minh, nơi tập trung hoạt động sản xuất, thương mại, dịch vụ, xuất nhập khẩu và hệ thống doanh nghiệp rất năng động, yêu cầu này càng rõ nét.

Vai trò của Báo Công Thương không dừng ở việc “đưa tin về ngành”. Một tờ báo chuyên ngành có trách nhiệm góp phần tạo ra sự kết nối giữa chính sách với thực tiễn, giữa cơ quan quản lý với doanh nghiệp và giữa doanh nghiệp với thị trường. Qua 81 năm xây dựng và phát triển, Báo Công Thương đã từng bước hình thành vị thế là một kênh thông tin chính thống, chuyên sâu về kinh tế - công nghiệp - thương mại, đồng thời mở rộng phương thức truyền thông theo hướng đa nền tảng, hiện đại hơn.

Ông đánh giá như thế nào về những đóng góp của Báo Công Thương trong việc cung cấp thông tin, phản ánh kịp thời các hoạt động, chính sách và diễn biến của lĩnh vực công nghiệp, thương mại?

Theo tôi, đóng góp nổi bật của Báo Công Thương trong thời gian qua trước hết nằm ở việc duy trì được đồng thông tin truyền tải toàn diện, nhanh và chuyên sâu về lĩnh vực công nghiệp, thương mại. Đây là những lĩnh vực có độ bao phủ rất rộng, từ sản xuất công nghiệp, năng lượng, xuất nhập khẩu, thị trường trong nước, xúc tiến thương mại đến thương mại điện tử, logistics, hội nhập kinh tế quốc tế... Vì vậy, việc một cơ quan báo chí chuyên ngành có khả năng theo sát và phản ánh



Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương Trịnh Văn Quyết thăm gian trưng bày Báo Công Thương tại Hội Báo toàn quốc 2026
Ảnh: Nam Nguyễn

TIẾP TỤC PHÁT HUY THỂ MẠNH BÁO CHÍ CHUYÊN NGÀNH

► HOÀNG CHIẾN (thực hiện)

thường xuyên những chuyển động của các lĩnh vực này có ý nghĩa rất thiết thực.

Tôi đánh giá cao Báo không dừng ở việc đưa tin sự kiện mà ngày càng chú trọng truyền thông chính sách, phân tích và lý giải những vấn đề mà doanh nghiệp, người dân và thị trường quan tâm. Đồng thời, tăng cường các nội dung phản tích, dự báo và phản biện xây dựng, góp phần hỗ trợ công tác quản lý nhà nước và tạo đồng thuận xã hội.

Đáng chú ý, Báo cũng đang chuyển mạnh từ phương thức làm báo truyền thống sang báo chí đa nền tảng, ứng dụng công nghệ, trí tuệ nhân tạo trong quy trình quản lý cũng như hoạt động báo chí.

Đặc biệt, Báo Công Thương không chỉ thực hiện tốt chức năng thông tin, tuyên truyền trên mặt báo mà còn ngày càng phát huy vai trò của một cơ quan báo chí tổ chức các hoạt động chuyên môn có chiều sâu. Những năm gần đây, Báo đã phối hợp tổ chức nhiều diễn đàn, hội thảo, tọa đàm chuyên đề về năng lượng, chuyển đổi xanh, logistics, thương mại điện tử, phát triển thị trường trong nước, hội nhập kinh tế quốc tế, kinh tế số hay các vấn đề mới của ngành Công Thương. Việc tổ chức các diễn đàn, hội thảo chuyên sâu cũng cho thấy tư duy làm báo hiện đại của Báo Công Thương: từ cung cấp thông tin sang kết nối tri thức, từ phản ánh thực tiễn sang đồng hành cùng quá trình hoạch định và thực thi chính sách. Đây là hướng đi rất

Nhân kỷ niệm 81 năm Ngày truyền thống Báo Công Thương, phòng viên Báo Công Thương đã có cuộc trao đổi với ông Trần Trọng Dũng, Phó Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam phụ trách phía Nam, về những đóng góp và kỳ vọng đối với Báo Công Thương trong giai đoạn mới.



phù hợp với yêu cầu của báo chí chuyên ngành trong kỷ nguyên số, khi giá trị của cơ quan báo chí không chỉ được đo bằng lượng thông tin truyền tải mà còn ở khả năng tạo dựng đối thoại, lan tỏa tri thức và thúc đẩy phát triển.

Báo Công Thương cần góp phần nhận diện cơ hội, chỉ ra điểm nghẽn, cung cấp thông tin, dữ liệu có giá trị

Theo ông, Báo Công Thương cần đổi mới như thế nào để nâng

cao chất lượng, đặc biệt trong việc khai thác dữ liệu, cung cấp những thông tin có giá trị cho độc giả, doanh nghiệp và cơ quan quản lý?

Trước hết, Báo Công Thương cần tiếp tục phát huy tốt vai trò của một cơ quan báo chí chuyên ngành, là cầu nối thông tin giữa cơ quan quản lý, cộng đồng doanh nghiệp và thị trường. Trong bối cảnh công nghệ, trí tuệ nhân tạo và báo chí dữ liệu đang thay đổi nhanh phương thức sản xuất, phân tích và tiếp

nhận thông tin, yêu cầu đặt ra không phải là chạy theo công nghệ bằng mọi giá, mà là sử dụng công nghệ để làm tốt hơn chức năng báo chí của mình: thông tin chính xác, kịp thời, chuyên sâu và có giá trị đối với xã hội.

Thứ hai, yếu tố cốt lõi vẫn phải là nội dung. Báo Công Thương cần tiếp tục bám sát tôn chỉ, mục đích, những vấn đề lớn của ngành Công Thương và đời sống kinh tế - xã hội, đồng thời đổi mới mạnh mẽ cả về nội dung lẫn hình thức truyền tải.

Thứ ba, với báo chí chuyên ngành như Báo Công Thương, thông tin không chỉ dừng ở việc phản ánh những mô hình hiệu quả, mà cần góp phần nhận diện cơ hội, chỉ ra những điểm nghẽn, lan tỏa những mô hình hiệu quả và cung cấp thêm thông tin, dữ liệu có giá trị cho cơ quan quản lý và cộng đồng doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp nhận diện cơ hội, phòng ngừa rủi ro và đưa ra quyết định phù hợp. Vì vậy, Báo Công Thương cần hướng tới việc tạo ra những sản phẩm thông tin có giá trị gia tăng cao, trong đó dữ liệu và phân tích phải trở thành một lợi thế.

Cuối cùng, tôi kỳ vọng Báo Công Thương tiếp tục phát huy vai trò “sau mặt báo”, thông qua việc tổ chức các diễn đàn, hội thảo, tọa đàm chuyên ngành. Đây là không gian để cơ quan quản lý, chuyên gia và doanh nghiệp trực tiếp trao đổi, phản ánh thực tiễn và đề xuất giải pháp. Khi kết hợp tốt giữa sức mạnh của mặt báo với khả năng kết nối ngoài mặt báo, Báo Công Thương không chỉ truyền tải thông tin mà còn có thể góp phần tạo lập đối thoại, kết nối nguồn lực và thúc đẩy sự phát triển của ngành Công Thương.

Nhân kỷ niệm 81 năm Ngày truyền thống Báo Công Thương, ông kỳ vọng Báo sẽ tiếp tục phát huy vai trò như thế nào trong thời gian tới?

Trước hết, Báo Công Thương cần tiếp tục xây dựng được một đội ngũ phóng viên, biên tập viên thực sự am hiểu và chuyên sâu về lĩnh vực mình theo dõi. Với báo chí chuyên ngành, người làm báo không thể chỉ dừng ở việc biết thông tin để đưa tin, mà còn phải bước trở thành một chuyên gia về lĩnh vực được phân công. Có như vậy, mỗi tác phẩm báo chí mới thực sự có chiều sâu và giá trị tham khảo.

Tôi cũng kỳ vọng, đội ngũ những người làm báo của Báo Công Thương sẽ nâng cao hơn nữa năng lực phân tích, nhận định và dự báo. Trong một nền kinh tế vận động rất nhanh, giá trị của thông tin không chỉ nằm ở việc nói cho độc giả biết chuyện gì đang xảy ra, mà còn phải giúp họ hiểu vì sao nó xảy ra, xu hướng tiếp theo có thể như thế nào và tác động ra sao đến doanh nghiệp, thị trường và nền kinh tế. Đây chính là lợi thế mà báo chí chuyên ngành cần xây dựng.

Xin cảm ơn ông!

Cội nguồn Báo Công Thương được xác lập từ ngày 2/10/1945, khi Bộ trưởng Bộ Quốc dân Kinh tế Nguyễn Mạnh Hà ký Nghị định số 08-BKT/VP, giao Phòng Kinh tế tập san xuất bản Việt Nam Kinh tế tập san. Từ dấu mốc ấy, trải qua 81 năm với nhiều lần đổi tên, sắp xếp, báo chí ngành Công Thương luôn đồng hành cùng đất nước, cổ vũ sản xuất, phục vụ kháng chiến và kiến thiết. Bước vào thời kỳ Đổi mới, mở cửa và hội nhập, dòng thông tin ấy tiếp tục vươn ra thế giới, kết nối chính sách, thị trường và doanh nghiệp, góp phần quảng bá hình ảnh, cơ hội hợp tác của Việt Nam tới cộng đồng quốc tế.

Từ những trang báo kiến quốc đến dòng chảy hội nhập

Một dấu mốc đáng chú ý là năm 1990, khi Vietnam Business Magazine và Vietnam Economic News được xuất bản bằng tiếng Anh. Đây là bước đi quan trọng của báo chí ngành Công Thương trên mặt trận thông tin đối ngoại kinh tế, góp phần giới thiệu công cuộc Đổi mới, chính sách mở cửa và cơ hội hợp tác của Việt Nam với độc giả quốc tế.

Qua nhiều giai đoạn, các ấn phẩm đối ngoại tiếp tục được tổ chức, sắp xếp và gắn với hệ thống Báo Công Thương. Dòng thông tin bằng tiếng Anh góp phần giới thiệu một Việt Nam đổi mới, năng động và ngày càng tham gia sâu hơn vào thương mại, chuỗi cung ứng toàn cầu.

Song hành với tiến trình ấy, sự kết nối giữa Báo Công Thương với hệ thống Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài ngày càng trở thành một lợi thế đặc thù. Từ các địa bàn, Thương vụ trực tiếp nắm bắt thay đổi chính sách, nhu cầu thị trường, xu hướng tiêu dùng, hàng rào thương mại và những biến động có thể tác động đến hàng hóa Việt Nam. Qua Báo Công Thương, thông tin được chuyển tải thành tin, bài, phân tích, cảnh báo phục vụ doanh nghiệp.

Ông Bùi Trung Thuồng, Tham tán Thương mại, Trưởng Thương vụ Việt Nam tại Ấn Độ, đánh giá mối quan hệ giữa Báo Công Thương và hệ thống Thương vụ đã tạo nên một kênh thông tin hai chiều thiết thực. "Trong suốt quá trình công tác tại địa bàn Ấn Độ, tôi và các đồng nghiệp trong hệ thống Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài luôn coi Báo Công Thương là một kênh thông tin gần gũi, đồng hành thương xuyên, chứ không đơn thuần là một cơ quan báo chí thuộc ngành", ông Bùi Trung Thuồng chia sẻ.

Theo ông, Báo Công Thương giúp chuyển tải chủ trương, chính sách, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Bộ Công Thương tới doanh nghiệp và các thương vụ. Ở chiều ngược lại, thông tin, cảnh báo, khuyến nghị từ thị trường được chuyển tải nhanh chóng về trong nước. "Thương vụ là cánh tay nối dài của Bộ Công Thương ở nước ngoài, Báo Công Thương chính là mạch dẫn thông tin giúp cánh tay đó hoạt động thông suốt, hiệu quả, gắn kết chặt chẽ với trong nước", ông Bùi Trung Thuồng nhận định.

Nếu những trang báo kinh tế buổi đầu kiến quốc phục vụ nhiệm vụ khôi phục sản xuất, xây dựng nền kinh tế độc lập thì trong thời kỳ hội nhập, dòng thông tin ấy tiếp tục góp sức giúp doanh nghiệp nhận diện thị trường, nắm bắt cơ hội và chủ động trước những biến động từ bên ngoài.

Nhịp cầu đưa hàng Việt vươn xa

Hội nhập ngày càng sâu rộng khiến nhu cầu thông tin của doanh nghiệp thay đổi nhanh chóng. Doanh nghiệp không chỉ cần biết thị trường nào có nhu cầu, mặt hàng nào có khả năng xuất khẩu mà còn phải cập nhật tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định mới, yêu cầu phát triển bền vững,



Đóng chí Trịnh Văn Quyết, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (đứng giữa) cùng lãnh đạo Hội Nhà báo Việt Nam thăm gian trưng bày của Báo Công Thương tại Hội Báo toàn quốc 2026
Ảnh: Nam Nguyễn

81 NĂM BÁO CÔNG THƯƠNG

Từ kiến quốc đến nhịp cầu hội nhập

➤ PHƯƠNG TRANG



Tổng Biên tập Báo Công Thương Nguyễn Văn Minh cùng các nguyên lãnh đạo Báo Công Thương tham quan triển lãm Báo Công Thương qua các thời kỳ
Ảnh: Giang Nam

Từ những trang Việt Nam Kinh tế tập san thời kiến quốc đến Báo Công Thương hôm nay là hành trình 81 năm gắn với những bước chuyển của đất nước và ngành Công Thương. Trên hành trình ấy, thông tin trở thành nhịp cầu kết nối chính sách, thị trường và doanh nghiệp, góp phần đưa hàng hóa, thương hiệu và hình ảnh Việt Nam vươn ra thế giới.

chuyển đổi xanh, truy xuất nguồn gốc và những dịch chuyển của chuỗi cung ứng.

Trong bối cảnh đó, giá trị của thông tin không chỉ nằm ở tốc độ mà còn ở độ chính xác, chiều sâu và khả năng hỗ trợ doanh nghiệp đưa ra quyết định. Đây cũng là không gian để Báo Công Thương phát huy lợi thế của một cơ quan báo chí chuyên ngành, kết nối cơ quan quản lý, hệ thống Thương vụ và cộng đồng doanh nghiệp.

Theo bà Đặng Thị Thanh Phương, Tham tán Thương mại Việt Nam tại CHLB Đức,

Báo Công Thương là một kênh thông tin quan trọng đối với hoạt động của Thương vụ. Thông qua Báo, thông tin về thị trường, xúc tiến thương mại, kết nối doanh nghiệp và quảng bá sản phẩm Việt Nam được lan tỏa rộng hơn, giúp thông tin từ địa bàn đến nhanh hơn với doanh nghiệp trong nước.

Bà Đặng Thị Thanh Phương cũng đánh giá cao việc Báo Công Thương tổ chức các tọa đàm, diễn đàn với sự tham gia của đại diện Thương vụ, doanh nghiệp và chuyên

gia. Đây là nơi những vấn đề thực tiễn được trao đổi trực tiếp, từ yêu cầu mới đối với hàng hóa Việt Nam đến khả năng kết nối với nhà nhập khẩu và hệ thống phân phối nước ngoài.

"Sự phối hợp giữa Báo Công Thương và các thương vụ tạo thêm sức lan tỏa cho hoạt động xúc tiến thương mại. Thông tin từ địa bàn được chuyển tải nhanh hơn, những câu chuyện về doanh nghiệp và hàng hóa Việt Nam cũng có thêm cơ hội tiếp cận đối tác nước ngoài", bà Đặng Thị Thanh Phương nhận định.

Sự kết nối ấy cho thấy vai trò ngày càng rõ của Báo Công Thương: không chỉ phản ánh tiến trình hội nhập mà còn góp phần thúc đẩy dòng chảy ấy bằng thể mạnh của báo chí - thông tin, kết nối và lan tỏa.

Từ những trang Việt Nam Kinh tế tập san của buổi đầu kiến quốc đến Báo Công Thương hôm nay là hành trình 81 năm gắn với những bước chuyển lớn của đất nước. Nếu trong những năm đầu độc lập, nhiệm vụ của báo chí kinh tế là góp sức kiến quốc, cổ vũ sản xuất thì hôm nay, trách nhiệm ấy được mở rộng: chuyển tải chính sách, cung cấp thông tin thị trường, kết nối doanh nghiệp Việt Nam với thế giới và quảng bá hình ảnh, sản phẩm, thương hiệu Việt.

81 năm không chỉ là một chặng đường để nhìn lại mà còn là điểm tựa cho một hành trình mới. Khi nền kinh tế Việt Nam hội nhập ngày càng sâu rộng, thông tin chính xác, kịp thời và chuyên sâu càng trở thành một nguồn lực đối với doanh nghiệp.

Từ kiến quốc đến hội nhập, sợi chỉ xuyên suốt vẫn là trách nhiệm của người làm báo trước những chuyển động của ngành và đất nước. Trên hành trình mới, Báo Công Thương tiếp tục khẳng định vai trò nhịp cầu nối chính sách với thực tiễn, thị trường với doanh nghiệp, Việt Nam với thế giới. ■

NÂNG TẦM HÀNG VIỆT

BẰNG SỨC MẠNH TRUYỀN THÔNG CHUYÊN NGÀNH

Trải qua 81 năm đồng hành cùng ngành Công Thương và doanh nghiệp, Báo Công Thương đã phát huy sức mạnh truyền thông trong kết nối chính sách, xúc tiến thương mại, góp phần nâng tầm thương hiệu và đưa hàng Việt vươn xa.

Nhân kỷ niệm 81 năm Ngày truyền thống, phóng viên Báo Công Thương trao đổi với ông Vũ Bá Phú, Cục trưởng Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương), về vai trò của truyền thông chuyên ngành trong xúc tiến thương mại, phát triển thị trường và xây dựng thương hiệu Việt.

➤ ĐỎ NGA (thực hiện)

Đưa chính sách đến gần hơn với cộng đồng doanh nghiệp

Thưa ông, ông đánh giá thế nào về vai trò của báo chí chuyên ngành, trong đó có Báo Công Thương, trong việc truyền tải thông tin, chính sách xúc tiến thương mại đến doanh nghiệp, hiệp hội và địa phương? Theo ông, truyền thông cần làm gì để thông tin chính sách thực sự đến đúng đối tượng và hỗ trợ doanh nghiệp hiệu quả hơn?

Với vai trò là cơ quan ngôn luận của Bộ Công Thương, Báo Công Thương vừa thông tin về hoạt động quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, vừa phản ánh đời sống doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng và thị trường. Qua đó, Báo phát huy vai trò “cầu nối”, không chỉ đưa chính sách đến doanh nghiệp mà còn góp phần giúp chính sách được hiểu đúng, sát hơn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh.

Từ góc độ Cục Xúc tiến thương mại, chúng tôi đánh giá cao sự đồng hành của Báo trong các chương trình xúc tiến thương mại quốc gia, kết nối giao thương, phát triển thị trường xuất khẩu và xây dựng thương hiệu. Báo cũng góp phần lan tỏa hình ảnh những doanh nghiệp có sản phẩm chất lượng, năng lực đổi mới và khát vọng vươn ra thị trường quốc tế. Đặc biệt, những phản ánh kịp thời, khách quan về khó khăn, kiến nghị của doanh nghiệp, địa phương và hiệp hội ngành hàng tạo nên kênh thông tin hai chiều, giúp cơ quan quản lý nắm bắt sát thực tiễn thị trường, phục vụ tham mưu, hoàn thiện chính sách.

Khi xúc tiến thương mại ngày càng gắn với chuyển đổi số, thương mại điện tử xuyên biên giới, xây dựng thương hiệu và các tiêu chuẩn xanh, bền vững, vai trò của Báo càng quan trọng. Tôi mong Báo tiếp tục phát huy thế mạnh về truyền thông chính sách, thông tin

thị trường, phân tích xu hướng và lan tỏa những câu chuyện thành công, góp phần nâng cao vị thế hàng hóa, thương hiệu Việt Nam trong nước và quốc tế.

Khi báo chí trở thành “đòn bẩy mềm” cho xúc tiến thương mại

Thưa ông, từ thực tiễn phối hợp giữa Cục Xúc tiến thương mại và Báo Công Thương, truyền thông chuyên ngành đã tạo thêm giá trị gì cho các chương trình xúc tiến, đặc biệt trong kết nối doanh nghiệp, quảng bá sản phẩm và mở rộng thị trường?

Sự phối hợp giữa Cục Xúc tiến thương mại và Báo Công Thương thời gian qua đã góp phần thiết thực vào việc hỗ trợ doanh nghiệp, địa phương quảng bá sản phẩm, kết nối đối tác và mở rộng thị trường. Hiệu quả của sự phối hợp này không chỉ nằm ở việc đưa tin về các sự kiện xúc tiến thương mại, mà quan trọng hơn là giúp thông tin về sản phẩm, ngành hàng và nhu cầu doanh nghiệp được lan tỏa rộng hơn, đúng đối tượng hơn.

Điều này thể hiện rõ qua nhiều chương trình, sự kiện lớn mà Báo đã đồng hành truyền thông như Vietnam Expo, Vietnam Foodexpo, VIATT, các hội chợ sản phẩm OCOP xuất khẩu, cùng nhiều hoạt động xúc tiến thương mại tại các thị trường và sự kiện quốc tế để quan trọng... Thông qua các tuyến tin, bài, phỏng sự và sản phẩm truyền thông đa phương tiện, Báo Công Thương đã thông tin kịp thời về kết quả giao thương, tín hiệu thị trường, giúp doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, có thêm dữ liệu thực tiễn để điều chỉnh kế hoạch sản xuất, kinh doanh và nâng cao hiệu quả tham gia các chương trình xúc tiến thương mại.

Báo cũng đã góp phần quảng bá hiệu quả các sản phẩm đặc



Các chương trình, hoạt động xúc tiến thương mại tại Hội chợ Mùa Xuân

Ảnh: Nam Nguyễn

ÔNG VŨ BÁ PHÚ:

Thời gian tới, Cục Xúc tiến thương mại sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Báo theo hướng đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức truyền thông và tăng cường thông tin thị trường, góp phần thúc đẩy xuất khẩu và nâng cao vị thế hàng hóa Việt Nam.

trung của địa phương, sản phẩm OCOP, nông sản, thực phẩm chế biến, thủy sản và các ngành hàng xuất khẩu chủ lực, qua đó giúp doanh nghiệp tăng nhận diện thương hiệu và củng cố niềm tin với đối tác, người tiêu dùng.

Đặc biệt, Báo Công Thương đã trực tiếp tham gia tổ chức Hội chợ quốc gia mùa Thu lần thứ nhất năm 2025 và Hội chợ quốc gia mùa Xuân lần thứ nhất năm 2026, những mô hình hội chợ theo cách tiếp cận mới, với sự tham gia của Báo đã góp phần mở rộng hiệu ứng truyền thông và thu hút sự quan tâm của doanh nghiệp, người tiêu dùng, các đối tác phân phối.

Xây dựng hình ảnh Việt Nam năng động, sáng tạo, hội nhập
Trong bối cảnh cạnh tranh thương mại quốc tế ngày càng gay gắt, doanh nghiệp Việt Nam

không chỉ cần nâng cao chất lượng sản phẩm mà còn phải xây dựng thương hiệu và hình ảnh trên thị trường quốc tế. Theo ông, truyền thông chuyên ngành đóng góp như thế nào vào quá trình này và Báo Công Thương cần phát huy những thế mạnh nào để đồng hành cùng doanh nghiệp trong xúc tiến thương mại, quảng bá thương hiệu Việt ra thế giới?

Tôi đánh giá cao những đóng góp của Báo Công Thương trong việc giới thiệu hình ảnh một nền kinh tế Việt Nam năng động, đổi mới và chủ động hội nhập. Với lợi thế là cơ quan báo chí chuyên ngành, Báo vừa bám sát các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và Bộ Công Thương, vừa theo dõi chặt chẽ hoạt động sản xuất, kinh doanh và những chuyển động của thị trường trong nước, quốc tế, nhờ đó thông tin được truyền tải không

chỉ kịp thời mà còn gắn với những vấn đề doanh nghiệp và thị trường thực sự quan tâm.

Một điểm đáng ghi nhận là Báo đã chủ động phân tích các xu hướng đang định hình thương mại toàn cầu như chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, phát triển bền vững và những tiêu chuẩn ngày càng cao tại các thị trường xuất khẩu. Qua các bài phân tích, chuyên đề, tọa đàm và sản phẩm truyền thông đa phương tiện, Báo giúp doanh nghiệp nhận diện rõ hơn cả cơ hội lẫn thách thức, từ đó chủ động điều chỉnh chiến lược và nâng cao khả năng thích ứng.

Có thể nói, đóng góp của Báo Công Thương không dừng ở việc phản ánh sự phát triển của nền kinh tế. Thông qua thông tin khách quan, có chiều sâu và gần với thực tiễn, Báo góp phần tạo dựng hình ảnh Việt Nam là điểm đến đầu tư hấp dẫn, đổi mới tin cậy trong chuỗi cung ứng toàn cầu, đồng thời nâng cao vị thế của hàng hóa, thương hiệu và doanh nghiệp Việt Nam trên thị trường quốc tế, những mục tiêu mà Chiến lược truyền thông quốc gia và Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam đang hướng tới.

Xin cảm ơn ông!

CẦU NỐI SỐNG ĐỘNG

GIỮA CHÍNH SÁCH VÀ HƠI THỞ THỰC TIỄN

Từ các vùng động lực phát triển đến địa bàn biên giới, Báo Công Thương luôn khẳng định vai trò trụ cột thông tin chuyên ngành. Nhân kỷ niệm 81 năm Ngày truyền thống Báo Công Thương, lãnh đạo Sở Công Thương một số tỉnh, thành phố chia sẻ về dấu ấn đồng hành và kỳ vọng Báo tiếp tục kết nối hiệu quả chính sách với thực tiễn sản xuất, kinh doanh.

> NHÓM PHÒNG VIÊN



ÔNG DƯƠNG MINH ĐỨC, GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG GIA LAI:

Bám cơ sở, kết nối chính sách với thực tiễn

Trải qua 81 năm, Báo Công Thương đã xây dựng truyền thống đáng tự hào, luôn đồng hành với sự phát triển của ngành, cộng đồng doanh nghiệp và

người dân. Trong mỗi giai đoạn, Báo đều thể hiện rõ vai trò của cơ quan báo chí chuyên ngành: thông tin chính xác, phân tích có chiều sâu, phản ánh thực tiễn và góp phần tạo dựng niềm tin đối với chính sách.

Tại Gia Lai, phóng viên Báo Công Thương thường xuyên bám cơ sở, doanh nghiệp, thị trường; từ nhà máy, vùng nguyên liệu, công trường đến cửa khẩu và các địa bàn sản xuất. Qua đó, Báo phát hiện, lan tỏa những mô hình mới, cách làm hiệu quả, nỗ lực đổi mới công nghệ, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số; đồng thời phản ánh những khó

khăn về thủ tục, vốn, mặt bằng, hạ tầng, logistics, tiêu chuẩn chất lượng và thị trường xuất khẩu.

Tôi đánh giá cao những tác phẩm không chỉ phản ánh hiện tượng mà đi sâu làm rõ nguyên nhân, lắng nghe tiếng nói của cơ quan quản lý, doanh nghiệp, chuyên gia và người dân, từ đó gợi mở hướng xử lý. Báo đã góp phần phát hiện điểm nghẽn, đưa tiếng nói từ cơ sở đến cơ quan quản lý và đưa chính sách đến gần hơn với doanh nghiệp, người dân.

Đặc biệt, qua sự phát hiện và thể hiện của phóng viên, nhiều câu chuyện từ

doanh nghiệp địa phương đã được lan tỏa, trở thành những hình ảnh sinh động về tinh thần đổi mới, khát vọng vươn lên, trách nhiệm xã hội và bản lĩnh hội nhập của doanh nghiệp Gia Lai.

Trong chặng đường tới, tôi mong Báo tiếp tục giữ vững bản sắc, uy tín và tính chiến đấu của báo chí cách mạng, đồng thời đổi mới mạnh mẽ công nghệ, nội dung và phương thức tiếp cận bạn đọc; tiếp tục là nơi chính sách được giải thích rõ hơn, tiếng nói từ thực tiễn được lắng nghe đầy đủ hơn, mô hình tốt được lan tỏa và những điểm nghẽn phát triển được phát hiện sớm. ■

BÀ NGUYỄN THỊ THU AN, GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG ĐẮK LẮK:

Đi sâu vào những thông tin doanh nghiệp có thể sử dụng trực tiếp



Trải qua 81 năm xây dựng và phát triển, Báo Công Thương đã khẳng định vai trò là kênh thông tin chính thống, chuyên sâu của ngành Công Thương. Từ góc độ địa phương, giá trị của Báo không chỉ ở việc chuyển tải kịp thời chủ trương, chính sách mà còn ở khả năng kết nối thông tin hai chiều giữa cơ quan quản lý, doanh nghiệp, thị trường và người dân, qua đó góp phần đưa chính sách vào cuộc sống.

Đối với Đắk Lắk, thời gian qua, Báo đã dành sự quan tâm khá toàn diện cho những lĩnh vực có thế mạnh và các vấn đề địa phương đang tập trung tháo gỡ, từ xuất khẩu, công nghiệp chế biến, năng

lượng đến thương mại, logistics... Những tuyến thông tin này góp phần giới thiệu tiềm năng, quảng bá sản phẩm, doanh nghiệp và mở rộng kết nối với nhà đầu tư, đối tác, thị trường.

Trong giai đoạn phát triển mới, Đắk Lắk hướng tới nâng cao giá trị các ngành hàng chủ lực như cà phê, sầu riêng; phát triển công nghiệp chế biến sâu, năng lượng, thương mại và logistics theo hướng hiện đại, bền vững. Tôi kỳ vọng Báo tiếp tục đi sâu vào những thông tin doanh nghiệp có thể sử dụng trực tiếp như biến động thị trường, tiêu chuẩn và yêu cầu nhập khẩu, xu hướng tiêu dùng,

chuyển đổi xanh, logistics, cơ hội đầu tư và các mô hình liên kết hiệu quả.

Tôi cũng đánh giá cao việc Báo đổi mới theo hướng báo chí dữ liệu, ứng dụng công nghệ và đa dạng hóa phương thức truyền thông. Kết hợp tốt tính chính thống, chiều sâu chuyên ngành với cách thể hiện trực quan, dễ tiếp cận sẽ giúp thông tin của ngành đến gần hơn với doanh nghiệp và người dân.

Nhân kỷ niệm 81 năm Ngày truyền thống, tôi chúc Báo Công Thương tiếp tục đổi mới, giữ vững bản lĩnh và là cầu nối tin cậy giữa ngành Công Thương với địa phương, doanh nghiệp và xã hội. ■



ÔNG TRƯƠNG TẤN SƠN, GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH TÂY NINH:

Báo Công Thương là người bạn đồng hành thân thiết

Suốt 81 năm qua, Báo Công Thương đã trở thành một phần quan trọng trong dòng chảy thông tin của ngành, nơi những chủ trương, chính sách lớn của Đảng, Nhà nước về công nghiệp, thương mại được chuyển tải kịp thời tới địa phương, doanh nghiệp và người dân.

Với một tỉnh biên giới đang từng ngày mở rộng không gian phát triển

như Tây Ninh, chúng tôi luôn xem Báo Công Thương là cầu nối giữa cơ quan quản lý nhà nước với cộng đồng doanh nghiệp và người dân; đồng thời là người bạn đồng hành thân thiết, thấu hiểu và chia sẻ những trăn trở của địa phương trên hành trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Nhìn về phía trước, tôi kỳ vọng Báo

tiếp tục phát huy vai trò định hướng thông tin, đồng hành sâu sát hơn với các địa phương trong chuyển đổi số, hội nhập kinh tế quốc tế và phát triển bền vững. Dấu mốc 81 năm sẽ là nền tảng để Báo Công Thương tiếp tục mở ra những chặng đường phát triển mới, hiện đại, chuyên nghiệp và có sức lan tỏa mạnh mẽ hơn. ■

ÔNG HỨA TRƯỜNG SƠN, PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG TP. CẦN THƠ:

Đưa thông tin chính sách đến gần hơn với người dân, doanh nghiệp

Thời gian qua, Báo Công Thương có những đóng góp thiết thực trong thông tin, tuyên truyền và đồng hành cùng ngành Công Thương nói chung, TP. Cần Thơ nói riêng. Báo không chỉ cập nhật nhanh, chính xác chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và Bộ Công Thương mà còn phản ánh khá toàn diện các lĩnh vực công nghiệp, thương mại, năng lượng, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu, thị trường và hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Tại TP. Cần Thơ, Báo thường xuyên bám sát địa bàn, kịp thời thông tin về kết

quả phát triển kinh tế, xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, phát triển công nghiệp, thương mại điện tử, logistics và các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Qua đó, thông tin chính sách đến gần hơn với người dân, doanh nghiệp; đồng thời tạo diễn đàn để cơ quan quản lý và cộng đồng doanh nghiệp trao đổi những vấn đề từ thực tiễn.

Tôi đánh giá cao cách Báo kết hợp thông tin chính sách với phản ánh từ cơ sở, doanh nghiệp và thị trường. Điều này giúp tác phẩm vừa phản ánh thực tế, vừa góp phần định hướng dư luận và

tạo đồng thuận trong triển khai các chủ trương phát triển.

Thời gian tới, tôi mong Báo tiếp tục phát huy vai trò cầu nối giữa cơ quan quản lý, doanh nghiệp và người dân; tăng cường các tuyến bài chuyên sâu về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, công nghiệp, thương mại hiện đại, logistics và hội nhập quốc tế. Đồng thời, đẩy mạnh quảng bá những mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả, góp phần thúc đẩy ngành Công Thương và kinh tế - xã hội TP. Cần Thơ, khu vực Đồng bằng sông Cửu Long phát triển bền vững. ■





Báo Công Thương thường xuyên tổ chức các tọa đàm với sự tham gia của lãnh đạo các cơ quan quản lý, chuyên gia kinh tế, doanh nghiệp
Ảnh: Quốc Chuyển

ÔNG TRẦN MẠNH HÙNG - CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
TỈNH CAO BẰNG:

Tích cực, trách nhiệm trong công tác thông tin, tuyên truyền



Trong thời gian qua, Báo Công Thương đã phối hợp chặt chẽ với Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Cao Bằng trong công tác thông tin, tuyên truyền về hoạt động quản lý thị trường, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh.

Các nội dung tuyên truyền được triển khai tương đối đa dạng, phong phú, bám sát tình hình thực tế và những vấn đề được dư luận, người dân, doanh nghiệp quan tâm. Thông qua các tin, bài, tuyến nội dung và hình thức truyền thông trên nền tảng báo điện tử, Báo Công Thương đã góp phần phản ánh kịp thời hoạt động kiểm tra, kiểm soát thị trường của lực lượng Quản lý thị trường Cao Bằng.

Đồng thời, phổ biến các quy định pháp luật, nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân kinh doanh và người tiêu dùng. Đặc biệt, việc tuyên truyền các hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm gắn với công tác phổ biến pháp luật đã góp phần nâng cao tính cảnh báo, phòng ngừa, tạo sự đồng thuận trong xã hội và hỗ trợ lực lượng Quản lý thị trường thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Nội dung thông tin cơ bản đảm bảo tính chính xác, khách quan, có sự trao đổi, phối hợp với cơ quan chức năng trước khi đăng tải.

Thời gian tới, Chi cục mong muốn tiếp tục phối hợp với Báo Công Thương đẩy mạnh tuyên truyền theo hướng chuyên sâu, kịp thời phản ánh những vấn đề mới phát sinh trên thị trường, nhất là buôn bán hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, gian lận thương mại và hoạt động kinh doanh trên môi trường thương mại điện tử qua đó góp phần xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng, doanh nghiệp.■

ÔNG KIỆU ĐÌNH CẢNH - PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC QUẢN LÝ
THỊ TRƯỜNG HÀ NỘI:

Kênh thông tin tin cậy trong chống hàng giả

Trải qua 81 năm xây dựng và phát triển, Báo Công Thương đã khẳng định vị trí là cơ quan báo chí chủ lực, chuyên sâu của ngành Công Thương; đồng thời là kênh thông tin tin cậy kết nối cơ quan quản lý nhà nước, lực lượng thực thi, cộng đồng doanh nghiệp và người tiêu dùng.

Trong công tác quản lý thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, Báo Công Thương luôn thể hiện rõ vai trò đồng hành cùng lực lượng chức năng. Thông qua các tin, bài, phóng sự và tuyến nội dung chuyên sâu, Báo đã chuyển tải kịp thời chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phản ánh sinh động tình hình thị trường cũng như những phương thức, thủ đoạn vi phạm mới. Điều chúng tôi đánh giá cao là Báo Công Thương không chỉ thông tin về kết quả kiểm tra, xử lý các vụ việc mà còn đi sâu phân tích nguyên nhân, thủ đoạn vi phạm và những tác động đối với môi trường kinh doanh, quyền lợi người tiêu dùng cũng như các doanh nghiệp làm ăn chân chính. Qua đó, Báo góp phần lan tỏa thông điệp kinh doanh lành mạnh, tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ và xây dựng thị trường minh bạch, an toàn.

Thời gian tới, tôi mong Báo Công Thương tiếp tục phát huy thế mạnh của một cơ quan báo chí chuyên ngành; tăng cường những tuyến bài điều tra, phân tích và cảnh báo về hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc, gian lận thương mại và các vi phạm trên không gian mạng. Tiếp tục làm tốt vai trò cầu nối, chuyển tải kịp thời những phản ánh từ doanh nghiệp, người tiêu dùng và thực tiễn thị trường đến cơ quan chức năng. Nhân kỷ niệm 81 năm Ngày truyền thống Báo Công Thương, xin chúc tập thể lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên và người lao động của Báo luôn giữ vững bản lĩnh, tinh thần trách nhiệm, không ngừng đổi mới, sáng tạo; tiếp tục đồng hành hiệu quả với lực lượng Quản lý thị trường trong xây dựng môi trường kinh doanh minh bạch, lành mạnh và bảo vệ quyền lợi chính đáng của người tiêu dùng.■



ÔNG HÀ NHU HUỆ - GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG
TỈNH SON LA:

Cầu nối giữa cơ quan quản lý, doanh nghiệp và người dân

Trong những năm qua, Báo Công Thương đã có nhiều hoạt động đồng hành, phối hợp thông tin, tuyên truyền với ngành Công Thương Sơn La. Thông qua các tin, bài và nội dung chuyên sâu, những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của ngành được truyền tải kịp thời đến người dân, doanh nghiệp; đồng thời phản ánh sinh động hơn thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

Điều đáng ghi nhận là Báo Công Thương không chỉ cung cấp thông tin mà còn góp phần tạo cầu nối giữa cơ quan quản lý, doanh nghiệp và người dân. Những kết quả đạt được, những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, thị trường được phản ánh tương đối toàn diện. Qua đó, góp phần giúp các cơ quan quản lý có thêm thông tin từ thực tiễn để nghiên cứu, tổ chức triển khai chính sách phù hợp. Trong quá trình đó, Báo Công Thương đã góp phần quảng bá tiềm năng, lợi thế, sản phẩm, hàng hóa của Sơn La, nhất là các sản phẩm công nghiệp, nông sản sản phẩm đặc trưng của địa phương đến bạn đọc, doanh nghiệp và thị trường.

Thời gian tới, Sở Công Thương tỉnh Sơn La mong Báo Công Thương tiếp tục phát huy vai trò là cơ quan báo chí chuyên ngành, tăng cường thông tin từ cơ sở, đi sâu phản ánh những vấn đề doanh nghiệp và người dân quan tâm. Đặc biệt, Báo cần tiếp tục làm tốt vai trò kết nối giữa chính sách và thực tiễn, giúp chính sách đến gần hơn với doanh nghiệp, đồng thời đưa những kiến nghị, khó khăn từ thực tiễn sản xuất, kinh doanh đến các cơ quan quản lý.■



ÔNG LÊ NGỌC LÂN - PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG
HẢI PHÒNG:

Báo Công Thương đồng hành cùng Hải Phòng phát triển công nghiệp, thương mại

81 năm qua, Báo Công Thương đã đồng hành cùng ngành Công Thương Hải Phòng, kịp thời tuyên truyền các chủ trương, chính sách, kết quả nổi bật trên các lĩnh vực công nghiệp, thương mại, xuất nhập khẩu, logistics và hội nhập quốc tế. Sự đồng hành này góp phần lan tỏa hình ảnh, tiềm năng phát triển của thành phố và tăng cường kết nối giữa cơ quan quản lý với cộng đồng doanh nghiệp.

Đặc biệt, trong quá trình Hải Phòng mở rộng không gian phát triển, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển hệ thống logistics, cảng biển, khu kinh tế, khu công nghiệp, hoạt động xuất nhập khẩu và thương mại, sự đồng hành của báo chí chuyên ngành như Báo Công Thương có ý nghĩa rất thiết thực. Các bài viết có tính chuyên sâu, thông tin nhanh và bám sát thực tiễn đã góp phần lan tỏa những chính sách mới, mô hình hay, cách làm hiệu quả, đồng thời giúp cộng đồng doanh nghiệp cập nhật kịp thời những cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Trong thời gian tới, Sở Công Thương Hải Phòng mong muốn Báo Công Thương tiếp tục quan tâm, đồng hành và tăng cường tuyên truyền về thành phố, nhất là những lĩnh vực đang tạo động lực tăng trưởng mới. Đồng thời, phát huy thế mạnh báo chí chuyên ngành, tăng các tuyến bài phân tích, phản biện, phản ánh sâu về công nghiệp, thương mại, logistics, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, phát triển chuỗi cung ứng và hội nhập quốc tế; giới thiệu tiềm năng, lợi thế, môi trường đầu tư, kinh doanh của Hải Phòng tới cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước.■



81 NĂM: MỘT HÀNH TRÌNH - MỘT SỨ MỆNH

I. KHỞI NGUỒN TỪ MÙA THU ĐỘC LẬP



28/8/1945

Chính phủ cách mạng lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành lập Bộ Quốc dân Kinh tế, tiền thân của Bộ Công Thương ngày nay.

2/10/1945 – DẤU MỐC KHỞI NGUỒN

Bộ trưởng Bộ Quốc dân Kinh tế Nguyễn Mạnh Hà ký Nghị định số 08-BKT/VP về tổ chức bộ máy và hoạt động của Bộ. Trong đó, Phòng Kinh tế tập san được giao nhiệm vụ: Xuất bản **Việt Nam Kinh tế tập san** (tiền thân của Báo Công Thương ngày nay).

Tháng 6/1946

Số 1 của **Việt Nam Kinh tế tập san** chính thức phát hành.

II. NHỮNG TÊN BÁO ĐI CÙNG LỊCH SỬ

- 1946 **VIỆT NAM KINH TẾ TẬP SAN**
- 10/1948 **MẶT TRẬN KINH TẾ**
- 11/1951 **TẬP SAN CÔNG THƯƠNG**
- 9/1955 **BÁO THƯƠNG NGHIỆP**
- 7/1990 **BÁO THƯƠNG MẠI**
- 6/1996 **BÁO CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

14/2/2008 Bộ trưởng Bộ Công Thương ký Quyết định số 0959/QĐ-BCT, hợp nhất hai tờ báo thành: **BÁO CÔNG THƯƠNG**

Ngày 31/3/2008, Báo Công Thương tổ chức lễ ra mắt ấn phẩm mới; ngày 1/4/2008 chính thức phát hành.

3/2013 **Vietnam Economic News** được sáp nhập vào Báo Công Thương, bổ sung thêm dòng chảy thông tin đối ngoại của tờ báo.



III. DẤU SON NGÀY TRUYỀN THỐNG



18/6/2024

Bộ trưởng Bộ Công Thương ký Quyết định số 1599/QĐ-BCT, chính thức công nhận:

Ngày 2/10 LÀ NGÀY TRUYỀN THỐNG
BÁO CÔNG THƯƠNG



IV. 81 NĂM ĐỒNG HÀNH CÙNG DÒNG CHẢY KINH TẾ ĐẤT NƯỚC



Kháng chiến - Kiến quốc



Công nghiệp hóa



Đổi mới



Hội nhập quốc tế



Chuyển đổi số - Kỳ nguyên mới



CÔNG NGHIỆP



NĂNG LƯỢNG



THƯƠNG MẠI



XUẤT NHẬP KHẨU



THỊ TRƯỜNG



HỘI NHẬP



DOANH NGHIỆP



KINH TẾ SỐ

Đất nước đi qua mỗi chặng đường phát triển,
những trang báo Công Thương đều lưu lại nhịp đập của nền kinh tế.

V. NHỮNG PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ

- 2002: Huân chương Lao động hạng Ba (Báo Công nghiệp Việt Nam)
- 2005: Huân chương Lao động hạng Nhất (Báo Thương mại)
- 2008: Huân chương Lao động hạng Nhì (Báo Công nghiệp Việt Nam)
- 2011: Huân chương Độc lập hạng Ba (Báo Công Thương)



Cùng hàng trăm tác phẩm, tác giả được vinh danh tại Giải Báo chí Quốc gia, Giải Búa liềm vàng và nhiều giải báo chí Trung ương, chuyên ngành.

2/10/1945 – 2/10/2026

81 NĂM
BÁO CÔNG THƯƠNG

Cơ quan ngôn luận của Bộ Công Thương -
Diễn đàn của giới Công Thương Việt Nam

TỪ TRANG BÁO TRUYỀN THỐNG ĐẾN TÒA SOẠN SỐ



Tiếp nối nền tảng **81 năm**, Báo Công Thương đang chuyển mình mạnh mẽ với báo chí đa phương tiện, dữ liệu, mạng xã hội và AI, mở rộng sức lan tỏa thông tin ngành Công Thương.

I BƯỚC CHUYỂN TỪ ĐỔI MỚI TƯ DUY LÀM BÁO

10/3/2022

Căn cứ chương trình chuyển đổi số tại Bộ Công Thương giai đoạn 2022-2025 và chỉ đạo của lãnh đạo Bộ, Báo Công Thương xây dựng **Đề án đổi mới thành cơ quan truyền thông đa phương tiện**

Từ phương thức làm báo truyền thống, Báo từng bước định hình:

NEWSROOM SỐ với 3 trụ cột:



HẠ TẦNG SỐ



NỘI DUNG SỐ



CHIẾN LƯỢC VẬN HÀNH SỐ

Các loại hình nội dung được mở rộng:



Báo in



Báo điện tử



Video



Podcast



Livestream



Infographic



Đồ họa tương tác



Social Media



Data Journalism



AI

II NHỮNG CON SỐ CỦA CUỘC BỨT PHÁ



30+ TRIỆU
lượt xem/tháng



1,5 - 2 TRIỆU
lượt xem/ngày

Từ thứ hạng **626 → 24**

2/2022
vị trí **626**

12/2023
Top **54**

2024
có thời điểm đứng vị trí **24**
trong số báo chí, trang tin điện tử có lượng người xem cao tại Việt Nam theo Similarweb.



FACEBOOK

Hơn **1,2 TRIỆU**
người theo dõi Fanpage.

41 TRIỆU

lượt tiếp cận
316,6 TRIỆU
lượt xem



TIKTOK

Nhiều video vượt:

➢ **1 TRIỆU LƯỢT XEM**

Có video vượt:

➢ **8 TRIỆU LƯỢT XEM**



YOUTUBE

Kênh YouTube Báo Công Thương đạt **Nút Bạc YouTube** từ tháng 6/2023

III TỪ TỜ BÁO ĐẾN HỆ SINH THÁI THÔNG TIN CÔNG THƯƠNG



Từ 1/3/2025

Báo Công Thương chính thức đảm nhận thêm nhiệm vụ:



QUẢN LÝ, VẬN HÀNH CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ BỘ CÔNG THƯƠNG

(Theo Quyết định số 532/QĐ-BCT ngày 28/2/2025)

IV 2026 - TIẾN VÀO AI VÀ BÁO CHÍ DỮ LIỆU



1/8/2026

AI CÔNG THƯƠNG

Báo Công Thương chính thức mở chuyên mục **AI Công Thương**, cung cấp thông tin về trí tuệ nhân tạo dưới góc nhìn công nghiệp - thương mại - năng lượng.

Cũng từ ngày 1/8/2026, Báo áp dụng quy định mới về **dẫn nguồn**, khai thác và sử dụng lại thông tin, tăng cường bảo vệ bản quyền và quản lý nội dung số.



29/8/2026

DỮ LIỆU CÔNG THƯƠNG

Báo mở chuyên mục **Dữ liệu Công Thương**, bước đi cụ thể hóa Nghị quyết 57-NQ/TW trong lĩnh vực báo chí; sản phẩm mở đầu là loạt bài 10 kỳ về vị thế Việt Nam.

V MỘT TÒA SOẠN - ĐA NỀN TẢNG

BÁO IN



CONGTHUONG.VN



CÔNG TTĐT BỘ CÔNG THƯƠNG



FACEBOOK



YOUTUBE



TIKTOK



ZALO



VIDEO - PODCAST - LIVESTREAM



INFOGRAPHIC - DỮ LIỆU



AI

81 NĂM : TỰ HÀO NON SÔNG – NGÔI BÚT DẪN DÒNG



Chiều 16/6 tại Phủ Chủ tịch, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã gặp mặt, biểu dương 101 nhà báo tiêu biểu, Báo Công Thương vinh dự có 2 đại biểu



Báo Công Thương tổ chức cuộc họp Hội đồng Biên tập với các chuyên gia kinh tế, trao đổi những định hướng lớn nhằm nâng tầm công tác truyền thông



Đảng bộ Báo Công Thương tổ chức sinh hoạt chuyên đề tại Bảo tàng Quốc hội Việt Nam, góp phần nâng cao nhận thức chính trị, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên



Phó Tổng Biên tập Nguyễn Thị Thủy Linh (thứ tư từ phải sang) cùng các phóng viên Báo Công Thương tại Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ Công Thương lần thứ I

Báo Công Thương

Vững bản lĩnh, trọn sứ mệnh

Từ nền tảng 81 năm truyền thống, Báo Công Thương không ngừng đổi mới dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, lãnh đạo Báo. Từ sinh hoạt Đảng, những cuộc họp chỉ đạo nội dung đến từng tuyến bài, giải thưởng báo chí, tất cả cùng hội tụ trong một sứ mệnh: giữ vững tiếng nói của ngành, phụng sự bạn đọc và đồng hành cùng sự phát triển đất nước.



Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương Trịnh Văn Quyết thăm gian trưng bày Báo Công Thương tại Hội Báo toàn quốc 2026



Báo Công Thương - TikTok hướng tới hợp tác toàn diện



Tập thể cán bộ, viên chức, người lao động Báo Công Thương đã đến thăm Di tích quốc gia, địa điểm Trường dạy làm báo Huỳnh Thúc Kháng (Thái Nguyên)



Tọa đàm Bảo đảm đủ điện cho tăng trưởng hai con số do Báo Công Thương tổ chức

Những dấu chân TRÊN CHẶNG ĐƯỜNG TÁC NGHIỆP

Dấu chân phóng viên Báo Công Thương in trên mọi miền đất nước, ghi lại hơi thở cuộc sống bằng sự dấn thân, trách nhiệm và tình yêu nghề.



Tổng Biên tập Nguyễn Văn Minh tác nghiệp tại New York (Hoa Kỳ)



Phóng viên Báo Công Thương tác nghiệp tại Hội Báo toàn quốc 2026, ghi lại những khoảnh khắc đáng nhớ trong ngày hội lớn của báo chí Việt Nam



Phóng viên tác nghiệp hiện trường tìm kiếm quy tập hài cốt liệt sĩ tại điểm cao 300 đá Hà Giang, tỉnh Tuyên Quang



Dưới chân Cột cờ Lũng Cú, phóng viên Báo Công Thương tác nghiệp, ghi lại ngày hội bầu cử nơi địa đầu Tổ quốc



Nhà báo Thanh Hậu tác nghiệp thực hiện tuyên bài "Đánh thức điện mặt trời mái nhà phương Nam"



Phóng viên Báo Công Thương tác nghiệp tại Hội nghị công bố kết quả Chỉ số FTA Index

CÁC GIẢI THƯỞNG của phóng viên Báo Công Thương 2026

Những giải thưởng danh giá là dấu ấn của bản lĩnh, sáng tạo và hành trình bền bỉ nâng cao chất lượng báo chí của Báo Công Thương.



Phóng viên Nguyễn Sĩ Cường, báo cáo viên của Đảng bộ Công Thương vinh dự đoạt giải Ba tại Hội thi Báo cáo viên, Tuyên truyền viên giỏi Đảng bộ Chính phủ năm 2026



Nhóm tác giả: Vũ Thị Kim Thủy, Lê Minh Trang, Lê Ngọc Lan, Nguyễn Thị Hồng Thịnh đoạt giải chuyên đề Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong ngành Công Thương năm 2026



Phóng viên Hoàng Thanh Mai đoạt giải Khuyến khích Giải Báo chí tỉnh Gia Lai 2026
Ảnh: Hồng Mai



Nhà báo Nguyễn Thị Thủy Linh - Phó Tổng Biên tập Báo Công Thương (áo vàng) nhận giải "Gian trung bày án tượng đặc sắc" tại Hội Báo toàn quốc năm 2026



Nhóm tác giả Hoàng Quốc Hải, Nguyễn Hồng Quang đoạt giải Khuyến khích Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng của Đảng bộ Chính phủ

Từ đào tạo nhân lực đến xây dựng nền tảng trí tuệ nhân tạo (AI) dùng chung, Báo Công Thương đang từng bước hình thành phương thức làm báo mới, trong đó công nghệ hỗ trợ tối ưu quy trình, còn con người giữ vai trò quyết định về nội dung, chất lượng và trách nhiệm báo chí.

THANH BÌNH

AI tái định hình tòa soạn

AI đang tạo ra những thay đổi sâu rộng trong đời sống kinh tế - xã hội và nhanh chóng trở thành một phần của hoạt động báo chí hiện đại. Với các tòa soạn, vấn đề không còn đơn thuần là có ứng dụng AI hay không, mà là ứng dụng AI như thế nào để nâng cao chất lượng báo chí, tối ưu quy trình tác nghiệp nhưng vẫn giữ vững vai trò, bản lĩnh và trách nhiệm của người làm báo.

Nhận thức rõ xu hướng đó, thời gian qua, Báo Công Thương đã tổ chức nhiều chương trình tập huấn, đào tạo về AI dành cho phóng viên, biên tập viên, cán bộ, nhân viên trong toàn tòa soạn. Qua các chương trình này, đội ngũ làm báo từng bước được trang bị kiến thức nền tảng, làm quen với công cụ mới và tìm hiểu cách đưa AI vào từng khâu của quá trình tác nghiệp.

Ông Lê Anh Dũng, cố vấn cấp cao Công ty Công nghệ ZTO Labs cho biết, hiện nay, các tòa soạn đang từng bước đưa AI vào nhiều công đoạn, từ những tác vụ cơ bản như dịch thuật, xây dựng dàn ý đến xử lý âm thanh, hình ảnh, infographic và sản xuất nội dung đa phương tiện.

Đáng chú ý, cách ứng dụng AI trong tòa soạn cũng đang thay đổi. Nếu trước đây, AI chủ yếu hỗ trợ từng công đoạn riêng lẻ, xu hướng hiện nay là kết nối AI vào cả quy trình sản xuất nội dung. "Sự dịch chuyển ấy đặt ra yêu cầu mới đối với Báo Công Thương. Một tòa soạn hiện đại không chỉ cần phóng viên biết dùng AI, mà còn cần nền tảng chung để dữ liệu, quy chuẩn và tri thức chuyên môn được kết nối, chia sẻ, tái sử dụng hiệu quả. Đây cũng là hướng Báo Công Thương đang lựa chọn", ông Lê Anh Dũng nhận định.

Từ yêu cầu đó, Báo Công Thương đang từng bước xây dựng nền tảng AI dùng chung cho toàn tòa soạn, hướng tới thay đổi cách thức khai thác dữ liệu và tổ chức công việc.

Theo ông Đinh Trần Tuấn Linh, nhà sáng lập Công ty Công nghệ Unikon, nền tảng AI được triển khai cho Báo Công Thương



Đào tạo AI là bước chuẩn bị nhân lực cho phương thức làm báo mới trong giai đoạn mới

Ảnh: Nam Nguyễn



Báo Công Thương từng bước xây dựng phương thức làm báo mới trong kỷ nguyên AI

Ảnh: Nam Nguyễn

được thiết kế theo nhu cầu thực tế của tòa soạn. Điểm đáng chú ý là thay vì mỗi cá nhân tự tìm kiếm và sử dụng những công cụ AI riêng lẻ, hệ thống hướng tới mô hình toàn tòa soạn cùng khai thác một nguồn dữ liệu và một nền tảng AI thống nhất.

Khi nền tảng được đưa vào sử dụng, những phần việc có tính lặp lại, có thể chuẩn hóa và tự động hóa sẽ được AI hỗ trợ. Qua đó, phóng viên, biên tập viên có điều kiện dành nhiều thời gian hơn cho những công việc đòi hỏi năng lực nghề nghiệp như phát hiện vấn đề, kiểm chứng thông tin, tiếp cận nguồn tin, tác nghiệp hiện trường và phân tích chuyên sâu.

Giữ bản lĩnh nghề báo thời AI
Đối với Báo Công Thương,

Công nghệ có thể giúp tòa soạn phát triển nhanh hơn, xử lý dữ liệu hơn và tối ưu nhiều công đoạn hơn. Nhưng niềm tin của công chúng vẫn được tạo dựng từ chất lượng thông tin, tính chính xác và trách nhiệm của người làm báo.

việc xây dựng nền tảng AI dùng chung có ý nghĩa đặc biệt trong bối cảnh tòa soạn phụ trách hệ thống nội dung chuyên ngành rộng, từ công nghiệp, năng lượng, thương mại, xuất nhập khẩu đến thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế. Càng ứng dụng AI sâu, yêu cầu đối với năng lực nghề nghiệp của phóng viên, biên tập viên càng cao.

AI có thể tổng hợp thông tin với tốc độ rất nhanh nhưng không tự chịu trách nhiệm

trước xã hội về độ chính xác của một bài báo. AI cũng không thể thay thế trải nghiệm hiện trường, khả năng phát hiện vấn đề, sự nhạy cảm chính trị, năng lực đánh giá nguồn tin hay bản lĩnh nghề nghiệp của nhà báo. Những yếu tố đó quyết định giá trị của một tác phẩm báo chí và là ranh giới quan trọng giữa sản phẩm được tạo ra bằng công nghệ với một tác phẩm báo chí có trách nhiệm.

Theo ông Lê Anh Dũng, các tòa

soạn cần bắt đầu từ việc trang bị kiến thức AI nền tảng cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cán bộ, nhân viên; sau đó lựa chọn những công cụ phù hợp và từng bước tự động hóa các quy trình có thể chuẩn hóa. Việc Báo Công Thương chủ động tổ chức đào tạo AI cho đội ngũ cho thấy tòa soạn đã sớm đặt vấn đề chuẩn bị nhân lực cho phương thức làm báo mới.

"Việc đào tạo vì thế mang ý nghĩa nhiều hơn một khóa học kỹ năng. Đây là bước chuẩn bị nhân lực cho phương thức làm báo mới. Khi phóng viên hiểu công nghệ, họ sẽ biết nên giao việc gì cho AI, kiểm soát đầu ra ra sao và đâu là phần việc con người phải giữ vai trò quyết định", ông Lê Anh Dũng chia sẻ.

Nhìn từ thực tế đó, cuộc cách mạng AI trong Báo Công Thương không chỉ nằm ở việc đưa thêm một công cụ công nghệ vào quy trình sản xuất nội dung. Quan trọng hơn là thay đổi cách thức công việc, khai thác dữ liệu và nâng cao năng lực của đội ngũ, để công nghệ trở thành một phần của quá trình đổi mới tòa soạn.

AI sẽ tiếp tục mở ra nhiều khả năng mới cho báo chí, nhưng giá trị cốt lõi của Báo Công Thương vẫn nằm ở độ tin cậy của thông tin, chiều sâu chuyên ngành, khả năng bám sát đời sống sản xuất - kinh doanh và trách nhiệm với bạn đọc. Vì vậy, ứng dụng AI tại Báo Công Thương không hướng tới việc để máy móc làm thay nhà báo, mà hướng tới một mô hình trong đó AI hỗ trợ con người làm báo tốt hơn, nhanh hơn và hiệu quả hơn. Từ đào tạo đội ngũ đến xây dựng nền tảng AI dùng chung, Báo Công Thương đang từng bước hình thành phương thức làm báo mới: công nghệ mạnh hơn, dữ liệu được tổ chức tốt hơn, quy trình thông minh hơn nhưng con người vẫn là trung tâm và chịu trách nhiệm cuối cùng về sản phẩm báo chí.

Đó cũng là cách để AI không dừng lại ở một xu hướng công nghệ, mà trở thành động lực nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh của báo chí trong giai đoạn mới. ■



Năm 2026, Báo Công Thương bước sang tuổi 81 – dấu mốc tự hào của một tờ báo kinh tế ra đời cùng những ngày đầu của chính quyền cách mạng. Với riêng tôi, mùa thu này còn đánh dấu tròn một năm về với ngôi nhà chung Công Thương.

► NGUYỄN THÀNH

Mới công tác tại Báo một năm, nhưng mỗi duyên của tôi với ngôi nhà này bắt đầu từ khoảng 20 năm trước. Giữa những năm 2000, tôi cộng tác với Báo Kinh tế Việt Nam (VEN), khi đó đặt trụ sở trên phố Nguyễn Trường Tộ, Hà Nội.

Internet chưa phổ biến, mỗi lần gửi bài tôi thường mang đến tận tòa soạn. Bài được lưu trong những chiếc đĩa mềm; có lần đến nơi mới phát hiện đĩa lỗi, máy không đọc được. Sau này có USB, việc gửi bài thuận tiện hơn. Những bài cộng tác khi ấy chủ yếu về cơ chế, chính sách thuế, tài chính, đầu tư, đối đầu lấy hạ tầng... Có bài được dành hai trang báo, bài dài phải “xem tiếp” ở trang khác.

Sau này, Báo Kinh tế Việt Nam về chung ngôi nhà Báo Công Thương. Hai thập niên trôi qua, từ chiếc đĩa mềm đến trí tuệ nhân tạo, công nghệ làm báo đã thay đổi khó hình dung. Một câu hỏi ngày càng rõ hơn: Người làm báo tạo ra giá trị gì khi thông tin đã có mặt ở khắp nơi?

Khi tốc độ không còn là lợi thế

Suốt một thời gian dài, sức mạnh của báo chí nằm ở khả năng “có mặt đầu tiên”. Nhưng mang xã hội đã lấy đi phần lớn lợi thế ấy. Một sự cố tại nhà máy, một quyết định vừa ký, một biến động giá... có thể xuất hiện trên mạng trước khi phóng viên kịp liên hệ, xác minh và viết bài. Trong dòng chảy ấy, tin đúng và tin sai, phân tích nghiêm túc và suy diễn cảm tính nhiều khi có vẻ ngoài giống nhau.

Sự phát triển nhanh chóng của trí tuệ nhân tạo (AI) tiếp tục tác số ép mới. AI có thể tóm tắt văn bản, viết bản tin, làm video, trả lời trực tiếp câu hỏi của người dùng. Nội dung được sản xuất hàng loạt với chi phí thấp, trong khi một bài báo từ tế vẫn cần phóng viên đi thực địa, phỏng vấn, đối chiếu nguồn và kiểm chứng.

Bởi vậy, nhanh hơn chưa chắc tạo thêm giá trị, nhiều hơn cũng không đồng nghĩa tốt hơn.

Nói theo ngôn ngữ ngành Công Thương, sản xuất nội dung không thể mãi là “gia công” thông tin mà phải chuyển sang “chế biến sâu”. Nguyên liệu đầu vào là thông tin, dữ liệu thô; sản phẩm báo chí phải tạo ra giá trị gia tăng bằng kiểm chứng, phân tích, phát hiện vấn đề và lý giải những gì diễn ra phía sau con số.

Đây cũng là lợi thế của Báo Công Thương. Ở lĩnh vực nào có nguồn dữ liệu phong phú như ngành Công Thương; chỉ số sản xuất công nghiệp; kim ngạch xuất

Dữ liệu Công Thương

Vấn đề hôm nay | Con số 24/7 | Giải mã | Hồ sơ | Tiện ích | Báo cáo - Chuyên khảo | Góc Chuyên gia



Công Thương Việt Nam trong bức tranh toàn cầu đầu năm 2026 - Bài 7: Sức mua và túi tiền người Việt

Bốn tháng cuối năm, thị trường gần 100 triệu dân cần tăng bao nhiêu để cá nôm về đích và tăng bằng cách nào để không chỉ dựa vào giá?



Công Thương Việt Nam trong bức tranh toàn cầu đầu năm 2026: Bài 6. Cũ sức và tằm đêm: An ninh xăng dầu



Công Thương Việt Nam ngày đầu lập quốc - Bài 5: Từ tiếp quản Thủ đô đến ngày toàn thắng

CộngThương
ĐOÀN KẾT - ĐỔI MỚI

Báo Công Thương ra mắt chuyên mục Dữ liệu Công Thương hướng tới kỷ niệm 81 năm Ngày truyền thống Báo Công Thương (2/10/1945 - 2/10/2026)

nhập khẩu từng mặt hàng, thị trường; sản lượng điện; dự án năng lượng; hệ thống bán lẻ, phân phối; giá xăng dầu qua từng kỳ điều hành... Nếu được tổ chức và phân tích đúng cách, những con số tưởng như khô khan ấy chính là chất liệu tạo nên những tác phẩm báo chí có chiều sâu và hữu ích.

Dữ liệu “nuôi” báo chí, báo chí làm giàu dữ liệu

Tháng 9, cùng mờ hồ chung niềm vui 81 năm Độc lập và hướng tới kỷ niệm 81 năm Ngày truyền thống Báo Công Thương (2/10/1945 - 2/10/2026), Báo ra mắt chuyên mục Dữ liệu Công Thương. Đây là bước đi cụ thể trong đổi mới phương thức sản xuất nội dung, ứng dụng công nghệ và thực hiện tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Chuyên mục mở đầu bằng loạt bài “Công Thương Việt Nam ngày đầu lập quốc”, tái hiện lịch sử ngành qua những dữ liệu, tư liệu quý, đồng thời mở đầu cho việc tổ chức, khai thác dữ liệu như một nguồn tài nguyên của báo chí.

Giữa báo chí ngành và dữ liệu có mối quan hệ hai chiều. Dữ liệu chính xác, có hệ thống giúp phóng viên phát hiện xu hướng, đối chiếu và nhận diện những chuyển động phía sau các con số. Ngược lại, báo chí làm cho dữ liệu trở nên có giá trị khi đặt chúng trong bối cảnh, phân

tích và giải thích để bạn đọc dễ hiểu. Báo chí còn tạo ra những “dữ liệu mềm” từ thực tiễn như vướng mắc của doanh nghiệp, diễn biến thị trường hay điểm nghẽn chính sách. Khi được kiểm chứng, những thông tin này không chỉ làm sâu sắc tác phẩm báo chí mà còn cung cấp chất liệu thực tiễn cho quá trình hoàn thiện chính sách. Vòng tuần hoàn ấy làm cho dữ liệu và báo chí cùng có giá trị hơn.

Phản việc không ai làm thay

Làm báo bằng dữ liệu không đơn giản là đưa nhiều con số vào bài, mà quan trọng là hiểu bản chất phía sau. Mức tăng 30% trên nền thấp chưa chắc là “kỳ tích”; người viết phải đối chiếu giá trị tuyệt đối, chuỗi thời gian và bối cảnh thị trường. Một con số không rõ nguồn gốc có thể làm mất giá trị cả lập luận.

Vì vậy, phóng viên phải truy đến nguồn công bố có thẩm quyền, biết đặt câu hỏi và lựa chọn cách thể hiện phù hợp. Đôi khi, một biểu đồ hay infographic khoa học có thể giúp bạn đọc nhận diện xu hướng rõ hơn nhiều đoạn văn.

Quan trọng hơn là đạo đức sử dụng dữ liệu. Số liệu phải được đặt đúng bối cảnh, phản ánh công bằng, cân bằng; bởi một con số đúng nhưng sử dụng sai hoàn cảnh vẫn có thể dẫn đến nhận thức sai.

AI có thể giúp bóc băng phỏng vấn, xử lý hàng nghìn dòng dữ liệu, nhưng cũng

có thể tạo ra những con số không tồn tại. Công nghệ có thể làm phần việc nhanh; còn kiểm chứng, bảo đảm tính chính xác và chịu trách nhiệm về thông tin vẫn là phần việc của người làm báo.

Hai mươi năm trước, tôi mang bài đến phố Nguyễn Trường Tộ trong chiếc đĩa mềm, thấp thỏm không biết máy tính tòa soạn có đọc được file hay không. Hôm nay, thứ tôi mang theo khi viết bài là những tập dữ liệu, bảng số liệu và những công cụ công nghệ hoàn toàn khác.

Sự cần trọng vẫn còn đó, chỉ thay đổi hình thức: từ nỗi lo chiếc đĩa lỗi thành câu hỏi liệu con số này đã được kiểm chứng hay chưa.

Sau một năm công tác tại Báo Công Thương, tôi biết mình vẫn còn nhiều điều phải học. Nhưng trong một nghề luôn biến đổi, bờ ngỡ không đáng ngại bằng việc ngừng đặt câu hỏi.

Ở tuổi 81, Báo Công Thương đang tiếp tục hành trình đổi mới. Công nghệ có thể thay đổi cách chúng ta tìm kiếm, xử lý và truyền tải thông tin, nhưng có một giá trị không thay đổi: chỗ đứng của người làm báo không nằm ở việc viết nhanh hơn máy, mà ở khả năng tìm ra điều có ý nghĩa giữa biển thông tin và dám chịu trách nhiệm về thông tin, từng con số đưa tới bạn đọc.

Đó là phần việc không ai có thể làm thay, và cũng là giá trị bền vững của nghề báo trong thời đại dữ liệu. ■



Tác giả phỏng vấn chủ trì xã là Lý trong kỳ tiếp xúc cử tri sau Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI

Những mùa Thương nhớ ở buôn làng Tây Nguyên

> HIẾN MAI

Tác giả phỏng vấn
lãnh đạo địa phương
trong khuôn khổ Hội nghị
Xúc tiến đầu tư
tỉnh Gia Lai năm 2026
Ảnh: Hoàng Phúc

Những chuyến đi về buôn làng, những cuộc gặp gỡ giữa đại ngàn và những câu chuyện đời thường đã trở thành kỷ ức đẹp trong hành trình làm báo của tôi.

81 năm Báo Công Thương là một chặng đường dài được viết nên bằng biết bao thế hệ người làm báo, bằng những trang viết theo sát nhịp chuyển động của đất nước và đời sống. Với tôi, dấu mốc ấy cũng là dịp để chậm lại giữa những chuyến đi, nhớ về những con đường đã qua, những buôn làng từng đặt chân đến, những con người từng gặp và những câu chuyện đã trở thành một phần kỷ ức nghề nghiệp. Ở đó, Tây Nguyên luôn là một chương đặc biệt, nơi tôi bắt đầu học cách làm báo và cũng là nơi dạy tôi lớn lên cùng nghề.

Những con đường dẫn lối về làng

Hơn 6 năm làm báo, quãng thời gian chưa dài nếu đặt cạnh những người đã dành cả đời cho nghề. Nhưng với tôi, đó là những năm tháng đáng quý khi được đi, được gặp, được nghe và được viết về những con người mà nếu không làm báo, có lẽ tôi sẽ chẳng có cơ hội bước vào cuộc đời họ.

Tôi chọn Tây Nguyên để bắt đầu nghề báo cũng như một lẽ tự nhiên. Đây là nơi tôi lớn lên, quen với những mùa mưa đất đỏ, những buổi chiều gió thổi hun hút qua triền đồi. Nhưng chỉ đến khi cầm máy ảnh, cuốn sổ và chiếc điện thoại trên tay, tôi mới hiểu vùng đất mình tưởng đã

quá quen thuộc vẫn còn biết bao điều chưa được kể.

Ở những cánh rừng và buôn làng xa xôi, vài vạch sóng điện thoại đôi khi quý hơn cả một bữa cơm. Có lúc cả nhóm phải đứng giữa một khoảng đất trống, gờ điện thoại lên cao, đợi hết vị trí này sang vị trí khác, chỉ mong tin nhắn gửi đi được.

Những chuyến ấy, lúc đang đi thì thấy mệt. Về đến nhà lại thấy vui. Và sau này, khi nhớ về nghề, chính những ngày như thế lại là điều hiện lên đầu tiên.

Nhưng Tây Nguyên không chỉ thử sức người làm báo bằng những cung đường khó. Vùng đất này còn dạy tôi một điều quan trọng hơn: muốn viết được một câu chuyện tử tế, trước hết phải biết lắng nghe.

Người dân ở các buôn làng thường không nói nhiều trong lần gặp đầu tiên. Họ cần thời gian để làm quen, để tin người đối diện thực sự muốn nghe câu chuyện của mình chứ không chỉ tìm một vài câu trả lời để hoàn thành bài viết. Vì thế, nhiều câu chuyện bắt đầu rất chậm.

Một chén nước được rót ra. Một câu chuyện về mùa rẫy. Một người mẹ kể chuyện con đi học. Một hộ dân nói về vụ cà phê năm nay. Rồi từ những câu chuyện tưởng như rất nhỏ ấy, một bài báo dần hình thành.

Tôi từng gặp những người nông dân mà niềm vui của họ đơn giản chỉ là sản phẩm làm ra được nhiều người biết đến hơn. Có hộ dân trước đây chỉ bán nông sản trong phạm vi nhỏ, quanh quẩn với thương lái quen. Sau một lần được báo chí giới thiệu, sản phẩm của họ nhận được thêm sự quan tâm từ khách hàng, doanh nghiệp và những người ở ngoài địa phương. Có người gọi điện hỏi mua,

có người tìm đến tận nơi để tìm hiểu vùng nguyên liệu.

Những lúc ấy, tôi thường nghĩ nghề báo đôi khi không tạo ra những điều quá lớn lao. Nhưng một bài viết đúng lúc có thể mở thêm một cánh cửa cho một người dân. Tôi nhớ những lần ngồi trong nhà sàn, nghe chủ trì nói về điều họ mong muốn ở chính quyền. Không phải những mong muốn quá xa vời. Có khi chỉ là con đường vào buôn được sửa, trẻ em có chỗ học, nông sản làm ra bán được giá hơn, tiếng nói của người dân được lắng nghe.

Những điều ấy khiến tôi hiểu rằng, phía sau mỗi chủ trương, nghị quyết hay con số thống kê đều có một đời sống rất cụ thể. Và Báo chí, nếu làm đến cùng, phải tìm được đời sống ấy.

Từ những chuyến đi, lớn lên cùng nghề

Năm 2025, tôi có cơ hội bén duyên với Báo Công Thương. Đó là một bước ngoặt trong hành trình làm nghề.

Nếu trước đây tôi quen với những câu chuyện đời sống, địa bàn, vụ việc thì từ đây, tôi bắt đầu bước sâu hơn vào những câu chuyện về kinh tế, thương mại, công nghiệp, chính sách và thị trường.

Tôi học cách nhìn một hạt cà phê không chỉ là sản phẩm của một người nông dân, mà còn là câu chuyện về vùng nguyên liệu, tiêu chuẩn, chế biến, logistics và thị trường xuất khẩu.

Tôi học cách nhìn một nhà máy không chỉ ở những dây chuyền sản xuất, mà còn ở câu chuyện việc làm, giá trị gia tăng, chuỗi cung ứng và sức cạnh tranh của địa phương.

Từ những câu chuyện ấy, tôi nhận ra báo chí ngành cũng rất đời. Bởi suy

cho cùng, một chính sách thương mại tác động đến người bán hàng; một tiêu chuẩn xuất khẩu liên quan trực tiếp đến người trồng cà phê; một dự án công nghiệp có thể tạo thêm việc làm cho cả một vùng đất.

Tôi hiểu rằng, làm báo không chỉ cần kỹ năng viết mà cần cả sự kiên nhẫn, khả năng quan sát, bản lĩnh trước những vấn đề gai góc và quan trọng nhất là lòng tin của người dân.

Giữa đại ngàn, tôi đã gặp những người chưa từng quen nhưng rồi trở thành những người mình nhớ. Đã đi qua những buôn làng tưởng chỉ ghé một lần nhưng sau đó quay lại rất nhiều lần. Đã có những câu chuyện tưởng nhỏ bé nhưng đủ sức nhắc mình rằng mỗi dòng chữ viết ra đều cần có trách nhiệm.

Có lẽ, đó cũng là món quà lớn nhất mà Tây Nguyên dành cho một người làm báo trẻ. Để mỗi khi nhớ về, giữa rất nhiều câu chuyện mới, tôi lại nhớ những con đường đất đỏ, những mái nhà bên sườn núi, những tiếng gọi từ buôn làng và những gương mặt từng gặp trong một chuyến đi nào đó.

Những mùa thương nhớ ấy, đến giờ vẫn chưa bao giờ cũ! ■

Những chuyến đi mở ra cho tôi nhiều góc nhìn mới, có khi là chuyện về vùng nguyên liệu, có khi theo doanh nghiệp tìm hiểu thị trường, có khi đứng giữa một nhà máy ồn ào tiếng máy để ghi nhận những chuyển động của ngành sản xuất.



Nhà bia di tích tưởng niệm 7 Liệt sĩ - Dũng sĩ xã Điện Nam (nay là phường Điện Bàn Đông, TP. Đà Nẵng)



Cựu chiến binh, thương binh Lý Quốc Sum (bên trái) và Bí thư Chi bộ Tổ dân phố Cẩm Sa Lê Quốc Trung (bên phải) tư hao kể về truyền thống anh hùng của làng Cẩm Sa (nay là Tổ dân phố Cẩm Sa, phường Điện Bàn Đông)

Về Cẩm Sa anh hùng trong dịp Tết Độc lập, chúng tôi cảm nhận trọn vẹn được nhịp sống bình yên cùng những kỷ ức hào hùng trên vùng đất bên dòng Cổ Cò.

➤ Bài và ảnh: VŨ LÊ

Dịp Quốc khánh 2/9, nắng miên Trung đổ xuống vật đất ven biển xối xá nhưng mỗi chúng tôi lại rạo rực, náo náo rất khó tả. Từ trung tâm thành phố Đà Nẵng, chúng tôi tìm về Cẩm Sa (nay thuộc phường Điện Bàn Đông, TP. Đà Nẵng). Đoạn đường dài chừng 20km trải phẳng lỳ, thanh thanh ồm ồm lấy những cây cầu mới bắc qua sông Hàn, sông Cổ Cò. Hai bên đường, cờ đỏ sao vàng ropy trời,

Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9 nhân kỷ niệm 81 năm.

Chỉ mất chưa đầy nửa giờ di chuyển thuận lợi, khung cảnh đô thị sầm uất lùi lại phía sau, nhường chỗ cho một Cẩm Sa thanh bình và yên ả. Đứng bên bờ Cổ Cò hiền hòa, thật khó hình dung vùng đất được gọi tên theo nghĩa Hán tự là "Cát Gấm" này từng một thời bị đè nặng bởi sự tàn khốc của bom đạn.

Từ sự hỗ trợ của Bí thư Chi bộ Tổ dân phố Cẩm Sa, chúng tôi ghé thăm ngôi nhà nhỏ của cựu chiến binh Lý Quốc Sum, Trưởng ban Liên lạc cán bộ du kích kháng chiến xã Điện Nam năm xưa. Căn nhà mát rượi bóng cây xanh. Bên chèn trà thom ngát, người cựu binh già nhăn mắt nhìn ra khoảng sân nắng, rì rầm kể cho chúng tôi nghe về những ngày đầu bấp bênh cách mạng này nằm trên đất này.

Nhấp một ngụm trà, ông Sum xúc động nhắc lại khoảng thời gian từ cuối năm

1942, khi Cẩm Sa trở thành điểm sáng với phong trào "Truyền bá Quốc ngữ". "Ngày đó các đồng chí Phạm Đức Thanh, Châu Âm... đứng ra dạy chữ cho dân. Phải biết chữ mới đọc được sách báo, mới giác ngộ lý luận cách mạng. Từ lòng yêu nước tự phát, bà con mới biến thành sức mạnh tổ chức", ông Sum tâm sự. Lời kể của ông khiến cuốn sổ tay phóng viên của tôi nặng trĩu những dòng ký họa lịch sử. Chính từ cái nơi biết chữ ấy, tháng 9/1946, Chi bộ Đảng xã Cẩm Sa (mặt danh Chi bộ Trần Ngọc Quang) chính thức được thành lập do đồng chí Châu Âm làm Bí thư, mở đường cho những trang sử kiên trung giữ làng, giữ nước.

Rời nhà cựu chiến binh Lý Quốc Sum, chúng tôi tìm đến Nhà bia Di tích tưởng niệm 7 Liệt sĩ - Dũng sĩ Điện Nam. Trưa nắng gắt, không gian xung quanh tĩnh mịch đến mức nghe rõ tiếng gió lùa qua kẽ lá. Đây chính là trận địa mưu sinh thủy lôi năm xưa, nơi diễn ra trận đánh huyền thoại ngày 17/1/1972.

Giữa cái nắng chói chang của buổi trưa, đặt bàn tay lên tấm bia đá tôi dường như cảm nhận được hơi nóng tỏa ra từ trận địa hơn 50 năm trước. Bảy người con kiên trung, 5 người trong số đó là người con của làng Cẩm Sa, chỉ với vũ khí thô sơ đã dân trận chống lại xe thiết giáp, máy bay, càn của kẻ thù. Hơn 10 giờ đồng hồ chiến đấu kiên cường, loại khỏi vòng chiến đấu 47 lính địch, bắn hạ máy bay và xe tăng, cả 7 anh hùng đã ngã xuống đất mẹ. Từng chi tiết được ghi lại trên trang số tác nghiệp như hóa thành thước phim quay chậm, nhói lòng và kiêu hãnh.

Trao đổi với chúng tôi, ông Lê Quốc Trung, Bí thư Chi bộ Tổ dân phố Cẩm Sa cho biết, mảnh đất nhỏ bé này có tới 112 Mẹ Việt Nam Anh hùng, hơn 500 gia đình chính sách, thương binh, liệt sĩ.

"Ở Cẩm Sa, đền ơn đáp nghĩa là thứ tình cảm ăn sâu vào máu thịt. Đặc biệt, cứ đến dịp 27/7, ngoài mâm cơm cúng giỗ riêng tại nhà, cả làng Cẩm Sa lại cùng nhau duy trì mâm cơm "giỗ chung" tưởng nhớ các anh hùng liệt sĩ", ông Trung chia sẻ. Nét văn hóa độc đáo ấy là minh chứng sống động cho thể trận lòng dân, nơi quá khứ và hiện tại giao hòa bền chặt.

Chiều buông dần trên vùng đất Cẩm Sa. Trước khi chia tay, cựu binh Lý Quốc Sum cười bảo, cuộc gặp gỡ ngắn nhưng ông rất vui vì thông qua những trang báo, những bài viết những người làm báo thế hệ trẻ, truyền thống cách mạng hào hùng của quê hương lại tiếp tục được gìn giữ và lan tỏa.

"Điều trần trở lớn nhất còn lại của chúng tôi là làm sao để thế hệ trẻ hôm nay và mai sau phải thực sự hiểu sử, yêu sử và tự hào về cội nguồn của mình. Các cháu phải biết trân quý từng hạt gạo, từng tấc đất, từng thành quả hòa bình mà bao thế hệ cha anh đã phải đánh đổi bằng xương máu. Hãy sống, học tập và lao động sao cho thật xứng đáng với sự hy sinh vô giá của hàng triệu liệt sĩ, hàng chục nghìn Mẹ Việt Nam anh hùng, trong đó có hàng trăm liệt sĩ, hàng trăm Mẹ Việt Nam Anh hùng trên mảnh đất Cẩm Sa kiên trung này!", cựu chiến binh Lý Quốc Sum nhấn giữ.

Gập lại cuốn sổ ghi chép khi nắng chiều đã dịu, rời Cẩm Sa trên con đường rợp bóng cờ hoa, trong tôi còn đọng lại nguyên vẹn nụ cười hiền hậu của người dân nơi đây. Mảnh đất từng chịu nhiều đau thương tàn khốc năm xưa nay đã thay da đổi thịt, vươn mình thành một đô thị văn minh, khang trang. Chuyển tác nghiệp ngắn ngủi nhưng để lại cho những người làm báo trẻ chúng tôi bài học sâu sắc về lòng biết ơn và giá trị vô giá của độc lập, hòa bình. ■

Từ định hướng xuyên suốt của Đảng về phát triển công nghiệp, việc xây dựng Luật Công nghiệp trọng điểm kỳ vọng tạo đột phá thể chế, thúc đẩy công nghiệp Việt Nam phát triển tự chủ, hiện đại và bền vững.

➤ DUY ANH



Bộ Công Thương tổ chức cuộc họp Tổ soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Luật Công nghiệp trọng điểm ngày 19/5/2026

Ảnh: Nguyễn Nam

Gỡ điểm nghẽn cho công nghiệp tự chủ

Trong suốt quá trình phát triển của nền kinh tế, công nghiệp đã thể hiện vai trò quan trọng trong quá trình công nghiệp hóa và phát triển kinh tế, là “chìa khóa” để tạo nên sự thịnh vượng của mỗi quốc gia. Ở Việt Nam, phát triển công nghiệp là nội dung quan trọng, gắn bó chặt chẽ với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, nhằm xây dựng và phát triển nền kinh tế độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế.

Từ Đại hội VI đến Đại hội XIV, Việt Nam đặt mục tiêu trở thành nước phát triển vào năm 2045, công nghiệp luôn được Đảng xác định là động lực trung tâm của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đáng chú ý, từ duy phát triển công nghiệp của Việt Nam đã thay đổi mạnh mẽ qua từng thời kỳ. Nếu giai đoạn đầu chủ yếu tập trung giải quyết thiếu hụt hàng hóa, mở rộng sản xuất, thì nay trọng tâm chuyển sang phát triển công nghiệp nền tảng, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ và làm chủ các công nghệ chiến lược.

Đáng chú ý, Bộ Công Thương đang xây dựng dự thảo Luật Công nghiệp trọng điểm, được kỳ vọng tạo cú hích thể chế, tháo gỡ điểm nghẽn cho sản xuất trong nước, thúc đẩy công nghiệp Việt Nam phát triển theo hướng tự chủ, hiện đại. Theo dự thảo, công nghiệp trọng điểm được định nghĩa là những ngành công nghiệp có tính chất nền tảng, mũi nhọn và được ưu tiên phát triển theo định hướng của Đảng, Nhà nước.

Theo nội dung dự thảo được Chính phủ thông qua, Luật Công nghiệp trọng điểm sẽ tập trung vào hai nhóm chính sách lớn do Bộ Công Thương đề xuất.

Thứ nhất, chính sách khuyến khích sản xuất, chế tạo trong nước các sản phẩm công nghiệp trọng điểm. Đây được xem là trụ cột nhằm nâng cao năng lực nội sinh của nền kinh tế, giảm phụ thuộc vào nhập khẩu và từng bước làm chủ công nghệ. Việc thúc đẩy sản xuất trong nước không chỉ giúp gia tăng giá trị gia tăng mà còn tạo nền tảng để phát triển các ngành công nghiệp nền tảng như cơ khí chế tạo, điện tử, vật liệu mới...

LUẬT CÔNG NGHIỆP TRỌNG ĐIỂM

ĐỘT PHÁ THỂ CHẾ, kiến tạo động lực tăng trưởng



Dự thảo Luật Công nghiệp trọng điểm kỳ vọng tạo ra những đột phá về chính sách để tháo gỡ các điểm nghẽn của công nghiệp Việt Nam

Ảnh: Cấn Đức

Thứ hai, chính sách phát triển công nghiệp hỗ trợ lĩnh vực được coi là “xương sống” của nền công nghiệp hiện đại. Công nghiệp hỗ trợ phát triển sẽ giúp nâng cao tỷ lệ nội địa hóa, giảm chi phí sản xuất và tăng khả năng tham gia của doanh nghiệp Việt Nam vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Hai chính sách này có mối quan hệ chặt chẽ, bổ trợ lẫn nhau, tạo thành hệ sinh thái công nghiệp hoàn chỉnh. Trong đó, công nghiệp hỗ trợ đóng vai trò cung ứng linh kiện, vật tư, còn sản xuất chế tạo là khâu tạo ra sản phẩm cuối cùng có giá trị cao.

Tạo hành lang mới, nâng sức cạnh tranh cho công nghiệp

Trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, ông Phan Lê Hoàng Linh, Trưởng phòng Công nghiệp chế tạo, Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) cho biết, Luật Công nghiệp trọng điểm dự kiến sẽ có quy định về thúc đẩy xuất

Dự thảo Luật Công nghiệp trọng điểm kỳ vọng tạo ra những đột phá về chính sách để tháo gỡ các điểm nghẽn của công nghiệp Việt Nam, chuyển mô hình phát triển từ gia công, lắp ráp sang nghiên cứu, thiết kế và sản xuất ngay tại Việt Nam với hàm lượng công nghệ và tri thức cao hơn.

khẩu sản phẩm công nghiệp trọng điểm như hỗ trợ doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn quốc tế, tham gia xúc tiến thương mại... Những giải pháp và mục tiêu của Luật đều hướng đến việc tạo ra một môi trường kinh doanh thuận lợi, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và ngành công nghiệp, kiến tạo động lực tăng trưởng trong tình hình kinh tế hiện nay.

Đánh giá cao về việc xây dựng Luật Công nghiệp trọng điểm, TS. Trịnh Thị Thanh Thủy - nguyên Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Chiến lược, Chính sách

Công Thương cũng khẳng định, trong bối cảnh cả thế giới đang bước vào cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, hướng tới mô hình kinh tế tuần hoàn, phát triển bền vững, chuyển đổi số..., nhưng giá trị gia tăng, trình độ phát triển khoa học - công nghệ ở ngành công nghiệp chưa đồng đều, nhất là công nghiệp chế biến, chế tạo còn phụ thuộc nhiều vào nguồn linh kiện từ nước ngoài.

“Việc sớm cho ra đời Luật Công nghiệp trọng điểm sẽ tạo hành lang pháp lý, tạo điều kiện cho doanh nghiệp công nghiệp tiếp cận nguồn vốn, nâng cao năng

lực cạnh tranh để tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu”, TS. Trịnh Thị Thanh Thủy nhận định. Với kỳ vọng tạo đột phá về thể chế, Luật Công nghiệp trọng điểm không chỉ là công cụ pháp lý mà còn là đòn bẩy chiến lược giúp Việt Nam bứt phá trong giai đoạn phát triển mới, hướng tới mục tiêu trở thành quốc gia công nghiệp hiện đại, có thu nhập cao trong tương lai.

TS. Trịnh Thị Thanh Thủy cũng cho rằng: Luật Công nghiệp trọng điểm được thông qua sẽ tạo cơ sở, nền tảng pháp lý thống nhất để Chính phủ có thể linh hoạt ban hành hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết các chính sách đặc thù nhằm hỗ trợ phát triển các ngành công nghiệp.

“Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt cũng đã đặt mục tiêu tái cơ cấu ngành Công Thương nhằm thực hiện chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh; tạo lập các động lực tăng trưởng mới gắn với chuyển biến về chất mô hình tăng trưởng của ngành Công Thương. Theo đó, cần thiết phải có Luật Công nghiệp trọng điểm với các chính sách để định hướng liên kết doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp trong nước, tạo ra mạng lưới liên kết vùng, các cụm, các chuỗi công nghiệp...”, TS. Trịnh Thị Thanh Thủy nhận mạnh.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, với quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, trong đó có Bộ Công Thương, Luật Công nghiệp trọng điểm sau khi ban hành được kỳ vọng sẽ tạo thêm động lực, góp phần đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước nhanh, bền vững. ■

CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN, CHẾ TẠO

Tăng nội lực để bứt phá

Công nghiệp chế biến, chế tạo đang tiếp tục khẳng định vai trò động lực quan trọng của tăng trưởng kinh tế. Việc nâng cao năng lực nội tại, làm chủ công nghệ và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị được xem là “chìa khóa” để ngành tạo sức bật và bứt phá.

➤ Bài và ảnh: QUỲNH NGÀ - TRẦN KHOA

Xây nội lực, hướng tới tự chủ

Nếu như trước đây, nhiều đơn vị trong nước chủ yếu tham gia vào những công đoạn gia công, lắp ráp thì những chuyển động gần đây đang cho thấy một bước tiến mới: Từng bước xây dựng năng lực nội tại, làm chủ công nghệ và vươn lên những khâu có giá trị gia tăng cao hơn trong chuỗi sản xuất.

Chia sẻ với phóng viên Báo Công Thương, TS. Phan Đăng Phong, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Cơ khí (Bộ Công Thương) cho biết, nhờ làm chủ công nghệ trong lĩnh vực ô tô, trong 6 tháng đầu năm 2026, Viện đã ký hợp đồng xuất khẩu sang Indonesia trị giá hơn 22 triệu USD để cung cấp một dây chuyền thiết bị đồng bộ phục vụ hàn hai đồng ô tô con. Đây không chỉ là hợp đồng xuất khẩu có giá trị mà còn cho thấy năng lực của đội ngũ kỹ sư và các đơn vị cơ khí trong nước đã từng bước được thị trường quốc tế ghi nhận.

“Từ chỗ tiếp nhận đạo tạo công nghệ từ các chuyên gia nước ngoài, tham gia những dự án đầu tiên trong nước, đến nay đội ngũ kỹ sư Việt Nam đã có khả năng thiết kế, chế tạo, tích hợp và triển khai những dây chuyền thiết bị hàn ô tô có yêu cầu kỹ thuật cao, đồng thời từng bước đưa những sản phẩm cơ khí công nghệ cao của Việt Nam ra thị trường quốc tế” - TS. Phan Đăng Phong cho hay.

Nhìn rộng hơn, quá trình bồi đắp nội lực đang diễn ra ở nhiều lĩnh vực của công nghiệp chế biến, chế tạo. Đơn cử, việc Việt Nam lần đầu góp mặt trong nhóm 10 quốc gia sản xuất thép thép lớn nhất toàn cầu cho thấy các doanh nghiệp thép của Việt Nam đã lớn mạnh cả về quy mô, năng lực sản xuất và được thế giới ghi nhận. Hiện, Tập đoàn Hòa Phát đã sản xuất được đầy đủ các loại thép đáp ứng mọi nhu cầu của nền kinh tế, đồng thời đẩy mạnh đầu tư theo chiều sâu, sản xuất các loại thép cơ khí chế tạo phục vụ cho các ngành công nghiệp, năng lượng, công nghiệp đóng tàu, công nghiệp quốc phòng.

Ở lĩnh vực điện tử, Việt Nam cũng đang từng bước khẳng định vị trí trong chuỗi giá trị công



Viện Nghiên cứu Cơ khí thiết kế, chế tạo dây chuyền thiết bị, đồ gá hàn xe ô tô

nhệ toàn cầu. Tính riêng 8 tháng năm 2026, xuất khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện đạt khoảng 101 tỷ USD, tăng 51% so với cùng kỳ, cho thấy điện tử đã trở thành một trong những lĩnh vực xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam. Lợi thế về lực lượng lao động trẻ, chi phí cạnh tranh cùng sự hiện diện của các tập đoàn lớn như Samsung, Intel... đang mở ra dư địa để ngành điện tử tiếp tục phát triển, nâng cao năng lực sản xuất và từng bước hướng tới sản phẩm công nghệ cao, trong đó có vi mạch bán dẫn.

Trong khi đó, dệt may, da giày và chế biến gỗ tiếp tục phát huy những lợi thế truyền thống của công nghiệp Việt Nam. Với lực lượng lao động có tay nghề, kinh nghiệm sản xuất cùng thị trường xuất khẩu rộng mở từ các Hiệp định thương mại tự do thế hệ

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đặt ra mục tiêu giai đoạn 2026 – 2030, tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo đạt khoảng 28% GDP. Trong bối cảnh Việt Nam phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân cho giai đoạn 2026 – 2030 từ 10%/năm trở lên, mục tiêu 28% phản ánh quyết tâm đưa công nghiệp chế tạo trở thành trụ cột của nền kinh tế.

mới, những ngành này đã duy trì vị trí quan trọng trên bản đồ xuất khẩu toàn cầu.

Tạo nền tảng phát triển kinh tế

Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo của Việt Nam đã có sự phát triển tích cực, đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận và thể hiện vai trò quan trọng tạo nền tảng phát triển kinh tế, với tỷ trọng giá trị ngày càng tăng trong

GDP; sản phẩm chế biến, chế tạo đã có mặt tại nhiều quốc gia trên thế giới; năng lực của doanh nghiệp chế biến, chế tạo không ngừng được nâng cao.

Theo số liệu của Cục Thống kê, Bộ Tài chính, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ngành chế biến, chế tạo tháng 8 tăng 14,6% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 8 tháng năm 2026, IIP ngành chế biến, chế tạo tăng

12,5% (cùng kỳ năm 2025 tăng 10%), đóng góp 9,6 điểm phần trăm vào mức tăng chung. Một số địa phương có chỉ số IIP đạt mức tăng khá nhờ ngành công nghiệp chế biến, chế tạo.

Đặc biệt, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam 8 tháng năm 2026 ước đạt 17,25 tỷ USD, tăng 12,0% so với cùng kỳ năm trước. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất của 8 tháng trong 5 năm qua. Trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 14,24 tỷ USD, chiếm 82,6% tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện.

Trước đó, năm 2025, Việt Nam chứng kiến sự bứt phá ngoạn mục của công nghiệp chế biến, chế tạo. Mức tăng 10,5% giá trị tăng thêm của ngành, cao nhất trong vòng 5 năm, thực sự là “đầu tàu” kéo kinh tế vĩ mô đi lên.

Chia sẻ với phóng viên Báo Công Thương, ông Trần Việt Hòa, Cục trưởng Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) nhấn mạnh, cơ cấu ngành công nghiệp tiếp tục chuyển dịch theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ và phát triển bền vững, khi tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo - khu vực tạo giá trị gia tăng cao và có vai trò quyết định trong tiến trình công nghiệp hóa.

Không chỉ tăng trưởng nhanh, công nghiệp chế biến, chế tạo còn thực sự giữ vai trò “trục trung tâm” của toàn bộ nền sản xuất. Sự phát triển của lĩnh vực này không chỉ tạo động lực lan tỏa tới các ngành công nghiệp khác, mà còn kéo theo sự phát triển của dịch vụ, logistics, thương mại và xuất khẩu, qua đó tác động trực tiếp tới việc làm, thu nhập, năng lực cạnh tranh quốc gia và vị thế của Việt Nam trong chuỗi giá trị toàn cầu. ■



Cơ khí chế tạo Việt Nam từng bước làm chủ công nghệ

Luật Dầu khí (sửa đổi) tạo hành lang pháp lý thông thoáng hơn, khơi thông nguồn lực, thu hút đầu tư và mở thêm không gian phát triển cho ngành dầu khí Việt Nam.

➤ THANH BÌNH

Khơi thông nguồn lực, thu hút đầu tư

Ngày 23/8, tại Kỳ họp không thường lệ lần thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI đã thông qua Luật Dầu khí (sửa đổi), có hiệu lực thi hành từ ngày 1/3/2027 thay thế Luật Dầu khí năm 2022.

Việc xây dựng Luật Dầu khí năm 2026 đáp ứng yêu cầu đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên trên hết, trước hết, gắn với xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, các cân đối lớn của nền kinh tế nhất là về năng lượng; bảo vệ, khai thác hiệu quả tài nguyên, chủ quyền quốc gia bao gồm cả chủ quyền pháp lý, xây dựng thể chế hội nhập, khẳng định vị thế của Việt Nam là quốc gia có trách nhiệm với cộng đồng quốc tế; tăng cường năng lực quản lý nhà nước, đẩy mạnh phân cấp, tránh lợi ích cục bộ của các bộ, ngành.

Luật Dầu khí mới nhằm mục đích nâng cao tính thực tiễn, khả thi của Luật, tạo điều kiện thuận lợi, hạn chế tối đa những khó khăn, vướng mắc, sự không rõ ràng, chồng chéo, bất cập của hệ thống pháp luật. Bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống luật pháp trong điều tra cơ bản về dầu khí và hoạt động dầu khí, phù hợp với các cam kết quốc tế và thông lệ công nghiệp dầu khí quốc tế. Đồng thời, bảo đảm tính tương thích, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành, các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và thông lệ công nghiệp dầu khí quốc tế.

Luật Dầu khí (sửa đổi) có các điểm mới như: Tăng cường phân quyền cho cơ quan quản lý nhà nước về dầu khí, giao quyền cho Petrovietnam, đơn giản hóa thủ tục nhằm khơi thông nguồn lực, đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát, phù hợp với chủ trương của Đảng và thực tiễn triển khai hoạt động dầu khí tại Việt Nam. Một số thẩm quyền liên quan đến quốc phòng, an ninh, bất khả kháng vẫn do cấp có thẩm quyền phê duyệt để bảo đảm sự kiểm soát trực tiếp của Nhà nước.

Đồng thời, Luật đã phân định rõ chức năng của Petrovietnam, tách bạch vai trò nhà thầu dầu khí (nhà đầu tư) với các chức năng đặc thù do Nhà nước giao. Đối với các chính sách ưu đãi đầu tư trong hoạt động dầu khí. Thực tế các dự án dầu khí ngày càng dịch chuyển ra vùng nước sâu, xa bờ, điều kiện địa chất phức tạp, vốn đầu tư lớn, thời gian thu hồi vốn dài; nhiều mỏ nhỏ, mô cận biên nếu áp dụng cơ chế thông thường sẽ không đủ hiệu quả để nhà đầu tư triển khai.



Quốc hội biểu quyết thông qua Luật Dầu khí (sửa đổi)

Ảnh: Hoàng Hoa

LUẬT DẦU KHÍ (SỬA ĐỔI)

MỞ RỘNG KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN CỦA NGÀNH DẦU KHÍ



Hiệu quả thực thi Luật Dầu khí (sửa đổi) không chỉ góp phần gia tăng trữ lượng, sản lượng dầu khí và bảo đảm an ninh năng lượng, mà còn tạo nền tảng để ngành dầu khí tiếp tục đóng góp vào sự phát triển của công nghiệp và nền kinh tế đất nước trong những thập niên tới.

Hoạt động khai thác dầu khí tại mỏ Bạch Hổ

Ảnh: Cấn Dũng

Do đó, Luật bổ sung các chính sách ưu đãi nhằm: Khuyến khích phát triển các mỏ nhỏ, cận biên, nước sâu, xa bờ; gia tăng hệ số thu hồi dầu khí; khai thác tận thu mỏ, cụm mỏ, lô dầu khí, nhằm thu hút đầu tư, gia tăng sản lượng khai thác dầu khí, đóng góp cho ngân sách nhà nước.

Bộ Công Thương giữ vai trò đầu mối

Bên cạnh đó, Luật bổ sung các chính sách về thu giữ và lưu trữ carbon (CCS), phát triển công

trình năng lượng ngoài khơi, dịch vụ kỹ thuật dầu khí công nghệ cao gắn với hoạt động dầu khí. Phạm vi điều chỉnh của Luật chỉ áp dụng đối với các hoạt động gắn trực tiếp với hoạt động dầu khí; bổ sung quy định về tín chỉ carbon, trách nhiệm sau đóng mỏ và sử dụng chung hạ tầng, bảo đảm an toàn, không ảnh hưởng đến hoạt động dầu khí; đồng thời làm rõ tiêu chí và cơ chế khuyến khích phát triển dịch vụ công nghệ cao theo pháp luật chuyên ngành.

Luật cũng bổ sung, hoàn thiện

các quy định hợp đồng đầu khí và hoạt động đầu khí theo hướng tạo thuận lợi, linh hoạt hơn cho nhà thầu. Bổ sung, hoàn thiện quy định về công tác kế toán, kiểm toán, quyết toán và xử lý chi phí trong hoạt động đầu khí phù hợp với đặc thù của hoạt động đầu khí và thông lệ công nghiệp dầu khí quốc tế. Bên cạnh đó, Luật quy định về xử lý chi phí khi Petrovietnam thực hiện thay các nghĩa vụ của nước chủ nhà.

Với những điểm mới về phân cấp, phân quyền, ưu đãi đầu tư,

hợp đồng đầu khí, thu giữ và lưu trữ carbon, sử dụng chung hạ tầng và phát triển các hoạt động năng lượng ngoài khơi, Luật Dầu khí (sửa đổi) được kỳ vọng sẽ tạo hành lang pháp lý thông thoáng hơn, mở thêm dư địa phát triển cho ngành dầu khí trong giai đoạn mới. Trong đó, Bộ Công Thương giữ vai trò đặc biệt quan trọng với tư cách cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành về dầu khí. Việc Luật tăng cường phân quyền cho cơ quan quản lý nhà nước không chỉ giúp rút ngắn quy trình, giảm tăng nấc trung gian mà còn nâng cao tính chủ động, linh hoạt trong xử lý các vấn đề phát sinh từ thực tiễn. Điều này đồng thời đặt ra yêu cầu cao hơn đối với Bộ Công Thương trong công tác thẩm định, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và bảo đảm các hoạt động dầu khí được triển khai đúng pháp luật, an toàn, hiệu quả, phù hợp với lợi ích quốc gia.

Một nhiệm vụ quan trọng khác của Bộ Công Thương là chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành Luật, cụ thể hóa những quy định về cơ chế ưu đãi đầu tư, hợp đồng đầu khí, phát triển mỏ nhỏ, mô cận biên, vùng nước sâu, xa bờ, khai thác tận thu, gia tăng hệ số thu hồi cũng như các hoạt động mới như CCS và năng lượng ngoài khơi. Việc các quy định này được hướng dẫn rõ ràng, đồng bộ và sát thực tiễn sẽ là yếu tố quan trọng tạo niềm tin cho nhà đầu tư và khơi thông nguồn lực cho ngành.

Đặc biệt, trong quá trình chuyển dịch năng lượng, Bộ Công Thương còn giữ vai trò kết nối hoạt động dầu khí với chiến lược phát triển tổng thể của ngành năng lượng. Từ quản lý khai thác tài nguyên đến tận dụng hạ tầng, phát triển dịch vụ kỹ thuật công nghệ cao và mở rộng sang các lĩnh vực năng lượng mới, vai trò điều phối của Bộ sẽ ngày càng rõ nét. ■

Theo TS. Nguyễn Quốc Thập, Chủ tịch Hội Dầu khí Việt Nam, việc thông qua Luật Dầu khí (sửa đổi) có ý nghĩa quan trọng, không chỉ nhằm tháo gỡ những vướng mắc phát sinh trong thực tiễn mà còn tạo lập khuôn khổ pháp lý mới cho sự phát triển dài hạn của ngành dầu khí Việt Nam.

“Điểm cốt lõi của lần sửa đổi này là chuyển mạnh từ tư duy quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển; đơn giản hóa thủ tục; tăng cường phân cấp, phân quyền; hoàn thiện cơ chế hợp đồng và chính sách ưu đãi đầu tư. Qua đó, nâng cao khả năng thu hút vốn vào các khu vực nước sâu, xa bờ, các mỏ nhỏ, mỏ cận biên và những dự án có điều kiện địa chất, kỹ thuật phức tạp”, TS. Thập nhấn mạnh.

Chủ tịch Hội Dầu khí Việt Nam cho rằng, đây là yêu cầu cấp thiết khi các mỏ truyền thống đang suy giảm sản lượng, trong khi hoạt động thăm dò, khai thác ngày càng khó khăn và chi phí cao hơn.

Đồng thời, Luật mở rộng không gian phát triển của ngành từ khai thác dầu khí truyền thống sang chuỗi giá trị dầu khí, dịch vụ kỹ thuật công nghệ cao, sử dụng chung hạ tầng ngoài khơi và thu giữ, lưu trữ carbon.

Theo TS. Nguyễn Quốc Thập, đây là bước chuyển quan trọng,

LUẬT DẦU KHÍ (SỬA ĐỔI)

"Đánh thức" những dự địa mới ngoài khơi

Với nhiều cơ chế mới, Luật Dầu khí (sửa đổi) được kỳ vọng khơi thông dòng vốn, mở rộng không gian phát triển và nâng sức hút đầu tư dầu khí.

► HÒA BÌNH

tạo nền tảng để ngành dầu khí tiếp tục giữ vai trò trụ cột trong bảo đảm an ninh năng lượng, phát triển kinh tế biển, góp phần bảo vệ chủ quyền quốc gia và chủ động tham gia quá trình chuyển dịch năng lượng.

“Việt Nam đang đứng trước yêu cầu vừa duy trì, gia tăng sản lượng dầu khí, vừa thu hút nguồn vốn lớn cho các dự án mới. Trong điều kiện đó, một khuôn khổ pháp lý thông thoáng, ổn định và có khả năng dự báo tốt sẽ là yếu tố đặc biệt quan trọng để nâng cao sức hấp dẫn của môi trường đầu tư dầu khí”, TS. Thập lưu ý.

Theo Chủ tịch Hội Dầu khí Việt Nam, một trong những điểm



Hoạt động dầu khí mở ra nhiều dự địa phát triển mới

Ảnh: Nam Nguyễn

đáng chú ý của Luật Dầu khí (sửa đổi) là góp phần làm cho môi trường đầu tư trong lĩnh vực dầu khí minh bạch, ổn định và có khả năng dự báo tốt hơn.

Việc đơn giản hóa thủ tục, tăng cường phân cấp, hoàn thiện cơ chế hợp đồng và phân định rõ trách nhiệm của các chủ thể sẽ giúp rút ngắn thời gian chuẩn bị dự án, giảm chi phí tuân thủ và hạn chế rủi ro cho nhà đầu tư.

Lãnh đạo Hội Dầu khí Việt

Nam cho rằng, lưu trữ carbon có tiềm năng trở thành một lĩnh vực kinh tế mới của ngành dầu khí, chứ không chỉ đơn thuần là giải pháp giảm phát thải.

Việt Nam có thể tận dụng các mỏ dầu khí suy giảm hoặc đã cạn kiệt, cùng hệ thống dữ liệu địa chất, giếng khoan, đường ống và các công trình biển hiện hữu để giảm đáng kể chi phí đầu tư ban đầu, đồng thời kéo dài vòng đời kinh tế của các tài sản dầu khí hiện có.

Ngày 23/8, tại Kỳ họp không thường lệ thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI, Quốc hội đã biểu quyết thông qua Luật Dầu khí (sửa đổi) với kết quả 473/475 đại biểu Quốc hội tán thành.

Dầu khí Việt Nam trước vận hội phát triển mới

► BÌNH MINH

Luật Dầu khí (sửa đổi) được kỳ vọng khơi thông nguồn lực, cải thiện sức hút đầu tư và mở thêm không gian phát triển cho ngành dầu khí Việt Nam.

Khơi thông nguồn tài nguyên khó

Ngành dầu khí Việt Nam đang đứng trước yêu cầu vừa khai thác hiệu quả hơn nguồn tài nguyên hiện có, vừa mở rộng sang những lĩnh vực mới có giá trị cao. Những thay đổi về cơ chế, đầu tư và công nghệ được kỳ vọng tạo thêm dự địa để ngành phát triển trong giai đoạn tới.

Chủ tịch Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) Lê Ngọc Sơn nhấn mạnh, Luật Dầu khí (sửa đổi) mở thêm dự địa phát triển cho ngành, thúc đẩy khai thác hiệu quả hơn các nguồn tài nguyên hiện có, đặc biệt là mỏ nhỏ, mỏ cận biên và các khu vực nước sâu, xa bờ. Luật cũng tạo điều kiện nâng cao hệ số thu hồi, kéo dài đời

mỏ, qua đó phát huy tốt hơn giá trị của các nguồn lực dầu khí.

Không gian phát triển mới còn đến từ khả năng tận dụng hạ tầng, dữ liệu và năng lực kỹ thuật đã được tích lũy trong nhiều năm. Đây là cơ sở để ngành dầu khí từng bước mở rộng sang các lĩnh vực có giá trị gia tăng cao, phù hợp với yêu cầu chuyển dịch năng lượng và xu hướng giảm phát thải.

Theo TS. Nguyễn Văn Tư, Viện trưởng Viện Dầu khí Việt Nam (VPI), Việt Nam có tiềm năng lưu trữ CO₂ trong các mỏ dầu khí cạn kiệt, tầng chứa nước mặn sâu và vỉa than sâu, tập trung ở bể Sông Hồng và khu vực bể Cửu Long - Nam Côn Sơn. Đây là lợi thế không nhiều nước trong khu vực có được.

“Đối với các dự án thu giữ và lưu trữ carbon (CCS), việc tận dụng các mỏ dầu khí cạn kiệt, có đầy đủ dữ liệu địa chất và mô hình mô, sẽ giúp giảm đáng kể rủi ro địa chất và chi phí đầu tư. Theo nghiên cứu của VPI, nếu được đầu tư và phát triển đúng hướng, Việt Nam có thể tham gia thị trường dịch vụ lưu trữ carbon khu vực Đông Nam Á với quy mô ước tính khoảng 40 tỷ USD”, TS. Tư nhấn mạnh.

Theo lãnh đạo VPI, chi phí



Luật Dầu khí (sửa đổi) được kỳ vọng “đánh thức” nguồn tài nguyên khó khai thác

Ảnh: Báo Trung

trộn chuỗi thu giữ - vận chuyển - lưu trữ CO₂ hiện dao động khoảng 100-350 USD/tấn CO₂, trong khi giá tín chỉ carbon thí điểm trong nước chỉ khoảng 120.000-140.000 đồng/tấn và thị trường carbon bắt buộc dự kiến đến năm 2029 mới vận hành chính thức.

“Vi vậy, tôi cho rằng, trong giai đoạn đầu nên ưu tiên giải pháp bơm ép CO₂ để nâng cao hệ số thu hồi dầu, để doanh thu từ sản lượng dầu gia tăng bù đắp chi phí; cùng với đó hướng tới cung cấp dịch vụ cho khách

hàng quốc tế và tài chính khí hậu”, lãnh đạo VPI nêu.

Tăng sức hút dòng vốn đầu tư

Đề cập môi trường đầu tư sau khi Luật Dầu khí (sửa đổi) được thông qua, TS. Nguyễn Văn Tư cho rằng, nhà đầu tư thường cân nhắc nhiều yếu tố, từ chất lượng địa chất, điều kiện tài chính của hợp đồng đến thời gian phê duyệt thủ tục và mức độ linh hoạt khi chuyển nhượng quyền lợi tham gia.

Theo ông, việc rút ngắn thời

gian phê duyệt dự án thông qua tối ưu phân cấp có giá trị kinh tế không thua kém các khoản ưu đãi thuế. Các gói ưu đãi riêng cho mỏ nhỏ, mỏ cận biên, khu vực nước sâu, xa bờ và khai thác tận thu cũng đi đúng hướng bởi đây chính là đặc điểm của phần lớn tiềm năng dầu khí còn lại.

Tuy nhiên, TS. Tư lưu ý, ưu đãi cần có giới hạn rõ ràng, cơ chế thu hồi chi phí phải minh bạch, tránh đánh đổi lợi ích dài hạn của Nhà nước để thu hút dòng vốn ngắn hạn. Bên cạnh đó cần sớm ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Dầu khí (sửa đổi), bảo đảm thống nhất với các chính sách, nguyên tắc của Luật và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, qua đó đưa những cơ chế mới nhanh chóng đi vào thực tiễn.

“Giai đoạn 2026-2030, mục tiêu gia tăng trữ lượng 33 triệu tấn dầu quy đổi, sản lượng khai thác 32,2 triệu tấn, với nhu cầu vốn khoảng 175 nghìn tỷ đồng - gấp 4 lần giai đoạn trước, là thách thức rất lớn. VPI đang phối hợp với đơn vị liên quan khai thác điều tra cơ bản và mở dữ liệu địa chất dầu khí theo chuẩn quốc tế, đồng thời đề xuất chuẩn hóa hợp đồng dầu khí mẫu”, đại diện VPI cho biết.■

Trong bối cảnh chuyển dịch năng lượng và nhu cầu điện tăng nhanh, hợp tác APEC mở ra cơ hội để Việt Nam kết nối nguồn điện, thu hút vốn, tiếp nhận công nghệ và đào tạo nhân lực cho hệ thống năng lượng hiện đại.

➤ MINH KỲ

Từ ngày 8 - 11/9/2026, chuỗi hoạt động của Hội nghị Bộ trưởng Năng lượng APEC diễn ra tại Bắc Kinh, Trung Quốc, trong đó Hội nghị Bộ trưởng Năng lượng APEC lần thứ 16 (EMM16) được tổ chức từ ngày 10 - 11/9. Sự kiện diễn ra vào thời điểm khu vực châu Á - Thái Bình Dương đồng thời phải giải quyết ba bài toán: bảo đảm an ninh năng lượng, đáp ứng nhu cầu điện ngày càng tăng và đẩy nhanh quá trình giảm phát thải.

EMM16 dự kiến tiếp tục thảo luận các định hướng về an ninh năng lượng, đổi mới công nghệ, phát triển lưới điện và chuyển dịch năng lượng trong khu vực. Đặc biệt, khi APEC đang nhấn mạnh vai trò của cơ cấu năng lượng tích hợp, trong đó có năng lượng tái tạo, điện hạt nhân, pin lưu trữ, hydrogen phát thải thấp cùng các công nghệ thu giữ và lưu trữ carbon.

Mở rộng kết nối điện, tăng khả năng hỗ trợ lẫn nhau

Trao đổi điện xuyên biên giới là một trong những hướng hợp tác có ý nghĩa trực tiếp đối với an ninh năng lượng. Thay vì mỗi quốc gia phải tự xây dựng toàn bộ nguồn dự phòng, kết nối lưới điện cho phép các hệ thống hỗ trợ lẫn nhau khi phụ tải tăng cao, nguồn năng lượng tái tạo biến động hoặc xảy ra sự cố.

Việt Nam đang nhập khẩu điện từ Trung Quốc - thành viên APEC và từ Lào - thành viên ASEAN. Sự giao thoa giữa hợp tác APEC, tiến trình Lưới điện ASEAN và các thỏa thuận song phương có thể mở rộng không gian liên kết năng lượng cho Việt Nam.



Hợp tác trong khuôn khổ APEC có thể hỗ trợ đối thoại chính sách, chia sẻ tiêu chuẩn, công nghệ và kinh nghiệm vận hành, qua đó tạo điều kiện cho các dự án kết nối điện được thực hiện theo cơ chế song phương hoặc khu vực.

Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII xác định yêu cầu duy trì liên kết lưới điện với các nước láng giềng, nghiên cứu các giải pháp kết nối ở cấp điện áp 220-500kV và phát triển hệ thống lưới điện thông minh đủ khả năng tích hợp nguồn năng lượng tái tạo quy mô lớn. Quy hoạch cũng mở ra khả năng phát triển các nguồn điện phục vụ xuất khẩu khi bảo đảm hiệu quả kinh tế, an ninh năng lượng và quốc phòng.

Chuyên gia năng lượng Hà Đăng Sơn cho rằng, kết nối điện xuyên biên giới không nên nhìn như giải pháp nhập điện trong những thời điểm thiếu nguồn. Về dài hạn, đây có thể trở thành một cấu phần của thị trường điện khu vực, nơi Việt Nam vừa nhập khẩu điện khi cần thiết, vừa có khả năng xuất khẩu điện tái tạo khi hệ thống dư nguồn.

Để hiện thực hóa cơ hội này, các bên phải từng bước hài hòa tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình vận hành, cơ chế định giá, thanh toán và phân bổ trách nhiệm khi xảy ra sự cố. Kinh nghiệm quản lý thị trường, điều độ hệ thống và xây dựng các tuyến truyền tải liên quốc gia của Trung Quốc, Singapore cùng một số thành viên APEC sẽ có giá trị tham khảo đối với Việt Nam.

Quan trọng hơn, kết nối khu vực phải đi cùng củng cố lưới điện trong nước. Nếu hạ tầng truyền tải nội địa không theo kịp tốc độ phát triển nguồn điện, Việt Nam khó tận dụng hiệu quả cả nguồn nhập khẩu lẫn tiềm năng xuất khẩu. Vì vậy, hợp tác APEC cần hướng tới cả vốn đầu tư, thiết bị, công nghệ điều khiển và kinh nghiệm phát triển các tuyến truyền tải có khả năng giải tỏa công suất lớn.

Từ LNG, chuỗi giá trị hydrogen đến pin lưu trữ và lưới điện thông minh

Trong quá trình chuyển dịch năng lượng, LNG vẫn được xem

là nguồn điện chuyển tiếp, góp phần bổ sung công suất linh hoạt khi tỷ trọng điện gió, điện mặt trời tăng lên. Đây cũng là lĩnh vực Việt Nam có nhiều dự địa hợp tác với các thành viên APEC, từ cung cấp nhiên liệu, đầu tư kho cảng, nhà máy điện đến thu xếp tài chính và chuyển giao công nghệ.

Cùng với LNG, công nghệ lưu trữ đang trở thành mắt xích quan trọng của hệ thống điện có tỷ trọng năng lượng tái tạo cao. Theo điều chỉnh Quy hoạch điện VIII, công suất pin lưu trữ của Việt Nam dự kiến đạt khoảng 10.000 - 16.300 MW vào năm 2030; thủy điện tích năng đạt khoảng 2.400 - 6.000 MW. Các hệ thống này sẽ giúp điều hòa phụ tải, tích trữ điện vào thời điểm dư nguồn và phát điện khi nhu cầu tăng cao.

Đây là lĩnh vực Việt Nam có thể tăng cường hợp tác với các nước như Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Hoa Kỳ và Australia... trong sản xuất pin, hệ thống quản lý năng lượng, tiêu chuẩn an toàn, tái chế thiết bị và xây dựng mô

hình kinh doanh cho dịch vụ lưu trữ điện.

Đi cùng pin lưu trữ là lưới điện thông minh. Việc số hóa dữ liệu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, tự động hóa trạm biến áp, dự báo công suất điện gió, điện mặt trời và quản trị phụ tải sẽ giúp hệ thống phản ứng nhanh hơn trước biến động. Các chương trình hợp tác APEC về công nghệ năng lượng cũng xác định lưới điện thông minh và sử dụng năng lượng hiệu quả là những giải pháp quan trọng để giảm tiêu hao, hạn chế lãng phí và hỗ trợ chuyển dịch năng lượng.

Theo Quyết định số 165/QĐ-TTg ngày 7/2/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược phát triển năng lượng hydrogen của Việt Nam đặt mục tiêu đến năm 2030, công suất sản xuất hydrogen từ năng lượng tái tạo và các quá trình khác có thu giữ carbon phần đầu đạt khoảng 100.000-500.000 tấn/năm; đến năm 2050 đạt khoảng 10-20 triệu tấn/năm. Thông qua APEC, Việt Nam có thể tăng cường hợp tác về tiêu chuẩn chứng nhận hydrogen xanh, an toàn vận chuyển, công nghệ điện phân, cảng chuyên dụng và hình thành thị trường tiêu thụ.

Dù vậy, hydrogen vẫn là lĩnh vực có chi phí cao và thị trường chưa hoàn chỉnh. "Hiện nay, xét cả về công nghệ và tiềm năng phát triển, các công nghệ sản xuất hydrogen xanh vẫn chưa đạt được mức chi phí đủ sức cạnh tranh rộng rãi. Tuy nhiên, về dài hạn, nếu có những cam kết chắc chắn và mang tính dài hạn đối với đầu tư của sản phẩm, đây sẽ là cơ hội rất tốt để thu hút các khoản đầu tư của khu vực tư nhân vào nghiên cứu, triển khai và phát triển công nghệ sản xuất hydrogen xanh từ năng lượng tái tạo", ông Hà Đăng Sơn chia sẻ.

Do vậy, hợp tác APEC cần được chuyển hóa thành các chương trình đào tạo chung giữa trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp; trao đổi kỹ sư, xây dựng phòng thí nghiệm, phát triển chương trình thực hành và đào tạo lại lực lượng lao động đang làm việc trong các ngành năng lượng truyền thống. Đây cũng là điều kiện để Việt Nam chuyển từ tiếp nhận sang từng bước làm chủ công nghệ. ■

Trước những kỷ lục mới về phụ tải và yêu cầu ngày càng cao về an ninh năng lượng, NSMO chủ động phương án vận hành, đồng thời tăng cường truyền thông, góp phần tạo đồng thuận trong sử dụng điện an toàn, tiết kiệm, hiệu quả.

➤ Bài và ảnh: THU HƯƠNG

Giữ hệ thống điện an toàn trước những kỷ lục mới

Năm 2025 đánh dấu năm trọn vẹn đầu tiên Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện Quốc gia (NSMO) hoạt động theo mô hình doanh nghiệp độc lập, 100% vốn nhà nước. Trong bối cảnh quy mô hệ thống điện tiếp tục mở rộng, thời tiết diễn biến phức tạp và cực đoan với 15 cơn bão, nhu cầu điện tăng cao và yêu cầu vận hành hệ thống ngày càng khắt khe, NSMO vẫn duy trì vận hành hệ thống điện và thị trường điện an toàn, liên tục, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và các sự kiện chính trị quan trọng.

Bước sang năm 2026, áp lực vận hành tiếp tục gia tăng, ngay từ cuối năm 2025, NSMO đã xây dựng các kịch bản, chủ động báo cáo Bộ Công Thương, phối hợp với Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) cùng các đơn vị phát điện, truyền tải, phân phối điện, đơn vị cung ứng nhiên liệu chuẩn bị nguồn, lưới và phương thức vận hành cho những tình huống khác nhau.

Theo ông Nguyễn Đức Ninh - Tổng Giám đốc NSMO, năm 2026, công suất cực đại của hệ thống điện quốc gia đã đạt khoảng 58.500 MW trong đợt nắng nóng cuối tháng 6; riêng miền Bắc khoảng 30.200 MW. Tốc độ tăng trưởng phụ tải toàn quốc được dự báo có thể lên tới khoảng 13%, trong khi miền Bắc trên 14,4%.

Những con số này cho thấy sức ép ngày càng lớn đối với công tác điều độ hệ thống điện quốc gia. Khi hệ thống điện có quy mô lớn hơn, tỷ trọng năng lượng tái tạo tăng cao, phụ tải biến động nhanh, yêu cầu đối với đơn vị vận hành không chỉ là cân đối đủ nguồn điện mà còn phải bảo đảm an toàn, ổn định hệ thống trong từng thời điểm.

Thực tế vận hành năm 2026 cho thấy khó khăn đến từ nhu cầu điện tăng cao, diễn biến thời tiết cực đoan và thay đổi nhanh và khó lường. Trong cùng một năm, hệ thống điện phải liên tục chuyển trạng thái từ phụ tải giảm thấp trong kỳ nghỉ Tết, sang cao điểm nắng nóng mùa

Phía sau dòng điện an toàn, ổn định



Công tác điều độ, vận hành hệ thống điện tại NSMO

khó, rồi nhanh chóng đổi mặt với mưa lũ, bão và tình huống thiên tai ở các khu vực. Chính sự biến động liên tiếp này đặt NSMO trước yêu cầu phải dự báo sát, điều hành linh hoạt và giữ ổn định hệ thống trong từng thời điểm.

Dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ, phụ tải giảm sâu (thừa nguồn) trong khi công suất điện gió, điện mặt trời có thời điểm tăng cao. NSMO phải đồng thời giải bài toán chống quá điện áp, duy trì quán tính hệ thống và hấp thụ tối đa năng lượng tái tạo theo điều kiện thực tế của hệ thống. Còn mùa hè lại đặt NSMO trước sức ép ngược lại, ngày 13/5/2026, sản lượng điện tiêu thụ toàn quốc vượt 1,1 tỷ kWh, đạt 1,103 tỷ kWh. Đến cuối tháng 5, công suất đỉnh hệ thống đã lên khoảng 58.000 MW, trong khi sản lượng tiêu thụ toàn quốc xấp xỉ 1,2 tỷ kWh/ngày.

Áp lực đặc biệt tập trung tại miền Bắc - khu vực có nhu cầu công suất lớn nhưng nguồn điện tại chỗ còn hạn chế. Trước diễn biến này, NSMO liên tục cập nhật dự báo phụ tải, nguồn điện, thủy văn; phối hợp với các đơn vị duy trì độ khả dụng của nguồn; điều chỉnh phương thức vận hành, khai thác hợp lý thủy điện, nhiệt điện, năng lượng tái tạo và nguồn điện nhập khẩu. Cùng với đó là các giải pháp quản lý nhu cầu điện, điều chỉnh phụ tải nhằm giảm sức ép lên hệ thống trong những giờ cao điểm.

Kết quả mùa khô năm 2026 cho thấy hệ thống điện được vận hành an toàn, đáp ứng nhu cầu điện cho phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, tốc độ tăng phụ tải, nhất là tại miền Bắc, tiếp tục đặt ra yêu cầu nâng cao năng lực dự báo, quản trị nhu cầu điện và quản lý các nguồn điện phân tán.

Sau những đợt nắng nóng cao điểm cuối tháng 5 và tháng 6 tại khu vực phía Bắc, tình hình nhanh chóng chuyển từ khô nóng sang mưa lũ dưới tác động của các cơn bão, áp thấp nhiệt đới... đã đặt công tác vận hành hệ thống điện trước yêu cầu vừa bảo đảm cung ứng điện, vừa chủ động phòng, chống thiên tai.

Những trạng thái trái chiều đó cho thấy vận hành hệ thống điện ngày nay không đơn thuần là bài toán "có đủ điện". Thách thức nằm ở khả năng điều khiển một hệ thống quy mô lớn, nhiều nguồn điện mới, biến động nhanh và phải được cân bằng gần như tức thời.

Trong bối cảnh đó, đầu tư vào hạ tầng nguồn và lưới điện là điều kiện cần nhưng chưa đủ. Việc vận hành một hệ thống điện ngày càng phức tạp đòi hỏi các công nghệ có khả năng quan sát, phân tích, dự báo và hỗ trợ ra quyết định theo thời gian thực. Xuất phát từ yêu cầu đó, NSMO đã từng bước nghiên cứu, phát triển và làm chủ nhiều giải pháp công nghệ phục vụ trực tiếp cho công tác vận hành hệ thống

điện, có thể kể đến như: hệ thống đánh giá an ninh động (Dynamic Security Assessment - DSA); công cụ hỗ trợ hệ thống tự động điều khiển phát điện (Automatic Generation Control - AGC) nhằm giám sát lưới điện nội vùng và liên vùng trên hệ thống điện Việt Nam khi có sự thâm nhập tỷ trọng cao các nguồn năng lượng tái tạo; phát triển công cụ tính toán vận hành thị trường điện; hệ thống quản lý các nguồn điện phân tán (Distributed Generation Management System - DGMS); hệ thống giám sát, bảo vệ và điều khiển điện rộng (WAMPAC)...

Truyền thông trở thành một phần của bài toán bảo đảm điện

Theo ông Nguyễn Đức Ninh, để bảo đảm điện, những giải pháp kỹ thuật dù quan trọng nhưng vẫn chưa đủ. Vận hành hệ thống cần sự phối hợp của các đơn vị phát điện, truyền tải, phân phối, chính quyền địa phương, khách hàng sử dụng điện lớn và hàng triệu hộ dân. Để tạo được sự phối hợp đó, truyền thông đóng vai trò ngày càng thiết thực.

Sau khi NSMO chính thức hoạt động theo mô hình công ty TNHH MTV 100% vốn nhà nước trực thuộc Bộ Công Thương từ tháng 8/2024, ngày 7/1/2025, Báo Công Thương và NSMO đã ký Chương trình hợp tác truyền thông toàn diện giai đoạn 2025 - 2030.

Ông Nguyễn Đức Ninh cho biết, đây là một trong những hoạt động cụ thể hóa yêu cầu nâng cao chất lượng truyền thông chính sách của ngành Công Thương, với tinh thần truyền thông phải "đi trước, đi cùng, đi sau": đi trước để tạo nhận thức, đồng thuận; đi cùng để phản ánh kịp thời quá trình triển khai; đi sau để tổng kết, đánh giá và lan tỏa những mô hình, cách làm hiệu quả.

Thực tế vận hành hệ thống điện càng cho thấy giá trị của thông tin kịp thời, công tác truyền thông tiết kiệm điện cũng đóng vai trò quan trọng, góp phần bảo đảm cung ứng điện các tháng cuối năm 2026 và giai đoạn 2027 - 2028. Một cảnh báo sớm về nguy cơ phụ tải tăng cao có thể giúp doanh nghiệp chủ động bố trí lại kế hoạch sản xuất, dịch chuyển nhu cầu sử dụng điện khỏi các khung giờ cao điểm; đồng thời giúp người dân hiểu rõ tầm quan trọng của việc tiết kiệm điện trong cuộc sống hàng ngày, điều chỉnh thói quen sử dụng điện trong sinh hoạt và tiếp tục lan tỏa thông điệp chung tay tiết kiệm điện trong cộng đồng.

Ở chiều ngược lại, việc giải thích rõ vì sao hệ thống phải quản trị phụ tải, thay đổi phương thức huy động nguồn hoặc trong một số thời điểm phải điều chỉnh công suất năng lượng tái tạo cũng giúp doanh nghiệp và xã hội hiểu đúng hơn về đặc thù vận hành hệ thống điện.

Trong hơn 32 năm xây dựng và phát triển của cơ quan điều độ hệ thống điện quốc gia - từ Trung tâm Điều độ hệ thống điện Quốc gia trước đây đến NSMO hiện nay - Báo Công Thương đã đồng hành, thông tin về hoạt động điều độ hệ thống, vận hành thị trường điện cũng như chuyển tải các chính sách, khuyến nghị từ cơ quan quản lý và đơn vị vận hành tới cộng đồng.

Đặc biệt, sau gần 2 năm triển khai chương trình hợp tác, gần 300 tin, bài, phóng sự, sản phẩm media liên quan đến NSMO đã được đăng tải trên các ấn phẩm và nền tảng xã hội của Báo Công Thương. Nội dung trải rộng từ công tác vận hành hệ thống điện dịp lễ, Tết, cao điểm nắng nóng, phòng chống thiên tai, điều độ năng lượng tái tạo đến phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và xây dựng năng lực tự chủ công nghệ.

Đối với NSMO, truyền thông, đã giúp cộng đồng hiểu rằng phía sau một đồng điện ổn định là cả hệ thống phải được cân bằng ở từng thời điểm; là sự phối hợp chặt chẽ giữa nguồn điện, lưới truyền tải, hệ thống phân phối và khách hàng; là những kỹ sư trực vận hành 24/7 và ngày càng cần sự tham gia chủ động của chính người sử dụng điện.■

Kết nối lợi thế vùng, tạo sức mạnh xuất khẩu

Quản trị thống nhất không gian sản xuất, logistics, thị trường và xúc tiến thương mại sẽ giúp kết nối lợi thế từng vùng, tạo sức mạnh chung cho xuất khẩu Việt Nam. Một trong những bước chuyển biến được đặt ra tại Hội nghị Trung ương 3 khóa XIV là quản trị thống nhất không gian phát triển, phát huy hiệu quả nguồn lực quốc gia. Trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, chuyên gia kinh tế PGS.TS Ngô Trí Long, Hiệp hội Tư vấn tài chính Việt Nam cho rằng, với ngành Công Thương, yêu cầu này cần được cụ thể hóa bằng việc tổ chức lại không gian sản xuất, logistics, thị trường và xúc tiến thương mại theo chuỗi giá trị.

➤ VÂN TOÀN (thực hiện)



Ảnh: Nam Nguyễn

Chuyển từ địa giới sang hiệu quả phát triển

Thưa PGS.TS Ngô Trí Long, ông nhìn nhận như thế nào về yêu cầu quản trị thống nhất không gian phát triển, phát huy hiệu quả nguồn lực quốc gia mà Hội nghị Trung ương 3 khóa XIV đặt ra?

Đây là một thay đổi quan trọng về tư duy quản trị phát triển. Không thể tiếp tục nhìn đất đai, hạ tầng, công nghiệp, logistics, thị trường và nguồn nhân lực theo từng địa giới hành chính riêng biệt, mà phải đặt trong một chỉnh thể thống nhất, dựa trên lợi thế vùng và hiệu quả tổng thể. Nói cách khác, phải chuyển từ phân bố nguồn lực theo địa giới sang tổ chức nguồn lực theo hiệu quả phát triển.

Điều này đặc biệt có ý nghĩa với ngành Công Thương, bởi sản xuất, logistics, thương mại và xuất khẩu không vận hành theo ranh giới hành chính. Một sản phẩm điện tử có thể được lắp ráp tại Bắc Ninh từ linh kiện của nhiều địa phương, sau đó qua cảng Hải Phòng để xuất khẩu sang Hoa Kỳ, châu Âu. Nếu mỗi địa phương chỉ tính toán trong phạm vi của mình, rất dễ dẫn tới đầu tư phân tán, logistics chồng chéo, xúc tiến thương mại manh mún, trong khi doanh nghiệp cần một chuỗi cung ứng thống suốt.

Đặt yêu cầu này vào thực tiễn xuất khẩu hiện nay, theo ông, vấn đề đáng lưu ý nhất là gì?

Trước hết, phải khẳng định xuất khẩu tiếp tục là động lực quan trọng của tăng trưởng. Tám tháng năm 2026, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt khoảng 374 tỷ USD, tăng hơn 22% so với cùng kỳ năm trước; công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục giữ vai trò chủ lực.

Nhưng trong giai đoạn mới, chúng ta không thể chỉ hỏi "xuất khẩu được bao nhiêu", mà phải trả lời thêm: Giá trị được tạo ra ở đâu, doanh nghiệp Việt giữ lại được bao nhiêu và các nguồn lực quốc gia đã được kết nối hiệu quả hay chưa?

Hiện, khu vực FDI vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong kim ngạch xuất khẩu, đặt ra yêu cầu

nâng cao khả năng tham gia chuỗi cung ứng của doanh nghiệp Việt Nam. Một địa phương có nông sản tốt nhưng thiếu chế biến, kho lạnh cũng khó chuyển lợi thế thành giá trị xuất khẩu tương xứng.

Vì vậy, mục tiêu không chỉ là tăng kim ngạch mà phải nâng tỷ lệ nội địa hóa, giá trị gia tăng trong nước và vị trí của Việt Nam trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Theo ông, logistics có phải là một trong những điểm nghẽn lớn nhất của việc tổ chức không gian phát triển hiện nay?

Đúng vậy. Logistics là nơi nhìn thấy khá rõ chi phí của sự chia cắt không gian kinh tế. Chi phí logistics của Việt Nam hiện vẫn cao, làm tăng giá thành và giảm sức cạnh tranh của hàng xuất khẩu.

Vấn đề không chỉ là xây thêm trung tâm logistics, mà quan trọng hơn là hình thành mạng lưới logistics quốc gia thống nhất, trong đó cảng biển, đường sắt, cao tốc, khu công nghiệp và vùng nguyên liệu được kết nối như một hệ thống.

Không nên xây trung tâm logistics chỉ vì một địa phương muốn có dự án, mà phải trả lời rõ: Trung tâm đó phục vụ nguồn

hàng nào, kết nối cảng nào, hành lang vận tải nào và giúp doanh nghiệp giảm được bao nhiêu chi phí? Thuộc đo phải là hiệu quả của toàn chuỗi, không phải số lượng dự án của từng địa phương. Đó chính là tinh thần quản trị thống nhất không gian phát triển.

Xúc tiến thương mại từ sự kiện sang chuỗi giá trị

Trong lĩnh vực xúc tiến thương mại, bước chuyển này cần được thể hiện như thế nào, thưa ông?

Đây là lĩnh vực cần đổi mới mạnh. Thời gian qua, xúc tiến thương mại đã hỗ trợ tích cực cho doanh nghiệp, nhưng vẫn còn phân tán. Trung ương, địa phương và hiệp hội ngành hàng mỗi nơi triển khai chương trình riêng; một số hoạt động vẫn thiên về hội chợ, giới thiệu sản phẩm ngắn hạn.

Giai đoạn mới cần chuyển từ "xúc tiến theo sự kiện" sang "xúc tiến theo thị trường và chuỗi giá trị". Việt Nam đang thực thi 17 Hiệp định thương mại tự do (FTA), tạo ra không gian thị trường rất rộng. Tuy nhiên, ưu đãi FTA không tự động biến thành đơn hàng nếu doanh nghiệp không đáp ứng

tiêu chuẩn, thiếu thông tin thị trường, logistics yếu hoặc chưa kết nối được với hệ thống phân phối quốc tế.

Do đó, Bộ Công Thương cần tiếp tục phát huy vai trò "nhạc trưởng" của hệ sinh thái xúc tiến thương mại quốc gia: cung cấp dữ liệu thị trường, thông tin tiêu chuẩn xanh, phòng vệ thương mại; hệ thống thương vụ Việt Nam ở nước ngoài trở thành "ăng-ten thị trường", kết nối nhà mua hàng. Địa phương tập trung xây dựng nguồn hàng; hiệp hội kết nối doanh nghiệp thành chuỗi; doanh nghiệp là chủ thể trực tiếp ký hợp đồng, chinh phục thị trường.

Ông kỳ vọng điều gì khi bước chuyển này được triển khai thực chất?

Điều tôi kỳ vọng nhất là Việt Nam sẽ chuyển được từ "nhiều lợi thế riêng lẻ" sang "một năng lực cạnh tranh quốc gia thống nhất".

Chúng ta có cơ vị địa kinh tế thuận lợi, nhiều vùng nguyên liệu, hệ thống cảng biển, năng lực công nghiệp ngày càng lớn và mạng lưới FTA rộng. Nhưng nguồn lực chỉ trở thành sức mạnh khi được kết nối. Một vùng nguyên liệu tốt nhưng thiếu chế biến thì giá trị thấp; một FTA tốt nhưng doanh nghiệp không tận dụng được, ưu đãi thuế quan chỉ nằm trên giấy.

Bước chuyển mà Hội nghị Trung ương 3 đặt ra, vì vậy, cần được hiểu là chuyển từ cộng cơ học các nguồn lực sang tạo hiệu ứng cộng hưởng giữa các nguồn lực. Với ngành Công Thương, đích đến phải là một không gian phát triển trong đó sản xuất gắn với thị trường, công nghiệp gắn với logistics, địa phương gắn với vùng và xúc tiến thương mại gắn với chuỗi cung ứng.

Khi làm được điều đó, Việt Nam không chỉ xuất khẩu nhiều hơn mà quan trọng hơn là xuất khẩu hiệu quả hơn, chủ động hơn và giữ lại nhiều giá trị hơn cho nền kinh tế. Đó cũng là cách ngành Công Thương hiện thực hóa yêu cầu quản trị thống nhất không gian phát triển mà Hội nghị Trung ương 3 khóa XIV đã đặt ra.

Xin trân trọng cảm ơn ông!



Bóc dỡ hàng hóa ở Cảng Hải Phòng

Ảnh: Cán Dũng

TỪ NHỮNG TUYẾN VẬN TẢI LỊCH SỬ ĐẾN HUYẾT MẠCH LOGISTICS HÔM NAY

Logistics là tổ hợp của rất nhiều hoạt động, loại hình dịch vụ, liên quan đến nhiều lĩnh vực, phương thức, địa phương và nhiều chủ thể khác nhau. Vì vậy, nếu thiếu sự kết nối, rất khó tối ưu được toàn bộ chuỗi”.

Ông TRẦN THANH HẢI - Phó Cục trưởng
Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương

Hoạt động xuất nhập khẩu ngày càng mở rộng đặt ra yêu cầu cao hơn đối với năng lực logistics, bảo đảm dòng hàng được lưu chuyển thông suốt, hiệu quả

Từ những tuyến vận tải đã đồng hành cùng tiến trình phát triển đất nước đến mạng lưới logistics hiện đại, yêu cầu giữ thông suốt dòng hàng, tăng kết nối và chủ động trước biến động ngày càng trở nên quan trọng.

► Bài và ảnh: QUỲNH TRANG

Giữ nhịp dòng chảy xuất nhập khẩu

Qua mỗi giai đoạn phát triển, các tuyến vận tải luôn giữ vai trò kết nối vùng, lưu chuyển nguồn lực và bảo đảm dòng chảy hàng hóa. Trong nền kinh tế hiện đại, yêu cầu ấy được đặt ra ở quy mô lớn hơn khi logistics trở thành mắt xích quan trọng kết nối sản xuất, lưu thông với thị trường trong nước và quốc tế.

Khi quy mô sản xuất, xuất nhập khẩu ngày càng mở rộng, phía sau mỗi đơn hàng và con số tăng trưởng là một dòng hàng phải vận hành liên tục: nguyên liệu đến nhà máy đúng thời điểm; nông sản được thu gom, bảo quản, vận chuyển nhanh; hàng xuất khẩu kịp đến cảng và khách hàng theo cam kết.

Vì vậy, logistics không chỉ là vận chuyển hàng hóa từ điểm đi đến điểm đến, mà là chuỗi liên kết giữa vận tải, kho bãi, cảng biển, cửa khẩu, trung tâm logistics và thủ tục thương mại. Mỗi mắt xích vận hành hiệu quả sẽ góp phần giảm chi phí, rút ngắn thời gian và nâng sức cạnh tranh của hàng hóa.

Trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, ông Trần Thanh

Hải - Phó Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương cho rằng, quy mô xuất nhập khẩu ngày càng lớn đồng nghĩa với khối lượng hàng hóa lưu chuyển ngày càng nhiều, đặt ra yêu cầu cao hơn đối với vận tải, kho bãi, giao nhận, thông quan cũng như tổ chức và quản trị chuỗi cung ứng. “Đối với doanh nghiệp xuất nhập khẩu, logistics tác động trực tiếp đến thời gian giao hàng, khả năng thực hiện hợp đồng và chi phí của hàng hóa. Nếu tổ chức logistics tốt, doanh nghiệp có thể rút ngắn thời gian vận chuyển, giảm chi phí lưu kho, nâng cao khả năng đáp ứng đơn hàng và tăng sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường”, ông Hải nhấn mạnh.

Ở góc độ rộng hơn, một hệ thống logistics vận hành hiệu quả còn góp phần bảo đảm nhịp độ của sản xuất và lưu thông hàng hóa. Khi nguyên liệu, linh kiện được cung ứng đúng thời điểm, hàng hóa được luân chuyển nhanh hơn và các khâu trong chuỗi phối hợp nhịp nhàng, doanh nghiệp có thêm điều kiện tối ưu hoạt động sản xuất, thực hiện đơn hàng và tiếp cận thị trường.

Yêu cầu này càng rõ nét khi thương mại quốc tế liên tục đối mặt với những yếu tố khó dự báo. Theo ông Trần Thanh Hải, địa chính trị, gián đoạn tuyến vận tải, biến động giá nhiên liệu hay thay đổi chính sách thương mại đều có thể tác động tới chuỗi cung ứng, đòi hỏi doanh nghiệp chủ động hơn trong lựa chọn phương thức, tuyến vận chuyển, thị trường và nguồn cung nguyên liệu.

Trước những biến động đó, năng lực logistics không chỉ được nhìn ở tốc độ hay chi phí vận chuyển mà còn ở khả năng thích ứng. Việc chủ động phương án thay thế, đa dạng hóa tuyến vận chuyển và nguồn cung có thể giúp doanh nghiệp hạn chế tác động khi chuỗi cung ứng gián đoạn, đồng thời nâng cao sức chống chịu trước những biến động của thị trường.

Tăng kết nối, nâng sức cạnh tranh logistics

Khả năng thích ứng và dự phòng khi thực sự phát huy hiệu quả khi phía sau doanh nghiệp là một mạng lưới logistics có tính kết nối cao. Một tuyến đường hiện đại sẽ khó phát huy hết giá trị nếu thiếu kết nối với cảng biển, đường sắt, đường thủy, kho bãi và vùng sản xuất. Tương tự, một mắt xích vận hành hiệu quả cũng khó có thể bù đắp cho sự thiếu đồng bộ của toàn chuỗi. “Logistics là tổ hợp của rất nhiều hoạt động, nhiều loại hình dịch vụ, liên quan đến nhiều lĩnh vực, nhiều phương thức, nhiều địa phương và nhiều chủ thể khác nhau. Vì vậy, nếu

thiếu sự kết nối, rất khó tối ưu được toàn bộ chuỗi”, ông Trần Thanh Hải nhìn nhận.

Bên cạnh hạ tầng giao thông, cần chú trọng hệ thống kho bãi, trung tâm logistics, cảng cạn và khả năng kết nối khu vực sản xuất, khu công nghiệp với cửa khẩu, cảng biển và thị trường tiêu thụ. Đồng thời, tăng liên kết giữa các phương thức vận tải, địa phương, doanh nghiệp logistics với doanh nghiệp sản xuất, xuất nhập khẩu, cùng với chia sẻ thông tin, dữ liệu trong chuỗi cung ứng.

Đây cũng là định hướng lớn của Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2229/QĐ-TTg. Theo đó, phát triển logistics cần hướng tới sự đồng bộ giữa hạ tầng, các phương thức vận tải, khu vực sản xuất với cửa ngõ xuất nhập khẩu, đồng thời tăng kết nối dữ liệu và năng lực quản trị chuỗi cung ứng. “Khi các chủ thể kết nối tốt hơn, nguồn lực được sử dụng hiệu quả hơn thì chúng ta mới có điều kiện giảm chi phí, nâng cao chất lượng dịch vụ và cải thiện năng lực cạnh tranh của logistics Việt Nam”, ông Hải nhấn mạnh.

Trong bối cảnh quy mô thương mại tiếp tục mở rộng và chuỗi cung ứng toàn cầu thường xuyên chịu tác động của những biến động khó lường, yêu cầu đặt ra đối với logistics cũng ngày càng cao hơn. Không chỉ vận chuyển hàng hóa nhanh hơn, ngành logistics cần hướng tới khả năng

tổ chức dòng hàng hiệu quả hơn, kết nối tốt hơn và chủ động trước những thay đổi của thị trường.

Khi hạ tầng, phương thức vận tải, doanh nghiệp và dữ liệu được kết nối thành một hệ thống đồng bộ, logistics có thể phát huy đầy đủ hơn vai trò hỗ trợ sản xuất, lưu thông và xuất nhập khẩu. Đó cũng là nền tảng để giảm chi phí, nâng chất lượng dịch vụ, củng cố sức chống chịu của chuỗi cung ứng và từng bước nâng cao sức cạnh tranh của hàng hóa Việt Nam trên thị trường quốc tế.

Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2229/QĐ-TTg xác định logistics là ngành kinh tế quan trọng, yếu tố động lực, dịch vụ thiết yếu thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Một trong những định hướng đặt ra là phát triển đồng bộ, hiện đại hạ tầng phục vụ logistics, tăng cường kết nối nhằm nâng cao hiệu quả và năng lực cạnh tranh của ngành.

Sau 4 năm tổ chức, chuỗi sự kiện “Kết nối chuỗi cung ứng hàng hóa quốc tế 2026” – Viet Nam International Sourcing 2026 (VIS 2026) ngày càng khẳng định vai trò là một trong những chương trình xúc tiến thương mại trọng điểm, thể hiện rõ dấu ấn của Bộ Công Thương trong kết nối doanh nghiệp Việt Nam với các nhà mua hàng, hệ thống phân phối quốc tế và từng bước đưa hàng Việt tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

➤ Bài và ảnh: TIẾN PHONG



Thư trưởng Phan Thị Thắng phát biểu tại Lễ khai mạc Viet Nam International Sourcing 2026

VIET NAM INTERNATIONAL SOURCING 2026

DẤU ẤN KẾT NỐI HÀNG VIỆT VỚI CHUỖI CUNG ỨNG TOÀN CẦU

Bộ Công Thương kiến tạo nền tảng kết nối quy mô lớn

Diễn ra từ ngày 3 - 5/9 tại TP. Hồ Chí Minh, chuỗi sự kiện “Kết nối chuỗi cung ứng hàng hóa quốc tế 2026” - do Bộ Công Thương phối hợp với UBND TP. Hồ Chí Minh và các địa phương tổ chức đã khép lại với nhiều kết quả nổi bật.

VIS 2026 quy tụ hơn 600 doanh nghiệp Việt Nam với hơn 500 gian hàng ở nhiều nhóm ngành như: thực phẩm và đồ uống; đồ gia dụng và nội thất; phong cách sống và sản phẩm chăm sóc sức khỏe; chuỗi cung ứng xuất khẩu... Đặc biệt, sự kiện đón hơn 580 đoàn doanh nghiệp quốc tế đến từ 60 quốc gia và vùng lãnh thổ; khoảng 3.000 cuộc kết nối giao thương B2B được sắp xếp có chọn lọc và khoảng 13.000 lượt kết nối trực tiếp tại các gian hàng.

Theo Thứ trưởng Bộ Công Thương Phan Thị Thắng, trong bối cảnh chuỗi cung ứng toàn cầu đang tái cấu trúc mạnh mẽ, những tiêu chí liên quan đến an toàn, minh bạch, chuyển đổi xanh và phát triển bền vững ngày càng trở thành yêu cầu quan trọng đối với doanh nghiệp muốn tham gia sâu hơn vào thị trường quốc tế. Đặc biệt, lợi thế của Việt Nam không chỉ đến từ vị trí địa kinh tế mà còn từ mạng lưới 17 Hiệp định thương mại tự do đã ký kết. Tuy nhiên, để chuyển lợi thế đó thành đơn hàng và thị phần, doanh nghiệp phải tiếp cận trực tiếp yêu cầu của thị trường, nâng cao năng lực sản xuất và đáp ứng những chuẩn mực ngày càng cao của các chuỗi cung ứng quốc tế.

Vì vậy, VIS không chỉ dừng ở hoạt động trưng bày sản phẩm.

Cùng với triển lãm là hệ thống diễn đàn, hội nghị, hội thảo chuyên đề về xuất khẩu, thị trường quốc tế, tiêu chuẩn mới, sản xuất xanh, phát triển bền vững; các phiên B2B Matching và hoạt động đưa đoàn thu mua đi khảo sát thực tế tại nhà máy, cơ sở sản xuất, địa phương.

Từ xúc tiến thương mại đến hệ sinh thái kết nối hàng Việt

Qua 4 năm tổ chức, Viet Nam International Sourcing cũng cho thấy sự thay đổi trong cách tiếp cận xúc tiến thương mại của Bộ Công Thương. Thay vì chỉ tập trung vào hội chợ, triển lãm, chương trình đang hướng tới xây dựng một hệ sinh thái kết nối giữa sản xuất, thu mua, logistics, thương mại điện tử và tài chính - ngân hàng.

Đây là những mắt xích có quan hệ trực tiếp đến khả năng đưa hàng hóa Việt Nam tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu. Qua các phiên B2B, doanh nghiệp không chỉ giới thiệu hàng hóa mà còn có thể biết đối tác đang cần sản phẩm gì, yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật, bao bì, chất lượng, sản lượng, giao hàng hay phát triển bền vững ra sao.

Vai trò của Bộ Công Thương vì thế không dừng ở tổ chức không gian triển lãm mà quan trọng hơn là tạo nền tảng để thông tin như cầu thị trường được truyền ngược trở lại doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp điều chỉnh sản phẩm, phương thức sản xuất và chiến lược tiếp cận thị trường. Sự phối hợp của 20 địa phương trong các hoạt động của VIS 2026 tiếp tục mở rộng phạm vi kết nối. Các đoàn doanh nghiệp quốc tế không chỉ tiếp xúc



Các phiên kết nối B2B giữa các doanh nghiệp diễn ra sôi nổi, thực chất

Viet Nam International Sourcing đang dần định hình một phương thức xúc tiến thương mại có chiều sâu: đưa nhà mua hàng quốc tế đến Việt Nam; lựa chọn doanh nghiệp có năng lực phù hợp; kết nối B2B theo nhu cầu. Đó cũng là dấu ấn nổi bật của Bộ Công Thương trong vai trò chủ trì, điều phối, tạo nên một nền tảng kết nối có tính hệ thống cho doanh nghiệp Việt Nam.

với doanh nghiệp tại SECC mà còn có điều kiện tìm hiểu môi trường đầu tư, năng lực sản xuất, nguồn nguyên liệu và hệ sinh thái cung ứng tại các địa phương.

Sau B2B là những đơn hàng thực chất

Một trong những thước đo quan trọng đối với hiệu quả của hoạt động xúc tiến thương mại là khả năng chuyển những cuộc gặp gỡ thành cơ hội kinh doanh cụ thể. Ở khía cạnh này, VIS 2026 đã bước đầu ghi nhận những kết quả rõ rệt.

Khoảng 3.000 cuộc B2B được Ban tổ chức sắp xếp có chọn lọc

và khoảng 13.000 lượt kết nối tại gian hàng tạo ra mật độ giao thương lớn trong ba ngày diễn ra sự kiện. Quan trọng hơn, các cuộc gặp được tổ chức dựa trên nhu cầu thu mua của đối tác thay vì kết nối dàn trải.

Với Dh Foods, đây là lần thứ tư doanh nghiệp tham dự VIS. Theo CEO Nguyễn Trung Dũng, sau mỗi lần tham gia triển lãm, doanh nghiệp đều có thêm khách hàng và đối tác mới. Tại VIS 2026, Dh Foods đã tiếp xúc với nhiều hệ thống phân phối và nhà mua hàng quốc tế để giới thiệu các sản phẩm gia vị, sốt và thực phẩm của doanh nghiệp.

Dấu hiệu cụ thể hơn cho hiệu quả của chương trình là việc một số nhà mua hàng đã tìm được nhà cung ứng phù hợp ngay tại sự kiện và bắt đầu trao đổi về giao dịch. Thông qua VIS 2026, Công ty TNHH Thực nghiệp Lữ Phát Quảng Tây của Trung Quốc đã tìm được một nhà cung ứng mề denim tại Việt Nam. Hai bên đã thảo luận về chủng loại, số lượng và phương thức giao dịch. Doanh nghiệp Trung Quốc dự kiến thực hiện lô nhập khẩu đầu tiên khoảng 200 tấn vào cuối tháng 9; nếu hợp tác thuận lợi, quy mô giao dịch trong tương lai có thể tăng lên khoảng 3.000 - 5.000 tấn.

Ở chiều ngược lại, doanh nghiệp Việt Nam cũng mở rộng được tập khách hàng tiềm năng. Vinaseed và VinaAgriFood ghi nhận hơn 100 lượt tiếp xúc trong ba ngày triển lãm, trong đó có các nhà phân phối, chuỗi siêu thị và khách hàng đến từ Hoa Kỳ, Pháp, UAE cùng một số thị trường khác. Doanh nghiệp cũng trực tiếp kết nối với các thương vụ Việt Nam ở nước ngoài để tìm hiểu thêm khả năng tiếp cận thị trường.

Bên cạnh thương mại hàng hóa, VIS 2026 còn mở ra những kết nối liên quan đến sản xuất và đầu tư. Với các hệ thống phân phối lớn, quá trình tìm gặp gỡ đến đơn hàng có thể kéo dài qua nhiều bước thẩm định, gửi mẫu, kiểm tra tiêu chuẩn, báo giá, đàm phán và đánh giá năng lực nhà cung ứng. Giá trị quan trọng của VIS nằm ở việc mở được cánh cửa đầu tiên và đưa đúng doanh nghiệp đến gặp đúng nhà mua hàng. ■

Doanh nghiệp Việt vươn cao trong chuỗi cung ứng toàn cầu

> HẢI LINH

Đầu tư cho nghiên cứu và phát triển, đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất đang giúp doanh nghiệp Việt từng bước tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Xuất khẩu tăng mạnh, doanh nghiệp từng bước nâng vị thế

Theo Cục Thống kê (Bộ Tài chính), 8 tháng năm 2026, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 770,14 tỷ USD, tăng 28,7%, cao nhất trong 8 tháng từ trước đến nay. Trong đó, xuất khẩu hàng hóa đạt 374,84 tỷ USD, tăng 22,4% so với cùng kỳ năm trước. Công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục giữ vai trò chủ đạo, với kim ngạch xuất khẩu đạt 337,99 tỷ USD. Đây không chỉ là những con số đẹp về quy mô kim ngạch mà còn là minh chứng cho nỗ lực thay đổi phương thức sản xuất, đầu tư công nghệ, nâng chất lượng và tìm kiếm vị trí có giá trị gia tăng cao hơn.

Ở ngành điện tử, xu hướng này thể hiện khá rõ. Bà Đỗ Thị Thủy Hương - Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội Doanh nghiệp điện tử Việt Nam - cho rằng, tăng trưởng trong giai đoạn mới không thể chỉ dựa vào mở rộng đầu tư mà phải dựa nhiều hơn vào nâng suất và giá trị gia tăng. *"Ngành điện tử hiện nay không chỉ dựa vào động lực chiều rộng như mở rộng đầu tư hay kích cầu, mà quan trọng hơn là nâng cao năng suất, gia tăng giá trị sản xuất và tỷ lệ nội địa hóa"* - bà Hương nhấn mạnh.

Theo bà Đỗ Thị Thủy Hương, Việt Nam đang có cơ hội từ quá trình tái cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu khi nhiều tập đoàn công nghệ lớn như Qualcomm, Nvidia, Marvel hiện diện và mở rộng hoạt động. Song, để tận dụng cơ hội này, doanh nghiệp nội địa phải nâng năng lực để trở thành đối tác tương xứng, thay vì chỉ đảm nhận những công đoạn có giá trị gia tăng thấp.

Đầu tư cho công nghệ vì thế trở thành yêu cầu cấp thiết. Tự động hóa, trí tuệ



Dây chuyền lắp ráp khung xe, hệ thống treo và bánh xe tại Nhà máy Piaggio Việt Nam

Ảnh: Nguyễn Nam

nhân tạo, nhà máy thông minh và số hóa không còn là lựa chọn để hiện đại hóa sản xuất mà ngày càng gắn trực tiếp với khả năng đáp ứng yêu cầu của các nhà mua hàng quốc tế.

Thực tế, thị phần thương mại toàn cầu của Việt Nam trong nhóm thiết bị liên quan đến AI đã tăng từ 1,2% năm 2015 lên 12,4% năm 2025, theo báo cáo của HSBC Global Investment Research. Cùng với đó, một số dự án công nghệ cao quy mô lớn đang góp phần hình thành hệ sinh thái sản xuất mới. Như vậy, sự vươn lên của doanh nghiệp Việt không chỉ thể hiện ở việc xuất khẩu nhiều hơn mà còn ở sự thay đổi về năng lực sản xuất, công nghệ và cơ cấu sản phẩm xuất khẩu.

Vượt qua lợi thế chi phí, tiến đến cạnh tranh bằng năng suất

Một trong những thay đổi quan trọng của chuỗi cung ứng toàn cầu là tiêu chí lựa chọn nhà cung ứng đã khác trước. Nếu chi phí lao động và mặt bằng thấp từng là lợi thế lớn, thì nay các doanh nghiệp quốc tế quan tâm nhiều hơn tới khả năng chống chịu, đổi mới, dữ liệu đáng tin cậy, truy xuất nguồn gốc, tiêu chuẩn lao động và ESG (môi trường, xã hội, quản trị doanh

nh nghiệp). Điều này đặt doanh nghiệp Việt trước yêu cầu phải thay đổi, không thể mãi cạnh tranh bằng nhân công giá rẻ khi lợi thế chi phí đang thu hẹp và cơ cấu dân số vàng sẽ không kéo dài.

Trong ngành dệt may, một ngành xuất khẩu truyền thống của Việt Nam, sự thay đổi cũng diễn ra theo hướng nâng chất lượng và hiệu quả. Ông Trương Văn Cẩm - Phó Chủ tịch Hiệp hội Dệt may Việt Nam - cho biết, tính đến hết quý II/2026, ngành dệt may xuất siêu 9,2 tỷ USD. Doanh nghiệp đang chuyển trọng tâm từ chạy theo sản lượng sang nâng chất lượng, tăng đầu tư, tự chủ nguyên liệu và cải thiện hiệu quả sản xuất. *"Thay vì chạy theo sản lượng, doanh nghiệp đang tập trung nâng chất lượng, tăng đầu tư, tự chủ nguyên liệu và cải thiện hiệu quả sản xuất"* - ông Cẩm cho biết.

Đây là hướng đi có ý nghĩa không chỉ với dệt may mà với cả nền sản xuất Việt Nam. Khi thị trường quốc tế ngày càng đặt ra yêu cầu cao về chất lượng, xuất xứ, môi trường, lao động và khả năng truy xuất, doanh nghiệp muốn giữ đơn hàng phải nâng cấp toàn bộ quy trình sản xuất.

Ở góc độ rộng hơn, Việt Nam đã có những nền tảng quan trọng để tiến sâu hơn vào chuỗi cung ứng. Báo cáo Chỉ số sản

xuất châu Á do Dezan Shira & Associates công bố xếp Việt Nam đứng thứ 3/11 nền kinh tế sản xuất hàng đầu châu Á. Việt Nam được đánh giá cao về nền kinh tế, thương mại quốc tế và cơ sở hạ tầng, nhưng còn hạn chế về đổi mới sáng tạo, lao động và thủ tục hành chính.

Vì vậy, cùng với thu hút FDI, điều quan trọng là tạo điều kiện để doanh nghiệp Việt tham gia sâu hơn vào hệ sinh thái của các tập đoàn đa quốc gia. Muốn vậy, cần nâng tỷ lệ nội địa hóa, phát triển công nghiệp hỗ trợ, đào tạo nhân lực chất lượng cao và tăng năng lực nghiên cứu - phát triển.

Đặc biệt, chính sách cần tạo môi trường thuận lợi để doanh nghiệp sản xuất có thể đầu tư dài hạn. Những điểm nghẽn liên quan đến đất đai, hoàn thuế VAT, chứng nhận xuất xứ, kiểm tra chuyên ngành, tiếp cận vốn và thủ tục nhập khẩu máy móc cần được tháo gỡ nhanh hơn. Với những ngành có chu kỳ đơn hàng ngắn như điện tử, sự chậm trễ trong thủ tục có thể khiến đơn hàng và cơ hội đầu tư chuyển sang quốc gia khác.

Sự vươn lên của doanh nghiệp Việt trong chuỗi cung ứng toàn cầu vì thế không thể chỉ đo bằng số lượng nhà máy hay tốc độ tăng kim ngạch xuất khẩu. Thước đo quan trọng hơn là doanh nghiệp Việt giữ được bao nhiêu giá trị trong mỗi sản phẩm, làm chủ được bao nhiêu công đoạn, sở hữu bao nhiêu công nghệ và có thể trở thành nhà cung ứng cấp cao đến đâu.

Việt Nam đang tiến gần tới con số 1.000 tỷ USD kim ngạch xuất nhập khẩu, với giá trị xuất siêu của các ngành hàng xuất khẩu chủ lực ngày một tăng. Con số này không chỉ phản ánh môi trường sản xuất, kinh doanh thuận lợi mà còn chứng minh năng lực tự chủ và vị thế cao của Việt Nam trong chuỗi cung ứng toàn cầu.



Dây chuyền may bao bì tại Nhà máy An Phát.

Ảnh: Nguyễn Nam

Quảng Ngãi đang đẩy mạnh các chương trình kết nối giao thương, xúc tiến thương mại, giúp doanh nghiệp tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường.

➤ Bài và ảnh: NGUYỄN DƯƠNG

Mở rộng kết nối, tìm đầu ra cho sản phẩm

Trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, ông Lê Văn Tài, Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi cho biết, tỉnh đang triển khai nhiều chương trình giúp doanh nghiệp kết nối giao thương, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, nhất là liên kết để xuất khẩu hàng hóa.

"Mới đây, tỉnh đã phối hợp với Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương) tổ chức Chương trình kết nối giao thương giữa nhà cung cấp tỉnh Quảng Ngãi với các doanh nghiệp xuất khẩu và tổ chức xúc tiến thương mại năm 2026. Chương trình thu hút hơn 150 đại biểu, gồm 24 nhà cung cấp, 7 doanh nghiệp xuất khẩu, 5 hệ thống siêu thị, nhà phân phối cùng đại diện các sở, ngành, hiệp hội ngành hàng và tổ chức xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh", ông Tài thông tin.

Đây là hoạt động trọng tâm thuộc Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại năm 2026 do Bộ Công Thương (Cục Xúc tiến thương mại) phối hợp với UBND tỉnh Quảng Ngãi thực hiện. Chương trình đóng vai trò cầu nối giúp doanh nghiệp địa phương tiếp cận trực tiếp các đầu mối xuất khẩu và hệ thống phân phối hiện đại, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy liên kết thương mại giữa các vùng miền.

Theo ông Tài, Quảng Ngãi có nhiều thế mạnh về công nghiệp, nông nghiệp và kinh tế biển. Tỉnh đã tập trung hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao chất lượng, phát triển sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu. Tuy nhiên, để tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng trong nước và quốc tế, việc tăng cường kết nối thông qua các chương trình xúc tiến thương mại quy mô quốc gia là giải pháp thiết thực. Hoạt động này còn giúp doanh nghiệp cập nhật thông tin thị trường, nắm bắt xu hướng tiêu dùng, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật ngày càng khắt khe và từng bước tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị.



Ông Lê Hoàng Tài, Phó Cục trưởng Cục Xúc tiến thương mại (thứ hai từ trái sang), tham quan sản phẩm tại Chương trình kết nối giao thương Quảng Ngãi năm 2026

Cầu nối xúc tiến thương mại giúp nông sản Quảng Ngãi vươn xa



Thông qua các hoạt động xúc tiến thương mại, Quảng Ngãi đã giúp các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất quảng bá thương hiệu sản phẩm, tìm cơ hội hợp tác phát triển

Đánh giá về tiềm năng này, ông Lê Hoàng Tài, Phó Cục trưởng Cục Xúc tiến thương mại cho rằng, Quảng Ngãi có nền tảng thuận lợi để phát triển chuỗi cung ứng, kết nối duyên hải miền Trung với Tây Nguyên - khu vực có nhiều nông sản chủ lực như cà phê, hồ tiêu, trái cây, dược liệu với chất lượng ngày càng nâng cao nhưng hoạt động thương mại hóa sản phẩm còn chưa như kỳ

vọng. "Thông qua các chương trình kết nối giao thương cấp quốc gia là dịp để doanh nghiệp và cơ sở sản xuất tìm tiếng nói chung trong hợp tác. Qua đó, cụ thể hóa chủ trương phát triển thị trường trong nước gắn với đẩy mạnh xuất khẩu, tạo điều kiện để các đơn vị tăng cường kết nối với hệ thống phân phối và tổ chức xúc tiến thương mại trong và ngoài nước", ông Lê Hoàng Tài nhấn mạnh.

Nâng chất lượng, hoàn thiện thương hiệu

Thông qua các chương trình bài bản, những đánh giá từ chuyên gia đã tạo cơ sở để doanh nghiệp Quảng Ngãi chủ động điều chỉnh sản xuất, đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường. Ông Đặng Phúc Nguyên, Tổng Thư ký Hiệp hội Rau quả Việt Nam (VINAFRUIT) cho rằng, doanh nghiệp Quảng Ngãi cần chủ động chuẩn bị

hồ sơ năng lực, hoàn thiện các chứng nhận chất lượng và minh bạch thông tin về vùng nguyên liệu để sẵn sàng kết nối với các doanh nghiệp đầu mối xuất khẩu. "VINAFRUIT sẵn sàng kết nối các nhà cung cấp của Quảng Ngãi với mạng lưới doanh nghiệp hội viên có nhu cầu thu mua. Đồng thời hỗ trợ cập nhật quy định và rào cản kỹ thuật tại các thị trường xuất khẩu trọng điểm, như kiểm dịch thực vật (SPS), dư lượng thuốc bảo vệ thực vật (MRLs) hay Quy định chống mất rừng của Liên minh châu Âu (EUDR)", ông Nguyễn cho hay.

Ở góc độ phân phối, ông Tạ Minh Sơn, Giám đốc Công ty TNHH Tứ Sơn - Châu Đốc đánh giá, bao bì sản phẩm Quảng Ngãi đã cải thiện rõ rệt nhờ tiếp thu phản hồi từ các đợt xúc tiến thương mại. Dù vậy, doanh nghiệp cần tiếp tục đưa nét văn hóa đặc trưng địa phương vào thiết kế, tối giản thông tin, làm nổi bật thương hiệu và tích hợp mã QR để tăng tính minh bạch, tạo niềm tin cho người tiêu dùng.

Hàng chục kết nối được hình thành ngay tại Chương trình kết nối giao thương giữa nhà cung cấp tỉnh Quảng Ngãi với các doanh nghiệp xuất khẩu và tổ chức xúc tiến thương mại năm 2026 đã góp phần khẳng định hiệu quả của công tác xúc tiến thương mại, trở thành một trong những giải pháp quan trọng giúp hàng hóa Quảng Ngãi tìm đầu ra ổn định. Khi chất lượng, thương hiệu và khả năng đáp ứng tiêu chuẩn thị trường được nâng lên, dư địa để nông sản, đặc sản địa phương vươn xa sẽ ngày càng rộng mở. ■

Nâng tầm EWEC Đà Nẵng thành diễn đàn kết nối chuỗi cung ứng xuyên biên giới

➤ Bài và ảnh: VŨ LÊ

Với những kết quả tích cực từ 15 lần tổ chức, Hội chợ EWEC Đà Nẵng đã tạo sự kết nối thương mại mạnh mẽ, mở rộng thị trường và thúc đẩy liên kết chuỗi giá trị xuyên biên giới.

Cầu nối giao thương hiệu quả

Hội chợ EWEC Đà Nẵng 2026 đã thu hút hàng trăm doanh nghiệp tham gia với quy mô 250 gian hàng, trong đó có sự góp mặt của đại diện các cơ quan ngoại giao, tổ chức thương mại từ 9 quốc gia. Sự kiện không chỉ ghi nhận doanh số bán lẻ trực tiếp sôi động mà còn tạo nền tảng vững chắc cho hoạt động kết nối cung - cầu và hình thành các chuỗi cung ứng liên vùng, liên quốc gia.

Đối với doanh nghiệp các địa phương trên tuyến Hành lang kinh tế Đông - Tây (EWEC) như Lào, hội chợ đã trở thành điểm tựa quan trọng để đưa sản phẩm đặc trưng thâm nhập thị trường Việt Nam. Ông Sen Chan Butlasy, đại diện Sở Công Thương tỉnh Savanakheth (Lào), cho biết tình thường xuyên đưa các doanh nghiệp tiêu biểu tham gia Hội chợ EWEC Đà Nẵng qua các năm. Từ đây, nhiều hợp tác thương mại, kết nối cung - cầu tiêu thụ hàng hóa như gà nướng Seno, gạo, vải sợi bông và nông đặc sản Lào tại thị trường Đà Nẵng đã được hình thành và đón nhận tích cực. “Chúng tôi đưa doanh nghiệp tiêu biểu của địa phương đến hội chợ EWEC tại Đà Nẵng qua các năm với mong muốn tìm kiếm các đối tác doanh nghiệp tại TP. Đà Nẵng để kết nối, hợp tác kinh doanh với các doanh nghiệp Lào và kỳ vọng các hợp tác này ngày càng được mở rộng, hình thành các chuỗi cung ứng”, ông Sen Chan Butlasy nói.

Đồng quan điểm, ông Somphavong Phonkeo, đại diện gian hàng tỉnh Attapeu (Lào), chia sẻ các mặt hàng đặc



Các đại biểu tham quan Hội chợ EWEC Đà Nẵng 2026



Doanh nghiệp kết nối giao thương tại Hội chợ EWEC Đà Nẵng 2026

sản như gạo nếp Lào, lập xưởng luôn bán rất chạy và nhận được sự đón nhận nồng nhiệt từ người dân địa phương. Theo ông Somphavong Phonkeo, kết quả tích cực qua 5 kỳ tham dự là động lực để đơn vị tiếp tục đăng ký tham gia các chương trình xúc tiến thương mại tiếp theo tại Đà Nẵng.

Ở góc độ doanh nghiệp Việt Nam, ông Hồ Đức Tiến, Giám đốc Công ty Cà phê TNHH MTV Mayaca, đánh giá hội chợ là cầu nối thương mại vô cùng thiết thực. Theo ông Hồ Đức Tiến, thông qua sự đồng hành của Cục Xúc tiến thương mại và Sở Công Thương TP. Đà Nẵng,

các sản phẩm cà phê Mayaca không chỉ gia tăng uy tín, mở rộng kênh phân phối sang thị trường Lào mà còn từng bước tiếp cận sâu hơn vào hệ thống bán lẻ khu vực.

Nâng cao chất lượng và mở rộng tầm ảnh hưởng

Theo ông Phan Thái Bình, Phó Chủ tịch UBND TP. Đà Nẵng, những kết quả từ 15 kỳ tổ chức là minh chứng cho thấy EWEC Đà Nẵng là sự kiện xúc tiến thương mại uy tín, tiêu biểu của khu vực miền Trung - Tây Nguyên. “Là chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại, Hội chợ EWEC Đà Nẵng

đã góp phần thúc đẩy hơn nữa quan hệ hợp tác hữu nghị, hiểu biết và tin cậy lẫn nhau giữa các nước trên tuyến Hành lang kinh tế Đông - Tây và các quốc gia trong vùng”, ông Phan Thái Bình nói và nhấn mạnh, EWEC Đà Nẵng 2026 với sự tham dự tích cực của 6 tỉnh Nam Trung Lào và 8 cơ quan ngoại giao tại Đà Nẵng đã thể hiện sức lan tỏa ngày càng lớn của hội chợ cũng như hiệu quả của các chương trình hợp tác giữa Đà Nẵng với các địa phương trên tuyến Hành lang kinh tế Đông - Tây.

Ông Lê Hoàng Tài, Phó Cục trưởng Cục Xúc tiến thương mại đánh giá, qua những kỳ tổ

chức, EWEC Đà Nẵng đã cho thấy những tín hiệu rất tích cực. “Việc nhiều quốc gia tham gia Hội chợ trong các kỳ tổ chức gần đây từ Lào đến Thái Lan, Campuchia, Trung Quốc... là những tín hiệu rất tốt cho thấy doanh nghiệp các nước đang rất quan tâm đến khu vực để phát triển thị trường Đà Nẵng nói riêng, khu vực miền Trung - Tây Nguyên nói chung”, ông Lê Hoàng Tài nói và mong muốn, với những tín hiệu tích cực như vậy, các địa phương, đặc biệt là TP. Đà Nẵng sẽ xây dựng những chiến lược thu hút được nhiều hơn nữa nhà đầu tư, doanh nghiệp nước ngoài tham gia vào các hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam.

Khẳng định sẽ tiếp tục duy trì, phát huy hiệu quả những chương trình xúc tiến thương mại trọng điểm như Hội chợ EWEC Đà Nẵng, Phó Cục trưởng Cục Xúc tiến thương mại cho biết, thời gian tới, Hội chợ EWEC Đà Nẵng cần tiếp tục được nâng tầm cả về quy mô, chất lượng và tính chuyên nghiệp, trở thành diễn đàn kết nối doanh nghiệp, thúc đẩy hình thành các chuỗi cung ứng, mở rộng hợp tác đầu tư, thương mại và du lịch giữa các địa phương, doanh nghiệp trên tuyến Hành lang kinh tế Đông - Tây, qua đó phát huy hiệu quả hơn nữa vai trò của Đà Nẵng là cửa ngõ giao thương quốc tế của khu vực. ■

KHAI THÁC THỊ TRƯỜNG 100 TRIỆU DÂN

Sức mạnh từ “sân nhà”

Sức mua tăng, thị trường hơn 100 triệu dân đang mở rộng dư địa tăng trưởng, nhưng để biến lợi thế thành sức mạnh, hàng Việt phải nâng sức cạnh tranh.

> LAN PHUONG

Dư địa lớn từ sức mua trong nước

Trong những năm gần đây, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng luôn duy trì tăng trưởng ổn định. Kết quả này cho thấy, sức mua nội địa tiếp tục duy trì đà tăng. Đằng sau đó là một thị trường hơn 100 triệu dân với nhu cầu ngày càng đa dạng, từ hàng hóa thiết yếu đến dịch vụ, du lịch, giải trí. Đây không chỉ là một thị trường tiêu thụ lớn mà đang được nhìn nhận như một điểm tựa quan trọng cho tăng trưởng trong giai đoạn mới.

Trong bối cảnh nền kinh tế hướng tới mục tiêu tăng trưởng 2 con số, khai thác hiệu quả thị trường nội địa đang trở thành yêu cầu cấp thiết. Theo các chuyên gia, lợi thế trước hết nằm ở quy mô. Việt Nam có hơn 100 triệu dân, trong khi tiêu dùng cuối cùng giai đoạn 2021 - 2025 chiếm khoảng 62 - 65% GDP; riêng tiêu dùng hộ gia đình chiếm khoảng 53 - 55%. Đây là nền tảng quan trọng để thị trường trong nước trở thành một động lực tăng trưởng, đồng thời tạo sức chống chịu cho nền kinh tế trước những biến động từ bên ngoài.

Thực tế những tháng đầu năm 2026 cho thấy, thị trường tiếp tục tăng trưởng. Theo Cục Thống kê (Bộ Tài chính), tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 8/2026 ước đạt 679,8 nghìn tỷ đồng, tăng 1,6% so với tháng trước và tăng tới 14,9% so với cùng kỳ năm 2025. Tính chung 8 tháng, con số này đạt 5.235,5 nghìn tỷ đồng, tăng 13,3%, bước đầu đạt mục tiêu tăng trưởng 13 - 15% đặt ra cho năm 2026.

Thực tế, việc phát triển hàng Việt hiện nay đã có những chuyển biến đáng kể. Trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, ông Trần Hữu Linh, Cục trưởng Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước - Bộ Công Thương chia sẻ, hàng Việt ngày càng phong phú, đa dạng, chất lượng được nâng cao, bao bì và mẫu mã cũng ngày càng hiện đại, chuyên nghiệp. Tuy nhiên, hạn chế lớn vẫn là quy mô sản xuất nhỏ. Khi đơn hàng tăng hoặc doanh nghiệp muốn đưa sản phẩm vào hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại, khả năng mở rộng sản xuất và bảo đảm nguồn cung ổn định vẫn là thách thức.

Cùng với đó là bài toán thương hiệu. Một sản phẩm tốt chưa đồng nghĩa với một sản phẩm



Hàng Việt Nam được người tiêu dùng trong nước ưa chuộng

Ảnh: Báo Trung

bán chạy. Nếu doanh nghiệp không làm tốt marketing, định vị thương hiệu và tiếp cận đúng khách hàng, sản phẩm vẫn khó cạnh tranh ngay trên thị trường trong nước.

Đáng chú ý, hệ thống phân phối cũng đang là một điểm nghẽn. Hàng Việt có chất lượng, giá cả phù hợp, chi phí vận chuyển trong nhiều trường hợp thấp hơn nhưng vẫn có thể yếu thế trước các thương hiệu và nhà phân phối nước ngoài. Nhiều doanh nghiệp nhỏ khó tiếp cận hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại lớn.

Từ “sân nhà” đến sức mạnh tăng trưởng

Một trong những hướng đi được đặt ra là hiện đại hóa mạng lưới bán lẻ và đa dạng hóa mô hình phân phối. Hệ thống phân phối cần chuyển dịch mạnh sang các loại hình hiện đại, đồng thời nâng cấp chợ truyền thống, phát

triển các mô hình chợ thông minh và những điểm bán phù hợp với điều kiện thực tế.

Cùng với đó là phát triển thương mại điện tử và chuyển đổi số. Với doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh, hợp tác xã và nông dân, nền tảng số có thể mở ra cơ hội tiếp cận thị trường nhanh hơn so với việc phụ thuộc hoàn toàn vào hệ thống phân phối truyền thống.

Thông tin đến phóng viên Báo Công Thương, bà Patricia Marques, Tổng giám đốc Phúc Long Heritage cho biết, doanh thu thuần 7 tháng đầu năm 2026 của Phúc Long đạt 1.304 tỷ đồng, tăng 27% so với cùng kỳ, cho thấy dư địa đáng kể của thị trường tiêu dùng trong nước và cơ hội để các doanh nghiệp tiếp tục đầu tư, mở rộng hoạt động ngay trên “sân nhà”.

Do đó, mục tiêu của Phúc Long trong năm 2026 là tiếp tục mở rộng hệ thống phân phối, gia tăng

độ phủ tại thị trường trong nước. Mới đây, Phúc Long đã đưa cửa hàng Phúc Long Hoàn Kiếm - cửa hàng thứ 36 tại Hà Nội - vào hoạt động, nâng tổng số cửa hàng trên toàn quốc lên 250. Phúc Long đang bám sát kế hoạch mở thêm 80-85 cửa hàng trong năm 2026, tập trung tăng tốc trong nửa cuối năm nhằm mở rộng thị trường và thúc đẩy tiêu dùng hàng hóa trong nước.

Mục tiêu đặt ra cho giai đoạn 2026-2030 là tăng trưởng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 14 - 15%/năm, thương mại điện tử tăng trưởng bình quân 23 - 25%/năm, đồng thời giảm chi phí logistics xuống khoảng 12 - 15% GDP. Đây là những mục tiêu lớn, đòi hỏi sự phối hợp đồng bộ giữa nhiều ngành, lĩnh vực.

Theo TS. Lê Quốc Phương, nguyên Phó Giám đốc Trung tâm thông tin Công nghiệp và Thương mại - Bộ Công Thương, không chỉ

các đô thị lớn, thị trường nông thôn, miền núi, biên giới và hải đảo cũng cần được xem là những không gian tăng trưởng mới. Việc phát triển các mô hình bán lẻ linh hoạt, điểm bán hàng, chợ đa năng và hạ tầng thương mại thiết yếu sẽ giúp mở rộng khả năng tiếp cận hàng hóa của người dân, đồng thời mở thêm đầu ra cho sản phẩm địa phương.

Đặc biệt, các sản phẩm OCOP cần được đặt trong tư duy thương mại hóa. Sản phẩm không chỉ dừng ở chứng nhận hay trưng bày mà phải có sản lượng, quy mô và giá trị thương mại đủ lớn để phục vụ quảng bá, tiêu thụ.

Một động lực khác là du lịch và kinh tế ban đêm. Khi xúc tiến du lịch được gắn với xúc tiến thương mại, đầu tư, văn hóa và dịch vụ, mỗi dòng khách du lịch cũng trở thành một dòng sức mua. Âm thực, sản phẩm văn hóa, hàng hóa địa phương và dịch vụ có thể cùng tạo thành chuỗi giá trị tiêu dùng mới.

Ở chiều ngược lại, để người dân sẵn sàng chi tiêu, thị trường phải bảo đảm chất lượng và sự minh bạch. Hàng giả, hàng nhái, gian lận thương mại và hàng kém chất lượng, đặc biệt trên môi trường thương mại điện tử, không chỉ xâm hại quyền lợi người tiêu dùng mà còn làm suy giảm niềm tin đối với hàng hóa trong nước.

Bởi vậy, chống hàng giả cũng chính là bảo vệ sức mạnh của thị trường nội địa. Việc ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, truy xuất nguồn gốc trong kiểm tra, giám sát sẽ ngày càng quan trọng.

Từ góc độ chính sách, Nghị quyết số 88/NQ-CP về thúc đẩy phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” đặt ra yêu cầu triển khai các chương trình kích cầu theo hướng thực chất, hiệu quả. Người tiêu dùng cần được biết rõ công dụng, chất lượng và giá cả sản phẩm để đưa ra lựa chọn. Đó cũng là bước chuyển quan trọng: từ “vận động người Việt dùng hàng Việt” sang xây dựng năng lực để hàng Việt đủ sức thuyết phục người Việt.



Thị trường trong nước là động lực quan trọng cho hàng Việt

Ảnh: Kim Ngân

Thị trường 100 triệu dân là một lợi thế lớn. Nhưng lợi thế chỉ trở thành sức mạnh khi hàng hóa Việt Nam có đủ chất lượng, quy mô, thương hiệu, hệ thống phân phối và chi phí cạnh tranh để chinh phục chính thị trường của mình.



Ông Trịnh Anh Tuấn, Chủ tịch Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia cho rằng, cần đưa nhiệm vụ bảo vệ người tiêu dùng vào chương trình, kế hoạch công tác và gắn với đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ



Ông Phan Văn Bản, Phó Bí thư Đảng ủy chuyên trách Bộ Công Thương phát biểu tại Hội nghị phổ biến và triển khai Kết luận số 207-KL/TW ngày 10/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 22/01/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và trách nhiệm quản lý của Nhà nước đối với công tác bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng

Kết luận số 207-KL/TW tiếp tục khẳng định bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài. Yêu cầu đặt ra hiện nay là chuyển chủ trương thành trách nhiệm cụ thể, hành động thực chất và hiệu quả thực thi.

➤ Bài và ảnh: PHONG LÂM

BẢO VỆ NGƯỜI TIÊU DÙNG

Từ chủ trương đến hành động thực chất

Từ yêu cầu thực tiễn đến hành động cụ thể

Sau hơn 5 năm triển khai Chỉ thị số 30-CT/TW, công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đã có nhiều chuyển biến tích cực. Nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, cơ quan quản lý, doanh nghiệp và người dân từng bước được nâng lên; hệ thống pháp luật tiếp tục hoàn thiện; hoạt động kiểm tra, giám sát, giải quyết phản ánh, khiếu nại có nhiều tiến bộ.

Tuy nhiên, cơ chế pháp lý và thực thi ở một số lĩnh vực chưa theo kịp yêu cầu phát triển; trách nhiệm, thẩm quyền và cơ chế phối hợp giữa một số cơ quan chưa thật sự rõ ràng; nguồn lực dành cho bảo vệ người tiêu dùng còn chưa tương xứng. Đặc biệt, sự phát triển nhanh của kinh tế số, nền tảng số và các mô hình kinh doanh mới khiến hành vi xâm phạm quyền lợi người tiêu dùng ngày càng đa dạng, tinh vi.

Từ yêu cầu thực tiễn, ngày 10/11/2025, Ban Bí thư ban hành Kết luận số 207-KL/TW, tiếp tục khẳng định bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài; là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

Theo ông Phan Văn Bản, Phó Bí thư Đảng ủy chuyên trách Bộ Công Thương, ngày 5/4/2026, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 87/NQ-CP về Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 207-KL/TW, cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương.

Đối với ngành Công Thương, Đảng ủy Bộ đã ban hành Kế hoạch số 22-KH/ĐUB ngày 5/12/2025, xác định trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng và đơn vị trong toàn Đảng bộ Bộ; đề cao trách nhiệm người đứng đầu và tăng cường phối hợp trong triển khai nhiệm vụ.

Tiếp đó, ngày 13/5/2026, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1116/QĐ-BCT về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 87/NQ-CP, phân công cụ thể nhiệm vụ, cơ quan chủ trì, phối hợp, sản phẩm, kết quả và thời gian thực hiện; giao Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia làm đầu mối theo dõi, đôn đốc, đánh giá.

"Từ chủ trương của Ban Bí thư, Chương trình hành động của Chính phủ đến kế hoạch của Đảng ủy Bộ và Bộ Công Thương đã hình thành một hệ thống nhiệm vụ tương đối đầy

Ông TRỊNH ANH TUẤN:

Việc tuyên truyền phải đi vào những vấn đề người dân thực sự cần biết và cần sử dụng: cách nhận diện hàng giả, quảng cáo sai lệch, lừa đảo trực tuyến; kỹ năng giao dịch an toàn; bảo vệ dữ liệu cá nhân; cách lưu giữ chứng cứ, phản ánh, khiếu nại và yêu cầu giải quyết tranh chấp. Đồng thời, tận dụng mạnh mẽ các nền tảng số và phương thức truyền thông hiện đại.

đủ, rõ ràng và cụ thể. Vấn đề quan trọng hiện nay là phải chuyển các chủ trương, yêu cầu và nhiệm vụ đó thành nhận thức thống nhất, trách nhiệm cụ thể và hành động thực chất trong toàn ngành", ông Phan Văn Bản nhấn mạnh.

Tạo chuyển biến từ thực thi pháp luật

Theo ông Trịnh Anh Tuấn, Chủ tịch Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong ngành Công Thương cần xác định bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng vừa là nhiệm vụ chính trị, vừa là nhiệm vụ quản lý nhà nước thường xuyên, lâu dài; gắn trực tiếp với xây dựng thị trường lành mạnh, nâng cao chất lượng hàng hóa, dịch vụ, cải thiện môi trường kinh doanh và củng cố niềm tin của nhân dân.

Theo đó, nhiệm vụ bảo vệ người tiêu dùng cần được đưa vào chương trình, kế hoạch công tác và gắn với đánh giá kết quả thực hiện. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ cần rà soát nhiệm vụ được giao, cụ thể hóa thành kế hoạch; tiếp tục hoàn thiện thể chế, đồng thời tạo chuyển biến rõ nét trong thi hành pháp luật. Trọng tâm là những lĩnh vực phát sinh nhiều vấn đề mới như thương mại điện tử, nền tảng số, giao dịch xuyên biên giới, bảo vệ dữ liệu cá nhân, truy xuất nguồn gốc, chất lượng sản phẩm, quảng cáo và các phương thức kinh doanh mới.

Cùng với hoàn thiện pháp luật, cần tăng cường kiểm tra, giám sát, cảnh báo, phát hiện và xử lý nghiêm hành vi sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng.

UBND và Sở Công Thương

các tỉnh, thành phố cần căn cứ Nghị quyết số 87/NQ-CP và Quyết định số 1116/QĐ-BCT để xây dựng kế hoạch phù hợp với từng địa bàn; phân công rõ đầu mối, trách nhiệm; phát triển các kênh tiếp nhận, xác minh, xử lý phản ánh; tổ chức hiệu quả Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam và đẩy mạnh Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam".

Ông Trịnh Anh Tuấn cũng cho rằng, cần phát huy vai trò của các hội bảo vệ người tiêu dùng và tổ chức xã hội; đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu, ứng dụng khoa học, công nghệ, trí tuệ nhân tạo; đồng thời đổi mới tuyên truyền, phổ biến pháp luật và trang bị kỹ năng cho người tiêu dùng.

Để Kết luận số 207-KL/TW thực sự đi vào cuộc sống, yêu cầu đặt ra không chỉ hoàn thiện hệ thống chính sách mà quan trọng hơn là nâng cao hiệu lực thực thi, xác định rõ trách nhiệm và tạo chuyển biến cụ thể từ Trung ương đến địa phương. Qua đó, quyền lợi chính đáng của người tiêu dùng được bảo vệ tốt hơn, đồng thời góp phần xây dựng thị trường minh bạch, lành mạnh và bền vững. ■

Đầu tư công nghệ hiệu suất cao không chỉ giúp doanh nghiệp giảm tiêu thụ điện, chi phí vận hành mà còn tạo dư địa dài hạn cho chuyển đổi xanh và nâng cao sức cạnh tranh.

► MINH KỶ

Có dư án tiết kiệm 40-50% điện năng

Thực tế cho thấy, dư địa tiết kiệm năng lượng (TKNL) không chỉ nằm ở những dây chuyền sản xuất quy mô lớn mà hiện diện ngay trong các hệ thống phụ trợ như làm mát, thông gió, chiếu sáng hay điều khiển thiết bị. Khi động cơ hiệu suất cao được kết hợp với thiết kế tối ưu, cảm biến, tự động hóa và IoT, mức tiêu thụ năng lượng có thể được điều chỉnh sát hơn với nhu cầu thực tế thay vì thiết bị phải vận hành liên tục ở một chế độ cố định.

Ông Lê Quý Vinh - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ điện Toàn Cầu (TOMECO) cho rằng, bài toán đầu tư công nghệ TKNL cần được nhìn trong toàn bộ vòng đời thiết bị. Chi phí ban đầu có thể cao hơn, nhưng phần điện năng và chi phí vận hành tiết kiệm được trong nhiều năm sẽ tạo ra hiệu quả kinh tế đáng kể.

"Đón đầu năm ngoài, chúng tôi triển khai một dự án có diện tích khoảng 20.000 m². Sau khi đưa giải pháp vào sử dụng, các chuyên gia trong lĩnh vực TKNL đã tiến hành đo đếm, đánh giá và kết quả cho thấy mức tiết kiệm điện năng đạt khoảng 40 - 50% so với các giải pháp khác", ông Vinh chia sẻ và nhấn mạnh, chuyển đổi xanh

TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG

Khoản đầu tư sinh lợi cho doanh nghiệp



Hệ thống phun sương dập bụi cao áp của Tomeco được giới thiệu tại các hội chợ, triển lãm

Anh: Tomeco

đang dần trở thành nhu cầu, thậm chí yêu cầu bắt buộc đối với doanh nghiệp. Do vậy, việc đa dạng hóa công suất, quy mô thiết bị và thiết kế giải pháp phù hợp đang giúp doanh nghiệp vừa và nhỏ, thậm chí hộ kinh doanh có thể từng bước tiếp cận công nghệ hiệu suất cao với mức đầu tư phù hợp.

Với khoảng 15 năm kinh nghiệm chuyên cung cấp các giải pháp làm mát, thông gió

cho những nơi tập trung đông người, nhà máy công nghiệp và các trang trại công nghệ cao, TOMECO đã đưa các loại động cơ hiệu suất cao IE4, IE5 vào các giải pháp thông gió. Sản phẩm này có thể tạo ra hai cấp độ TKNL gồm sử dụng động cơ hiệu suất cao và giúp khách hàng lựa chọn, thiết kế các loại quạt có lưu lượng lớn nhưng tiêu thụ ít năng lượng.

Doanh nghiệp nhỏ dễ tiếp cận giải pháp tiết kiệm năng lượng

Theo ông Vinh, thực tế, một sản phẩm TKNL có chi phí đầu tư ban đầu cao hơn, nhưng phần năng lượng tiết kiệm được trong quá trình vận hành sẽ bù lại khoản đầu tư này. Với một số sản phẩm, sau khoảng 1-2 năm sử dụng có thể bù được phần chi phí đầu tư ban đầu. Chính hiệu quả kinh tế này giúp các sản phẩm TKNL ngày càng được sử dụng rộng rãi hơn trong khối doanh nghiệp vừa và nhỏ, thậm chí tại các nhà hàng, quán cà phê.

Hiện, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh đang trở thành xu hướng tất yếu, các doanh nghiệp công nghiệp ngày càng phải đáp ứng những yêu cầu cao hơn của thị trường về sử dụng năng lượng hiệu quả, giảm phát thải và sản xuất xanh, việc đầu tư các giải pháp TKNL sẽ ngày càng quan trọng.

Theo ông Vinh, các giải pháp của TOMECO cung cấp cũng được phát triển theo hướng chuyển đổi xanh, sản xuất sạch, giảm phát thải. Ví dụ, đối với một trang trại chăn nuôi bò sữa, ngoài việc sử dụng quạt với động cơ hiệu suất cao IE4, IE5, TOMECO còn kết hợp hệ thống điều khiển thông minh và IoT. Hệ thống có thể sử dụng các cảm biến để theo dõi nhiệt độ, độ ẩm môi trường và kết nối với hệ thống phun nước, từ đó tự động điều chỉnh hoạt động của thiết bị theo điều kiện thực tế. Nhờ đó, doanh nghiệp có thể tối ưu lượng nước sử dụng và các nguồn lực khác, góp phần giảm tiêu thụ năng lượng, giảm phát thải.

"Đó chính là cách chúng tôi tiếp cận bài toán TKNL gắn với chuyển đổi xanh, thay vì chỉ đơn thuần thay thế một thiết bị tiêu thụ nhiều điện bằng một thiết bị tiêu thụ ít điện hơn", ông Vinh khẳng định. ■

Giảm "gánh nặng" năng lượng trong sản xuất xi măng

► Bài và ảnh: THU HUƠNG

Sản xuất xi măng tiêu tốn nhiều năng lượng, vì vậy đổi mới công nghệ, tối ưu vận hành và tận dụng nhiệt dư là chìa khóa giảm chi phí, phát thải.

Hiện đại hóa công nghệ để giảm tiêu hao nhiệt, điện

Theo PGS.TS Lương Đức Long, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội Xi măng Việt Nam (VNCA), hiện cả nước có 89 dây chuyền lò quay phương pháp khô, hơn 90% tổng công suất thiết kế thuộc các dây chuyền công suất trên 1 triệu tấn/năm.

Sản xuất xi măng sử dụng hai dạng năng lượng chính là nhiệt năng và điện năng. Chi phí năng lượng chiếm khoảng 40-60% giá thành sản phẩm, tùy công nghệ và quy mô nhà máy, vì vậy tiết kiệm năng lượng có ý nghĩa trực tiếp đối với hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

Số liệu của VNCA cho thấy, năm 2025, toàn ngành sử dụng hơn 11,34 triệu tấn than quy đổi về nhiệt trị 6.377 kcal/kg và gần 4,96 triệu MWh điện cho sản xuất clinker; riêng điện cho nghiền xi măng khoảng 3,47 triệu MWh. Mức tiêu hao trung bình khoảng 817 kcal/kg clinker; điện cho sản xuất clinker khoảng 56 kWh/tấn và nghiền xi măng khoảng 36 kWh/tấn. Nếu tiết kiệm chỉ một tỷ lệ nhỏ năng lượng trên mỗi tấn sản phẩm, khi nhân với quy mô sản xuất toàn ngành,



Công ty CP Xây dựng và Xi măng Quảng Ninh sử dụng chất thải rắn làm nhiên liệu cho lò nung clinker tại Nhà máy Xi măng Lam Thạch

cũng có thể mang lại giá trị kinh tế đáng kể, đồng thời góp phần giảm phát thải khí nhà kính.

Theo VNCA, hiệu quả của quá trình chuyển đổi thể hiện khá rõ qua mức tiêu hao nhiệt. Nếu công nghệ lò đứng thủ công cần khoảng 1.300-1.500 kcal/kg clinker, lò quay phương pháp ướt cần tới 1.450-2.000 kcal/kg, thì công nghệ lò quay phương pháp khô hiện nay chỉ tiêu hao khoảng 730-800 kcal/kg. Việc tiếp tục cải tạo hệ thống lò nung, tối ưu quá trình cháy và vận hành là một trong những hướng quan trọng để giảm chi phí nhiên liệu.

Cùng với giảm tiêu hao nhiệt, ông Long cho rằng, tiềm năng tiết kiệm điện ở hàng

loạt công đoạn trong quá trình sản xuất còn rất lớn. Các doanh nghiệp có thể tiếp tục trang bị biến tần cho động cơ; thay thế động cơ cũ bằng động cơ hiệu suất cao; cải tiến hệ thống đập, nghiền, đồng nhất nguyên liệu, thiết bị vận chuyển và động cơ lò, tận dụng nhiệt dư từ quá trình sản xuất để phát điện hay số hóa hoạt động quản lý năng lượng để kiểm soát tốt hơn mức tiêu hao năng lượng, phát hiện những khâu vận hành chưa tối ưu và nâng cao hiệu suất toàn dây chuyền.

Tiết kiệm năng lượng gắn với giảm phát thải

Theo VNCA, nâng cao hiệu quả sử dụng

năng lượng trong ngành xi măng đem lại "lợi ích kép": vừa giảm chi phí sản xuất, vừa giảm phát thải khí nhà kính. Điều này càng có ý nghĩa khi ngành xi măng phải từng bước chuyển đổi theo hướng sản xuất xanh, phát thải thấp.

Cơ cấu phát thải trong sản xuất clinker cho thấy, khoảng 59% đến từ nguyên liệu, khoảng 37% từ nhiên liệu và khoảng 4% từ điện. Trong đó, phát thải từ nhiên liệu có thể giảm thông qua giảm tiêu hao nhiệt và sử dụng nhiên liệu thay thế; còn tiết kiệm điện hoặc sử dụng điện sạch sẽ góp phần giảm phát thải liên quan đến điện năng.

Một giải pháp được VNCA đặc biệt lưu ý là đồng xử lý chất thải trong lò nung xi măng. Việc sử dụng nhiên liệu thay thế giúp giảm nhiên liệu hóa thạch, đồng thời tận dụng đặc tính của lò nung để xử lý nhiều loại chất thải, kể cả chất thải nguy hại. VNCA cho rằng, giải pháp này cần được ưu tiên bởi vừa tiết giảm nhiên liệu hóa thạch, vừa xử lý chất thải triệt để, không phát sinh ô nhiễm thứ cấp.

Bên cạnh đó, giảm tỷ lệ clinker trong xi măng cũng đồng thời hỗ trợ mục tiêu tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải. Nhiều loại chất thải công nghiệp như xỉ lò cao hạt hóa, tro xỉ nhiệt điện, xỉ phosphor vàng, phế thải vữa và bê tông có thể được sử dụng làm phụ gia khoáng thay thế một phần clinker. Theo VNCA, xi măng có hàm lượng clinker thấp nhìn chung dễ nghiền hơn, tiêu tốn điện nghiền trên mỗi tấn sản phẩm thấp hơn so với xi măng không sử dụng phụ gia khoáng. ■

Tòa nhà VNPT tiết kiệm năng lượng nhờ vận hành thông minh

➤ Bài và ảnh: PHUONG CUC

Tòa nhà VNPT tại số 57 đường Huỳnh Thúc Kháng đạt 92/100 điểm đánh giá cơ sở sử dụng năng lượng xanh nhờ nhiều giải pháp tiết kiệm điện, giảm phát thải.

Quản lý chặt từng nguồn tiêu thụ

Tòa nhà VNPT tại 57 Huỳnh Thúc Kháng, Hà Nội có quy mô 25 tầng nổi, 2 tầng hầm, tổng diện tích sàn gần 39.500 m², với khoảng 1.000 người làm việc thường xuyên. Trong những năm qua, công trình đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, từ quản lý vận hành đến đầu tư thiết bị công nghệ.

Kết quả đánh giá cho thấy, tòa nhà đạt 92/100 điểm theo các tiêu chí cơ sở sử dụng năng lượng xanh. Đây là kết quả từ quá trình kiểm soát chặt chẽ mức tiêu thụ năng lượng, tối ưu thiết bị và nâng cao ý thức sử dụng điện, nước trong toàn bộ công trình.

Năm 2025, Tòa nhà VNPT đã thực hiện kiểm toán năng lượng. Báo cáo kiểm toán đề xuất 6 giải pháp tiết kiệm năng lượng, với tổng mức tiết kiệm điện dự kiến 228.414 kWh/năm, tương đương khoảng 781 triệu đồng mỗi năm.

Một trong những giải pháp được chú trọng là xây dựng hệ thống quản lý năng lượng. Tòa nhà có cán bộ phụ trách quản lý năng lượng, thường xuyên được đào tạo, đồng thời đặt ra định mức tiêu thụ điện, nước và áp dụng cơ chế khuyến khích tiết kiệm.

Thay vì chỉ theo dõi đồng hồ điện tổng, công trình lắp bộ sung các thiết bị đo điện năng, lưu lượng nước theo từng tầng, từng khu vực. Trong vận hành điều hòa,



Tòa nhà VNPT được đánh giá tiết kiệm năng lượng nhờ nhiều giải pháp tiết kiệm điện, giảm phát thải

nhệt độ được điều chỉnh theo mùa và điều kiện thời tiết thực tế. Thời gian bật, tắt hệ thống tại sảnh, hành lang và các khu vực công cộng cũng được thiết lập phù hợp với lịch làm việc, tránh vận hành khi không cần thiết.

Đặc biệt, tòa nhà đã đầu tư hệ thống biến tần cho các động cơ, trong đó có bơm, quạt và một số bộ điều khiển FCU. Công nghệ này giúp giảm dòng khởi động, điều chỉnh công suất theo nhu cầu thực tế, đồng thời giảm tiếng ồn và góp phần kéo dài tuổi thọ thiết bị.

LED, biến tần và những con số tiết kiệm đáng chú ý

Chiếu sáng là hạng mục được ưu tiên cải tạo, với 100%

đèn sử dụng LED tiết kiệm điện. Tại sảnh, hành lang, tầng hầm, hệ thống được lập lịch tự động; cầu thang bộ tận dụng ánh sáng tự nhiên, kết hợp cảm biến chuyển động. Quạt hút thông gió trung tâm cũng được lắp biến tần, giúp giảm điện năng và bảo vệ động cơ.

Các giải pháp đã mang lại hiệu quả rõ rệt. Hệ thống quản lý năng lượng tiết kiệm khoảng 122.010 kWh/năm, giảm 97,6 tấn CO₂; giải pháp cảm biến chiếu sáng tiết kiệm thêm 20.498 kWh/năm, giảm 16,4 tấn CO₂. Đặc biệt, lắp biến tần cho quạt thông gió và điều hòa giúp giảm 46% điện năng tiêu thụ, đồng thời giảm tiếng ồn và chi phí vận hành.

Với kết quả 92/100 điểm, mô hình tại Tòa nhà VNPT cho thấy việc xây dựng công trình tiết kiệm năng lượng không chỉ phụ thuộc vào đầu tư thiết bị hiện đại. Quản lý chặt chẽ, vận hành đúng như cầu, kiểm soát thường xuyên và hình thành thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm cũng là những yếu tố quan trọng để giảm chi phí, giảm phát thải và nâng cao hiệu quả sử dụng công trình.

Cùng với đó, VNPT đưa tiêu chí hiệu suất năng lượng cao vào hoạt động mua sắm thiết bị. Các thiết bị văn phòng như màn hình máy tính, máy in, máy photocopy và đèn LED đều sử dụng các model có nhãn tiết kiệm năng lượng. Với những thiết bị tiêu thụ nhiều điện nhưng chưa thuộc danh mục bắt buộc dán nhãn, tiêu chí hiệu suất năng lượng cao vẫn được đưa vào hồ sơ mời thầu.

Theo đánh giá, tổng mức tiết kiệm năng lượng thực tế của các giải pháp trong 5 năm đạt 22,9%. Đối với 4 giải pháp đã đầu tư, tổng vốn khoảng 1,189 tỷ đồng, trong khi số tiền tiết kiệm điện đạt hơn 610,7 triệu đồng/năm. Thời gian hoàn vốn trung bình khoảng 1,94 năm.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tòa nhà vẫn còn dư địa để tiếp tục tiết kiệm năng lượng. Báo cáo kiểm toán đề xuất các giải pháp như dán phim cách nhiệt cho vách kính, cải tạo đồng bộ hệ thống chiếu sáng, lắp đặt hệ thống lọc sóng hài và nâng cấp hệ thống quản lý, giám sát năng lượng. ■

Huy động nguồn lực cho các hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

Vừa qua, tại thành phố Đà Nẵng, Cục Đối mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (Bộ Công Thương) đã tổ chức Hội nghị sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cả nước năm 2026. Hội nghị tập trung thảo luận các cơ chế, chính sách mới nhằm tháo gỡ khó khăn về nguồn vốn đầu tư cho các dự án tiết kiệm năng lượng. Theo đánh giá từ các chuyên gia tại hội nghị, nếu hiệu quả sử dụng năng lượng toàn quốc tăng thêm 10%, GDP có thể tăng tương ứng khoảng 1%. Do đó, Bộ Công Thương nhấn mạnh việc tăng cường phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước và khối doanh nghiệp tư nhân nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiệu suất cao, tối ưu hóa quy trình vận hành sản xuất và mở rộng các mô hình quản lý năng lượng thông minh, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.

TIẾT KIEM NĂNG LƯỢNG

Phải bắt đầu ngay từ bản vẽ xây dựng

Trong tháng 7/2026, Bộ Công Thương phối hợp với Bộ Xây dựng đẩy mạnh chiến dịch tuyên truyền và áp dụng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả. Các chuyên gia chỉ ra rằng, việc tích hợp giải pháp tiết kiệm năng lượng ngay từ giai đoạn lập bản vẽ thiết kế giúp giảm tới 30-40% chi phí vận hành điện trong suốt vòng đời công trình. Đây được coi là giải pháp căn cơ nhằm giải quyết bài toán gia tăng phụ tải điện tại các đô thị lớn. Do vậy, Bộ Công Thương yêu cầu các chủ đầu tư dự án bất động sản, tòa nhà văn phòng và khu công nghiệp tuân thủ nghiêm ngặt yêu cầu kiểm toán năng lượng ngay từ khâu phê duyệt dự án.

EVN hướng dẫn tiết kiệm điện mùa cao điểm nắng nóng 2026

Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đã khởi động triển khai chuỗi giải pháp toàn diện nhằm bảo đảm cung ứng điện an toàn, liên tục trong đợt cao điểm nắng nóng gay gắt năm 2026. EVN khuyến cáo người dân và các đơn vị tiêu thụ điện áp dụng triệt để các biện pháp tiết kiệm: cài đặt điều hòa nhiệt độ từ 26-27°C trở lên, kết hợp quạt gió và hạn chế sử dụng đồng thời các thiết bị điện có công suất lớn vào các giờ cao điểm. Đồng thời, EVN chỉ đạo các công ty điện lực hướng dẫn khách hàng theo dõi chỉ số tiêu thụ điện hàng ngày qua ứng dụng CSKH di động. Việc chủ động kiểm soát phụ tải giúp người dân tránh nguy cơ hỏa đơn tiền điện tăng vọt, đồng thời giảm tải hệ thống grid, bảo đảm an toàn vận hành lưới điện quốc gia. **T.H**

Quý tiết kiệm năng lượng phải trở thành công cụ dẫn vốn xanh cho doanh nghiệp

Bộ Công Thương đang đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện đề án thành lập Quỹ tiết kiệm năng lượng nhằm tạo nguồn tài chính bền vững hỗ trợ các doanh nghiệp chuyển đổi công nghệ xanh. Trong giai đoạn tháng 7 và tháng 8/2026, cơ quan quản lý tập trung lấy ý kiến rộng rãi từ các bộ, ngành, tổ chức tài chính và cộng

đồng doanh nghiệp để ban hành bộ tiêu chí kỹ thuật, định mức tiết kiệm khắt khe nhưng mang tính khả thi cao. Quỹ được kỳ vọng sẽ đóng vai trò là "mỏ lãi" tài chính, kết hợp nguồn vốn ngân sách với các quỹ đầu tư xanh quốc tế để cung cấp tín dụng ưu đãi cho dự án cải tạo dây chuyền thâm dụng điện năng.

Việc hình thành Quỹ không chỉ hỗ trợ doanh nghiệp giảm áp lực chi phí tiền điện trong bối cảnh giá nguyên liệu đầu vào biến động, mà còn tạo động lực trực tiếp giúp ngành công nghiệp Việt Nam đáp ứng các tiêu chuẩn chứng chỉ carbon khắt khe khi xuất khẩu sang các thị trường quốc tế lớn. **T.T**

Theo thống kê của Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (Bộ Công Thương), qua 6 kỳ bình chọn cấp quốc gia, gần 800 sản phẩm đã được công nhận đạt danh hiệu RISEP. Đáng chú ý, hơn 80% sản phẩm trong số đó đã được tiếp cận các nguồn lực hỗ trợ từ chương trình khuyến công như đầu tư máy móc, thiết bị, ứng dụng công nghệ mới, xúc tiến thương mại và quảng bá sản phẩm.

Những con số trên cho thấy, hoạt động bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu không chỉ dừng ở việc xét chọn, tôn vinh sản phẩm. Quan trọng hơn, đây còn là cơ sở để các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất có thêm điều kiện tiếp cận chính sách hỗ trợ, từng bước nâng cao năng lực sản xuất và sức cạnh tranh trên thị trường.

Là một trong những doanh nghiệp có sản phẩm được công nhận RISEP cấp tỉnh, ông Nguyễn Hoàng Long - Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ tổng hợp Việt Trung (tỉnh Quảng Trị) cho biết, nước mắm truyền thống Ngọc Biển được công nhận là sản phẩm RISEP cấp tỉnh là nguồn động viên lớn đối với doanh nghiệp. Danh hiệu cũng tạo thêm động lực để doanh nghiệp tiếp tục đầu tư nâng cao chất lượng, cải tiến mẫu mã, bao bì, đồng

Cơ hội cho sản phẩm công nghiệp nông thôn từ chứng nhận RISEP

Danh hiệu sản phẩm công nghiệp nông thôn (CNNT) tiêu biểu các cấp (RISEP) đang mở ra cơ hội để cơ sở CNNT nâng cao giá trị sản phẩm, mở rộng sản xuất, chinh phục thị trường trong nước và từng bước hướng tới xuất khẩu.

➤ Bài và ảnh: NGUYỄN HOA



Gần 800 sản phẩm công nghiệp nông thôn đã được công nhận đạt danh hiệu RISEP cấp quốc gia

thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong sản xuất và truy xuất nguồn gốc.

Tương tự, Công ty TNHH Dược liệu Vũ Gia (Ninh Bình) có sản phẩm đạt chứng nhận RISEP cấp khu vực năm 2022. Theo ông Phạm Tiến Đạt, Phó Giám đốc Công ty TNHH Dược liệu Vũ Gia, từ nguồn hỗ trợ 200 triệu đồng của Chương trình khuyến công quốc gia năm 2022, doanh nghiệp đã đầu tư hệ thống máy móc hiện đại nhằm nâng cao chất lượng sản

phẩm, tăng năng suất và duy trì việc làm ổn định cho 18 lao động địa phương.

Theo đại diện doanh nghiệp, giá trị nhận được không chỉ nằm ở khoản kinh phí hỗ trợ. Sau khi sản phẩm được công

nhận RISEP, uy tín của doanh nghiệp trên thị trường được nâng lên, tạo thuận lợi hơn khi tham gia các hội chợ, triển lãm và chương trình xúc tiến thương mại.

Tại Hải Phòng, Trung tâm

Qua 6 kỳ bình chọn cấp quốc gia, gần 800 sản phẩm đã được công nhận đạt danh hiệu RISEP cấp quốc gia. Hơn 80% sản phẩm trong số này đã tiếp cận các nguồn lực hỗ trợ từ chương trình khuyến công như đầu tư máy móc, ứng dụng công nghệ, xúc tiến thương mại và quảng bá sản phẩm.

Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp thành phố cho biết, những năm qua, thông qua chương trình khuyến công, địa phương đã tạo đòn bẩy giúp các doanh nghiệp, cơ sở CNNT chuyển đổi từ phương thức sản xuất thủ công sang hướng hiện đại. Chính sách khuyến công không chỉ hỗ trợ ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, cải tiến công nghệ mà còn gắn với hoạt động bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu, hỗ trợ tham gia hội chợ và xúc tiến thương mại.

Từ những trường hợp thực tế có thể thấy, giá trị của chứng nhận RISEP không chỉ nằm ở danh hiệu. Khi được gắn với hỗ trợ máy móc, công nghệ, phát triển sản phẩm, xây dựng thương hiệu và xúc tiến thương mại, chứng nhận có thể trở thành một "tấm vé thông hành" giúp sản phẩm CNNT nâng cao khả năng nhận diện, tiếp cận các kênh phân phối rộng hơn.

Đồng thời, quá trình bình chọn cũng tạo động lực để doanh nghiệp chủ động đổi mới, đầu tư công nghệ, nâng cao chất lượng và hoàn thiện sản phẩm. Đây là những yếu tố cần thiết để sản phẩm CNNT vượt ra khỏi phạm vi thị trường địa phương, tham gia sâu hơn vào các chuỗi cung ứng trong nước và từng bước hướng tới thị trường xuất khẩu. ■

Năm 2026, 11 tỉnh, thành phố khu vực miền Trung - Tây Nguyên đạt mục tiêu hoàn thành 100% đề án khuyến công quốc gia và khuyến công địa phương đã được giao.

➤ Bài và ảnh: CHU ĐAN

Khu vực miền Trung - Tây Nguyên có 11 tỉnh, thành phố, bao gồm: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị, thành phố Huế, thành phố Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk, Khánh Hòa và Lâm Đồng. Năm 2025, hoạt động khuyến công tại khu vực miền Trung - Tây Nguyên tiếp tục phát huy vai trò hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn đổi mới máy móc, ứng dụng khoa học, công nghệ và nâng cao năng lực sản xuất. Tổng kinh phí thực hiện đạt 40,446 tỷ đồng, bằng 89,97% kế hoạch năm.

Bước sang năm 2026, hoạt động khuyến công của 11 tỉnh, thành phố trong khu vực được triển khai với nguồn lực lớn hơn. Tổng kế hoạch kinh phí hỗ trợ khuyến công được duyệt đạt 54,672 tỷ đồng, tăng hơn 21% so với kế hoạch năm 2025. Trong đó, kinh phí khuyến công địa phương là 38,222 tỷ đồng,

MIỀN TRUNG - TÂY NGUYÊN

Phấn đấu hoàn thành 100% đề án khuyến công năm 2026

chiếm 70%; kinh phí khuyến công quốc gia là 16,450 tỷ đồng, chiếm 30%.

Trên cơ sở nguồn lực được bố trí, mục tiêu trọng tâm của khu vực là phấn đấu hoàn thành 100% đề án khuyến công quốc gia và khuyến công địa phương đã được giao trong năm 2026. Cùng với đó, các địa phương tập trung xây dựng đề án nhóm, đề án điểm, đa dạng hóa hoạt động khuyến công nhằm tạo liên kết sản xuất, hình thành cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị, đồng thời hỗ trợ chuyển đổi số và chuyển đổi xanh cho các cơ sở công nghiệp nông thôn.

Hoạt động khuyến công cũng được yêu cầu bám sát các mục tiêu, nội dung quy định tại Nghị định số 45/2012/NĐ-CP, Nghị định số 235/2025/NĐ-CP, Chương trình khuyến công quốc gia giai đoạn 2026-2030 và chương trình khuyến công của các địa phương đến năm 2030. Phương thức quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp tục được đổi mới, gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện các đề án trên địa bàn.



Đưa chính sách khuyến công đến gần hơn với doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn

Để hoàn thành các đề án khuyến công quốc gia và địa phương trong năm 2026, các tỉnh miền Trung - Tây Nguyên sẽ tăng cường phối hợp với Bộ Công Thương trong việc triển khai đề án. Đồng thời, đẩy mạnh liên kết giữa các tỉnh, thành phố trong vùng và giữa các vùng, tăng ứng dụng công nghệ đưa chính sách khuyến công đến gần hơn với doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn.

Để hoàn thành mục tiêu năm 2026, một trong những giải pháp đầu tiên là tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến công. Theo đó, các tỉnh miền Trung - Tây Nguyên đề xuất, trung ương sớm ban hành

các văn bản phù hợp với những nội dung mới tại Nghị định số 235/2025/NĐ-CP, theo hướng tháo gỡ vướng mắc thực tiễn, nâng cao tính chủ động và khả năng tiếp cận chính sách của cơ sở công nghiệp nông thôn.

Tại địa phương, các cơ quan chuyên môn cần thường xuyên rà soát, cập nhật và tham mưu sửa đổi, bổ sung cơ chế khuyến công phù hợp với điều kiện, nguồn lực và định hướng phát triển của từng địa bàn.

Cùng với cơ chế, việc củng cố hệ thống tổ chức khuyến công được coi là yếu tố quan trọng. Các địa phương tiếp tục kiện toàn bộ máy, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, viên chức, phát triển mạng lưới công tác viên khuyến công; đồng thời đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị và từng bước xây dựng hạ tầng phục vụ chuyển đổi số, quản lý dữ liệu về cơ sở và sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu. Công tác kiểm tra, giám sát các đề án khuyến công quốc gia và địa phương cũng được tăng cường để bảo đảm tiến độ và yêu cầu đề ra.

Về nguồn lực, các địa phương được yêu cầu tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các đề án đã được phân bổ kinh phí, sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, đúng quy định; đồng thời tham mưu tăng nguồn ngân sách địa phương, bảo đảm sự hài hòa giữa nguồn lực trung ương và địa phương. Việc lồng ghép nguồn vốn khuyến công với các chương trình, dự án khác cũng được chú trọng nhằm thu hút thêm nguồn lực xã hội đầu tư phát triển công nghiệp nông thôn. ■

Bộ Công Thương đang khẩn trương hoàn thiện Thông tư mới về xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia, kỳ vọng tạo hành lang pháp lý thuận lợi hơn cho địa phương triển khai chính sách và hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT).

➤ Bài và ảnh: NGUYỄN HÒA

Khẩn trương hoàn thiện Dự thảo Thông tư quản lý kinh phí khuyến công

nhieu năm để hướng dẫn triển khai hoạt động khuyến công nhưng cần được rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với những thay đổi của hệ thống pháp luật, yêu cầu phân cấp cũng như mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện nay.

Theo đại diện Sở Công Thương các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, việc sớm có một văn bản hướng dẫn thống nhất là cần thiết để Sở Công Thương và các đơn vị thực hiện khuyến công thuận tiện hơn trong hướng dẫn, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai chính sách đến xã, phường, cũng như các cơ sở CNNT.

Nhu cầu này càng rõ hơn sau khi Nghị định số 235/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP về khuyến công được ban hành, với nhiều nội dung theo hướng tăng cường phân cấp cho địa phương trong quản lý và tổ chức thực hiện hoạt động khuyến công.

Trên thực tế, hiện Bộ Công Thương cho biết đã giao Cục Đối mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (ĐCK)



Bộ Công Thương đang hoàn thiện dự thảo Thông tư quy định về xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia mới

khẩn trương hoàn thiện dự thảo Thông tư quy định về xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia để thay thế các Thông tư số 46/2012/TT-BCT, số 20/2017/TT-BCT, số 36/2013/TT-BCT và số 17/2018/TT-BCT.

Quá trình xây dựng dự thảo cũng nhận được sự tham gia khả rộng. Cơ quan soạn thảo đã lấy ý kiến 4 Bộ gồm Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính; 34 tỉnh, thành phố; Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Hiệp hội Làng nghề Việt Nam và các đơn

vị thuộc Bộ Công Thương. Từ các ý kiến góp ý, dự thảo đang tiếp tục được hoàn thiện theo nguyên tắc kế thừa những quy định còn phù hợp, đồng thời không quy định lại những nội dung đã được điều chỉnh tại Nghị định số 45/2012/NĐ-CP, Nghị định số 235/2025/NĐ-CP, các văn bản của Bộ Tài chính và pháp luật có liên quan, qua đó tránh tạo khoảng trống pháp lý khi các Thông tư hiện hành được thay thế.

Một điểm đáng chú ý trong quá trình hoàn thiện dự thảo là yêu cầu đơn giản hóa quy trình

và đẩy mạnh ứng dụng môi trường điện tử. Góp ý cho dự thảo, Bộ Tư pháp từng đề nghị cần nhắc việc yêu cầu các đơn vị vừa cập nhật hồ sơ điện tử trên Hệ thống thông tin quản lý khuyến công, vừa gửi bản giấy Phiếu thẩm định cấp cơ sở. Ý kiến này đã được cơ quan soạn thảo tiếp thu theo hướng bỏ yêu cầu gửi song song bản giấy và bản điện tử; tài liệu điện tử được ký số hoặc xác thực hợp lệ sẽ được sử dụng, trừ trường hợp pháp luật bắt buộc phải có bản chính.

Cùng hướng này, Hiệp hội Làng nghề Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và một số địa phương như Sơn La, Lào Cai, Thanh Hóa, Đắk Lắk đề nghị thực hiện nguyên tắc một lần khai báo, không yêu cầu cung cấp lại dữ liệu đã có và làm rõ giá trị pháp lý của hồ sơ điện tử. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu việc bỏ yêu cầu gửi đồng thời bản cứng phiếu thẩm định cấp cơ sở; hồ sơ điện tử có chữ ký số hoặc được xác thực hợp lệ trên hệ thống sẽ được sử dụng trong toàn bộ quy trình. ■

GIẢI ĐOẠN 2026 - 2030

Thanh Hóa phát huy hiệu quả "vốn môi" khuyến công

Giai đoạn 2021-2025, Thanh Hóa là một trong những địa phương đứng đầu cả nước về triển khai khuyến công với 85 đề án được thực hiện. Trong đó, 37 đề án thuộc chương trình khuyến công quốc gia, kinh phí hỗ trợ 17 tỷ đồng; 48 đề án thuộc chương trình địa phương, kinh phí hơn 12 tỷ đồng. Nguồn lực được tập trung cho hỗ trợ máy móc, thiết bị tiên tiến, mô hình trình diễn kỹ thuật, xúc tiến thương mại, đăng ký nhãn hiệu và mở rộng thị trường.

Hiệu quả hỗ trợ thể hiện rõ ở năng lực sản xuất của doanh nghiệp. Công ty TNHH Lâm sản Đại Phát tăng năng suất hơn 30% sau khi ứng dụng dây chuyền sản xuất ván ép phủ phim hiện đại; Công ty TNHH Sản xuất thương mại Đồng Tâm từng bước chuyển từ thị trường trong nước sang ký kết đơn hàng xuất khẩu ổn định sang Nhật Bản và EU. Các hoạt động hội chợ, kết nối cung - cầu, xây dựng nhãn hiệu cũng góp phần mở rộng thị trường cho sản phẩm công nghiệp nông thôn.

Đáng chú ý, vốn đối ứng từ doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 chiếm tới 74,4% tổng vốn

Nhằm phát huy hiệu quả nguồn "vốn môi" khuyến công, giai đoạn 2026 - 2030, tỉnh Thanh Hóa đặt mục tiêu hỗ trợ 47 cơ sở công nghiệp nông thôn ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến vào hoạt động sản xuất.

➤ Bài và ảnh: CHU HUYNH

thực hiện các đề án. Tỷ lệ này cho thấy nguồn ngân sách khuyến công đã phát huy khá rõ vai trò "vốn môi": Nhà nước hỗ trợ một phần nhưng từ đó kích hoạt nguồn lực lớn hơn từ chính cơ sở thụ hưởng.

Qua các đề án, khuyến công còn góp phần tạo việc làm ổn định cho lao động nông thôn, giảm chi phí năng lượng, cải thiện điều kiện sản xuất, bảo vệ môi trường và hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn. Đây cũng chính là cơ sở để Thanh Hóa tiếp tục lựa chọn cách thức hỗ trợ có trọng tâm trong giai đoạn 2026-2030, thay vì phân tán nguồn lực.

Trên cơ sở kết quả đã đạt được, UBND tỉnh Thanh Hóa vừa ban hành Quyết định số 2533/QĐ-UBND phê duyệt Chương trình khuyến công địa phương tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026-2030. Chương trình đặt mục tiêu huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới và



Thanh Hóa xác định nguồn vốn khuyến công ưu tiên vào các ngành nghề, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu

chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đáng chú ý, hoạt động khuyến công được xác định theo hướng kết hợp giữa Nhà nước với doanh nghiệp, theo chuỗi ngành hàng và chuyển đổi số; tăng cường hỗ trợ ứng

dụng khoa học, đổi mới công nghệ, tạo việc làm và nâng thu nhập cho người lao động.

Bên cạnh đó, Thanh Hóa xác định thúc đẩy sản xuất sạch hơn, sản xuất và tiêu dùng bền vững, hướng tới các ngành công nghiệp xanh, công nghiệp

carbon thấp, kinh tế tuần hoàn và kinh tế số. Đây là bước chuyển quan trọng, cho thấy nguồn lực khuyến công trong giai đoạn mới không đơn thuần hỗ trợ mua sắm máy móc mà hướng tới nâng cao năng lực phát triển dài hạn cho các cơ sở công nghiệp nông thôn.

Cách bố trí nguồn lực cũng thể hiện khá rõ vai trò "vốn môi". Theo Quyết định số 2533, kinh phí thực hiện chương trình không chỉ bao gồm ngân sách nhà nước mà còn có vốn của các cơ sở công nghiệp nông thôn, vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác. Tổng kinh phí khuyến công địa phương dự kiến cho giai đoạn 2026-2030 là 33,67 tỷ đồng.

Nguồn kinh phí này được ưu tiên cho những khâu có khả năng tạo chuyển biến trực tiếp về năng lực sản xuất. Cụ thể, Thanh Hóa đặt mục tiêu hỗ trợ 47 cơ sở công nghiệp nông thôn ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến, tiến bộ khoa học kỹ thuật; 14 cơ sở ứng dụng dây chuyền công nghệ tiên tiến; hỗ trợ 4 mô hình trình diễn kỹ thuật để phổ biến công nghệ mới hoặc sản xuất sản phẩm mới. ■

Thế chế hóa Nghị quyết số 80-NQ/TW

Công nghiệp văn hóa chính thức được đưa vào Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước như một mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể. Theo Bộ VH&TL, sau 12 năm nỗ lực triển khai, tỷ trọng công nghiệp văn hóa trong GDP Việt Nam cả giai đoạn 2018 - 2025 ước đạt 4-5%, còn khoảng cách rất xa so với mục tiêu đặt ra đến năm 2030 là tối thiểu 7%, khó có thể bứt phá nếu không có một "cú huych" về mặt chính sách kiến tạo của Nhà nước.

Mặc dù có nguồn lực và tiềm năng to lớn, nhưng thực tiễn phát triển các ngành công nghiệp văn hóa ở Việt Nam thời gian qua vẫn gặp nhiều khó khăn, chưa tương xứng với tiềm năng. Pháp luật về văn hóa còn thiếu tính đồng bộ và hệ thống, chủ yếu tiếp cận công nghiệp văn hóa dưới góc độ quản lý nhà nước đơn thuần về nội dung, thiếu các chính sách mang tính kiến tạo để thúc đẩy phát triển kinh tế, chưa coi đây là một lĩnh vực kinh tế năng động có khả năng đóng góp lớn vào GDP và giải quyết việc làm. Quy định pháp luật hiện hành còn phân tán trong các luật chuyên ngành như điện ảnh, sở hữu trí tuệ, du lịch, quảng cáo, xuất bản, thậm chí còn nằm ở các văn bản dưới luật do lĩnh vực đó chưa được điều chỉnh bằng luật như văn học, nghệ thuật biểu diễn, mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm.

Bên cạnh đó, các quy định pháp luật đã có nhưng thiếu một luật mang tính tổng thể, kết nối từ sáng tạo, sản xuất, phân phối đến tiêu dùng các sản phẩm văn hóa. Sự thiếu vắng này tạo ra những "khoảng trống", "điểm mờ", "điểm nghẽn" về mặt pháp lý. Mặt khác, sự xâm nhập mạnh mẽ của các sản phẩm văn hóa ngoại lai với lợi thế vượt trội về công nghệ và tài chính đang tạo ra sức ép cạnh tranh khốc liệt, tiềm ẩn nguy cơ xói mòn bản sắc, gây "xâm lăng văn hóa" nếu không có một khung khổ pháp lý đủ sức "kiến tạo" và "bảo vệ".

Từ cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên, Bộ VH&TL cho hay, việc ban hành Luật Phát triển công nghiệp văn hóa là đòi hỏi cấp bách nhằm thế chế hóa Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam. Xác định địa vị pháp lý chính thức cho các ngành công nghiệp văn hóa trong cơ cấu ngành kinh tế Việt Nam sau 12 năm nỗ lực triển khai.



Dự án Luật hướng tới lan tỏa sức ảnh hưởng của bản sắc văn hóa Việt Nam

Ảnh: Báo Thoá

XÂY DỰNG LUẬT PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA

Tạo đòn bẩy

TĂNG TRƯỞNG MỚI

CHO KINH TẾ ĐẤT NƯỚC



Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức hội thảo lấy ý kiến góp ý Dự án Luật Phát triển công nghiệp văn hóa

Ảnh: Báo Thoá

Kết nối chuỗi giá trị để thúc đẩy các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam có phát triển đột phá về mặt giá trị kinh tế, tăng cường xuất khẩu, thu hút FDI chiến lược, chiếm tỷ trọng tối thiểu 7% GDP hàng năm càng sớm càng tốt, thay vì chờ đến năm 2030. Lan tỏa sức ảnh hưởng của bản sắc văn hóa Việt Nam, thương hiệu quốc gia Việt Nam và "sức mạnh mềm Việt Nam" trên trường quốc tế.

Tạo khung khổ pháp lý phát triển công nghiệp văn hóa

Quan điểm xây dựng dự án Luật được Bộ VH&TL nêu rõ, đó là xác định đúng, đúng các cơ chế, chính sách mang tính then chốt tầm luật để tạo khung khổ pháp

lý cho thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hóa; tiếp cận công nghiệp văn hóa là chuỗi giá trị để thúc đẩy phát triển từ góc độ phát triển một ngành kinh tế chiến lược, không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, không quy định lại những chính sách mà các luật chuyên ngành và các luật khác đã quy định; ưu tiên làm rõ những "điểm mờ" mà các luật chuyên ngành chưa cụ thể hóa, đặc biệt là trong khâu tổ chức thực thi; ưu tiên bổ sung quy định lấp đầy những "khoảng trống" mà các luật chuyên ngành chưa có, nhưng không trái với luật chuyên ngành; lựa chọn có chọn lọc một số "điểm nghẽn" trong hệ thống pháp luật đã chín, đã rõ, nhận được sự đồng thuận cao, để tháo gỡ; đồng thời quy định nguyên tắc, rõ những vấn đề mang tính nội hàm chính sách, giao Chính phủ, Bộ chuyên ngành quy định chi tiết những vấn đề về quy trình thủ tục.

Theo đó, Luật gồm 9 chương, 60 điều; đồng thời, trên cơ sở rà soát những vướng mắc, khó khăn, bất cập (chưa được pháp luật quy định hoặc đã có quy định nhưng chưa phù hợp), dự thảo Luật tập trung giải quyết các vấn đề mang tính then chốt để thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hóa thông qua 5 nhóm chính sách, gồm: hệ sinh thái công nghiệp văn hóa; tài sản trí tuệ trong các ngành công nghiệp văn hóa; nhân lực công nghiệp văn hóa; hạ tầng công nghiệp văn hóa; tài chính và hỗ trợ, ưu đãi đầu tư.

Đánh giá cao việc xây dựng Dự thảo Luật Phát triển công nghiệp văn hóa, Chủ tịch Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam Nguyễn Trường Sơn cho biết, việc xây dựng Luật Phát triển công nghiệp văn hóa là một bước rất cần thiết và kịp thời cho việc phát triển công nghiệp văn hóa nhằm thể chế hóa chủ trương của Đảng trong lĩnh vực này. Đây là một dự thảo luật rất quan trọng

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Bộ VH&TL) đang gấp rút lấy ý kiến, hoàn thiện Dự thảo Luật Phát triển công nghiệp văn hóa, nhằm tạo đòn bẩy đưa công nghiệp văn hóa trở thành động lực tăng trưởng bứt phá của đất nước.

➤ HOA QUYNH

trong hệ thống văn bản luật, góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật trong lĩnh vực văn hóa. Ở góc độ doanh nghiệp, Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Tư vấn QP Việt Nam Nguyễn Thị Quý Phương nhận định, việc Dự thảo Luật xác lập chuỗi giá trị từ sáng tạo, phát triển, sản xuất, phân phối, thương mại hóa, trình diễn, tiêu dùng đến tái đầu tư là hướng tiếp cận phù hợp để liên kết chính sách văn hóa với chính sách thị trường, đầu tư, tài chính, công nghệ và sở hữu trí tuệ.

Bộ VH&TL hiện đang triển khai lấy ý kiến nhằm hoàn thiện dự thảo và hồ sơ dự án Luật. Thứ trưởng Bộ VH&TL - ông Nguyễn Huy Dũng nhấn mạnh: Tiến độ xây dựng dự án Luật rất gấp, song quan điểm của cơ quan chủ trì soạn thảo là ưu tiên cao nhất cho chất lượng. Đồng thời, dự án Luật tiếp cận công nghiệp văn hóa từ góc độ phát triển một ngành kinh tế chiến lược theo chuỗi giá trị; bảo đảm không quy định lại những nội dung đã được các luật chuyên ngành điều chỉnh và không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính không cần thiết. "Luật không đặt mục tiêu giải quyết tất cả các vấn đề của từng ngành, mà tập trung vào những vấn đề liên ngành, then chốt, đã chín và có khả năng tạo ra động lực phát triển mới", theo ông Dũng. ■

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đặt quyết tâm chính trị cao nhất trong việc xây dựng Luật Phát triển công nghiệp văn hóa theo quy trình rút gọn, dự kiến trình Quốc hội tại kỳ họp tháng 10/2026.

Xây dựng thế trận lòng dân vững chắc là nền tảng giúp đồng bào vùng biên yên tâm lao động, phát triển kinh tế và bảo vệ chủ quyền quốc gia.

➤ Bài và ảnh: NGUYỄN KHÁNH

Việt Nam có đường biên giới đất liền dài khoảng 5.044,8 km, bờ biển dài 3.260 km. Khu vực biên giới gồm 553 xã, phường, đặc khu thuộc 30 tỉnh, thành phố, nơi sinh sống của khoảng 3,51 triệu hộ với gần 14 triệu nhân khẩu, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm khoảng 15%; giữ vị trí chiến lược về chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

Từ thực tiễn đó, Trung tướng Nguyễn Anh Tuấn, Chính ủy Bộ đội Biên phòng cho biết, trên cơ sở chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước; sự lãnh đạo, chỉ đạo của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng xác định rõ, muốn bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, trước hết phải xây dựng thế trận lòng dân vững chắc. Muốn dân tin Đảng, bám bản, giữ biên giới, phải lo cho dân có cơm ăn, áo mặc, con em được học hành. Quan điểm này trở thành sợi chỉ xuyên suốt trong 10 năm qua.

Đồng hành cùng dân làm kinh tế

Bộ đội Biên phòng đã triển khai hàng loạt mô hình, chương trình, phong trào giúp đồng bào phát triển kinh tế, ổn định đời sống. Trong đó, từ năm 1995, mô hình “cán bộ tăng cường xã” đã được triển khai, duy trì trung bình khoảng 300 lượt cán bộ mỗi năm giữ cương vị khác nhau tại các xã biên giới đặc biệt khó khăn, nhiều người được nhân dân tin nhiệm bầu giữ chức danh chủ chốt trong cấp ủy, chính quyền cơ sở.

Cùng với “cán bộ tăng cường xã”, hàng chục nghìn lượt đảng viên đồn biên phòng được phân công phụ trách gần 40 nghìn hộ gia đình ở khu vực biên giới, trực tiếp hướng dẫn nhân dân lao động, sản xuất, phát triển kinh tế hộ. Nhiều mô hình phù hợp với từng địa bàn đã hình thành và được nhân rộng.

Trong 10 năm, Bộ đội Biên phòng đã trao tặng hơn 44.500 con gà giống và trên 6,5 triệu con giống gia súc, gia cầm cho hộ nghèo biên giới, trị giá hơn 386 tỷ đồng, giúp nhiều hộ có tư liệu sản xuất để thoát nghèo bền vững. Xây dựng, trao tặng gần 11.800 công trình dân sinh, trị giá hơn 1.768 tỷ đồng, xây mới, sửa chữa gần 19.700 căn nhà cho người nghèo, trị giá hơn 731 tỷ đồng, tạo nền tảng để đồng bào ổn định chỗ ở, yên tâm sản xuất.

Gần 40 nghìn hộ gia đình được đảng viên đồn biên phòng trực tiếp giúp đỡ, cùng 1.872 mô hình sinh kế tập trung, trị giá 145 tỷ đồng đã được xây dựng. Tổng nguồn lực huy động trong 10 năm, gồm kinh phí xã hội hóa, ngân sách hỗ trợ, đóng góp của cán bộ, chiến sĩ và giá trị hiện vật giúp dân đạt hơn 3.385 tỷ đồng, cùng hơn 1,2 triệu ngày công lao động, làm thay đổi căn bản diện mạo kinh tế, xã hội vùng biên cương, giảm nhanh tỷ lệ hộ nghèo, đẩy lùi hộ tụt hậu.

Bên cạnh đó, chương trình Đồng hành cùng phụ nữ biên cương, do Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng phối hợp Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam khởi xướng từ năm 2018, đã xây dựng, củng cố hơn 1.340 mô hình sinh kế bền vững, hỗ trợ 6,5 triệu cây, con giống, huy động hơn 444 tỷ đồng, góp phần đưa 37 xã biên giới về đích nông thôn mới, khơi dậy ý chí tự lực vươn lên của phụ nữ dân tộc thiểu số.

Đồng chí Y Thông, Thứ trưởng Bộ Dân



Bộ đội Biên phòng xây dựng thế trận lòng dân vững chắc

PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÙNG BIÊN GIỚI VỮNG MẠNH TỪ THẾ TRẬN LÒNG DÂN

ĐẠI TƯỚNG PHAN VĂN GIANG:

**Cần thực hiện tốt quan điểm:
“Mỗi người dân là một cột mốc
sống bảo vệ biên cương”,
“Mỗi tàu cá là một cột mốc
chủ quyền trên biển”; xây dựng
nền biên phòng toàn dân,
thế trận biên phòng toàn dân
vững mạnh, củng cố nền lý thuyết
biên phòng nhân dân, bảo vệ
vững chắc chủ quyền an ninh
biên giới trong mọi tình huống.**

tộc và Tôn giáo đánh giá, Bộ đội Biên phòng là lực lượng nòng cốt đưa chính sách dân tộc đến với cơ sở, nhất là tại các địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới. Thông qua hệ thống cán bộ bám địa bàn, Bộ đội Biên phòng đã kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng của đồng bào, giúp các cơ quan chức năng có thêm căn cứ thực tiễn để hoàn thiện và cải cách chính sách phù hợp hơn.

Chuyển đổi số mở đường cho nông sản xuất biên

Xuất phát từ vị trí, ý nghĩa chiến lược về quốc phòng, an ninh và đối ngoại của khu vực biên giới, đồng thời quán triệt, triển khai chủ trương của Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số trong Quân đội, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng đã triển khai Chương trình “Bộ đội Biên phòng - Đồng hành chuyển đổi số nơi biên giới”, giúp đồng bào các dân tộc ứng dụng, áp dụng chuyển đổi số trong phát triển kinh tế và tham gia bảo vệ biên giới.

Đến nay, chương trình đã được triển khai với 744 tổ chuyển đổi số, 3.504 cán bộ, chiến sĩ tham gia, trực tiếp hướng dẫn hơn 132.700 lượt người dân tiếp cận kỹ thuật, kỹ năng số; mô hình nhận được sự quan tâm và đánh giá cao của cấp ủy, chính quyền địa phương và quần chúng nhân dân.

Theo Đại tá Trương Minh Đức, Chỉ huy trưởng Bộ đội Biên phòng tỉnh Lai Châu, Bộ đội Biên phòng tỉnh đã phối hợp doanh nghiệp viễn thông khảo sát, hỗ trợ hơn



Bộ đội Biên phòng đồng hành chuyển đổi số nơi biên giới

2.000 hộ dân chưa có điện thoại thông minh, thành lập 31 tổ tuyên truyền, phát triển từ mô hình “Thầy giáo quản hàm xanh xóa mù chữ” thành “Thầy giáo quản hàm xanh xóa mù công nghệ số”.

Nhiều hộ dân đã tạo lập tài khoản bán hàng trực tuyến, đưa các sản phẩm như sắn Lai Châu, trà cổ thụ, thảo quả, thịt trâu sấy tiếp cận trực tiếp người tiêu dùng, mở ra hướng đi mới cho kinh tế nông sản vùng cao.

Ở tuyến biên giới biển, thế trận lòng dân gắn chặt với phát triển kinh tế biển và bảo vệ chủ quyền. Đơn cử, tại Cà Mau, tỉnh duy nhất cả nước có ba mặt giáp biển, các mô hình của Bộ đội Biên phòng nơi đây đã cụ thể hóa chủ trương xây dựng nền quốc phòng toàn dân, phát huy vai trò thế trận lòng dân trong bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới.

Ông Lê Văn Sửu, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau cho biết, nhìn lại 10 năm qua, đời sống nhân dân khu vực biên giới biển của tỉnh từng bước được nâng lên, quốc phòng an ninh được giữ vững, thế trận lòng dân ngày càng vững chắc, trong đó có đóng góp quan trọng của lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh.

Đồn là nhà, biên giới là quê hương

Tại Hội nghị tổng kết, tôn vinh các mô hình, chương trình, phong trào Bộ đội Biên phòng tham gia xây dựng khu vực biên giới vững mạnh giai đoạn 2015 - 2025 diễn ra

tháng 8/2026 tại Hà Nội, Đại tướng Phan Văn Giang, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng khẳng định, khu vực biên giới là không gian sinh tồn, là chủ quyền thiêng liêng, là bất khả xâm phạm.

Sự nghiệp quản lý, bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới quốc gia được Đảng, Nhà nước xác định là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của các cấp, ngành, cả hệ thống chính trị, toàn dân và toàn quân; trong đó Bộ đội Biên phòng là lực lượng nòng cốt, chuyên trách.

Trong 10 năm qua, Bộ đội Biên phòng đã tập trung xây dựng lực lượng tinh, gọn, mạnh, chủ động phối hợp chặt chẽ với cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và đồng bào các dân tộc ở khu vực biên giới; đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia.

Đại tướng Phan Văn Giang nhấn mạnh, để hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới quốc gia, cán bộ, chiến sĩ Biên phòng phải luôn đồng hành, gắn bó mật thiết với nhân dân; coi “Đồn là nhà, biên giới là quê hương, đồng bào các dân tộc anh em là ruột thịt”. Triển khai hiệu quả các phong trào, hoạt động xây dựng khu vực biên giới vững mạnh, thực sự là điểm tựa của bản làng, của ngư dân; thắt chặt tình đoàn kết quân dân, củng cố thế trận lòng dân vững chắc. ■

"Né" kiểm duyệt bằng từ lóng, quảng cáo trá hình

Từng xuất hiện dày đặc trên mạng xã hội với nhiều hình thức quảng bá bắt mắt, thuốc lá điện tử đang dần rút khỏi các hoạt động tiếp thị công khai sau khi Nghị quyết 173/2024/QH15 có hiệu lực. Tuy nhiên, việc quảng cáo trực diện bị hạn chế không đồng nghĩa với việc các hoạt động tiếp thị, mua bán sản phẩm này biến mất.

Trên mạng xã hội, khi tìm kiếm những từ khóa như "vape", "pod", "juice", "tinh dầu"... người dùng vẫn có thể bắt gặp các tài khoản giới thiệu, rao bán sản phẩm với nhiều thông điệp hấp dẫn như "không khói, không hôi", "chỉ tạo hơi nước", "ít độc hại hơn thuốc lá truyền thống" hay "an toàn cho người xung quanh".

Thay vì quảng bá trực tiếp, một số nội dung được lồng ghép vào các chủ đề về phong cách sống, thời trang, giải trí hoặc đời sống thường ngày. Hình ảnh thiết bị nhỏ gọn, nhiều màu sắc, cùng hàng loạt hương vị như trái cây, bánh ngọt, đồ uống... được sử dụng để tạo cảm giác mới lạ, thời thượng và dễ tiếp cận.

Đáng chú ý, những người kinh doanh còn sử dụng các từ ngữ như "pod", "juice", "tinh dầu", "đồ chơi", "phụ kiện"... thay cho tên gọi trực tiếp của

Chặn quảng cáo trá hình thuốc lá điện tử để bảo vệ giới trẻ

Sau khi quảng cáo thuốc lá điện tử bị siết chặt, các nội dung mua bán, tiếp thị không còn xuất hiện công khai như trước mà có xu hướng chuyển sang từ lóng, nội dung lồng ghép và các kênh kín đáo trên mạng xã hội.

➤ NGUYỄN VỊ

sản phẩm. Một số video không công khai thông tin mua bán mà hướng người quan tâm sang các kênh liên hệ riêng.

Cách thức tiếp thị này khiến việc nhận diện và kiểm soát nội dung quảng cáo trở nên khó khăn hơn, đồng thời tiềm ẩn nguy cơ bình thường hóa hình ảnh thuốc lá điện tử, đặc biệt trong nhóm thanh thiếu niên.

Những cảnh báo nguy hại cho sức khỏe

Thiết kế nhỏ gọn, nhiều màu sắc của thuốc lá điện tử và đa dạng hương vị có thể đánh



Tăng cường kiểm soát quảng cáo, trang bị kiến thức cho thanh thiếu niên về tác hại của thuốc lá điện tử
Ảnh: Nam Nguyễn

trúng tâm lý tò mò, thích khám phá của người trẻ. Tuy nhiên, các sản phẩm này có thể chứa nicotine - chất gây nghiện cùng nhiều hóa chất khác.

WHO cho biết, chưa có bằng chứng khoa học độc lập để khẳng định thuốc lá điện tử hay thuốc lá nung nóng là sản phẩm an toàn hoặc ít gây hại hơn thuốc lá điếu. Tổ chức này cũng cảnh báo việc tiếp xúc với nicotine trong giai đoạn thanh

thiếu niên có thể ảnh hưởng đến sự phát triển của não bộ, trong khi nguy cơ lệ thuộc nicotine có thể gia tăng.

Bên cạnh đó, thành phần trong dung dịch thuốc lá điện tử có thể rất khác nhau giữa các sản phẩm. Việc sử dụng những sản phẩm không rõ nguồn gốc, không kiểm soát được thành phần còn làm gia tăng nguy cơ đối với sức khỏe.

Việc sử dụng đồng thời thuốc

lá điện tử và thuốc lá điếu cũng là vấn đề đáng quan tâm, bởi người sử dụng có thể không từ bỏ được nicotine mà tiếp tục duy trì sự phụ thuộc dưới nhiều hình thức.

Theo thông tin từ Trung tâm Chống độc, Bệnh viện Bạch Mai được đề cập tại các hoạt động tuyên truyền về phòng, chống tác hại thuốc lá, các trường hợp liên quan đến thuốc lá điện tử vẫn được ghi nhận, trong đó có người trẻ. Những trường hợp có biểu hiện bất thường sau khi sử dụng sản phẩm cần được thăm khám kịp thời, để xác định nguyên nhân và xử trí phù hợp.

Thực tế trên cho thấy, kiểm soát thuốc lá điện tử trong môi trường xã hội thể chỉ dừng ở việc phát hiện và gỡ bỏ những quảng cáo công khai. Khi phương thức tiếp thị chuyển sang từ lóng, nội dung lồng ghép và các kênh kín, công tác quản lý cần có cách tiếp cận phù hợp với sự thay đổi của môi trường mạng.

Cùng với việc tăng cường kiểm soát quảng cáo, việc trang bị kiến thức cho thanh thiếu niên về nicotine, tác hại của thuốc lá điện tử và nhận diện quảng cáo trá hình cũng đóng vai trò quan trọng. Gia đình, nhà trường và các nền tảng mạng xã hội cần phối hợp để hạn chế khả năng tiếp cận sản phẩm thuốc lá thể hệ mới của người trẻ. ■

Cai nghiện thuốc lá điện tử ở tuổi vị thành niên cần sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và ngành y tế, trong đó cha mẹ đóng vai trò quan trọng bằng việc lắng nghe và đồng hành cùng con.

➤ THANH THANH

Thuốc lá điện tử và những nguy cơ với trẻ vị thành niên

Việt Nam nằm trong nhóm các quốc gia có tỷ lệ sử dụng thuốc lá cao trên thế giới, trong đó tình trạng sử dụng thuốc lá điện tử ở thanh thiếu niên đang đặt ra nhiều lo ngại. Theo số liệu được đề cập, tỷ lệ sử dụng thuốc lá điện tử ở học sinh 13-15 tuổi tăng từ 3,5% năm 2022 lên 8% năm 2023; ở nhóm 15-24 tuổi là 7,3%.

Với thiết kế nhỏ gọn, nhiều màu sắc và đa dạng hương vị, thuốc lá điện tử dễ tạo sự tò mò đối với người trẻ. Không ít thanh thiếu niên bắt đầu sử dụng vì tâm lý muốn thử, bị bạn rủ rê hoặc cho rằng đây là sản phẩm "ít hại" hơn thuốc lá truyền thống.

Tuy nhiên, phần lớn thuốc lá điện tử có chứa nicotine - chất gây nghiện cao và có thể ảnh

CAI NGHIỆN THUỐC LÁ ĐIỆN TỬ Ở TRẺ VỊ THÀNH NIÊN

Gia đình là điểm tựa



Sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cơ sở y tế góp phần ngăn chặn, đẩy lùi việc sử dụng thuốc lá điện tử
Ảnh: Nam Nguyễn

hưởng đến sự phát triển não bộ ở lứa tuổi thanh thiếu niên. Việc sử dụng nicotine ở giai đoạn này có thể tác động đến khả năng chú ý, học tập và kiểm soát hành vi.

Ngoài nicotine, dung dịch thuốc lá điện tử có thể chứa nhiều hóa chất khác, trong đó có các chất có khả năng gây hại cho hệ hô hấp và tim mạch. Đáng lo ngại, các sản phẩm không rõ nguồn gốc còn tiềm ẩn nguy cơ chứa những thành phần không được công bố.

Tại Việt Nam, cơ quan chức năng cũng đã phát hiện các

trường hợp ma túy được pha trộn vào sản phẩm thuốc lá điện tử, hướng tới nhóm người trẻ. Thực tế này khiến việc nhận diện và kiểm soát các sản phẩm thuốc lá điện tử càng trở nên cần thiết.

Cha mẹ cần đồng hành đúng cách

Bên cạnh những tác động đối với sức khỏe, cai nghiện thuốc lá điện tử ở tuổi vị thành niên còn gặp khó khăn bởi đặc điểm tâm lý của lứa tuổi. Đây là giai đoạn trẻ có nhu cầu khẳng định bản thân, dễ chịu ảnh hưởng từ

bạn bè và thường không muốn bị kiểm soát quá mức.

Khi phát hiện con hút thuốc, một bộ phận phụ huynh có thể phản ứng bằng cách la mắng, đe dọa hoặc trừng phạt. Tuy nhiên, cách ứng xử này đôi khi khiến trẻ thu mình, đối phó hoặc tiếp tục sử dụng thuốc trong âm thầm thay vì tìm kiếm sự hỗ trợ.

Theo BS. Trần Thanh Hương, Trung tâm Hô hấp, Bệnh viện Bạch Mai, không ít trường hợp trẻ vị thành niên đến cai nghiện thuốc lá điện tử nhưng lại dễ chia sẻ với bác sĩ hơn với cha

mẹ. Nguyên nhân là các em lo sợ bị mắng hoặc cảm thấy cha mẹ không lắng nghe.

BS. Hương kể về trường hợp một nam sinh, cho biết em hút thuốc nhiều hơn mỗi khi mẹ nói quá nhiều và kiểm soát chặt chẽ. Sau khi trao đổi với gia đình, người mẹ nhận ra cách giáo dục của mình vô tình tạo thêm áp lực cho con. Từ đó, bà thay đổi cách tiếp cận, giảm áp đặt, tăng lắng nghe và chia sẻ. Sự thay đổi này giúp mối quan hệ giữa hai mẹ con cởi mở hơn.

Câu chuyện cho thấy, cai thuốc ở tuổi vị thành niên không chỉ phụ thuộc vào quyết tâm của trẻ. Theo BS. Trần Thanh Hương, cha mẹ không nhất thiết phải kỳ vọng con thay đổi ngay sau một lần nói chuyện. Sự kiên nhẫn và tin cậy cần được xây dựng qua thời gian. Bên cạnh đó, trẻ có thể được khuyến khích tham gia các hoạt động thể thao, văn nghệ, hoạt động nhóm và những sở thích lành mạnh để giảm sự phụ thuộc vào thuốc lá như một cách giải tỏa cảm xúc.

Gia đình cần cân nhắc ý kiến việc làm gương. Nếu cha mẹ vẫn hút thuốc, việc thuyết phục con từ bỏ sẽ khó khăn hơn. Một môi trường sống không khói thuốc, cùng với sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cơ sở y tế, sẽ tạo điều kiện thuận lợi hơn cho quá trình cai nghiện của con trẻ. ■

Xây dựng điểm đến không khói thuốc không chỉ bảo vệ sức khỏe cộng đồng mà còn nâng cao trải nghiệm du khách, góp phần thúc đẩy du lịch xanh và phát triển bền vững.

➤ Bài và ảnh: NGUYỄN THANH

Khói thuốc - “bức tường vô hình” tại điểm đến

Những năm gần đây, cùng với sự phát triển của du lịch xanh, du lịch bền vững và du lịch có trách nhiệm, xây dựng môi trường không khói thuốc ngày càng được xem là một yếu tố góp phần nâng cao chất lượng điểm đến.

Theo Tổ chức Y tế thế giới (WHO), khói thuốc lá chứa hơn 7.000 hóa chất, trong đó có ít nhất 70 chất gây ung thư. Phơi nhiễm với khói thuốc thụ động làm gia tăng nguy cơ mắc nhiều bệnh lý, trong đó có bệnh tim mạch, đột quỵ và các bệnh đường hô hấp.

Khói thuốc lá không chỉ ảnh hưởng đến người hút mà còn tác động đến những người xung

DU LỊCH KHÔNG KHÓI THUỐC

Tạo điểm đến xanh, an toàn, văn minh

quanh, đặc biệt tại các không gian du lịch tập trung đông người như nhà hàng, phương tiện vận chuyển, khu vui chơi, điểm tham quan và cơ sở lưu trú.

Trên thế giới, nhiều quốc gia đã đưa quy định về không hút thuốc vào quản lý không gian công cộng và điểm du lịch. Một số điểm đến tại Thái Lan, Nhật Bản, Singapore đã triển khai các khu vực hạn chế hoặc cấm hút thuốc, đồng thời tăng cường truyền thông và kiểm tra việc chấp hành.

Không chỉ dựa vào quy định, nhiều khách sạn, nhà hàng và doanh nghiệp lữ hành cũng chủ động xây dựng môi trường không khói thuốc như một yếu tố nâng cao chất lượng dịch vụ.

Cần nhân rộng mô hình điểm đến không khói thuốc

Tại Việt Nam, mô hình du lịch không khói thuốc đã được triển khai tại một số địa phương, tạo những tín hiệu tích cực ban đầu.

Hội An là một trong những địa phương sớm triển khai các hoạt động xây dựng môi trường không khói thuốc tại khu phố cổ, điểm tham quan và khu di tích. Tại Ninh Bình, các hoạt



Các điểm tham quan không có khói thuốc góp phần bảo vệ sức khỏe du khách và tạo hình ảnh điểm đến xanh, văn minh

động xây dựng mô hình điểm du lịch không khói thuốc cũng được triển khai tại một số khu, điểm du lịch, cơ sở lưu trú, nhà hàng. Một số địa phương như Đà Lạt, Hạ Long, Huế cũng đã tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động người dân và du khách hạn chế hút thuốc tại nơi công cộng.

Tuy nhiên, để mô hình này trở thành một phần phổ biến trong phát triển du lịch bền vững, vẫn còn nhiều vấn đề cần giải quyết. Địa điểm cấm hút thuốc đã được pháp luật quy

định, song việc kiểm tra, nhắc nhở và xử lý vi phạm ở một số nơi chưa thường xuyên.

Bên cạnh đó, một bộ phận người dân và du khách vẫn coi hút thuốc là quyền cá nhân, chưa nhận thức đầy đủ về ảnh hưởng của khói thuốc đến cộng đồng. Một số doanh nghiệp du lịch cũng chưa xem môi trường không khói thuốc là một tiêu chí quan trọng trong nâng cao chất lượng dịch vụ.

Theo bà Phan Thị Hải, Phó Giám đốc Quỹ Phòng, chống tác hại thuốc lá (Bộ Y tế), phát triển du lịch không chỉ gắn với

mục tiêu kinh tế mà còn phải hướng tới bảo vệ sức khỏe con người và gìn giữ các giá trị văn hóa, môi trường.

Để du lịch không khói thuốc không dừng ở khẩu hiệu, cần sự phối hợp giữa ngành Y tế, Du lịch, chính quyền địa phương, doanh nghiệp và cộng đồng. Trước hết, cần thực hiện nghiêm các quy định về địa điểm cấm hút thuốc; tăng cường biển báo rõ ràng, dễ nhận biết và có nội dung đa ngôn ngữ tại các điểm đến.

Cùng với đó, các địa phương có thể xây dựng bộ tiêu chí cụ thể về điểm đến, cơ sở lưu trú và dịch vụ du lịch không khói thuốc; khuyến khích doanh nghiệp đăng ký thực hiện và xem đây là một tiêu chí nâng cao chất lượng dịch vụ.

Nhân viên tại khách sạn, nhà hàng, khu vui chơi và điểm tham quan cũng cần được hướng dẫn kỹ năng nhắc nhở khách lịch sự nhưng kiên quyết khi phát hiện hành vi hút thuốc sai quy định.

Khi triển khai đồng bộ các giải pháp trên sẽ góp phần xây dựng hình ảnh không khói thuốc và điểm đến Việt Nam xanh, văn minh và thân thiện. ■

KHÓI THUỐC THỤ ĐỘNG

Mối nguy không thể xem nhẹ trong cộng đồng

Không hút thuốc vẫn phải hít khói độc

Khói thuốc không chỉ gây tổn hại cho người trực tiếp hút mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến những người xung quanh. Trong gia đình, nơi làm việc hoặc các không gian kín, người không hút thuốc vẫn có thể vô tình trở thành nạn nhân của khói thuốc thụ động.

Theo Tổ chức Y tế thế giới (WHO), mỗi năm có khoảng 1,2 triệu người tử vong do phơi nhiễm với khói thuốc thụ động. Con số này cho thấy tác hại của thuốc lá không dừng lại ở sức khỏe cá nhân mà đã trở thành vấn đề đáng quan tâm của cộng đồng.

Chị Lê Thu Hà, 39 tuổi, ở Hà Nội chia sẻ: “*Trước đây mọi người nghĩ chỉ cần người hút thuốc mở cửa hoặc ra ban công là được. Nhưng nhiều khi khói thuốc vẫn ám trong phòng, quần áo và đồ đạc. Tôi lo nhất là trẻ nhỏ trong nhà cũng phải hít phải khói thuốc.*”

Trường hợp của chị Hà không phải cá biệt. Khi một người hút thuốc, khói từ đầu điếu thuốc và hơi thở có thể phát tán vào không khí. Những người ở gần sẽ hít phải các chất độc hại từ

Hút thuốc lá thụ động khiến nhiều người tử vong mỗi năm, đe dọa sức khỏe của những người không hút, đặc biệt là trẻ em và phụ nữ mang thai.

➤ THANH VY

bản thân không hề lựa chọn hút thuốc.

PGS.TS Phan Thu Phương, Giám đốc Trung tâm Hô hấp, Bệnh viện Bạch Mai cho biết, khói thuốc chứa hơn 7.000 chất hóa học, trong đó có ít nhất 70 chất được xác định là tác nhân gây ung thư.

Theo các chuyên gia y tế, người thường xuyên phơi nhiễm khói thuốc có thể đối mặt với nhiều nguy cơ sức khỏe. Ở trẻ em, khói thuốc có thể làm gia tăng nguy cơ mắc các bệnh đường hô hấp, hen suyễn, viêm phổi và viêm tai giữa. Việc sống lâu dài trong



Khói thuốc thụ động tiềm ẩn nhiều nguy cơ đối với sức khỏe, đặc biệt với trẻ em, phụ nữ mang thai

Ảnh: Báo Trang

môi trường khói thuốc cũng có thể ảnh hưởng đến sự phát triển chức năng phổi.

Phụ nữ mang thai là một trong những nhóm cần được đặc biệt bảo vệ. Phơi nhiễm khói thuốc có thể làm gia tăng nguy cơ bất lợi đối với thai kỳ và sức khỏe của thai nhi, trong đó có sinh non và trẻ sinh ra nhẹ cân.

Đối với người trưởng thành, phơi nhiễm khói thuốc trong thời gian dài có liên quan đến nguy cơ mắc nhiều bệnh lý nghiêm trọng như ung thư phổi, bệnh mạch vành, đột quỵ và các bệnh về đường hô hấp.

Nhiều người cho rằng, hút thuốc ngoài ban công, mở cửa sổ hoặc bật quạt có thể loại bỏ hoàn toàn tác động của khói thuốc, nhưng việc này không đồng nghĩa với người xung quanh được bảo vệ tuyệt đối khỏi phơi nhiễm.

Thuốc lá điện tử thêm nguy cơ cho giới trẻ

Bên cạnh thuốc lá truyền thống, thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng cũng đang đặt ra những thách thức mới trong công tác phòng, chống tác hại thuốc lá, nhất là đối với giới trẻ. Sản phẩm này có thể chứa

nicotine - chất gây nghiện, cũng nhiều hóa chất khác.

PGS.TS Phan Thu Phương cũng cảnh báo về những nguy cơ sức khỏe liên quan đến thuốc lá điện tử, trong đó có tình trạng người trẻ phải nhập viện sau khi sử dụng sản phẩm này.

Những cảnh báo trên cho thấy, xây dựng môi trường không khói thuốc cần được thực hiện đồng bộ tại gia đình, trường học, nơi làm việc và các không gian công cộng.

Thời gian qua, ngành Y tế và các tổ chức xã hội đã triển khai nhiều hoạt động tuyên truyền về tác hại của thuốc lá, xây dựng môi trường không khói thuốc, tư vấn cai nghiện và nâng cao nhận thức cộng đồng.

Tuy nhiên, để hạn chế tác hại của khói thuốc thụ động, bên cạnh việc tuân thủ các quy định, ý thức của mỗi người vẫn giữ vai trò quan trọng. Nói không với thuốc lá không chỉ là bảo vệ sức khỏe bản thân mà còn là trách nhiệm với gia đình và cộng đồng. Mỗi người từ bỏ một điếu thuốc cũng góp phần tạo nên môi trường sống an toàn, trong lành hơn cho những người bên cạnh, đặc biệt là trẻ em và phụ nữ mang thai. ■



Đòn đầu công nghệ mới, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, ngành Công Thương đang từng bước thúc đẩy sản xuất thông minh, tạo nền tảng cho tăng trưởng nhanh và bền vững.

Ngành điện ứng dụng mạnh mẽ công nghệ hiện đại vào hoạt động sản xuất, kinh doanh

NGÀNH CÔNG THƯƠNG ĐÓN ĐẦU CÔNG NGHỆ, PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT THÔNG MINH

► Bài và ảnh: QUỲNH NGA

Công nghệ số lan tỏa sâu rộng

Chia sẻ với phóng viên Báo Công Thương, ông Đinh Thế Phúc, thành viên Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) cho biết, Tập đoàn đã cơ bản hoàn thành mục tiêu chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 và trở thành doanh nghiệp số từ đầu năm 2025.

EVN đã tối ưu thủ tục cung cấp dịch vụ, chuyển sang công tơ điện tử, thu thập dữ liệu tự động; không còn nhân lực thủ công ghi chỉ số, thu tiền điện tại nhà. Hiện, trên 99% khách hàng thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt. Chuyển đổi số ước giúp EVN tiết kiệm khoảng 3.000 tỷ đồng mỗi năm.

Trong quản lý, vận hành hệ thống điện, 100% trạm biến áp 110/220 kV đã chuyển sang vận hành không người trực; các trạm 500 kV từng bước được chuyển đổi. EVN cũng đưa các trung tâm giám sát từ xa lưới điện phân phối, truyền tải vào hoạt động; đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), UAV... trong quản lý, vận hành lưới điện từ 110 kV trở lên. “Mục tiêu đến năm 2030, EVN là doanh nghiệp hàng đầu trong khu vực về nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực điện lực và hướng tới là thiết lập hệ sinh thái “điện lực thông minh” - ông Đinh Thế Phúc cho biết.

Không chỉ EVN, việc ứng dụng các công nghệ số hiện đại đang ngày càng lan tỏa mạnh mẽ, trở thành một phần không thể thiếu của sản xuất, kinh doanh và quản trị của nhiều doanh nghiệp ngành Công Thương. Trong đó, AI là nhóm công nghệ có mức độ lan tỏa rộng nhất tại các tập đoàn, doanh nghiệp.

Đón đầu, Tập đoàn Công nghiệp Than -

Khoáng sản Việt Nam (TKV) đã thí điểm AI camera tại hiện trường mỏ; Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (Vinachem) đã phát triển dữ liệu khách hàng, nền tảng thương mại số, định hướng AI trong tư vấn nông nghiệp, chẩn đoán sâu bệnh qua hình ảnh, công thức phân bón và phân tích thị trường...

Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) xác định AI chuyên ngành, Digital Twin, cloud/HPC là nhóm công nghệ chủ lực trong danh mục 34 sản phẩm công nghệ chiến lược, gắn với khoan, địa chất mỏ, bể trầm tích, nhà máy điện, nhà máy lọc dầu, nhà máy đạm.

TS. Tô Hoài Nam, Phó Chủ tịch Thường trực kiêm Tổng thư ký Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam đánh giá, mức độ ứng dụng các công nghệ tiên tiến như AI, IoT và dữ liệu lớn trong doanh nghiệp ngành Công Thương đang có những bước tiến rõ rệt và ngày càng lan tỏa mạnh mẽ. Không chỉ các tập đoàn lớn, ngày càng nhiều doanh nghiệp đã chủ động tiếp cận, từng bước đưa công nghệ vào sản xuất, quản trị và tối ưu hóa chuỗi cung ứng. Nhờ đó, năng suất lao động, chất lượng sản phẩm và khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế được cải thiện đáng kể, mở ra cơ hội tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Bên cạnh các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng đang chuyển biến tích cực, từng bước số hóa quy trình, tích lũy dữ liệu và nâng cao năng lực quản trị. Điều này cho thấy, ứng dụng công nghệ không còn là lựa chọn mà đang trở thành nhu cầu thiết yếu để doanh nghiệp nâng cao hiệu quả và năng lực cạnh tranh.

Nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp

Phát triển sản xuất thông minh đã trở thành yêu cầu tất yếu để nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của doanh nghiệp. Ứng dụng tự động hóa, AI giúp tối ưu vận hành, giảm chi phí, kiểm soát chất lượng và đáp ứng tiêu chuẩn xanh. Tuy nhiên, quá trình này đòi hỏi nguồn lực lớn, cùng sự đổi mới về quản trị và nhân lực. Vì vậy, cần cơ chế, chính sách đủ mạnh hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận công nghệ hiện đại, thúc đẩy hệ sinh thái nhà máy thông minh, hướng tới phát triển công nghiệp bền vững.

Theo đó, về lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, Bộ Công Thương sẽ tập trung đẩy mạnh triển khai các chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo do Bộ quản lý trong các lĩnh vực: Chuyển đổi số và sản xuất thông minh, nâng suất chất lượng, công nghệ cao, công nghệ sinh học, công nghệ môi trường, khai khoáng... Trong đó, sẽ tập trung triển khai thành các cụm/chuỗi nhiệm vụ quy mô lớn theo mô hình 3 nhà; hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, đánh giá sẵn sàng công nghệ, nâng cấp theo chuỗi, thử nghiệm, đo lường, tiêu chuẩn, sản xuất thông minh và sản xuất xanh; phát triển trung tâm thử nghiệm, phòng thí nghiệm dùng chung và mạng lưới nhà cung ứng trong nước.

Ông Trần Việt Hòa, Cục trưởng Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) nhấn mạnh, việc xây dựng một nền công nghiệp có nền tảng vững chắc, năng lực tự chủ cao và khả năng thích ứng linh hoạt trở thành điều kiện tiên quyết để bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô và nâng cao sức cạnh tranh quốc gia.

Theo đó, Cục Công nghiệp sẽ triển khai nhiều nhóm giải pháp. Cụ thể, xây dựng nền tảng công nghiệp hiện đại theo hướng số hóa, xanh hóa và nâng cấp chuỗi giá trị gồm: Hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp đẩy mạnh chuyển đổi số toàn bộ hệ thống sản xuất, tự động hóa, IoT, AI, nhất là thúc đẩy nhà máy thông minh đối với dệt may, điện tử, cơ khí, tăng năng suất và chất lượng để thoát khỏi mô hình gia công truyền thống.

Đồng thời, phát triển bền vững ngành chế biến sâu khoáng sản, hiện đại hóa ngành công nghiệp luyện kim, gắn kết phát triển chuỗi giá trị đất hiếm. Điều này có ý nghĩa chiến lược không chỉ về kinh tế mà còn về an ninh năng lượng, an ninh công nghiệp và vị thế quốc gia.

Mặt khác, hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp nâng cấp vị trí trong chuỗi giá trị toàn cầu (GVC), từ lắp ráp sang thiết kế linh kiện, công nghệ lõi, tham gia các mảng giá trị cao như R&D, kiểm thử, logistics thông minh, kết nối sâu với các tập đoàn đa quốc gia thông qua “thủ hùt FDI có điều kiện”.

Trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt, công nghệ chính là “chìa khóa” giúp doanh nghiệp tạo ra sản phẩm chất lượng, gia tăng sức cạnh tranh, tối ưu hiệu quả vận hành và từng bước nâng tầm vị thế trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Tổng công ty Thép Việt Nam - CTTP (VNSTEEL) đang đẩy nhanh chuyển đổi xanh, từ đổi mới công nghệ, tiết kiệm năng lượng đến tuần hoàn tài nguyên, giảm phát thải tại các đơn vị thành viên.

➤ Bài và ảnh: THU HƯƠNG

Đưa chuyển đổi xanh vào từng nhà máy

Không chỉ tập trung vào tăng trưởng sản xuất, kinh doanh, VNSTEEL đang từng bước chuyển đổi môi trường phát triển theo hướng xanh và tuần hoàn. Một trong những trọng tâm được VNSTEEL xác định là phát triển kinh tế tuần hoàn, biến các phụ phẩm phát sinh trong quá trình luyện kim thành nguồn nguyên liệu cho các ngành sản xuất khác. Theo đó, các loại xỉ lò cao (BF slag), xỉ lò điện (EAF slag), bụi lọc lò và bùn thải vốn là áp lực lớn về chi phí xử lý và diện tích bãi chứa sẽ được chuẩn hóa để tái sử dụng. Xỉ lò cao và xỉ lò điện của các đơn vị thành viên đang được định hướng trở thành nguyên liệu cho ngành sản xuất xi măng hoặc vật liệu cấp phối trong các công trình giao thông.

Thép Việt tăng tốc chuyển đổi xanh, giảm phát thải

Việc tái sử dụng phụ phẩm không chỉ giúp giảm lượng chất thải phải chôn lấp, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên mà còn góp phần cắt giảm phát thải khí nhà kính thông qua việc thay thế một phần nguyên liệu khai thác mới. Đây cũng là hướng đi phù hợp với định hướng phát triển kinh tế tuần hoàn mà Chính phủ đang thúc đẩy trong nhiều ngành công nghiệp.

Theo ông Nguyễn Xuân Đa - Tổng giám đốc VNSTEEL, chuyển đổi xanh không còn là mục tiêu dài hạn mà đã trở thành yêu cầu cấp thiết đối với doanh nghiệp thép trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Để hiện thực hóa mục tiêu này, VNSTEEL sẽ tập trung vào 4 nhóm nhiệm vụ trọng tâm, gồm: hoàn thiện lộ trình giảm phát thải; đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị; xây dựng đội ngũ nhân lực có năng lực về quản trị môi trường và kiểm kê carbon; đồng thời tăng cường phối hợp, cập nhật các quy định mới nhằm nâng cao khả năng thích ứng với các yêu cầu của thị trường.



Công ty cổ phần Tôn mạ Vnsteel Thăng Long sử dụng nhiên liệu LPG cho dây chuyền sơn, mạ kẽm

Trong bối cảnh ngành thép vừa phải duy trì tăng trưởng, vừa đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường ngày càng cao, việc các đơn vị thành viên của VNSTEEL chủ động đầu tư công nghệ, quản trị carbon và sử dụng hiệu quả tài nguyên giúp nâng sức cạnh tranh và chuẩn bị cho những yêu cầu mới của thị trường.

Từ tiết kiệm tài nguyên đến giảm phát thải

Là thành viên của VNSTEEL, những năm qua, Công ty Tôn Phương Nam (SSSC) và Công ty CP Tôn mạ Vnsteel Thăng

Long đẩy mạnh đổi mới công nghệ nhằm giảm tác động môi trường ngay từ quá trình sản xuất. Doanh nghiệp đầu tư dây chuyền đồng bộ từ các nước G7, góp phần nâng cao năng

suất, tiết kiệm nguyên liệu, năng lượng và hạn chế phát sinh chất thải. Đồng thời, SSSC sử dụng các nhiên liệu sạch như khí thiên nhiên (NG), khí thiên nhiên nén (CNG) và khí hóa lỏng (LPG) cho các lò gia nhiệt, lò nung.

Doanh nghiệp cũng đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung công suất 300 m³/ngày đêm; hệ thống xử lý hơi kiềm công suất 12.000 m³/giờ và hệ thống xử lý hơi dung môi bằng công nghệ lò đốt tái sinh nhiệt (RTO) công suất 42.000 m³/giờ. Đối với hơi hóa chất, chủ yếu là hơi kiềm phát sinh trong quá trình tẩy rửa bề mặt sản phẩm, Tôn Phương Nam (SSSC) đã lắp đặt ba hệ thống xử lý khí thải cục bộ tại các vị trí phát sinh...

Trong khi đó, ông Vũ Tất Thành - Phó Tổng giám đốc Công ty CP Tôn mạ Vnsteel Thăng Long - cho biết: Ngay từ giai đoạn đầu tư, toàn bộ hệ thống lò sấy sơn và lò đốt của dây chuyền mạ kẽm đã được doanh nghiệp lựa chọn sử dụng khí LPG thay cho các nhiên liệu truyền thống. Việc sử dụng khí LPG giúp quá trình đốt thân thiện hơn với môi trường, đồng thời giảm phát thải khí CO₂ trong quá trình sản xuất. Bên cạnh đó, công ty đã đầu tư hệ thống xử lý chất thải công nghiệp, nước thải sinh hoạt và nước mặt nhằm nâng cao hiệu quả kiểm soát môi trường trước khi xả thải.■

Chủ động triển khai phương án ứng phó từ các công trình trọng điểm

Thực hiện Chỉ thị số 09/CT-BCT của Bộ Công Thương về tăng cường công tác phòng, chống thiên tai trong ngành Công Thương năm 2026, các doanh nghiệp trong ngành đã chủ động rà soát công trình, xây dựng phương án ứng phó và tăng cường năng lực phòng, chống thiên tai. Đối với các cơ sở khai thác, chế biến than - khoáng sản, Chỉ thị đã yêu cầu kiểm tra, rà soát bãi thải, khu mỏ, hồ chứa bùn thải quặng đuôi, hệ thống đê đập, thoát nước và mặt bằng sản xuất nhằm kịp thời phát hiện nguy cơ mất an toàn, đặc biệt trong các tình huống mưa lớn, lũ quét.

Tại Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV), ngay từ đầu năm 2026, công tác phòng, chống thiên tai đã được triển khai đồng bộ với việc kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự TKV theo quy định của Luật Phòng thủ dân sự; xây dựng phương án ứng phó theo từng cấp độ rủi ro thiên tai, kế hoạch ứng phó sự cố môi trường và cơ chế phối hợp với chính quyền địa phương. Tập đoàn đã đồng thời triển khai các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai theo phương châm "3 trước, 4 tại chỗ", chủ động phòng ngừa "từ sớm, từ

BỘ CÔNG THƯƠNG

Chủ động ứng phó thiên tai từ sớm, từ xa, từ cơ sở

Trước diễn biến thời tiết cực đoan, Bộ Công Thương tăng cường chỉ đạo, kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai trong toàn ngành; yêu cầu doanh nghiệp chủ động ứng phó từ sớm, từ xa, bảo đảm an toàn sản xuất và hạ tầng.

➤ LÊ VĂN

xa, từ cơ sở" nhằm nâng cao khả năng ứng phó trước những diễn biến thời tiết cực đoan.

Để bảo đảm an toàn sản xuất trong mùa mưa bão năm 2026, Tập đoàn đã xác định 40 vị trí trọng điểm, xung yếu có nguy cơ chịu tác động của thiên tai để bố trí lực lượng, phương tiện sẵn sàng ứng phó. Cùng với đó, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự



Đoàn công tác Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Bộ Công Thương kiểm tra công tác phòng chống, ứng phó với thiên tai

Ảnh: TKV

TKV tăng cường kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai theo từng lĩnh vực, khu vực trọng điểm và chuyên đề, kịp thời phát hiện, xử lý các nguy cơ mất an toàn.

Theo đó, tại Công ty CP Than Cao Sơn, đơn vị đã xây dựng các kịch bản ứng phó theo cấp độ rủi ro thiên tai, phương án bơm thoát nước moong khai

thác và xử lý sự cố thiết bị trong mùa mưa. Đồng thời, đơn vị đã thực hiện hơn 9,5 tỷ đồng cho công tác phòng, chống thiên tai năm 2026, đạt 82,3% kế hoạch năm...

Tăng cường chỉ đạo tại các lĩnh vực, công trình trọng điểm

Cùng với việc ban hành các

chỉ đạo về phòng, chống thiên tai, Bộ Công Thương đã đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát tại các cơ sở sản xuất công nghiệp và công trình năng lượng trọng điểm nhằm kịp thời phát hiện, xử lý các nguy cơ mất an toàn mùa mưa bão.

Tại buổi làm việc với TKV, ông Phạm Tuấn Anh - Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Phó Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Bộ Công Thương - nhấn mạnh các đơn vị tuyệt đối không được chủ quan trước diễn biến thời tiết cực đoan; tiếp tục rà soát, cập nhật các phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định, đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, huấn luyện, nâng cao kỹ năng ứng phó sự cố cho người lao động.

Cùng với đó, các đơn vị cần tập trung bảo đảm an toàn các công trình mỏ, bãi thải, bờ cảng và hệ thống thoát nước; rà soát các khu vực có nguy cơ sạt lở, duy trì vận hành ổn định hệ thống bơm thoát nước, nguồn điện dự phòng và chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, vật tư, phương án di dời người và thiết bị khi xuất hiện tình huống rủi ro cao... Qua đó, nâng cao năng lực ứng phó, giảm thiểu thiệt hại và bảo đảm an toàn cho hoạt động sản xuất trong mùa mưa bão.■

BÁO CÔNG THƯƠNG

Nhịp cầu kết nối

QUẢNG TRỊ VỚI THỊ TRƯỜNG

Thông qua truyền thông chính sách, giới thiệu tiềm năng, kết nối doanh nghiệp và thị trường, Báo Công Thương đã và đang đồng hành cùng Quảng Trị, góp phần lan tỏa cơ hội và thúc đẩy những động lực phát triển mới.

► Bài và ảnh: THÀNH LONG

Đưa tiềm năng Quảng Trị đến gần hơn với nhà đầu tư

Quảng Trị đang mở ra không gian phát triển mới với lợi thế về kinh tế biển, cửa khẩu quốc tế, Hành lang kinh tế Đông - Tây, năng lượng, công nghiệp và logistics. Trong quá trình chuyển tiềm năng thành nguồn lực, thông tin và truyền thông chính sách ngày càng quan trọng.

Với thế mạnh của cơ quan báo chí chuyên ngành, Báo Công Thương đã và đang góp phần kết nối Quảng Trị với doanh nghiệp, nhà đầu tư và thị trường; kịp thời thông tin chủ trương, quy hoạch, đồng thời phân tích cơ hội trong các lĩnh vực thế mạnh.

Vai trò này càng có ý nghĩa khi Quảng Trị đặt mục tiêu tăng trưởng GRDP bình quân 9 - 10% năm giai đoạn 2026 - 2030, với 4 trụ cột: năng lượng, logistics, du lịch và nông nghiệp xanh.

Ông Hồ Xuân Hoè - Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Quảng Trị chia sẻ: "Tôi cho rằng, vai trò của Báo Công Thương đối với địa phương không chỉ dừng lại ở việc tuyên truyền, mà quan trọng hơn là tạo ra một kênh thông tin chính thống, chuyên sâu và có sức lan tỏa giữa cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư và thị trường".

Theo ông Hồ Xuân Hoè, trong không gian phát triển mới, dư địa của ngành Công Thương Quảng Trị rất lớn, từ năng lượng, công nghiệp chế biến, thương mại biên giới, logistics đến khai thác lợi thế Hành lang kinh tế Đông - Tây và hệ thống cửa khẩu. Điều quan trọng là chuyển tiềm

năng thành dự án, sản phẩm, thị trường và giá trị gia tăng cho nền kinh tế.

"Ở góc độ đó, chúng tôi kỳ vọng Báo Công Thương tiếp tục đồng hành với Quảng Trị trên ba phương diện. Thứ nhất, truyền tải kịp thời, chính xác các chủ trương, chính sách, định hướng phát triển và cơ hội đầu tư của tỉnh đến doanh nghiệp, nhà đầu tư. Thứ hai, phát hiện, giới thiệu những mô hình tốt, doanh nghiệp tốt, sản phẩm có tiềm năng để hỗ trợ mở rộng thị trường và kết nối chuỗi giá trị. Thứ ba, rất quan trọng, là phản ánh khách quan cả những khó khăn, điểm nghẽn của doanh nghiệp và quá trình phát triển để cơ quan quản lý có thêm một kênh thông tin thực tiễn trong điều hành và hoàn thiện chính sách" - ông Hồ Xuân Hoè bày tỏ.

Ông Nguyễn Quốc Khánh - Phó Trưởng ban Ban Quản lý các Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị cho rằng, Báo Công Thương là cầu nối thông tin quan trọng giữa chính quyền địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và nhà đầu tư. Thông qua các bài viết chuyên sâu, thông tin về quy hoạch khu kinh tế, khu công nghiệp, chính sách phát triển năng lượng, logistics và môi trường đầu tư của Quảng Trị có điều kiện tiếp cận nhanh hơn với doanh nghiệp, nhà đầu tư.

"Việc phản ánh những chuyển động từ thực tiễn cũng giúp đưa hình ảnh một Quảng Trị năng động, đang chuyển mình mạnh mẽ đến với thị trường. Từ vùng đất từng được biết đến bởi lịch sử



Ông Hồ Xuân Hoè - Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Quảng Trị



Đối với doanh nghiệp, Báo Công Thương là nguồn thông tin tin cậy về diễn biến thị trường, cơ chế chính sách xuất nhập khẩu và xu hướng phát triển xanh. Việc báo chí phản ánh sát sao hoạt động sản xuất, tiêu chuẩn môi trường hay năng lực logistics giúp doanh nghiệp khẳng định uy tín với đối tác. Đồng thời, qua các kênh truyền thông của Báo, chúng tôi có thêm cơ hội kết nối với các đối tác trong chuỗi cung ứng ngành cơ khí, phụ trợ và dịch vụ cảng biển, mở rộng không gian phát triển.

Ông **VŨ PHƯỚC SỸ** - Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Phước Sỹ



hào hùng, Quảng Trị đang từng bước xây dựng một diện mạo mới về địa phương có khát vọng trở thành trung tâm công nghiệp, năng lượng và logistics của khu vực" - ông Khánh cho hay.

Kể đúng câu chuyện phát triển của Quảng Trị

Đồng hành với địa phương không chỉ là quảng bá tiềm năng, thành tựu mà còn phản ánh khách quan những điểm nghẽn từ thực tiễn sản xuất, kinh doanh. Với lợi thế của báo chí chuyên ngành,

Báo Công Thương vừa bám sát chính sách của Trung ương, vừa nắm bắt khó khăn về thủ tục, mặt bằng, logistics, nguồn nhân lực... Qua đó, tạo dòng thông tin hai chiều, đưa chính sách đến gần doanh nghiệp và chuyển tải những vướng mắc thực tiễn tới cơ quan quản lý để kịp thời xem xét, tháo gỡ.

Từ dự án năng lượng đến sản phẩm công nghiệp nông thôn; từ thương mại biên giới đến cảng biển; từ doanh nghiệp địa phương tới nhà đầu tư lớn,

Báo Công Thương có điều kiện kết nối các mắt xích thành cầu chuyển phát triển chung. Qua đó, tiềm năng được nhìn nhận dưới góc độ thị trường, hiệu quả đầu tư và khả năng tham gia chuỗi giá trị. "Chúng tôi mong muốn Báo Công Thương không chỉ "đưa tin về Quảng Trị", mà cùng với địa phương "kể đúng câu chuyện phát triển của Quảng Trị"; qua đó góp phần biến lợi thế về vị trí, năng lượng, công nghiệp và thương mại thành lợi thế cạnh tranh thực sự. Sở Công Thương sẵn sàng cung cấp thông tin chính thống, phối hợp chặt chẽ và đồng hành cùng Báo trong quá trình đó" - ông Hồ Xuân Hoè chia sẻ.

"Kể đúng câu chuyện phát triển của Quảng Trị" đòi hỏi Báo Công Thương không chỉ thông tin chính xác, quảng bá tiềm năng mà còn nhận diện điểm nghẽn, phân tích cơ hội thị trường và những yêu cầu mới về chuyển đổi xanh, năng lực cạnh tranh. Khi Quảng Trị đang mở rộng không gian phát triển dựa trên kinh tế biển, cửa khẩu, Hành lang kinh tế Đông - Tây, năng lượng và công nghiệp, Báo Công Thương tiếp tục là cầu nối giữa chính sách với thực tiễn, địa phương với doanh nghiệp, nhà đầu tư và thị trường. Giá trị của sự đồng hành được thể hiện qua mỗi cơ hội được kết nối, mỗi vướng mắc được phân ánh, góp phần chuyển lợi thế thành nguồn lực phát triển. ■



PHÂN BÓN CÀ MAU®
HẠT NGỌC MÙA VÀNG

Kinh tế TP. Hồ Chí Minh duy trì đà tăng trưởng tích cực trong 8 tháng năm 2026, với công nghiệp, thương mại và xuất nhập khẩu cùng tăng, tạo nền tảng để Thành phố hướng tới mục tiêu hai con số.

➤ Bài và ảnh: THANH MINH

Công nghiệp tiếp tục là động lực tăng trưởng

Trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều biến động từ căng thẳng địa chính trị, xu hướng bảo hộ thương mại, giá năng lượng và chi phí logistics tăng cao, sản xuất công nghiệp, thương mại của TP. Hồ Chí Minh vẫn duy trì đà tăng trưởng tích cực. Kết quả này tiếp tục khẳng định vai trò đầu tàu kinh tế và trung tâm xuất nhập khẩu hàng đầu cả nước của thành phố.

Trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, ông Bùi Tả Hoàng Vũ, Giám đốc Sở Công Thương TP. Hồ Chí Minh cho biết, sản xuất công nghiệp tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực trong 8 tháng năm 2026. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 8/2026 tăng 10,6% so với cùng kỳ năm 2025. Tính chung 8 tháng, IIP toàn ngành công nghiệp ước tăng 10,8%, trong khi cùng kỳ năm 2025 chỉ tăng 5,5%.

Đáng chú ý, nhiều ngành công nghiệp đạt mức tăng hai con số: chế biến thực phẩm tăng 12,2%; giấy tăng 12,3%; than cốc, sản phẩm dầu mỏ tinh chế tăng 107,4%; hóa chất tăng 19,7%; kim loại đúc sẵn tăng 20,3%; phương tiện vận tải khác tăng 17,3%.

Đối với 4 ngành công nghiệp trong điểm, IIP 8 tháng tăng 11,7%. Trong đó, ngành chế biến lương thực, thực phẩm tăng 11,4%, cho thấy nhu cầu tiêu thụ và hoạt động chế biến tiếp tục được duy trì. Ngành hóa dược tăng 15,5%, phản ánh xu hướng mở rộng của nhóm sản phẩm hóa chất, dược phẩm. Ngành cơ khí tăng 14,5%, cho thấy hoạt động gia công, chế tạo có nhiều chuyển biến thuận lợi.

Theo Sở Công Thương, kết quả 8 tháng cho thấy, khu vực sản xuất có chuyển biến tích cực. Các ngành công nghiệp trọng điểm tiếp tục đóng vai trò dẫn dắt, tạo nền tảng cho mục tiêu tăng trưởng công nghiệp cả năm.

Cùng với sản xuất, sức mua trong nước đang tạo thêm động lực cho hoạt động thương mại. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 8 đạt 174.728 tỷ đồng, tăng 16,5% so với cùng kỳ năm 2025. Lũy kế 8 tháng, doanh



Hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa tại Cảng Cát Lái, TP. Hồ Chí Minh

KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH

Giữ đà tăng trưởng, hướng tới mục tiêu hai con số

thương mại - dịch vụ đạt 1.308.513 tỷ đồng, tăng 13,7%. Riêng bán lẻ hàng hóa đạt 617.405 tỷ đồng, tăng 17,2%.

Tiêu dùng nội địa phục hồi rõ nét trong bối cảnh nền tảng kinh tế vĩ mô ổn định. Thành phố hiện có 66 trung tâm thương mại, 300 siêu thị, 405 chợ và khoảng 3.653 cửa hàng tiện lợi - mạng lưới quan trọng bảo đảm nguồn cung lương thực, thực phẩm thiết yếu.

Thương mại điện tử tiếp tục là kênh bán hàng quan trọng. Việc doanh nghiệp tham gia các sàn thương mại điện tử như Shopee, Lazada, TikTok Shop giúp mở rộng khả năng tiếp cận khách hàng, tạo thêm dư địa tăng doanh số. Những tháng cuối năm, các kênh phân phối hiện đại và trực tuyến được kỳ vọng tiếp tục phát huy vai trò qua các chương trình khuyến mại, kích cầu, xúc tiến thương mại.

Mở rộng thị trường, thúc đẩy xuất nhập khẩu

Hoạt động xuất nhập khẩu TP. Hồ Chí Minh cũng duy trì mức tăng trưởng tích cực trong 8 tháng năm 2026. Kim ngạch xuất khẩu tháng 8 đạt 8,45 tỷ USD, tăng 7,34% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 8 tháng, kim ngạch xuất khẩu đạt 65,83 tỷ USD, tăng 7,82%, cao hơn mức tăng 6,1% của cùng kỳ năm 2025.

Hoạt động xuất khẩu duy trì đà tăng trong bối cảnh kinh tế

Việc triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trong những tháng cuối năm nhằm góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số của Thành phố. Trọng tâm là theo dõi sát tình hình sản xuất, thương mại, xuất nhập khẩu; hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn; mở rộng thị trường; bảo đảm năng lượng cho sản xuất và nâng cao hiệu quả quản lý thị trường.

thế giới còn nhiều biến động. Nhu cầu tiêu dùng tại các thị trường lớn từng bước phục hồi, doanh nghiệp tiếp tục khai thác các cam kết từ những Hiệp định thương mại tự do (FTA).

Ở chiều nhập khẩu, kim ngạch tháng 8 đạt 9,46 tỷ USD, tăng 16,68%. Lũy kế 8 tháng, kim ngạch nhập khẩu ước đạt 72,69 tỷ USD, tăng 7,9% so với cùng kỳ, chủ yếu do nhu cầu nguyên vật liệu, linh kiện điện tử, máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất và xuất khẩu.

Tuy nhiên, hoạt động thương mại quốc tế vẫn đối mặt nhiều yếu tố bất định. Căng thẳng tại khu vực Trung Đông làm gia tăng chi phí logistics, kéo dài thời gian vận chuyển, tạo áp lực lên một số nhóm hàng như thực phẩm, thủy hải sản, dệt may, điện tử. Trong bối cảnh đó, xuất nhập khẩu của Thành phố vẫn tăng so với cùng kỳ năm trước, cho thấy doanh nghiệp có khả năng điều chỉnh nguồn cung, đa dạng hóa thị trường.

Ông Trần Phú Lữ, Phó Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Thương

mại và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh (ITPC) cho biết, để đạt mục tiêu tăng trưởng xuất khẩu cao, đóng góp vào tăng trưởng GRDP hai con số, Thành phố tập trung cơ cấu lại sản xuất công nghiệp, nông nghiệp theo hướng hiện đại, xanh, tuần hoàn; gắn sản xuất với chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị khu vực, toàn cầu. Thành phố cũng ưu tiên đầu tư hạ tầng logistics nhằm giảm chi phí, nâng cao hiệu quả xuất nhập khẩu; phát triển Trung tâm tài chính quốc tế, Khu thương mại tự do cùng các trung tâm logistics thông minh, cụm cảng trung chuyển quốc tế, sân bay hàng hóa.

Trước thách thức từ chính sách thuế quan, rào cản kỹ thuật và yêu cầu phát triển bền vững tại các thị trường lớn như Hoa Kỳ, EU, Thành phố tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, xây dựng thương hiệu riêng để mở rộng thị trường toàn cầu.

Tăng tốc bằng giải pháp trọng tâm

Về nhiệm vụ trọng tâm tháng 9 và những tháng cuối năm, ông Bùi Tả Hoàng Vũ cho biết, ngành Công Thương tập trung triển khai các nhiệm vụ gắn với mục tiêu tăng trưởng hai con số của Thành phố.

Một nhiệm vụ trọng tâm là tham mưu xây dựng Đề án triển khai Trung tâm công nghiệp năng lượng quốc gia, tích hợp khí, khí hóa lỏng, điện, lọc, hóa dầu và năng lượng tái tạo. Ngành cũng tham mưu "Chiến lược phát triển công nghiệp TP. Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050", cùng kế hoạch áp dụng tỷ lệ nội địa hóa theo lộ trình cho các ngành công nghiệp nền tảng, mũi nhọn, ưu tiên.

Sở Công Thương cũng xây dựng danh mục sản phẩm công nghiệp chủ lực, tiềm năng giai đoạn 2026 - 2030; tham mưu chính sách hỗ trợ điện tử sản xuất, tỷ lệ thu; tiếp tục kích cầu, xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

Trong lĩnh vực xúc tiến, ngành Công Thương hoàn thiện kế hoạch tổ chức Hội nghị ngành Công Thương, Hội nghị Khuyến công các tỉnh, thành phía Nam và Hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực phía Nam năm 2026. Thành phố tổ chức bình chọn Giải thưởng "Thương hiệu Vàng TP. Hồ Chí Minh" năm 2026...■

Sự phát triển nhanh của công nghệ, đặc biệt là AI, đặt ra yêu cầu mới đối với đội ngũ làm công tác giáo dục, đào tạo ngành Công Thương: không chỉ thành thạo công cụ số mà còn phải biết khai thác dữ liệu, ứng dụng công nghệ và chủ động thích ứng với phương thức quản lý, đào tạo mới.

Từ sử dụng công cụ đến làm chủ công nghệ

Theo TS. Trịnh Văn Toàn, Trưởng phòng Quản lý đào tạo, Trường Đại học Điện lực, thách thức lớn hiện nay không phải là thiếu công nghệ mà là năng lực số chưa theo kịp tốc độ thay đổi của công nghệ.

Thực tế, nhiều cán bộ đã sử dụng thành thạo các công cụ số phục vụ công việc. Tuy nhiên, giữa việc sử dụng công cụ và khai thác hiệu quả công nghệ vẫn còn khoảng cách nhất định. Những yêu cầu như khai thác dữ liệu, ứng dụng AI vào xử lý công việc hay đưa ra quyết định dựa trên dữ liệu đòi hỏi những kỹ năng sâu hơn và cần được cập nhật thường xuyên.

Cùng với đó, công nghệ thay đổi nhanh khiến kiến thức và kỹ năng được trang bị tại một thời điểm có thể không còn đáp ứng

Đào tạo nhân lực Công Thương thích ứng thời đại AI

đầy đủ yêu cầu sau một thời gian. Vì vậy, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cần được tổ chức theo hướng thường xuyên, linh hoạt, giúp đội ngũ chủ động cập nhật những công cụ và phương thức làm việc mới.

Từ thực tiễn tại Trường Đại học Điện lực, TS. Trịnh Văn Toàn cho rằng ứng dụng công nghệ và AI vào công tác đào tạo là yêu cầu quan trọng. Theo đó, đào tạo cần chuyển từ việc chủ yếu truyền đạt kiến thức sang phát triển năng lực thực hành, giúp người học có thể vận dụng kiến thức và công nghệ vào những tình huống cụ thể.

Nội dung đào tạo cần gắn với thực tiễn công việc, tăng cường học qua dự án, mô phỏng và ứng dụng AI. Hiệu quả cũng cần được đánh giá thông qua khả năng vận dụng kiến thức, kỹ năng vào công việc thay vì chỉ dựa trên kết quả kiểm tra lý thuyết.

Hình thành tư duy số, văn hóa học tập

Để công nghệ thực sự trở thành động lực đổi mới hoạt động của ngành Công Thương, theo TS. Trịnh Văn Toàn, cần xây dựng hệ



Sinh viên Trường Đại học Điện lực ứng dụng chuyển đổi số phục vụ nghiên cứu trong bài học
Ảnh: Phương Cục

Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, đội ngũ cán bộ không chỉ trực tiếp ứng dụng công nghệ vào công việc mà còn góp phần chuẩn bị nguồn nhân lực đáp ứng những thay đổi của thị trường lao động. Vì vậy, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng số và khả năng học tập liên tục là yếu tố quan trọng để nâng cao chất lượng đào tạo.

sinh thái đào tạo, bồi dưỡng theo hướng mở, liên tục và gắn với thực tiễn.

Đào tạo không nên chỉ giới hạn trong những khóa học ngắn hạn mà cần trở thành quá trình học

tập suốt đời. Mỗi cán bộ cần có khả năng thường xuyên cập nhật kiến thức và công nghệ mới, từ đó chủ động thích ứng với yêu cầu công việc.

Bên cạnh kỹ năng sử dụng công

cụ số, chương trình đào tạo cần chú trọng hình thành tư duy số và tư duy dựa trên dữ liệu. Đây là nền tảng để cán bộ không chỉ biết sử dụng công nghệ mà còn biết lựa chọn công cụ phù hợp, khai thác thông tin và vận dụng dữ liệu trong quá trình xử lý công việc.

Một yêu cầu khác là tinh thần sẵn sàng đổi mới, thích ứng với công nghệ và lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm trong quá trình cung cấp dịch vụ công. Điều này đòi hỏi sự thay đổi không chỉ ở công cụ mà cả phương thức tổ chức và thực hiện công việc.

Cùng với tư duy số, cần từng bước hình thành văn hóa số trong cơ quan, đơn vị, khuyến khích chia sẻ tri thức, hợp tác trên môi trường số và phân tích dữ liệu, dự báo, việc cập nhật kiến thức, chia sẻ kinh nghiệm và ứng dụng công nghệ trở thành một phần của hoạt động thường xuyên, năng lực của từng cán bộ sẽ được củng cố, đồng thời tạo nền tảng để các cơ sở giáo dục, đào tạo của ngành Công Thương nâng cao chất lượng quản lý và đào tạo nguồn nhân lực. ■

Chuyển đổi số đang đặt ra yêu cầu mới đối với đội ngũ cán bộ, công chức Bộ Công Thương, từ năng lực chuyên môn đến khả năng khai thác dữ liệu và làm việc trên môi trường số.

Từ thực thi công vụ đến làm việc trên môi trường số

Chuyển đổi số đang làm thay đổi phương thức thực thi công vụ, đòi hỏi cán bộ, công chức, viên chức không chỉ nắm chắc chuyên môn, quy trình, thủ tục mà còn phải có khả năng làm việc hiệu quả trên môi trường số.

Theo TS. Vũ Anh Hoàng, chuyên viên chính Vụ Tổ chức cán bộ (Bộ Công Thương), yêu cầu này đặc biệt quan trọng đối với Bộ Công Thương, khi Bộ quản lý nhiều lĩnh vực có tốc độ số hóa và tác động công nghệ nhanh như công nghiệp, thương mại, năng lượng, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, kinh tế số và dịch vụ công trực tuyến.

Theo đó, cán bộ cần chuyển từ tư duy thực hiện chuyên môn đơn thuần sang tư duy làm việc trên môi trường số, đồng thời nâng cao kỹ năng sử dụng các nền tảng công nghệ và khai thác dữ liệu số. Nếu thực được, việc phân tích, đánh giá chủ yếu dựa trên văn bản và báo cáo, thì hiện nay cán bộ cần có năng lực khai thác, xử lý và phân tích dữ liệu bài bản, phục vụ công tác tham mưu, quản lý và điều hành.

Cùng với đó là năng lực phối hợp trên môi trường điện tử, tương tác và phục vụ người dân, doanh nghiệp thông qua các dịch vụ công trực tuyến. Ý thức bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu công vụ

Bồi dưỡng năng lực số, nâng cao hiệu quả thực thi công vụ



Một lớp học về chuyển đổi số do Bộ Công Thương tổ chức

cũng trở thành một yêu cầu quan trọng trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

Đánh giá về mức độ sẵn sàng, TS. Vũ Anh Hoàng cho biết, đội ngũ cán bộ, công chức Bộ Công Thương đã có sự chủ động trong nâng cao kỹ năng số. Hiện, 100% các đơn vị sử dụng hệ thống quản lý văn bản, điều hành và thực hiện hành chính không giấy tờ trong trao đổi nội bộ. Các đơn vị cũng triển khai học trực tuyến, xử lý hồ sơ điện tử và tăng cường trao đổi, phối hợp qua các nền tảng số.

Tuy nhiên, năng lực số giữa các nhóm cán bộ vẫn chưa đồng đều, đặc biệt về khả năng khai thác dữ liệu và tiếp cận công nghệ mới. Đây là vấn đề đặt ra đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng trong thời gian tới.

Đào tạo theo năng lực, gắn với vị trí việc làm

Theo bà Hà Mai Anh, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Bộ Công Thương, công tác đào tạo, bồi dưỡng cần phát triển toàn diện bản lĩnh chính trị, đạo đức công vụ, năng lực chuyên môn, kỹ năng số và phương pháp làm việc hiện đại, gắn với yêu cầu thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW. Trước hết, Bộ tiếp tục chú trọng bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và văn hóa công vụ; nâng cao tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính, tính chuyên nghiệp và hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp. Đây là nền tảng để xây dựng đội ngũ cán bộ "vừa hồng", "vừa chuyên".

Nội dung đào tạo được định hướng đổi mới theo hướng lấy năng lực làm trung tâm, tập trung vào các kỹ năng thiết yếu của thời đại số như sử dụng nền tảng số, khai thác và phân tích dữ liệu, dự báo, tham mưu, tổng hợp tình hình; ứng dụng AI, bảo đảm an toàn thông tin, quản trị dữ liệu và sử dụng các công cụ số trong quản lý, điều hành và xây dựng chính sách.

Cùng với năng lực số, cán bộ cần được bồi dưỡng kiến thức về kinh tế số, thương mại điện tử, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và hội nhập kinh tế quốc tế. Phương thức đào tạo cũng được định hướng linh hoạt hơn, kết hợp trực tiếp với thực tiễn, phát triển học liệu điện tử, thư viện số và các khóa học chuyên sâu theo từng lĩnh vực.

Bên cạnh đó, công tác bồi dưỡng sẽ chú trọng kỹ năng lãnh đạo, quản lý sự thay đổi, quản trị dự án, làm việc nhóm, giao tiếp, tư duy phân biện, giải quyết vấn đề và ra quyết định trong môi trường số. Việc tăng cường liên kết với cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ và tổ chức quốc tế cũng được đặt ra nhằm từng bước hình thành hệ sinh thái đào tạo hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của ngành Công Thương trong kỷ nguyên số. ■



Nhiều năm làm công tác kỹ thuật, an toàn trước khi trực tiếp điều hành sản xuất giúp ông Nguyễn Văn Hải, Quản đốc Phân xưởng Đào lò 3, có kinh nghiệm xử lý những diện đào lò phức tạp, góp phần giữ ổn định sản xuất và an toàn tại đơn vị.

**Người
quản đốc**

“Khắc tinh” của việc khó

Quản đốc Nguyễn Văn Hải trực tiếp chỉ đạo dưới hầm lò

► SONG KHÁNH

Bám hiện trường, xử lý việc khó

Ở mỏ hầm lò, điều kiện địa chất luôn là một trong những yếu tố tác động trực tiếp đến tiến độ và hiệu quả sản xuất. Độ dốc lớn, địa chất phức tạp, nhiều phay phá khiến công tác đào lò đặt ra yêu cầu cao về kỹ thuật, tổ chức thi công và kiểm soát an toàn. Với ông Nguyễn Văn Hải - Quản đốc Phân xưởng Đào lò 3, những diện đào lò khó lại là nơi kinh nghiệm và bản lĩnh của người chỉ huy sản xuất được thể hiện rõ nhất.

Trước khi đảm nhận nhiệm vụ Quản đốc, ông Hải có nhiều năm làm công tác kỹ thuật, an toàn. Là kỹ sư khai thác mỏ, ông trực tiếp tham gia xử lý nhiều tình huống phức tạp trong hầm lò. Trong đó, có những công việc liên quan đến thu hồi cấp điện tại khu vực bị nén ép mạnh; để xuất giải pháp thu, tách nước tại khu vực phồng rớt than cũ, góp phần ổn định lò chợ, bảo đảm an toàn và duy trì sản xuất. Những kinh nghiệm tích lũy từ thực tế giúp ông hình thành phương pháp làm việc bám sát hiện trường, xác định nguyên nhân và tìm giải pháp phù hợp với từng điều kiện cụ thể.

Khi chuyển sang trực tiếp điều hành Phân xưởng Đào lò 3, kinh nghiệm kỹ thuật và an toàn tiếp tục trở thành cơ sở để ông Hải tổ chức sản xuất. Tại những diện đào lò có độ dốc lớn, địa chất phức tạp, nhiều phay phá, ông thường trực tiếp xuống hiện trường cùng cán bộ, công nhân phân tích điều kiện thực tế, từ đó đưa ra phương án thi công phù hợp.

Đối với công tác đào lò, yêu cầu đặt ra không chỉ là bảo đảm tiến độ. Mỗi mét lò phải đáp

ứng đồng thời các yêu cầu về chất lượng, an toàn và phục vụ đúng tiến độ chuẩn bị diện sản xuất. Đây cũng là lý do ông Hải đặc biệt chú trọng việc tổ chức thi công và phối hợp giữa các bộ phận. Với những công trình đào lò phục vụ các phân xưởng khai thác, nhất là khai thác cơ giới hóa, Phân xưởng Đào lò 3 chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan để xử lý những vấn đề phát sinh, hạn chế điểm nghẽn và duy trì tính liên tục của dây chuyền sản xuất.

Trong công việc, ông Hải không đặt vấn đề xử lý việc khó bằng sự liều lĩnh. Ngược lại, mỗi phương án đều phải dựa trên việc đánh giá điều kiện thực tế, tính toán kỹ thuật và khả năng tổ chức thực hiện. Cách làm này giúp người quản đốc vừa kiểm soát tiến độ, vừa đặt yêu cầu an toàn lên hàng đầu.

Kinh nghiệm từ thực tế sản xuất

Đối với một đơn vị đào lò, những khó khăn về địa chất có thể xuất hiện ở nhiều dạng và không phải lúc nào cũng có thể xử lý bằng một phương án cố định. Vì vậy, kinh nghiệm thực tế và khả năng ứng biến của cán bộ kỹ thuật, quản lý có vai trò quan trọng.

Với ông Hải, những năm làm công tác kỹ thuật, an toàn chính là quá trình tích lũy kinh nghiệm để xử lý các tình huống phát sinh tại hiện trường. Từ việc thu hồi cấp điện ở khu vực bị nén ép mạnh đến giải pháp thu, tách nước tại khu vực phồng rớt than cũ, mỗi công việc đều đòi hỏi phải nắm chắc hiện trường, đánh giá đúng nguyên nhân và lựa chọn giải pháp phù hợp.



Anh Nguyễn Văn Hải (thứ hai từ trái sang) nhận khen thưởng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tháng 7

Ảnh: CTV

Khi đảm nhận vai trò Quản đốc, những kinh nghiệm đó được chuyển hóa thành phương pháp điều hành sản xuất. Ông Hải không chỉ quan tâm đến sản lượng mà còn chú trọng chất lượng công trình, an toàn lao động và yêu cầu phục vụ sản xuất lâu dài. Đảng sau những mét lò được khai thông là áp lực về tiến độ, điều kiện địa chất và an toàn của người lao động. Với người quản lý trực tiếp, việc cân bằng các yêu cầu này đòi hỏi sự chủ động trong tổ chức sản xuất và thường xuyên bám sát hiện trường.

Không chỉ quan tâm đến tiến độ công việc, ông Hải còn chú trọng đến thu nhập và an toàn của người lao động. Với người quản đốc, mỗi mét lò hoàn thành không đơn thuần là một chỉ tiêu sản xuất mà còn gắn với điều kiện làm việc và sự an toàn của những người trực tiếp thi

công. Chính từ những yêu cầu đó, ông cùng cán bộ, công nhân trong phân xưởng tìm cách tháo gỡ từng khó khăn, từng bước bảo đảm tiến độ các công trình đào lò.

Ở môi trường khai thác hầm lò, điều kiện địa chất luôn có thể thay đổi và đặt ra những yêu cầu mới đối với công tác tổ chức sản xuất. Bởi vậy, người chỉ huy không chỉ cần chuyên môn mà còn phải có khả năng đưa ra quyết định phù hợp tại hiện trường.

Những tháng đầu năm 2026, dù còn nhiều khó khăn, Phân xưởng Đào lò 3 do ông Hải quản lý được Giám đốc ghi nhận và khen thưởng, nằm trong số ít các đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Kết quả này là sự ghi nhận đối với tập thể phân xưởng, đồng thời cho thấy hiệu quả của việc tổ chức sản xuất sát với điều kiện thực tế.

Với ông Nguyễn Văn Hải, quá trình từ cán bộ kỹ thuật, an toàn đến người trực tiếp điều hành phân xưởng đã tạo nên nền tảng kinh nghiệm để anh tiếp tục xử lý những phân việc khó. Sự chủ động, bám sát hiện trường và đặt yêu cầu an toàn song hành với tiến độ sản xuất đang trở thành cách làm của Quản đốc Phân xưởng Đào lò 3. Đó cũng là lý do đồng nghiệp gọi anh bằng một cách ví von: người quản đốc “khắc tinh” của việc khó.



Nhiệt điện Nghị Sơn

sản xuất hơn
2,4 tỷ kWh
trong 7 tháng đầu năm 2026

Trong 7 tháng đầu năm 2026, Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn sản xuất hơn 2,4 tỷ kWh, vượt kế hoạch sản lượng được Tổng công ty Phát điện 1 (EVNGENCO1) giao, đồng thời duy trì các tổ máy vận hành an toàn, ổn định, đáp ứng yêu cầu huy động của hệ thống điện.

➤ Bài và ảnh PHƯƠNG LAN

Trong 7 tháng đầu năm, Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp về vận hành, bảo dưỡng thiết bị, bảo đảm nhiên liệu và quản lý kỹ thuật, qua đó duy trì độ tin cậy thiết bị và góp phần bảo đảm cung ứng điện.

Sản lượng vượt kế hoạch, thiết bị duy trì độ tin cậy

Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn hiện quản lý, vận hành Nhà máy Nhiệt điện Nghi Sơn 1 với tổng công suất 600 MW. Trước yêu cầu cung ứng điện cao, đặc biệt trong mùa khô, công ty chủ động triển khai các giải pháp nhằm duy trì khả năng sẵn sàng phát điện và đáp ứng phương thức huy động của hệ thống.

Lũy kế 7 tháng đầu năm, sản lượng điện sản xuất đạt 2.423,16 triệu kWh, bằng 137,6% kế hoạch 7 tháng (1.761 triệu kWh) do EVNGENCO1 giao và 113,85% phương thức 7 tháng (2.128,31 triệu kWh) của Trung tâm Điều độ hệ thống điện Quốc gia.

Riêng tháng 7/2026, sản lượng điện đạt 319,96 triệu kWh, bằng 213,3% kế hoạch tháng (150 triệu kWh) của EVNGENCO1 giao.

Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cơ bản được kiểm soát theo kế hoạch. Hệ số đáp ứng đạt 99,44%; tỷ lệ dừng máy sửa chữa, bảo dưỡng ở mức 0,86%, thấp hơn đáng kể so với kế hoạch năm. Kết quả này phản ánh sự chủ động trong công tác quản lý kỹ thuật, vận hành và bảo dưỡng thiết bị.

Công tác bảo dưỡng, sửa chữa được

triển khai phù hợp với phương thức huy động, kết hợp tăng cường giám sát, đánh giá tình trạng thiết bị và chủ động chuẩn bị vật tư dự phòng. Song song đó, công ty chú trọng bảo đảm nguồn nhiên liệu phục vụ sản xuất. Trong 7 tháng, tổng khối lượng than giao nhận đạt hơn 1,07 triệu tấn, tồn kho than khả dụng đến ngày 31/7/2026 đạt khoảng 102.544 tấn, tạo điều kiện duy trì vận hành các tổ máy theo yêu cầu huy động.

Nâng cao hiệu quả quản trị, sẵn sàng cho những tháng cuối năm

Cùng với nhiệm vụ sản xuất điện, công ty tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động, trong đó chú trọng quản lý chi phí, sử dụng vật tư, thiết bị, tiêu thụ sản phẩm phụ và chuyển đổi số.

Lũy kế 7 tháng, sản lượng tro bay tiêu thụ đạt 289.708 tấn, thạch cao 28.025 tấn và xỉ 18.927 tấn, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và giảm lượng tồn lưu tại nhà máy. Công tác chuyển đổi số tiếp tục được triển khai, trong đó duy trì nhật ký vận hành điện tử và các phần mềm phục vụ quản lý, điều hành, từng bước nâng cao hiệu quả quản trị.

Bước vào những tháng cuối năm, Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn xác định tiếp tục duy trì các tổ máy vận hành an toàn, ổn định; bảo đảm đủ nhiên liệu, vật tư, thiết bị; kiểm soát chặt chẽ các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật và thực hiện đúng tiến độ kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa.

Đồng thời, công ty tăng cường đánh giá



Tháng 7/2026, sản lượng điện của Nhiệt điện Nghi Sơn đạt 319,96 triệu kWh, bằng 213,3% kế hoạch tháng của EVNGENCO1 giao

tình trạng thiết bị, quản lý kỹ thuật, tối ưu hóa vận hành, kiểm soát tiêu hao nhiên liệu và điện tự dùng; đạt yêu cầu an toàn lao động, phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống thiên tai và bảo vệ môi trường lên hàng đầu.

Với những kết quả tích cực đạt được trong 7 tháng đầu năm, Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn tiếp tục phát huy tinh thần chủ động, trách nhiệm, tập trung nguồn lực và triển khai đồng bộ các giải pháp kỹ thuật, quản trị và chuyển đổi số, hướng tới hoàn thành kế hoạch sản xuất,

kinh doanh năm 2026, góp phần cùng EVNGENCO1 bảo đảm cung ứng điện an toàn, liên tục và ổn định cho hệ thống điện quốc gia.

Trong 7 tháng đầu năm 2026, Công ty Nhiệt điện Nghi Sơn sản xuất 2.423,16 triệu kWh điện, đạt 137,6% kế hoạch 7 tháng được EVNGENCO1 giao. Tổng khối lượng than giao nhận đạt 1.073.796 tấn, tồn kho than khả dụng khoảng 102.544 tấn. Tổng doanh thu ước đạt 3.998,67 tỷ đồng; tro bay tiêu thụ 289.708 tấn, thạch cao 28.025 tấn và xỉ 18.927 tấn. ■

PVCFC mở rộng chuỗi giá trị

> NGUYỄN HIỀN

Hơn một thập niên qua, PVCFC được biết đến là một trong những nhà sản xuất ure hàng đầu Việt Nam với thương hiệu Phân bón Cà Mau. Trong giai đoạn phát triển mới, doanh nghiệp đang chuyển từ nhà sản xuất phân bón sang cung cấp giải pháp trong chuỗi giá trị nông nghiệp và hóa chất, mở ra hướng tăng trưởng mới.



Kỹ sư Phân bón Cà Mau tư vấn kỹ thuật, phương pháp sử dụng phân bón cho nông dân

Ảnh: Petrovietnam

Mở rộng không gian tăng trưởng

Đây không đơn thuần là mở rộng danh mục sản phẩm, mà là sự dịch chuyển về mô hình phát triển, được Tổng công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau - CTCP (PVCFC) xác định là định hướng trung và dài hạn giai đoạn 2026 - 2030.

Đến năm 2030, PVCFC đặt mục tiêu trở thành doanh nghiệp hàng đầu Đông Nam Á trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh phân bón, đồng thời cung cấp giải pháp toàn diện trong chuỗi giá trị nông nghiệp và hóa chất liên quan đến phân bón trên nền tảng công nghệ thông minh. Đáng chú ý, đây là lần đầu tiên "chuỗi giá trị nông nghiệp và hóa chất" được đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển của doanh nghiệp.

Định hướng này phản ánh sự thay đổi của thị trường. Nếu trước đây lợi thế cạnh tranh chủ yếu đến từ năng lực sản xuất ure, thì hiện nay, doanh nghiệp phải tạo thêm giá trị thông qua đổi mới sản phẩm, dịch vụ kỹ thuật và các giải pháp đồng hành cùng người nông dân.

Theo chiến lược đã công bố, PVCFC sẽ nghiên cứu đầu tư có chọn lọc vào ba nhóm lĩnh vực gồm: đa dạng hóa sản phẩm và dịch vụ phân bón; khí công nghiệp, hóa chất liên quan phân bón; chế biến sau thu hoạch Công nghệ thông minh là nền tảng chủ ý nhất trong chiến lược của PVCFC là định hướng chuyển dịch từ cung cấp bộ sản phẩm phân bón sang cung cấp bộ giải pháp dinh dưỡng cây trồng và tiến tới hoàn thiện giải pháp canh tác nông nghiệp công nghệ cao.



PVCFC sẽ nghiên cứu đầu tư có chọn lọc vào ba nhóm lĩnh vực gồm: đa dạng hóa sản phẩm và dịch vụ phân bón; khí công nghiệp, hóa chất liên quan phân bón; chế biến sau thu hoạch Công nghệ thông minh là nền tảng

Ảnh: Petrovietnam

Thực tế, trong những năm gần đây, PVCFC đã từng bước hiện thực hóa định hướng này thông qua việc phát triển các dòng phân bón chuyên biệt, các giải pháp dinh dưỡng mới, đồng thời triển khai nhiều mô hình trình diễn tại các vùng sản xuất trọng điểm nhằm tối ưu hiệu quả sử dụng phân bón và nâng cao năng suất cây trồng.

Trong kế hoạch phát triển giai đoạn 2026 - 2030, doanh nghiệp định hướng đầu tư, sản xuất và kinh doanh trong lĩnh vực khí công nghiệp và các sản phẩm hóa chất liên quan đến phân bón, đồng thời mở rộng hợp tác để phát triển các sản phẩm hóa

Song song đó, doanh nghiệp cũng tiếp tục mở rộng hệ thống phân phối, phát triển kênh khách hàng doanh nghiệp (B2B), hợp tác với các nông trường, doanh nghiệp sản xuất NPK và nghiên cứu phát triển các mô hình bán lẻ, siêu thị nông nghiệp cùng kênh trực tuyến, hướng tới cung cấp giải pháp nông nghiệp toàn diện.

Hóa chất - một trong những trụ cột tăng trưởng trong giai đoạn mới

Theo kế hoạch phát triển giai đoạn 2026 - 2030, doanh nghiệp định hướng đầu tư, sản xuất và kinh doanh trong lĩnh vực khí công nghiệp và các sản phẩm hóa chất liên quan đến phân bón, đồng thời mở rộng hợp tác để phát triển các sản phẩm hóa

chất mới phù hợp với lợi thế của doanh nghiệp.

Đây là hướng đi có cơ sở khi Nhà máy Đạm Cà Mau sở hữu nền tảng công nghệ hiện đại cùng kinh nghiệm vận hành ổn định nhiều năm. Việc phát triển các sản phẩm hóa chất có liên quan giúp tận dụng hiệu quả cơ sở hạ tầng hiện hữu, nguồn nhân lực kỹ thuật chất lượng cao và chuỗi cung ứng đã được hình thành.

Đáng chú ý, chiến lược của PVCFC không đặt mục tiêu phát triển hóa chất theo hướng dấn trải mà nhấn mạnh yếu tố "đầu tư có chọn lọc", bảo đảm phù hợp với chuỗi giá trị hiện hữu và hiệu quả sử dụng nguồn lực.

Một điểm xuyên suốt trong chiến lược phát triển của PVCFC là lấy công nghệ làm nền tảng. Doanh nghiệp tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị dữ liệu như Data Lake, Data Warehouse, đồng thời ứng dụng AI, Big Data và Digital Twin vào quản trị, giám sát và vận hành nhà máy. Đây được xem là nền tảng để nâng cao hiệu quả sản xuất cũng như hỗ trợ quá trình nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới.

Ở lĩnh vực nghiên cứu phát triển, PVCFC đặt mục tiêu đa dạng hóa danh mục sản phẩm, xây dựng trung tâm nghiên cứu nông nghiệp công nghệ cao tại Đồng bằng sông Cửu Long, mở rộng các mô hình thử nghiệm vùng nguyên liệu, chế biến nông sản và công nghệ sinh học trước khi tiến tới sản xuất quy mô công nghiệp.

Phát triển bền vững để tạo lợi thế cạnh tranh

Cùng với mở rộng hoạt động kinh doanh, phát triển bền vững tiếp tục được PVCFC xem là một trong những nền tảng của chiến lược dài hạn. Doanh nghiệp đặt mục tiêu giảm cường độ phát thải trong giai đoạn 2026 - 2030 thông qua các giải pháp tối ưu năng lượng, đầu tư công nghệ và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên. Có thể thấy, chiến lược phát triển của PVCFC trong giai đoạn mới không phải là rời xa lĩnh vực phân bón - vốn là nền tảng làm nên thương hiệu Phân bón Cà Mau - mà là mở rộng giá trị từ nền tảng đó. Từ một nhà sản xuất ure, doanh nghiệp đang từng bước xây dựng vị thế là đơn vị cung cấp giải pháp toàn diện cho nông nghiệp, đồng thời phát triển các lĩnh vực hóa chất và dịch vụ có liên quan.

Trong bối cảnh yêu cầu về hiệu quả sử dụng tài nguyên, chuyển đổi xanh và đổi mới công nghệ ngày càng trở thành yếu tố quyết định năng lực cạnh tranh, bước chuyển này không chỉ mở ra dự địa tăng trưởng mới cho PVCFC mà còn góp phần hoàn thiện chuỗi giá trị nông nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững và có giá trị gia tăng cao hơn trong những năm tới. ■

Một trong những điểm đáng chú ý nhất trong chiến lược của PVCFC là định hướng chuyển dịch từ cung cấp bộ sản phẩm phân bón sang cung cấp bộ giải pháp dinh dưỡng cây trồng và tiến tới hoàn thiện giải pháp canh tác nông nghiệp công nghệ cao.

PVFCCo - PHÚ MỸ

vào Top 50 Doanh nghiệp dẫn đầu ESG Việt Nam 2026

Danh sách được lựa chọn qua quy trình sàng lọc và rà soát hồ sơ chặt chẽ. Công ty Cổ phần Tư vấn quản trị CGS Việt Nam (CGS Việt Nam) thực hiện đánh giá kỹ thuật độc lập theo 66 chỉ số, với cơ cấu trọng số Môi trường 35%, Xã hội 25%, Quản trị 25%, Tài chính và Tuân thủ 15%. Forbes Việt Nam áp dụng Chỉ số Điều kiện Forbes gồm 10 tiêu chí. Doanh nghiệp phải đáp ứng tối thiểu 80% yêu cầu, không có vấn đề trọng yếu ảnh hưởng đến điều kiện tham gia và phải cung cấp được thông tin, số liệu, tài liệu minh chứng có khả năng kiểm chứng. PVFCCo - Phú Mỹ đáp ứng toàn bộ các tiêu chí với những bằng chứng thực tiễn từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, được các tổ chức quốc tế độc lập kiểm chứng.

Ở trụ cột E - môi trường, vào tháng 7/2026, PVFCCo - Phú Mỹ được cấp chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO 14064-1:2018 cho "Bảo cáo Kiểm kê khí nhà kính năm 2025" của Nhà máy Đạm Phú Mỹ. BSI Assurance UK đánh giá độc lập ở mức bảo đảm hợp lý, xác nhận tổng phát thải 813.433 tấn CO₂. Đây là lần đầu Tổng công ty mở rộng kiểm kê sang phạm vi 3, đồng thời tiên phong trong ngành khi truy vết dấu chân carbon theo ISO 14067:2018 cho năm sản phẩm chủ lực. Ngay trên dây chuyền, năm 2025 Tổng công ty tiết kiệm gần 598.000 MMBTU năng lượng, đưa mức độ tiêu thụ năng lượng giảm 11,2% so với năm 2023.

Nền tảng G - quản trị liên tục được hoàn thiện theo các tiêu chuẩn, khuyến nghị của OECD. Hội đồng quản trị phê duyệt định hướng chiến lược phát triển bền vững giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050, thành lập Tổ dự án ESG chuyên trách và xây dựng hệ thống 26 chỉ tiêu định lượng. Báo cáo Phát triển bền vững 2025 lần đầu tham chiếu đồng thời GRI Universal Standards 2021, SASB dành cho ngành hóa chất cùng IFRS S1 và IFRS S2, nâng khả năng so sánh thông tin ESG lên chuẩn quốc tế.

Ở trụ cột S - xã hội, PVFCCo - Phú Mỹ luôn thể hiện trách nhiệm cao với các bên liên quan: đối tác, người tiêu dùng, cộng đồng, Nhà nước, người lao động. Đơn cử, hàng năm Tổng công ty dành một ngân sách lớn cho các hoạt động an sinh xã hội. Tổng công ty đã trồng hơn 300.000 cây xanh, vượt mục tiêu đề ra.■

► PHƯƠNG NGUYỄN

Tạp chí Forbes Việt Nam vừa công bố danh sách Top 50 Doanh nghiệp dẫn đầu về ESG Việt Nam năm 2026. Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (PVFCCo - Phú Mỹ, HOSE: DPM), đơn vị thành viên Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam, được vinh danh và là doanh nghiệp duy nhất của ngành phân bón, hóa chất Việt Nam có tên trong danh sách năm nay.



PVFCCo - Phú Mỹ đáp ứng toàn bộ 10 tiêu chí của Forbes đặt ra

Ảnh: PVFCCo - Phú Mỹ



PVFCCo - Phú Mỹ đang cung ứng ra thị trường nhiều sản phẩm xanh, thân thiện với môi trường

Ảnh: PVFCCo - Phú Mỹ

Minh bạch dữ liệu ESG là cam kết xuyên suốt của PVFCCo - Phú Mỹ. Từ nền tảng đó, Tổng công ty hướng đến mở rộng khả năng tiếp cận nguồn vốn xanh, đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe về phát thải của các chuỗi cung ứng toàn cầu và từng bước hiện thực hóa lộ trình phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050.



PVEP đang đồng thời triển khai nhiều dự án quan trọng như Sư Tử Trắng pha 2B, Đại Hùng Nam, Lạc Đà Vàng, Lô 46/13, Lô 01/10 & 02/10, Lô 433a & 416b... Đây là những dự án có vai trò trực tiếp đối với mục tiêu gia tăng trữ lượng, sản lượng khai thác và duy trì động lực tăng trưởng của Tổng công ty trong những năm tới.

➤ PHUONG NGIA

Nhân lực phải đi trước một bước

Đưa các dự án về đích đúng mốc First Oil, First Gas không chỉ phụ thuộc vào nguồn vốn, công nghệ, mua sắm hay thi công, mà còn gắn với khả năng bố trí kịp thời đội ngũ cán bộ, kỹ sư chuyên môn sâu. Nhu cầu hiện tập trung ở địa chất, địa vật lý, khoan, khai thác, công nghệ mỏ, phát triển mỏ, quản lý dự án, thương mại và hợp đồng - những lĩnh vực đòi hỏi thời gian đào tạo dài, kinh nghiệm thực tế.

Sự cạnh tranh gay gắt trong ngành đang gây ra làn sóng dịch chuyển nhân sự giàu kinh nghiệm từ PVEP sang các đơn vị khác. Điều này tạo áp lực lớn cho công tác giữ chân nhân tài tại các dự án trọng điểm. Đặc biệt, các lĩnh vực cốt lõi như địa chất, địa vật lý, khoan và phát triển mỏ đều đòi hỏi 10-15 năm tích lũy kinh nghiệm. Trong khi đó, các dự án mới của PVEP đang bước vào giai đoạn triển khai đồng thời, tạo áp lực lớn về nhu cầu nhân sự chuyên môn sâu trong cùng một thời điểm.

Từ thực tế đó, PVEP xác định bài toán nhân lực không đơn thuần là tuyển đủ người cho từng vị trí, mà phải đủ bảo nhu cầu, nhận diện khoảng cách năng lực, điều phối linh hoạt và phát triển đội ngũ gắn với chiến lược sản xuất kinh doanh. Nguồn nhân lực cần được chuẩn bị trước và đi trước một bước so với tiến độ dự án.

Để đáp ứng đồng thời yêu cầu nhân lực của nhiều dự án trong giai đoạn 2026-2030, PVEP đang chuyển từ phương thức xử lý nhu cầu nhân sự phát sinh sang chủ động hoạch định nguồn lực theo tiến độ và vòng đời dự án. Trên cơ sở kế hoạch triển khai, các mốc công việc trọng yếu và yêu cầu về First Oil, First Gas, nhu cầu về số lượng, cơ cấu và năng lực nhân sự được xác định sớm cho từng giai đoạn. Qua đó, PVEP có thời gian chuẩn bị, đào tạo và bố trí nguồn lực phù hợp.

Một trong những giải pháp trọng tâm là tăng cường điều phối và sử dụng hiệu quả nguồn nhân

PVEP chủ động chuẩn bị nguồn nhân lực cho chu kỳ phát triển mới



Các chương trình đào tạo của PVEP trong giai đoạn 2026-2030 được thiết kế với quy mô khoảng 1.500-1.700 lượt người mỗi năm
Ảnh: PVEP



PVEP xác định nguồn nhân lực cần được chuẩn bị trước và đi trước một bước so với tiến độ dự án đang triển khai
Ảnh: PVEP

lực hiện có trên toàn Tổng công ty. PVEP rà soát năng lực, kinh nghiệm và khối lượng công việc thực tế tại bộ máy điều hành, các đơn vị và dự án để xác định khả năng điều động, luân chuyển, biệt phái hoặc bố trí lại nhân sự cho những dự án đang bước vào giai đoạn cao điểm. Thay vì phân tán nguồn lực, chiến lược này giúp cân bằng cung - cầu lao động nội bộ, tối ưu hóa chi phí và hạn chế áp lực tuyển dụng mới.

Đặc biệt, với các lĩnh vực có thời gian tích lũy kinh nghiệm dài như địa chất, địa vật lý, khoan, phát triển mỏ, khai thác và quản lý dự án, việc chuẩn bị nguồn được thực hiện sớm, gắn với lộ trình nghề nghiệp và kế hoạch phát triển từng cá nhân. Qua đó, công tác nhân sự từng bước chuyển từ đáp ứng nhu cầu sang chuẩn bị nguồn lực, từ xử lý ngắn

hạn sang quản trị nguồn lực theo vòng đời dự án.

Bên cạnh đó, Tổng công ty cũng xác định đào tạo và phát triển đội ngũ là giải pháp chiến lược cho các nguồn lực dài hạn. Đào tạo không chỉ nhằm khắc phục thiếu hụt năng lực hiện tại mà còn chủ động chuẩn bị nguồn nhân lực cho các dự án trọng điểm, các lĩnh vực kinh doanh mới và quá trình chuyển đổi thành doanh nghiệp năng lượng - khoáng sản trong tương lai.

Theo định hướng, chương trình đào tạo của PVEP trong giai đoạn 2026-2030 được thiết kế với quy mô khoảng 1.500-1.700 lượt người mỗi năm, tập trung vào 4 nhóm trọng tâm gồm: quản lý và quản trị; kỹ thuật dầu khí chuyên sâu; các lĩnh vực kinh doanh mới; khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đây là

bước chuyển từ đào tạo ngắn hạn sang đầu tư phát triển năng lực chiến lược, phục vụ trực tiếp cho các mục tiêu gia tăng trữ lượng, phát triển dự án và mở rộng lĩnh vực hoạt động của PVEP.

Tăng cường số hóa quản trị nhân sự

Cùng với công tác đào tạo, PVEP tiếp tục hoàn thiện cơ chế đãi ngộ theo hướng tiệm cận mặt bằng thị trường lao động đầu khí, tạo động lực thu hút và giữ chân nhân sự có trình độ, kinh nghiệm. Tổng công ty đã ban hành các cơ chế tiền lương mới cho các đơn vị, dự án; triển khai cơ chế tiền lương thi điểm đối với một số chức danh thuộc lĩnh vực tìm kiếm thăm dò, khai thác dầu khí và chuyển đổi số; đồng thời nghiên cứu các chính sách đặc thù cho một số dự án trọng điểm

nhằm tạo động lực để đội ngũ chuyên gia, kỹ sư và người lao động yên tâm gắn bó, đồng hành cùng sự phát triển của PVEP.

Cùng với việc duy trì chính sách đãi ngộ cạnh tranh, PVEP đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quản trị nguồn nhân lực nhằm nâng cao hiệu quả điều hành và chất lượng quản trị. Hệ thống quản trị nhân sự (HRM) đã được xây dựng, phát triển và tích hợp với nền tảng 1Office; khoảng 600.000 trang hồ sơ nhân sự đã được số hóa, hình thành cơ sở dữ liệu tập trung, đồng bộ.

Đồng thời, nhiều quy trình nhân sự và quản trị nội bộ đã được số hóa trên các nền tảng 1Office và Microsoft 365, từng bước chuyển đổi từ phương thức xử lý thủ công sang quy trình điện tử có kiểm soát. Các ứng dụng quản trị hiện đại như chấm công thông minh, giao việc và đánh giá mức độ hoàn thành công việc trên nền tảng 1Office đã được đưa vào vận hành, tạo cơ sở cho việc đánh giá hiệu quả làm việc và chi trả thu nhập gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Không chỉ đưa AI vào các chương trình đào tạo, PVEP còn từng bước khuyến khích cán bộ, người lao động ứng dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo trong công việc hàng ngày. Việc chủ động tiếp cận và khai thác AI trong xử lý thông tin, phân tích dữ liệu, xây dựng báo cáo hay hỗ trợ ra quyết định được kỳ vọng sẽ góp phần nâng cao năng suất lao động, hình thành các kỹ năng làm việc mới và thúc đẩy tư duy đổi mới sáng tạo. Đây cũng là một trong những bước chuẩn bị quan trọng để xây dựng đội ngũ nhân lực có năng lực số, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu phát triển của PVEP trong chu kỳ tăng trưởng mới.

Với định hướng phát triển đồng bộ từ tuyển dụng, đào tạo, điều phối nguồn lực đến hoàn thiện chính sách đãi ngộ và hiện đại hóa quản trị nhân sự, PVEP đang từng bước xây dựng hệ sinh thái quản trị nguồn nhân lực hiện đại, dựa trên năng lực, dữ liệu và hiệu quả công việc. Đây không chỉ là nền tảng để bảo đảm nguồn lực cho các dự án trọng điểm sắp triển khai, mà còn là bước chuẩn bị chiến lược giúp PVEP nâng cao năng lực cạnh tranh, sẵn sàng bước vào chu kỳ tăng trưởng mới với những mục tiêu phát triển dài hạn hơn. ■

Hướng tới phát triển bền vững

Tổng công ty CP Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PV Drilling; HOSE: PVD), đơn vị thành viên của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam), vừa được ghi danh trong Top 20 doanh nghiệp phát triển bền vững VNSI năm 2026 do Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) công bố, đồng thời lọt Top 50 Doanh nghiệp dẫn đầu ESG Việt Nam năm 2026 do Forbes Việt Nam bình chọn. PV Drilling cũng vào Top 100 Doanh nghiệp nhà nước đóng góp ngân sách lớn nhất Việt Nam theo dữ liệu thống kê từ STATE 100 năm 2026.

Theo HOSE, VNSI là chỉ số chứng khoán chính thức đánh giá các doanh nghiệp niêm yết có kết quả nổi bật về phát triển bền vững. Theo Quy tắc VNSI 2.0, 20 cổ phiếu thành phần được lựa chọn từ nhóm VN100 trên cơ sở đáp ứng các tiêu chí sàng lọc và có điểm phát triển bền vững thuộc nhóm tốt nhất. Việc PV Drilling tiếp tục góp mặt trong VNSI 2026 là sự ghi nhận của thị trường đối với những nỗ lực của PV Drilling trong nâng cao chất lượng quản trị và thực hành phát triển bền vững, đồng thời góp phần gia tăng mức độ nhận diện của nhà đầu tư trong nước và quốc tế.

PV Drilling lọt Top 50 Doanh nghiệp dẫn đầu ESG Việt Nam 2026 nhờ đáp ứng xuất sắc các tiêu chí sàng lọc khắt khe từ Tập chí Forbes Việt Nam. Đây là kết quả sau quá trình rà soát hồ sơ nghiêm ngặt và đánh giá kỹ thuật độc lập từ SGS Việt Nam dựa trên 66 chỉ số thuộc các trụ cột môi trường, xã hội, quản trị, tài chính và tuân thủ. Để đạt danh hiệu này, PV Drilling đã vượt qua hàng rào 10 tiêu chí đủ điều kiện với tỷ lệ đáp ứng trên 80%, không có vấn đề trọng yếu ảnh hưởng đến điều kiện tham gia và cung cấp đầy đủ thông tin, số liệu, tài liệu minh chứng có khả năng kiểm chứng.

Các ghi nhận này tiếp tục khẳng định những nỗ lực của PV Drilling trong việc tích hợp các tiêu chí môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào chiến lược phát triển bền vững, quản trị doanh nghiệp và hoạt động sản xuất, kinh doanh.

► PHƯƠNG MY



PV Drilling tài trợ nhiều phòng học STEM và các công trình xây dựng trường học, nhà đại đoàn kết tại nhiều địa phương, góp phần phát triển cộng đồng

PV Drilling vào Top 20 VNSI, Top 50 Doanh nghiệp dẫn đầu ESG Việt Nam 2026

Tích hợp các tiêu chí môi trường, xã hội và quản trị

Về quản trị, năm 2025, PV Drilling thành lập Ủy ban Chiến lược và Phát triển bền vững ESG trực thuộc Hội đồng Quản trị, ban hành Khung Chính sách ESG và Mục tiêu ESG giai đoạn 2026 - 2030, đồng thời xây dựng Bộ chỉ số và hệ thống quản trị dữ liệu ESG thống nhất trong toàn Tổng công ty. Song song đó, PV Drilling liên tục đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro, tối ưu hóa kiểm soát nội bộ và nâng cao tính minh bạch thông tin trong mọi hoạt động.

Ở lĩnh vực môi trường, PV Drilling đã cắt giảm mạnh cường độ tiêu thụ điện từ 425,42 xuống 239,30 kWh/tỷ đồng doanh thu

giai đoạn 2023 - 2025. Nhờ năng tỷ lệ thay thế đèn LED trên các giàn khoan đạt 81%, tổng công ty tiết kiệm được khoảng 1.119 tấn dầu DO mỗi năm. Đồng thời, doanh nghiệp ghi nhận kỷ lục 3 năm liên tiếp không vi phạm pháp luật về môi trường, duy trì tuyệt đối 100% nước thải và chất thải nguy hại được xử lý đạt chuẩn quy định.

Về xã hội, PV Drilling đã nâng tổng số giờ đào tạo cho người lao động tăng từ 43.716 lên 70.424 giờ trong giai đoạn 2023 - 2025; tỷ lệ người lao động tiếp tục gắn bó đạt 91% và tỷ lệ lao động địa phương đạt 84%. Giá trị đầu tư CSR tăng từ 1,4 tỷ đồng lên 30,2 tỷ đồng và ngân sách trồng rừng đạt 959 triệu đồng.

Đáng chú ý, các kết quả ESG được triển khai song hành với hiệu quả kinh doanh. Giai đoạn 2023 - 2025, doanh thu hợp nhất của PV Drilling tăng từ 5.804 tỷ đồng lên 11.553 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế tăng từ 658 tỷ đồng lên 1.386 tỷ đồng và đóng góp ngân sách nhà nước năm 2025 hơn 1.000 tỷ đồng. Hiệu suất hoạt động giàn khoan duy trì khoảng 99,9%, cho thấy ESG đang ngày càng trở thành một động lực tạo

giá trị và nâng cao năng lực cạnh tranh của PV Drilling.

Việc PV Drilling tiếp tục nằm trong nhóm 20 Doanh nghiệp niêm yết đáp ứng tốt nhất các tiêu chí về ESG của HOSE và Top 50 Doanh nghiệp dẫn đầu ESG Việt Nam năm 2026, một lần nữa minh chứng hiệu quả khi PV Drilling tích hợp ESG vào chiến lược phát triển bền vững, quản trị và hoạt động sản xuất, kinh doanh.■

Theo dữ liệu thống kê từ STATE 100 năm 2026, PV Drilling vào Top 100 Doanh nghiệp nhà nước đóng góp ngân sách lớn nhất Việt Nam, dựa trên số liệu các doanh nghiệp đã thực nộp trong năm tài chính 2025. PV Drilling có tên trong danh sách 71/100 doanh nghiệp thực nộp trên 1.000 tỷ đồng. PV Drilling tiếp tục khẳng định vai trò và những đóng góp tích cực đối với ngân sách quốc gia, khi 6 tháng đầu năm 2026, nộp ngân sách đạt 879 tỷ đồng.



PV Drilling hướng ứng tích cực chương trình "Vi một Việt Nam xanh"

Ảnh: PV Drilling

TỔNG GIÁM ĐỐC BSR GỬI GẮM 5 GIÁ TRỊ!

ĐỀN THỂ HỆ “NGƯỜI THỢ LỘC DẦU” MỚI

➤ PHÚC NGUYỄN

Sáng 3/9, nhân dịp kỷ niệm 51 năm Ngày thành lập (3/9/1975 - 3/9/2026) Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam), BSR đã tổ chức gặp mặt 50 nhân sự mới tuyển dụng. Tại buổi gặp mặt, Tổng Giám đốc BSR Nguyễn Việt Thắng khẳng định, con người là tài sản quý giá nhất, yếu tố cốt lõi làm nên mọi thành công của BSR. Ông nhấn mạnh, sự kiện này không chỉ là ngày đặc biệt của Petrovietnam mà còn là cột mốc ý nghĩa khi BSR đón chào 50 nhân sự chất lượng cao. Tổng Giám đốc BSR bày tỏ: Từ nay, BSR sẽ gọi các bạn là đồng nghiệp và các bạn sẽ trở thành một nhân tố trong cộng đồng rất đỗi tự hào, đó là “Người Petrovietnam”.

Theo ông Nguyễn Việt Thắng, 50 nhân sự mới đến từ những vùng miền, khác nhau về ngành học nhưng gặp nhau tại BSR đều chung khát vọng được cống hiến và trưởng thành trong môi trường đặc thù của ngành năng lượng, lọc hóa dầu. Ông nhấn nhá các nhân sự trẻ hãy bắt đầu từ những công việc nhỏ nhất, kiên trì tích lũy. Mỗi người cần chủ động khám phá, vượt qua giới hạn của bản thân để trở thành phiên bản tốt hơn và luôn tự vấn: “*Mình là ai, có thể đi xa đến đâu và sẽ đóng góp được gì cho tổ chức, xã hội?*”.

Để trở thành một “Người Petrovietnam” thành công, Tổng Giám đốc Nguyễn Việt Thắng đã gửi gắm 5 giá trị then chốt đến các nhân sự mới. Ông lưu ý các bạn trẻ trước hết phải thấu hiểu sâu sắc môi trường làm việc - từ lịch sử, văn hóa đến đặc thù ngành lọc hóa dầu. Khi hiểu về doanh nghiệp, người lao động sẽ hiểu rõ hơn vai trò và ý nghĩa của công việc đang thực hiện. Song song đó, mỗi cá nhân cần chủ động vạch ra lộ trình phát triển và kiên trì theo đuổi mục tiêu nghề nghiệp của riêng mình. Đồng thời, mỗi cá nhân cần chủ động trang bị và không ngừng nâng cao các năng lực của tương lai. Trong bối cảnh ngành năng lượng dịch chuyển nhanh chóng, việc làm chủ công nghệ mới, thúc đẩy chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, trau dồi ngoại ngữ và kỹ năng mềm chính là chìa khóa để người lao động thích ứng, phát triển bền vững.

Bên cạnh chuyển môn, Tổng Giám đốc BSR khuyến khích đội ngũ trẻ tích cực hòa mình vào các hoạt động đoàn

thể, văn hóa và thể thao. Đây là cơ hội tuyệt vời để rèn luyện kỹ năng mềm, mở rộng kết nối và thấu hiểu sâu sắc hơn về văn hóa doanh nghiệp. Đặc biệt, ông nhấn nhá người lao động phải chủ động chăm sóc sức khỏe, bởi “sức khỏe là của các bạn và các bạn là tài sản của Tổng công ty”. Trong môi trường lọc hóa dầu đặc thù, sức khỏe, an toàn và kỷ luật chính là nền tảng cốt lõi. Từ trải nghiệm thực tế, ông Thắng cũng khơi dậy tinh thần dám làm, dám chịu trách nhiệm: “*Trong công việc, các bạn không được sợ sai nhưng phải biết tự chịu trách nhiệm. Hãy luôn sáng tạo trong tư duy và kỷ luật trong hành động để đi đến thành công.*”

Những chia sẻ của Tổng Giám đốc BSR được các nhân sự mới đón nhận với sự hào hứng và xúc động. Nhân sự Tạ Thị Hiền Nga - Ban Nguyên liệu BSR cho biết rất vinh dự và tự hào khi trở thành thành viên của BSR. Những lời nhắn gửi của Ban lãnh đạo Tổng công ty giúp các nhân sự mới hiểu rõ hơn trách nhiệm của mình, đồng thời có thêm động lực để chủ động học hỏi, rèn luyện, nhanh chóng hòa nhập với môi trường làm việc.

Đại diện Ban Giám đốc Nhà máy và các ban chuyên môn BSR cũng trực tiếp trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm và gửi gắm kỳ vọng đến đội ngũ nhân sự mới với mong muốn những người trẻ sẽ phát huy kiến thức được đào tạo, giữ tinh thần cầu thị, chủ động học hỏi từ thực tiễn và đồng nghiệp, đồng thời mạnh dạn đề xuất sáng kiến, giải pháp để nâng cao hiệu quả công việc. ■

Tại buổi gặp mặt các nhân sự mới tuyển dụng của Tổng công ty Lọc hóa dầu Việt Nam (BSR, đơn vị thành viên Petrovietnam), Tổng Giám đốc BSR Nguyễn Việt Thắng đã gửi gắm 5 giá trị đặc biệt đến các nhân sự mới. Đây được xem là một trong những sự chuẩn bị thiết yếu cho đội ngũ những “người thợ lọc dầu” BSR sẵn sàng cho các giai đoạn phát triển mới của đơn vị.



Tổng Giám đốc BSR Nguyễn Việt Thắng chia sẻ những định hướng và gửi gắm nhiều giá trị, kỳ vọng vào thế hệ nhân sự mới
Ảnh: BSR



Tổng Giám đốc BSR Nguyễn Việt Thắng tham hỏi, tặng quà động viên lớp thế hệ “người Petrovietnam” vừa được tuyển dụng làm việc tại BSR
Ảnh: BSR

50 nhân sự mới của BSR là bước đi chiến lược của Tổng công ty trong sự đảm bảo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong giai đoạn mới. 50 nguồn năng lượng này, mang theo tri thức, nhiệt huyết và khát vọng cống hiến được kỳ vọng cùng BSR viết tiếp hành trình phát triển bằng năng lực, trách nhiệm, tinh thần sáng tạo và niềm tự hào về nơi mình làm việc.



Tổng Giám đốc BSR Nguyễn Việt Thắng và ban lãnh đạo chúc mừng những thế hệ mới gia nhập Tổng công ty

Ảnh: BSR

Sunshine Group

DẤU ẤN DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN TRONG ĐÓNG GÓP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC



Không chỉ phát triển những dự án bất động sản quy mô lớn, Sunshine Group đang từng bước khẳng định vai trò của một doanh nghiệp tư nhân có đóng góp đáng kể cho ngân sách Nhà nước, qua đó thể hiện trách nhiệm của khu vực kinh tế tư nhân trong giai đoạn phát triển mới của đất nước.

► P.V

Trong bức tranh kinh tế Việt Nam, khu vực kinh tế tư nhân ngày càng đóng vai trò quan trọng trong tạo việc làm, thúc đẩy đầu tư, phát triển đô thị và đóng góp nguồn lực cho ngân sách Nhà nước. Trong dòng chảy đó, Sunshine Group nổi lên với quy mô hoạt động ngày càng lớn và mức đóng góp ngân sách đáng chú ý.

Theo số liệu vừa công bố, Sunshine Group nằm trong nhóm doanh nghiệp tư nhân có mức đóng góp ngân sách hàng đầu, đứng thứ hai trong khối doanh nghiệp tư nhân. Kết quả này không chỉ phản ánh quy mô hoạt động của doanh nghiệp mà còn cho thấy sự chuyển dịch từ một doanh nghiệp phát triển bất động sản sang tập đoàn kinh tế tư nhân có năng lực triển khai các dự án quy mô lớn, tạo giá trị kinh tế và đóng góp trở lại cho xã hội.

Từ phát triển dự án đến đóng góp cho nền kinh tế

Bất động sản là một ngành có sức lan tỏa lớn tới nhiều lĩnh vực của nền kinh tế. Một dự án quy

mô lớn không chỉ tạo ra nguồn thu trực tiếp cho ngân sách mà còn kéo theo hoạt động của xây dựng, vật liệu, tài chính, dịch vụ, thương mại, vận tải và hàng loạt ngành nghề liên quan.

Với định hướng phát triển các đại đô thị và những dự án có quy mô lớn, Sunshine Group đang tham gia vào quá trình hình thành những không gian đô thị mới, đồng thời tạo ra hệ sinh thái kinh tế - dịch vụ đi kèm. Ở góc độ này, đóng góp ngân sách không đơn thuần là một con số tài chính. Đó còn là thước đo cho năng lực tạo ra giá trị của doanh nghiệp đối với nền kinh tế.

Trong bối cảnh Việt Nam bước vào giai đoạn phát triển mới, vai trò của doanh nghiệp tư nhân đang được đặt ở vị trí ngày càng quan trọng. Chủ trương thúc đẩy kinh tế tư nhân không chỉ đặt ra yêu cầu về quy mô và năng lực cạnh tranh, mà còn đòi hỏi doanh nghiệp phải nâng cao trách nhiệm xã hội, tuân thủ pháp luật và đóng góp thực chất cho đất nước.

Với Sunshine Group, việc nằm trong nhóm doanh nghiệp tư

TOP 10 CÔNG TY TƯ NHÂN NỘP NGÂN SÁCH LỚN NHẤT VIỆT NAM 2026	
	Tập đoàn Vingroup
	Tập đoàn Sunshine
	Tập đoàn Trường Hải
	BRG GROUP (NH SMART CITY)
	Tập đoàn Hòa Phát
	Tập đoàn Thành Công
	Công ty cổ phần FPT
	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam
	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
	Ngân hàng TMCP Á Châu

một trong những chỉ dấu quan trọng để nhìn nhận sức khỏe và vai trò của cộng đồng doanh nghiệp.

Với vị trí trong nhóm dẫn đầu khu vực tư nhân về đóng góp ngân sách, Sunshine Group đang cho thấy một hướng đi đáng chú ý: Phát triển doanh nghiệp gắn với trách nhiệm đóng góp cho nền kinh tế và xã hội.

Trong giai đoạn Việt Nam đạt mục tiêu trở thành quốc gia phát triển với nền kinh tế có sức cạnh tranh cao, sự lớn mạnh của những doanh nghiệp tư nhân trong nước, cùng khả năng đóng góp ngày càng lớn cho ngân sách, sẽ là một trong những nguồn lực quan trọng để hiện thực hóa những mục tiêu phát triển dài hạn của đất nước.

Từ một doanh nghiệp tư nhân đến tập đoàn có quy mô lớn, hành trình của Sunshine Group không chỉ được đo bằng những dự án đã triển khai, mà còn bằng giá trị kinh tế mà doanh nghiệp tạo ra và phân đóng góp trở lại cho đất nước.

Không chỉ là câu chuyện của một tập đoàn

Sự phát triển của những doanh nghiệp tư nhân quy mô lớn có ý nghĩa rộng hơn phạm vi của từng doanh nghiệp. Khi doanh nghiệp mở rộng đầu tư, ngân sách có thêm nguồn thu; người lao động có thêm việc làm; các ngành công nghiệp phụ trợ có thêm thị trường; các đô thị có thêm hạ tầng và dịch vụ.

Đó cũng là lý do đóng góp ngân sách ngày càng trở thành

nhân đóng góp ngân sách lớn là một dấu mốc đáng chú ý. Điều này cho thấy, khu vực tư nhân hoàn toàn có thể trở thành một trong những lực lượng tạo nguồn thu quan trọng cho Nhà nước khi doanh nghiệp phát triển tới quy mô đủ lớn.

Làm thật, đầu tư thật, tạo giá trị thật và đóng góp thật đang trở thành những tiêu chí ngày càng quan trọng để đánh giá vai trò của doanh nghiệp trong nền kinh tế.

HỆ THỐNG KHÍ CỬU LONG VÀ NAM CÔN SƠN 2

HOÀN THÀNH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA

AN TOÀN, ĐÚNG TIẾN ĐỘ

Chi nhánh Khí Đồng Nam Bộ (KĐNB) phối hợp với Công ty Dịch vụ Khí (DVK) thuộc PV GAS, cùng các nhà thầu đã hoàn thành hai đợt bảo dưỡng sửa chữa (BDSC) kết hợp dừng khí hệ thống Nam Côn Sơn 2 (NCS2) và Cửu Long, bảo đảm an toàn, đúng tiến độ, góp phần duy trì độ tin cậy và khả năng sẵn sàng của hệ thống khí khu vực Đồng Nam Bộ.

> N. HIẾN

Đợt BDSC hệ thống NCS2 được triển khai từ ngày 22 đến 29/8/2026, với sự tham gia của gần 350 chuyên gia, kỹ sư, công nhân và đáng kiểm viên. KĐNB và DVK đã hoàn thành toàn bộ các hạng mục tại GDC/GDS Phú Mỹ, Trạm van Phước Hòa, GPP Đình Cối và Trạm tiếp bờ Long Hải, với 98/98 đầu việc hoàn tất theo kế hoạch.

Theo thông tin từ Tổng công ty Khí Việt Nam (PV GAS, đơn vị thành viên của Petrovietnam), sau khi hoàn thành các hạng mục, hệ thống được cấp khí trở lại (gas-in) an toàn và đưa vào vận hành ổn định từ ngày 29/8.

Trong thời gian dừng khí, nhiều hạng mục kỹ thuật quan trọng được triển khai như: bảo dưỡng hệ thống được đốt (Flare), Turbo Expander (CC-01), các thiết bị trao đổi nhiệt và kiểm tra ăn mòn dưới lớp bảo ôn. Đáng chú ý, chiến dịch đã hoàn thành 2 hạng mục cải hoàn nhằm nâng cao hiệu quả vận hành, gồm nâng cấp hệ thống điện cho bơm đầu CC-01 và tối ưu phương án tiếp nhận nguồn khí Cửu Long theo hướng linh hoạt hơn.

Tiếp nối chiến dịch NCS2, từ ngày 1 đến 4/9/2026, gần 100 cán bộ, kỹ sư, công nhân của KĐNB, DVK cùng các nhà thầu tiếp tục triển khai công việc tại GDS Phú Mỹ, Trạm van Long Hải và Trạm van Phước Hòa, hoàn thành gần 20 đầu việc. Riêng tại GDS Phú Mỹ, gần 130 mặt bích được thay thế bu lông và gioăng làm kín. Công việc được hoàn thành trước thời hạn, bảo đảm hệ thống sẵn sàng cấp khí Nhà máy điện Phú Mỹ 2.1 mở

rộng có nhu cầu nhận khí phục vụ phát điện.

Các chiến dịch BDSC được triển khai trong điều kiện thời tiết diễn biến bất lợi, đặc thù công trình khí có yêu cầu cao về an toàn và trùng với kỷ nghỉ Quốc khánh 2/9. KĐNB và DVK đã duy trì nghiêm các yêu cầu về an toàn, môi trường, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ; kiểm soát chặt chẽ từ khâu cấp phép, giám sát hiện trường đến tổ chức họp an toàn hàng ngày.

Việc hoàn thành liên tiếp các đợt BDSC hệ thống Cửu Long và NCS2 là dấu mốc quan trọng trong công tác duy trì độ tin cậy, an toàn và khả năng sẵn sàng của hệ thống khí khu vực Đồng Nam Bộ. Kết quả này cũng tạo tiền đề để KĐNB và DVK tiếp tục triển khai các chiến dịch BDSC kết hợp dừng khí hệ thống Nam Côn Sơn và các công trình liên quan trong tháng 9 và tháng 10/2026. Qua đó, PV GAS tiếp tục bảo đảm khả năng vận hành ổn định chuỗi công trình khí, duy trì nguồn khí tin cậy cho khách hàng và góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.

Sự phối hợp giữa các ban chuyên môn PV GAS, Trung tâm Điều độ Khí, các đơn vị liên quan và nhà thầu đã góp phần bảo đảm khối lượng công việc được triển khai đồng bộ, hạn chế tối đa thời gian dừng hệ thống và đưa công trình trở lại vận hành theo kế hoạch.



Lãnh đạo PV GAS, KĐNB và DVK động viên, khích lệ người lao động trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tại hiện trường
Ảnh: PV GAS



Cán bộ công nhân viên KĐNB, DVK thống nhất phương án, triển khai công việc trước giờ thi công

Ảnh: PV GAS



Một số hình ảnh thực hiện công việc tại hiện trường

Ảnh: PV GAS

Mới đây, PVTrans đã được Forbes Việt Nam vinh danh trong “Top 50 Doanh nghiệp dẫn đầu về ESG Việt Nam 2026”. Danh sách được Forbes Việt Nam công bố lần đầu, dựa trên hồ sơ và dữ liệu có khả năng kiểm chứng, với phân đánh giá kỹ thuật độc lập do SGS Việt Nam thực hiện.

LÂM ANH

Quản trị những vấn đề trọng yếu của vận tải biển

Việc lần đầu góp mặt trong “Top 50 Doanh nghiệp dẫn đầu về ESG Việt Nam 2026”, Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí (PVTrans), đơn vị thành viên của Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam), khẳng định bước tiến trong tích hợp các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào hệ thống điều hành, quản lý dữ liệu và hoạt động khai thác đội tàu, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường vận tải biển quốc tế.

Hiện nay, khoảng 90% hoạt động của PVTrans gắn với thị trường quốc tế, nơi khách hàng, tổ chức tài chính và cơ quan quản lý ngày càng siết chặt yêu cầu về hiệu quả năng lượng, cường độ carbon, điều kiện lao động và tính minh bạch. ESG vì thế trở thành một trong những điều kiện để doanh nghiệp duy trì thị trường, tiếp cận đối tác và bảo đảm khả năng khai thác đội tàu trong dài hạn.

Trong lĩnh vực môi trường, PVTrans tập trung vào nhiên liệu - nguồn chi phí lớn và cũng là nguồn phát thải chủ yếu của hoạt động vận tải biển. Doanh nghiệp triển khai các giải pháp tối ưu hành trình, tốc độ và môn nước; sử dụng phần mềm hỗ trợ quản lý khai thác; áp dụng công nghệ son vó tàu giảm lực cản; cải tiến một số hệ thống kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu suất sử dụng nhiên liệu.

Các giải pháp tiết kiệm nhiên liệu giúp giảm chi phí vận hành, đồng thời hỗ trợ đội tàu cải thiện hiệu quả năng lượng và chỉ số cường độ carbon. Đây là yêu cầu ngày càng quan trọng khi Tổ chức Hàng hải quốc tế siết chặt các tiêu chuẩn EEXI, CII và nhiều thị trường bắt đầu áp dụng cơ chế định giá phát thải đối với vận tải biển.

PVTrans cũng duy trì kiểm kê khí nhà kính theo tiêu chuẩn ISO 14064-1:2018 và thực hiện thẩm định độc lập bởi BSI Assurance UK. Quá trình kiểm kê giúp doanh nghiệp lượng hóa các nguồn phát thải, theo dõi mức tiêu hao năng lượng và đánh giá hiệu quả của những giải pháp đang áp dụng. Dữ liệu phát thải đồng thời phục vụ công tác quản trị rủi ro khí hậu và chuẩn bị cho các yêu cầu công bố ngày càng cao từ thị trường quốc tế.



PVTrans được Forbes Việt Nam vinh danh trong “Top 50 doanh nghiệp dẫn đầu về ESG Việt Nam 2026”

Ảnh: Petrovietnam



Giai đoạn 2026-2030, PVTrans định hướng tiếp tục hiện đại hóa đội tàu theo tiêu chuẩn xanh, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý hành trình và khai thác

Ảnh: Petrovietnam

Cùng với kiểm soát phát thải, PVTrans duy trì quản lý rác thải, nước thải và nước dằn tàu theo các quy định hàng hải; thường xuyên tổ chức huấn luyện, diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu. Năm 2025, hoạt động của Tổng công ty không ghi nhận sự cố tràn dầu hoặc sự cố môi trường nghiêm trọng.

Về khía cạnh xã hội, PVTrans tập trung được hết vào an toàn và điều kiện làm việc của thuyền viên. Đặc thù vận chuyển dầu thô, sản phẩm dầu khí, khí hóa lỏng và hóa chất đặt ra yêu cầu cao đối với năng lực chuyên môn, sức khỏe và kỷ luật vận hành. Bất kỳ sự cố nào trên biển đều có khả năng gây tổn thất về người, tài sản, môi trường và ảnh hưởng đến toàn bộ chuỗi cung ứng của khách hàng.

Vì vậy, PVTrans duy trì hệ thống quản lý an toàn theo các công ước và bộ quy tắc quốc tế,

đồng thời tổ chức đào tạo theo từng nhóm tàu và vị trí công việc. Thuyền viên được huấn luyện về vận hành, cứu sinh, cứu hỏa, ứng phó tràn dầu, xử lý khí độc và các tình huống khẩn cấp. Công tác chăm sóc sức khỏe, trang bị bảo hộ và hỗ trợ đời sống trên tàu cũng được thực hiện thường xuyên.

Ở trụ cột quản trị, PVTrans mở rộng hệ thống quản lý rủi ro sang các vấn đề về biến đổi khí hậu, an ninh mạng, biến động địa chính trị, an toàn hàng hải và chuỗi cung ứng. Tổng công ty cũng ban hành Bộ Quy tắc ứng xử, duy trì cơ chế tiếp nhận phản ánh và bảo vệ người cảnh báo sai phạm, qua đó củng cố trách nhiệm giải trình và kỷ luật tuân thủ trong toàn hệ thống.

Việc bổ sung “Quản trị dữ liệu và AI” vào nhóm vấn đề trọng yếu trong năm 2025 cho thấy

doanh nghiệp đã chú ý nhiều hơn đến chất lượng dữ liệu phục vụ quản trị. Khi quy mô đội tàu và phạm vi hoạt động tiếp tục mở rộng, dữ liệu về nhiên liệu, hành trình, tình trạng kỹ thuật, an toàn và nhân sự cần được thu thập nhất quán để hỗ trợ quyết định điều hành.

ESG trong chiến lược tăng trưởng dài hạn

Là đơn vị chủ lực của Petrovietnam trong lĩnh vực vận tải biển, PVTrans định hướng tiếp tục hiện đại hóa đội tàu trong giai đoạn 2026 - 2030 theo tiêu chuẩn xanh, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý hành trình, khai thác. Tổng công ty cũng nghiên cứu tàu thế hệ mới, nhiên liệu sạch, khả năng tham gia chuỗi vận chuyển năng lượng mới.

Với PVTrans, kết quả này ghi nhận những chuyển biến cụ thể trong quản lý phát thải, sử dụng năng lượng, bảo đảm an toàn hàng hải, phát triển nguồn nhân lực và kiểm soát rủi ro. Những nội dung đó được PVTrans đưa vào hệ thống quản trị, giao trách nhiệm thực hiện và công bố bằng các chỉ tiêu định lượng.

Các định hướng này cần được triển khai đồng thời với kế hoạch mở rộng đội tàu và thị trường. Hiệu quả năng lượng phải trở thành một tiêu chí trong đầu tư và quản lý tàu; dữ liệu phát thải phải hỗ trợ việc lựa chọn giải pháp khai thác; yêu cầu về an toàn, lao động và minh bạch phải được thực hiện đồng đều tại công ty mẹ, các đơn vị thành viên và trên từng con tàu.

Việc được vinh danh trong Top 50 Doanh nghiệp dẫn đầu về ESG Việt Nam 2026 ghi nhận kết quả PVTrans đã đạt được, đồng thời đặt ra yêu cầu tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện trong toàn hệ thống. Khi các tiêu chuẩn về phát thải, an toàn và quản trị ngày càng trở thành điều kiện quan trọng của thị trường vận tải biển quốc tế, năng lực cạnh tranh của PVTrans sẽ được quyết định bởi khả năng kiểm soát chi phí, duy trì đội tàu hoạt động ổn định và đáp ứng yêu cầu của khách hàng. Thực hiện hiệu quả các mục tiêu ESG sẽ giúp PVTrans củng cố thị trường, tham gia sâu hơn vào các chuỗi vận tải có yêu cầu cao, qua đó tiếp tục đưa năng lực vận tải biển của Petrovietnam vươn xa trên thị trường quốc tế. ■

Sau 70 năm xây dựng và phát triển, Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì đã chuyển mình từ một cơ sở đào tạo kỹ thuật phục vụ ngành công nghiệp trở thành trường đại học ứng dụng đào tạo đa ngành. Phát huy thế mạnh kỹ thuật - công nghệ, nhà trường đang tập trung đổi mới chương trình, tăng cường liên kết doanh nghiệp và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, hội nhập.

➤ HOANG THANH

Từ đào tạo kỹ thuật phục vụ công nghiệp đến đại học ứng dụng

Ngày 25/6/1956, Trường Kỹ thuật Trung cấp II được thành lập tại Khương Đình, Hà Nội, với nhiệm vụ đào tạo đội ngũ kỹ thuật phục vụ công cuộc xây dựng đất nước. Năm 1962, trường đổi tên thành Trường Trung cấp Hóa chất và chuyển về Phú Thọ, từng bước hình thành thế mạnh đào tạo kỹ thuật - công nghệ gắn với

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT TRÌ

70 năm từ nền tảng kỹ thuật đến đại học ứng dụng



Tập thể giảng viên, sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì

Ảnh: Nhà trường cung cấp

ngành công nghiệp hóa chất và sản xuất công nghiệp.

Quá trình phát triển tiếp tục được đánh dấu bằng những bước chuyển về quy mô và trình độ đào tạo. Năm 1997, trường được nâng cấp thành Trường Cao đẳng Hóa chất. Ngày 20/1/2011, trường chính thức trở thành Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì, mở ra giai đoạn phát triển mới với định hướng đại học ứng dụng, gắn đào tạo với thực tiễn doanh nghiệp và nhu cầu của thị trường lao động.

Từ nền tảng đào tạo kỹ thuật, nhà trường từng bước mở rộng lĩnh vực đào tạo theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực. Các nhóm ngành hiện nay gồm Hóa học;

Kỹ thuật - Công nghệ; Kinh tế - Quản lý; Ngôn ngữ; Sinh học, Thực phẩm và Môi trường. Trong đó, các lĩnh vực điện - điện tử, điều khiển và tự động hóa, cơ khí, cơ điện tử, ô tô, công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo tiếp tục được xác định là những hướng đào tạo quan trọng trong bối cảnh chuyển

đổi số và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

Đổi mới đào tạo, nâng chất lượng nguồn nhân lực

Định hướng đại học ứng dụng được thể hiện rõ trong các nhà trường tổ chức đào tạo. Bên cạnh kiến thức chuyên môn, sinh viên được chú trọng phát triển kỹ

Năm 2026 đánh dấu hai cột mốc quan trọng: 70 năm truyền thống đào tạo và 15 năm đào tạo trình độ đại học. Trên nền tảng đó, Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì xác định tiếp tục phát triển theo định hướng đại học ứng dụng, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, có năng lực hội nhập quốc tế, tư duy đổi mới sáng tạo và tinh thần phụng sự cộng đồng.

năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm, ngoại ngữ và năng lực chuyển đổi số. Hoạt động thực hành, thực tập tại doanh nghiệp được tăng cường, tạo điều kiện để người học tiếp cận môi trường làm việc thực tế trong quá trình học tập. Nhà trường cũng mở rộng hợp tác với doanh nghiệp trong đào tạo, tuyển dụng và nghiên cứu ứng dụng.

Song song với đổi mới chương trình và phương thức đào tạo, chất lượng giáo dục được xác định là nền tảng nâng cao vị thế của nhà trường. Năm 2024, Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì đạt chuẩn kiểm định cơ sở giáo dục đại học chu kỳ 2. Ba chương trình đào tạo được đánh giá theo chuẩn UPM ở mức 4 sao và 4 sao Plus, cho thấy những kết quả trong quá trình chuẩn hóa chương trình, cơ sở vật chất và đội ngũ.

Sau 70 năm, nhà trường đã cung cấp cho xã hội hơn 110.000 nguồn nhân lực chất lượng cao. Theo thống kê, trên 98% sinh viên có việc làm sau 12 tháng tốt nghiệp; riêng khối ngành kỹ thuật - công nghệ đạt tỷ lệ 100%. Những kết quả này là cơ sở để nhà trường tiếp tục điều chỉnh chương trình đào tạo theo yêu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động... Đây cũng là nền tảng để nhà trường tiếp tục đóng góp nguồn nhân lực cho Phú Thọ, khu vực Trung du và miền núi phía Bắc và cả nước trong giai đoạn mới. ■

Trước diễn biến thời tiết ngày càng phức tạp, Tổng công ty Phát điện 2 (EVNGENCO2) và các đơn vị trực thuộc đang siết chặt công tác phòng, chống thiên tai.

➤ TÚ UYÊN - KIỀU ANH

Chủ động phương án, phối hợp chặt chẽ với địa phương

EVNGENCO2 và các đơn vị trực thuộc gồm Công ty Thủy điện Quảng Trị; Công ty Thủy điện An Khê - Ka Nak; Công ty Thủy điện Sông Bung; Công ty TNHH MTV Thủy điện Trung Sơn; Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ; Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ; Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương đã chủ động xây dựng các phương án ứng phó và tổ chức diễn tập định kỳ nhằm nâng cao năng lực xử lý tình huống. Mục tiêu xuyên suốt không chỉ là đảm bảo an toàn vận hành các công trình thủy điện mà còn góp phần bảo vệ đời sống, tài sản của nhân dân vùng hạ du trong mùa mưa, lũ năm 2026.

Các công trình thủy điện do EVNGENCO2 và các đơn vị thành viên quản lý, vận hành

EVNGENCO2

Sẵn sàng ứng phó mùa mưa, lũ năm 2026

không chỉ có vai trò sản xuất, cung ứng điện mà còn tham gia điều tiết nguồn nước, vận hành hồ chứa theo quy trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chính vì vậy, công tác bảo đảm an toàn đập, hồ chứa và chủ động ứng phó với thiên tai luôn được các đơn vị đặc biệt quan tâm trong mùa mưa, lũ.

Ngày từ đầu năm, EVNGENCO2 và các đơn vị đã chủ động rà soát hiện trạng công trình, kiểm tra thiết bị, hệ thống thông tin liên lạc và cảnh báo. Đồng thời, xây dựng, hoàn thiện phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện và tổ chức diễn tập nhằm nâng cao khả năng xử lý các tình huống có thể xảy ra.

Đặc biệt, sự phối hợp với chính quyền địa phương và các lực lượng liên quan được xác định là yếu tố quan trọng. Việc vận hành hồ chứa, thông tin cảnh báo, triển khai phương án ứng phó đều thực hiện theo quy trình và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, bảo đảm thống



Thủy điện A Vương

Ảnh: EVNGENCO2

nất trong chỉ huy, điều hành. Sự phối hợp chặt chẽ này góp phần nâng cao hiệu quả cảnh báo, chủ động bảo vệ công trình và hỗ trợ người dân vùng chịu ảnh hưởng.

Sẵn sàng trước mọi tình huống

Một giải pháp được các đơn vị chú trọng là tổ chức diễn tập định kỳ, gắn tình huống giả định với điều kiện thực tế tại từng công trình. Cụ thể như

diễn tập công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Các tình huống giả định được đưa ra như kiểm tra hệ thống quan trắc, thiết bị cảnh báo lũ; đánh giá khả năng vận hành an toàn hồ chứa; xử lý kẹt khe van xả tràn; ứng phó sự cố sạt lở gây chia cắt giao thông; xử lý mất điện lưới 35 kV, gián đoạn thông tin liên lạc và bảo đảm thông tin chỉ huy trong điều kiện mưa lũ kéo dài... Các tình

huống được triển khai từ công trình đầu mối, nhà máy đến vùng hạ du, theo phương châm "4 tại chỗ". Cùng với đó là kịp thời thông báo và tuyên truyền người dân chủ động phòng tránh khi công trình vận hành xả nước.

Trong công tác vận hành thường xuyên, các công ty thủy điện trực thuộc EVNGENCO2 đều tăng cường kiểm tra, bảo dưỡng và sửa chữa theo kế hoạch; duy trì nghiêm ngặt chế độ trực 24/24 giờ.

Các ekip trực liên tục bám sát hiện trường, theo dõi chặt chẽ thông số vận hành để kịp thời phát hiện, xử lý bất thường, bảo đảm thiết bị luôn sẵn sàng đáp ứng lệnh vận động của hệ thống điện. Chế độ sinh hoạt đầu ca cũng được duy trì đều đặn để quản trị các biện pháp an toàn trước khi nhận nhiệm vụ, góp phần nâng cao chất lượng công tác vận hành.

Bằng tinh thần trách nhiệm, sự phối hợp chặt chẽ với chính quyền, các lực lượng chức năng tại địa phương, EVNGENCO2 và các đơn vị quản lý, vận hành các nhà máy thủy điện không chỉ hướng tới mục tiêu bảo đảm an toàn cho người lao động, thiết bị, công trình, duy trì hoạt động sản xuất điện ổn định mà còn góp phần bảo vệ an toàn cho người dân, tài sản và đời sống tại khu vực hạ du trong mùa mưa, lũ năm 2026. ■

CÔNG TY ĐIỆN LỰC LÀO CAI

Chuẩn hóa quản lý hợp đồng mua bán điện, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng

Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, chuẩn hóa quy trình cấp điện, phân định rõ trách nhiệm giữa các bộ phận và quản lý thống nhất trên môi trường điện tử được Công ty Điện lực Lào Cai xác định là những giải pháp trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng quản lý hợp đồng mua bán điện, tạo nền tảng phục vụ khách hàng nhanh chóng, minh bạch và chuyên nghiệp hơn.

➤ NGUYỄN KIỀU HUNG

Chuẩn hóa từ khâu tiếp nhận đến ký kết hợp đồng

Trong hoạt động kinh doanh điện năng, hợp đồng mua bán điện (HDMBD) là căn cứ quan trọng xác lập quyền và nghĩa vụ giữa đơn vị điện lực với khách hàng, đồng thời là một bộ phận quan trọng trong hệ thống hồ sơ quản lý khách hàng. Trong tiến trình chuyển đổi số, yêu cầu đặt ra không chỉ là bảo đảm đầy đủ hồ sơ giấy mà còn phải xây dựng phương thức quản lý thống nhất, chính xác, thuận tiện tra cứu và có khả năng khai thác lâu dài trên môi trường điện tử.

Từ yêu cầu đó, Công ty Điện lực Lào Cai đang tập trung chuẩn hóa toàn bộ quá trình từ tiếp nhận yêu cầu cấp điện, xử lý hồ sơ, khảo sát, thỏa thuận đấu nối đến ký kết và lưu trữ HDMBD, đặc biệt đối với khách hàng mua điện qua trạm biến áp (TBA) chuyên dùng và khách hàng ngoài sinh hoạt thuộc lĩnh vực kinh doanh, dịch vụ, sản xuất.

Theo số liệu rà soát, toàn công ty có 1.248 HDMBD của khách hàng mua điện qua TBA chuyên dùng. Đến nay, 604 hợp đồng đã được scan, gửi về công ty để soát xét, đạt 48,4%. Đáng chú ý, 6/13 điện lực đã hoàn thành 100%, gồm Lục Yên, Nghĩa Lộ, Bảo Yên, Bảo Thắng, Mường Khương và Bát Xát. Đây là cơ sở để các đơn vị tiếp tục đẩy nhanh tiến độ, hướng tới hoàn thành đồng bộ trong toàn công ty. Theo kế hoạch, 7 điện lực còn lại hoàn thành việc scan HDMBD trước ngày 30/11/2026.

Không chỉ tập trung xử lý khối lượng hồ sơ đã phát sinh, Công ty Điện lực Lào Cai đặt yêu cầu duy trì việc cập nhật thường xuyên đối với các hợp đồng mới, hình



Điện lực Lào Cai quan tâm thực hiện quản lý hợp đồng mua bán điện, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng

Ảnh: PC Lào Cai

Việc chuẩn hóa quy trình với 11 bước cấp điện, thời gian thực hiện không quá 5 ngày làm việc, gắn với số hóa và quản lý dữ liệu tập trung sẽ góp phần nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, rút ngắn thời gian xử lý và tăng tính minh bạch trong cung cấp dịch vụ. Qua đó, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị, đẩy mạnh chuyển đổi số và xây dựng phương thức phục vụ khách hàng ngày càng chuyên nghiệp, thuận tiện, hiện đại.

thành nền nếp quản lý liên tục. Công tác quản lý hợp đồng được đưa về đúng quy trình ngay từ thời điểm khách hàng bắt đầu có nhu cầu cấp điện.

Đối với khách hàng mua điện qua TBA chuyên dùng, bộ phận giao tiếp khách hàng tiếp nhận văn bản, phiếu đề nghị mua điện, hồ sơ thỏa thuận đấu nối và các thông tin liên quan; đồng thời kiểm tra, hướng dẫn khách hàng hoàn thiện hồ sơ, hỗ trợ đăng ký dịch vụ điện trực tuyến và xác định thời gian khảo sát hiện trường.

Sau đó, hồ sơ được chuyển đến các bộ phận kinh doanh, kế hoạch - kỹ thuật và quản lý tổng hợp để phối hợp đấu nối, thống nhất phương án đấu nối, lập thỏa thuận đấu nối, đánh số thiết bị, nghiệm thu các hạng mục và hoàn thiện thủ tục liên quan. Điểm quan trọng là hồ sơ được hình thành và cập nhật xuyên suốt quá trình cấp điện, thay vì tập trung hoàn thiện ở một thời điểm. Mỗi công đoạn đều xác định rõ bộ phận chịu trách nhiệm, thời gian thực hiện và kết quả hồ sơ cần lưu trữ...

Quy trình cấp điện được công ty xây dựng gồm 11 bước, từ tiếp nhận yêu cầu đến hoàn tất và chuyển khai thác; tổng thời gian thực hiện thuộc trách nhiệm của ngành Điện không quá 5 ngày làm việc, không bao gồm thời gian khách hàng thi công. Việc phân định rõ trách nhiệm giúp các bộ phận chủ động phối hợp,

hạn chế tình trạng hồ sơ bị ngắt quãng trong quá trình chuyển giao, đồng thời giúp khách hàng dễ dàng nắm được những thông tin, giấy tờ cần cung cấp và các bước cần thực hiện.

Theo ông Cao Bình Định - Phó Giám đốc Công ty Điện lực Lào Cai cho biết, công ty yêu cầu các điện lực triển khai đồng bộ, chú

động rà soát, bổ sung đầy đủ hồ sơ và bảo đảm quá trình xử lý được thực hiện đúng trình tự, thống nhất trong toàn công ty.

Số hóa hồ sơ, chuyển từ quản lý giấy tờ sang quản trị dữ liệu

Cùng với chuẩn hóa quy trình, số hóa hồ sơ được xác định là giải pháp then chốt nhằm nâng cao hiệu quả quản lý HDMBD. Đối với HDMBD của khách hàng mua điện qua TBA chuyên dùng, ngoài hồ sơ ký điện tử trên phần mềm quản lý dữ liệu khách hàng (CMIS), các đơn vị thực hiện ký bản giấy để lưu và đồng thời scan, cập nhật lên kho dữ liệu dùng chung.

Với HDMBD của khách hàng ngoài sinh hoạt thuộc nhóm kinh doanh, dịch vụ, sản xuất cấp điện mới, hồ sơ cũng được yêu cầu scan và cập nhật ngay sau khi hoàn tất thủ tục cấp điện. Qua đó hình thành nguyên tắc "phát sinh đến đâu, hoàn thiện và số hóa đến đó".

Việc cập nhật hồ sơ kịp thời giúp cán bộ nghiệp vụ nhanh chóng tra cứu hợp đồng, đối chiếu thông tin, khai thác lịch sử hồ sơ và phục vụ các yêu cầu của khách hàng mà không phụ thuộc hoàn toàn vào việc tìm kiếm hồ sơ giấy. Kho dữ liệu điện tử dùng chung cũng tạo điều kiện để các bộ phận phối hợp hiệu quả hơn, nâng cao khả năng kiểm soát, đối soát và khai thác thông tin khách hàng trong quá trình cung cấp điện.

Một mục tiêu quan trọng được Công ty Điện lực Lào Cai đặt ra là đưa 100% khách hàng về cùng một phương thức quản lý điện tử. Đây là bước chuyển từ quản lý hồ sơ truyền thống sang quản trị dữ liệu khách hàng. Khi thông tin được chuẩn hóa trên CMIS và hồ sơ điện tử được lưu trữ tập trung, việc tìm kiếm, cập nhật và khai thác dữ liệu sẽ thuận tiện hơn, đồng thời tạo điều kiện mở rộng các dịch vụ điện trên môi trường số.

Với 1.248 HDMBD khách hàng có TBA chuyên dùng, mục tiêu hoàn thành số hóa khối lượng còn lại trước 30/11/2026, cùng định hướng 100% khách hàng được thực hiện theo phương thức điện tử, Công ty Điện lực Lào Cai đang từng bước xây dựng phương thức quản lý HDMBD hiện đại, thống nhất và hiệu quả. ■



Nâng cao chất lượng dịch vụ để phục vụ khách hàng tốt nhất nhất luôn là mục tiêu Công ty Điện lực Lào Cai hướng đến

Ảnh: PC Lào Cai

Khi thương mại, du lịch, dịch vụ và tiêu dùng ngày càng vượt qua biên giới, thanh toán số không còn chỉ là công cụ hoàn tất một giao dịch, mà đang trở thành một phần của hạ tầng kết nối kinh tế. Sự phát triển của các giải pháp QR xuyên biên giới đang mở thêm cánh cửa để doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận khách hàng quốc tế thuận tiện hơn, đồng thời đưa trải nghiệm thanh toán tiệm cận chuẩn mực toàn cầu.

➤ THU VIÊN

Khi dòng chảy giao thương và dòng tiền cùng dịch chuyển

Nền kinh tế Việt Nam đang bước vào giai đoạn hội nhập sâu hơn với các dòng chảy thương mại, đầu tư và du lịch quốc tế. Theo Cục Thống kê (Bộ Tài chính), trong 8 tháng đầu năm 2026, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa đạt 770,14 tỷ USD; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 13,3%. Đáng chú ý, Việt Nam đón trên 15,9 triệu lượt khách quốc tế, mức cao nhất trong 8 tháng đầu năm từ trước đến nay.

Những con số này cho thấy, không gian giao dịch của doanh nghiệp đang mở rộng cùng với sự dịch chuyển của hàng hóa, dịch vụ và người tiêu dùng. Khi một khách hàng quốc tế mua hàng, sử dụng dịch vụ hay thanh toán tại Việt Nam, phía sau giao dịch không chỉ là nhu cầu về một phương thức thanh toán thuận tiện, mà còn là bài toán kết nối giữa các hệ thống tài chính và công nghệ ở nhiều quốc gia.

Trong bối cảnh đó, thanh toán xuyên biên giới đang dần trở thành một phần không thể tách rời của hạ tầng thương mại. Nếu trước đây, giao dịch quốc tế thường gắn với tiền mặt, thẻ hoặc những quy trình chuyển tiền nhiều bước, sự phát triển của thanh toán số và QR xuyên biên giới đang tạo ra một cách tiếp cận khác: kết nối trực tiếp hơn giữa phương thức thanh toán quen thuộc của người mua và hệ thống tiếp nhận thanh toán của người bán.

Từ “đến Việt Nam” sang “tiêu dùng tại Việt Nam”

Sự đơn giản của thao tác quét mã khiến QR trở nên quen thuộc với người dùng, nhưng phía sau mỗi giao dịch xuyên biên giới là một hệ thống kết nối giữa tổ chức tài chính, mạng lưới thanh toán và nền tảng công nghệ.

Để giao dịch hoàn tất trong vài giây, hệ thống phải đồng thời đáp ứng các yêu cầu về định tuyến, xác thực, bảo mật, chuyển đổi tiền tệ, xử lý dữ liệu, đối soát và

Từ mã QR đến hạ tầng kết nối thương mại xuyên biên giới

quản trị rủi ro. Điều này cho thấy, thanh toán xuyên biên giới không chỉ liên quan đến trải nghiệm của người tiêu dùng mà còn tác động trực tiếp đến khả năng tiếp cận khách hàng của doanh nghiệp.

Với Việt Nam, nhu cầu này càng rõ nét khi thương mại điện tử xuyên biên giới, du lịch quốc tế và giao thương với các thị trường khu vực cùng phát triển. Một doanh nghiệp có thể phục vụ khách hàng đến từ nhiều quốc gia và tiếp nhận thanh toán qua nhiều hệ thống khác nhau. Khi đó, một hạ tầng thanh toán có khả năng kết nối rộng trở thành một phần của năng lực vận hành và mở rộng thị trường.

Đây là điểm quan trọng đối với mục tiêu phát triển du lịch và thương mại theo hướng số hóa: hạ tầng thanh toán càng dễ tiếp cận, khả năng đưa khách quốc tế từ “đến Việt Nam” sang “tiêu dùng tại Việt Nam” càng thuận lợi.

Không ngừng mở rộng hệ sinh thái thanh toán

Trong xu hướng này, các ngân hàng và trung gian thanh toán đóng vai trò kết nối nhu cầu của doanh nghiệp với mạng lưới thanh toán trong nước và quốc tế.

Trong số các doanh nghiệp fintech tham gia vào quá trình này, 9Pay đang phát triển hệ sinh thái thanh toán theo hướng All-in-one, cung cấp các giải pháp từ cổng thanh toán, Payment Link, thu - chi hộ đến thanh toán tại điểm bán. Trong hệ sinh thái này, VietQR Global đã được tích hợp thêm để mở rộng khả năng phục vụ khách hàng quốc tế.



Ông Vũ Ngọc - Giám đốc Vận hành (COO) 9Pay

Ảnh: 9Pay

Với doanh nghiệp Việt, không chỉ là câu chuyện thanh toán trong thanh toán hôm nay, mà còn là sự chuẩn bị cho một thị trường, trong đó khách hàng, hàng hóa, dịch vụ và dòng tiền ngày càng chuyển động không biên giới.

Không chỉ bổ sung thêm một phương thức thanh toán, 9Pay hướng tới việc tích hợp thanh toán xuyên biên giới vào hệ sinh thái chung, giúp doanh nghiệp quản lý giao dịch, đối soát và dòng tiền trên cùng một nền tảng. Cùng với đó, ứng dụng quản lý và dashboard phân tích

hỗ trợ doanh nghiệp theo dõi doanh thu, thống kê tệp khách hàng quốc tế theo quốc gia, tỷ trọng chi tiêu và hành vi thanh toán. Những dữ liệu này có thể trở thành cơ sở để doanh nghiệp tối ưu hoạt động kinh doanh, marketing và chăm sóc khách hàng.

Ông Vũ Ngọc, Giám đốc Vận hành (COO) 9Pay cho biết: “QR xuyên biên giới không chỉ là một phương thức thanh toán, mà còn là một cầu nối để doanh nghiệp Việt Nam kết nối với thị trường quốc tế. Bởi vậy, 9Pay đang tiếp tục nghiên cứu mở rộng giải pháp thanh toán bằng quét mã QR cho các doanh nghiệp, đối tác thanh toán tại thị trường Mỹ, châu Âu, Ấn Độ... Chúng tôi hướng đến việc xây dựng một hạ tầng thanh toán xuyên biên giới mở, nơi khách quốc tế có thể thanh toán bằng phương thức quen thuộc của mình, giúp doanh nghiệp trong nước tiếp cận khách hàng toàn cầu thuận tiện, an toàn và hiệu quả”.

Năng lực mới cho cạnh tranh xuyên biên giới

Một giao dịch quét QR tại quầy thanh toán có thể chỉ diễn ra trong vài giây, nhưng phía sau đó là quá trình kết nối giữa nhiều hệ thống, đồng thời đặt ra yêu cầu về công nghệ, bảo mật, xử lý giao dịch, đối soát và quản trị rủi ro. Đây cũng là lý do thanh toán xuyên biên giới đang được nhìn nhận không đơn thuần dưới góc độ tài chính. Khi được tích hợp với dữ liệu, quản lý dòng tiền cùng các dịch vụ tài chính khác, thanh toán sẽ trở thành một phần của năng lực vận hành và năng lực kết nối của nền kinh tế số.

Trong bối cảnh Việt Nam ngày càng tham gia sâu vào chuỗi giá trị khu vực, Bộ Công Thương đang thúc đẩy việc triển khai Luật Thương mại điện tử và Nghị định số 248/2026/ND-CP, trong đó thương mại điện tử xuyên biên giới được xác định là một nội dung quan trọng trong giai đoạn mới. Sự phát triển này đặt ra yêu cầu đồng bộ về dữ liệu, quản lý giao dịch, bảo vệ người tiêu dùng, thuế, hóa đơn và đặc biệt là các hạ tầng hỗ trợ giao dịch xuyên biên giới.

Trong bức tranh đó, thanh toán số là một phần không thể tách rời và những giải pháp như VietQR Global là một minh chứng rõ nét cho nỗ lực của doanh nghiệp fintech trong việc đưa công nghệ thanh toán vào những nhu cầu rất cụ thể của nền kinh tế. Qua đó, giúp khách quốc tế thanh toán thuận tiện hơn, doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận khách hàng rộng hơn và từng bước đưa giao dịch xuyên biên giới trở thành một trải nghiệm đơn giản như thanh toán trong nước. ■



Luồng xử lý thanh toán VietQR Global 9Pay

Nửa thế kỷ đồng hành cùng những bước chuyển mình của đất nước, từ nhà máy cũ kỹ, công nghệ thiếu thốn và phụ thuộc nguyên liệu ngoại nhập, Vinamilk hôm nay đã trở thành thương hiệu sữa được định giá 2,6 tỷ USD, hiện diện tại 65 quốc gia và vùng lãnh thổ. Hành trình 50 năm không chỉ ghi dấu sự trưởng thành của một doanh nghiệp hàng đầu, mà còn là câu chuyện về khát vọng tự chủ, tinh thần đổi mới và bản lĩnh đưa thương hiệu Việt vươn ra thế giới.

➤ ANH TỬ

Từ bài toán dinh dưỡng đến lựa chọn tự chủ

Năm 1976, một năm sau ngày đất nước thống nhất, Vinamilk ra đời trên cơ sở tiếp quản một số nhà máy sữa tại miền Nam. Nguồn nguyên liệu trong nước hạn chế, thói quen sử dụng sữa chưa phổ biến, thiết bị và công nghệ thiếu thốn, nhiều cơ sở sản xuất bị ảnh hưởng nặng nề sau chiến tranh.

Trong hoàn cảnh ấy, một bài toán chiến lược được đặt ra: Làm thế nào để chăm lo dinh dưỡng cho các thế hệ tương lai khi đất nước còn nhiều thiếu thốn?

Với bà Mai Kiều Liên, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, Anh hùng Lao động, Tổng giám đốc Vinamilk, câu trả lời đến từ lời khuyên của người cha là bác sĩ. Khi bà còn học tại Liên Xô, ông cho rằng, một trong những vấn đề lớn của Việt Nam sau chiến tranh sẽ là tình trạng suy dinh dưỡng ở trẻ em và ngành sữa có thể góp phần giải quyết bài toán đó. Lời khuyên khiến bà quyết định gắn bó với ngành học gần như chưa tồn tại ở Việt Nam khi ấy.

Năm 1976, bà trở về nước, bắt đầu công việc kỹ sư tại nhà máy và gắn bó với Vinamilk trong suốt hành trình phát triển. Nhìn lại chặng đường 50 năm, bà đúc kết: "Vinamilk đã được sinh ra bởi đất nước Việt Nam, được nuôi dưỡng bởi con người Việt Nam".

Đầu thập niên 1980, Vinamilk đứng trước bài toán lớn khi công suất nhà máy cao hơn lượng nguyên liệu được phân bổ, máy móc thiếu việc, người lao động phải xoay xở sản xuất thêm nhiều sản phẩm để duy trì hoạt động.

Bà Mai Kiều Liên từng ví nguồn vốn khi ấy như một chiếc cốc: Nếu đập thành nhiều mảnh rồi chia đều cho nhiều nơi, sẽ rất lâu mới tạo được sức mạnh; nếu tập trung đầu tư vào một điểm, tạo lợi nhuận rồi tái đầu tư, tốc độ phát triển sẽ khác hẳn. Trong bối cảnh nền kinh tế còn thiếu vốn, ngoại tệ và công nghệ, cách làm này giúp nguồn lực tích lũy được dùng để phục hồi, mở rộng hoặc xây dựng nhà máy tiếp theo, từng bước hình thành năng lực sản xuất độc lập.

Năm 1989, Vinamilk đưa ra thị trường sản phẩm sữa bột trẻ em sản xuất trong nước trên dây chuyền hoàn chỉnh, đánh dấu bước tiến quan trọng của ngành sữa Việt Nam.

Đầu thập niên 1990, nhiều tập đoàn quốc tế đề nghị hợp tác với Vinamilk, mang theo vốn, công nghệ và cơ hội mở rộng thị trường. Tuy nhiên, đi cùng những đề nghị đó là yêu cầu đối tác nước ngoài nắm cổ phần chi phối.

Vinamilk đã lựa chọn con đường khó hơn: không đánh đổi quyền tự quyết. Điều



TỪ KHÁT VONG VIỆT ĐẾN VỊ THẾ TOÀN CẦU

Hành trình 50 năm VINAMILK

Vinamilk từng bước chủ động vùng nguyên liệu, xây dựng nền tảng cho một chuỗi giá trị sữa ngay tại Việt Nam
Ảnh: Vi Nam



Bà Mai Kiều Liên gắn bó với Vinamilk từ những ngày đầu, góp phần đưa thương hiệu Việt vươn đến vị thế toàn cầu hôm nay
Ảnh: Vi Nam

doanh nghiệp muốn giữ không chỉ là tỷ lệ sở hữu, mà còn là quyền quyết định đối với một ngành công nghiệp dinh dưỡng thiết yếu. Lựa chọn ấy buộc Vinamilk phải tự tìm vốn, học hỏi công nghệ và xây dựng thị trường. Từ đó, năng lực độc lập và tự cường từng bước được hình thành.

Không dừng ở việc làm chủ nhà máy, Vinamilk sớm nhận ra muốn phát triển bền vững phải làm chủ cả nguồn nguyên liệu. Đầu những năm 1990, doanh nghiệp khởi xướng "Cách mạng trắng", bắt đầu từ việc liên kết với các hộ nông dân nuôi bò quanh TP. Hồ Chí Minh.

Vinamilk tổ chức thu mua, ký hợp đồng bao tiêu với giá ổn định, giúp người chăn nuôi có đầu ra và yên tâm phát triển đàn bò. Từ những hộ nhỏ lẻ, chuỗi liên kết giữa doanh nghiệp và nông dân dần hình thành.

Sau đó, Vinamilk tiếp tục đầu tư hệ thống trang trại tập trung quy mô lớn nhằm chủ động nguồn cung và kiểm soát chất lượng. Hiện, doanh nghiệp có 13 trang trại đạt chuẩn quốc tế trong nước với hơn 40.000 con bò. Cùng nguồn cung từ các hộ nông

dân liên kết, tổng lượng sữa tươi thu mua đạt khoảng 1,1 triệu lít mỗi ngày. Chuỗi giá trị sữa ngày càng hoàn chỉnh, tạo sinh kế cho hàng nghìn hộ chăn nuôi và đặt nền móng cho năng lực cạnh tranh dài hạn.

Từ thương hiệu Việt đến hành trình vươn ra thế giới

Cùng với mở rộng quy mô, Vinamilk duy trì nguyên tắc được bà Mai Kiều Liên nhấn mạnh: "Thực phẩm đi vào cơ thể người là không có cơ hội sửa sai". Với doanh nghiệp, chất lượng không chỉ là yêu cầu kỹ thuật mà còn là trách nhiệm đối với người tiêu dùng.

Sản phẩm phục vụ nhiều nhóm tuổi, trong khi khả năng chi trả của các gia đình khác nhau. Vì vậy, Vinamilk phát triển nhiều phân khúc giá để mở rộng khả năng tiếp cận, nhưng không hạ thấp yêu cầu về chất lượng và dinh dưỡng. Văn hóa doanh nghiệp được đúc kết giản dị: Nếu một sản phẩm bản thân mình không muốn sử dụng, không muốn cho con hay cha mẹ sử dụng thì không làm cho người tiêu dùng.

Đạt hai đầu hành trình 50 năm cạnh nhau

cho thấy rõ bước chuyển mình. Một bên là Việt Nam sau chiến tranh, khi ngành sữa chưa hình thành, nguồn nguyên liệu hạn chế và công nghệ phụ thuộc bên ngoài. Bên kia là Vinamilk hôm nay: thương hiệu được định giá 2,6 tỷ USD, đứng thứ 36 thế giới về doanh thu ngành sữa, xếp hạng AAA+ và nằm trong nhóm thương hiệu sữa tiềm năng hàng đầu thế giới.

Sản phẩm Vinamilk đã có mặt tại 65 quốc gia và vùng lãnh thổ; từ một đơn vị phải sử dụng ngoại tệ để nhập khẩu nguyên liệu, doanh nghiệp đã trở thành đơn vị xuất siêu.

Giá trị lớn hơn những con số nằm ở năng lực được tích lũy phía sau. Một doanh nghiệp Việt Nam trong ngành không có lợi thế ban đầu đã từng bước tạo lợi thế cạnh tranh bằng công nghệ, vùng nguyên liệu, năng lực quản trị, nghiên cứu phát triển sản phẩm và thương hiệu.

Quá trình Đổi mới mở ra cơ hội, nhưng cơ hội chỉ trở thành năng lực khi doanh nghiệp dám lựa chọn và kiên trì theo đuổi lựa chọn ấy trong nhiều thập kỷ.

Năm 2026, Vinamilk bước sang tuổi 50. Nhìn vào lịch sử doanh nghiệp có thể thấy một lát cắt của quá trình chuyển đổi kinh tế Việt Nam: từ sản xuất theo kế hoạch đến tự chủ kinh doanh; từ thiếu vốn đến đầu tư nhà máy hiện đại; từ phụ thuộc nguyên liệu đến xây dựng chuỗi cung ứng; từ phục vụ thị trường trong nước đến chinh phục thị trường quốc tế. Sau 50 năm, quy mô và vị thế đã khác xa ngày đầu, nhưng mục tiêu cốt lõi vẫn còn nguyên giá trị. Nếu năm 1976, bài toán là làm thế nào để trẻ em Việt Nam có thêm nguồn dinh dưỡng và người Việt có thể tự sản xuất sản phẩm phục vụ chính mình, thì hôm nay, bài toán được mở rộng thành đóng góp lâu dài cho sức khỏe cộng đồng, môi trường bền vững và nâng tầm thương hiệu Việt trên thị trường toàn cầu.

"Vinamilk đã được sinh ra bởi đất nước Việt Nam, được nuôi dưỡng bởi con người Việt Nam và là niềm tự hào của dân tộc Việt Nam. Chúng tôi rất biết ơn và sẽ không ngừng cố gắng để xứng đáng với điều này", bà Mai Kiều Liên chia sẻ.

Từ một ngành sản xuất gần như bắt đầu bằng con số không, Vinamilk đã đi qua nửa thế kỷ để trở thành thương hiệu Việt có vị thế quốc tế. Hành trình ấy cho thấy, khi khát vọng tự chủ được kết hợp với đổi mới, trách nhiệm và sự kiên định, doanh nghiệp Việt hoàn toàn có thể tạo dựng năng lực cạnh tranh ở tầm toàn cầu. ■

Khi thương hiệu trở thành nền tảng tăng trưởng

Trong ngành hàng tiêu dùng, xây dựng một thương hiệu đủ lớn có thể mất nhiều năm. Nhưng khi thương hiệu đã tạo được niềm tin và thói quen sử dụng, giá trị của nó không còn giới hạn ở những sản phẩm đang bán.

Đây là nền tảng Masan Consumer đã xây dựng trong hơn hai thập kỷ. Các thương hiệu của doanh nghiệp hiện diện tại khoảng 98% hộ gia đình Việt Nam, trong đó 5 thương hiệu đạt doanh thu trên 100 triệu USD mỗi năm.

Quan trọng hơn, sức mạnh thương hiệu đang được chuyển hóa thành kết quả kinh doanh. Theo dữ liệu của doanh nghiệp, nhóm thương hiệu chủ lực hiện đóng góp khoảng 70% doanh thu và 80% lợi nhuận gộp của Masan Consumer.

Nhiều thương hiệu cũng tăng nhanh hơn ngành hàng mà mình tham gia. Trong giai đoạn từ năm 2017 đến ước tính 2026, doanh thu CHIN-SU tăng bình quân 20,1% mỗi năm, Omachi tăng 18,4% và Wake-Up 247 tăng 11,5%. Tốc độ này lần lượt cao khoảng 1,8 lần; 2,3 lần và 6,4 lần mức tăng của thị trường tương ứng.

Đáng chú ý, tăng trưởng được hỗ trợ rõ rệt bởi lượng sản phẩm bán ra. CHIN-SU ghi nhận lượng bán tăng 14,7%, Omachi tăng 13% và Wake-Up 247 tăng 8%. Điều này cho thấy, các thương hiệu mạnh không chỉ duy trì được vị thế trên thị trường mà còn tiếp tục mở rộng lượng tiêu thụ.

Khi độ phủ tại Việt Nam đã ở mức cao, khả năng bán nhiều hơn trên nền tảng thương hiệu hiện có trở thành một hướng tăng trưởng quan trọng của Masan Consumer.

Từ thương hiệu mạnh đến những dự địa tăng trưởng mới

Theo dữ liệu Masan Consumer tổng hợp từ Frost & Sullivan và NIQ, sức mạnh thương hiệu còn thể hiện qua sự gia tăng thị phần. Từ năm 2017 đến ước tính 2026, thị phần tương đối CHIN-SU tăng từ khoảng 42% lên 66%, Omachi từ 8% lên 18% và Wake-Up 247 từ 4% lên 10%. Trong cùng giai đoạn, Nam Ngự duy trì thị phần ở mức khoảng 66%.

Những con số này cho thấy, một số thương hiệu của Masan Consumer không chỉ có độ phủ rộng mà còn đang gia tăng vị thế trong chính ngành hàng mình tham gia. Khi độ phủ đã ở mức cao, tăng trưởng vì vậy có thể đến từ việc khai thác sâu hơn các thương hiệu hiện có và mở rộng sang những nhu cầu tiêu dùng mới.

Bên cạnh giá trị và thực phẩm tiện lợi, Masan Consumer đang phát triển ở những lĩnh vực như đồ uống, chăm sóc gia đình và cá nhân. Trong nửa đầu năm 2026, doanh thu từ đồ uống đóng chai tăng 20,3%, chăm sóc gia đình và cá nhân tăng 59,6%, kinh doanh quốc tế tăng 26,9% so với cùng kỳ năm trước.

Khi các thương hiệu đã hiện diện tại khoảng 98% hộ gia đình Việt Nam, câu chuyện tăng trưởng của Masan Consumer (HOSE: MCH) đang chuyển từ mở rộng độ phủ sang khai thác sâu hơn sức mạnh thương hiệu. Từ CHIN-SU, Omachi đến Wake-Up 247, nhiều thương hiệu đang tăng nhanh hơn mức chung của thị trường, tạo nền tảng để doanh nghiệp mở rộng sản phẩm, ngành hàng và từng bước đưa thương hiệu Việt ra thị trường quốc tế.

➤ NGUYỄN HẠNH



Đợt phá mới - Omachi Lẩu Tam Hoa 2

Ảnh: Masan Group

CHIN-SU, OMACHI TĂNG TRƯỞNG NHANH HƠN MỨC CHUNG CỦA THỊ TRƯỜNG

Động lực nào phía sau Masan Consumer?



CHIN-SU là sản phẩm được ưa dùng tại hệ thống nhà hàng cay

Ảnh: Masan Group

Hệ thống phân phối là một phần quan trọng trong hướng đi này. Thông qua Retail Supreme, Masan Consumer hướng tới đưa nhiều sản phẩm và ngành hàng hơn vào mỗi điểm bán, thay vì chỉ tập trung mở rộng độ phủ. Khi thương hiệu mạnh kết hợp với mạng lưới phân phối rộng, sản phẩm mới có thể tiếp cận người tiêu dùng nhanh hơn, qua đó tạo thêm dự địa tăng trưởng trên chính mạng lưới hiện hữu.

Dự địa tiếp theo nằm ở thị trường quốc tế. Những thương hiệu gắn với ẩm thực Việt như CHIN-SU có thể trở thành cầu nối để Masan Consumer tiếp cận thêm người tiêu dùng bên ngoài Việt Nam. Kinh doanh quốc tế vì vậy không chỉ mở rộng thị trường, mà còn tạo thêm không gian tăng trưởng cho những thương hiệu đã được xây dựng tại Việt Nam.

Nhìn tổng thể, khi độ phủ trong nước đã ở mức cao, câu

chuyện tăng trưởng của Masan Consumer đang mở rộng theo ba hướng: làm lớn hơn các thương hiệu hiện hữu, đưa sức mạnh thương hiệu sang những ngành hàng mới và tiếp cận thêm người tiêu dùng tại thị trường quốc tế.

Từ CHIN-SU, Nam Ngự, Omachi đến Kokomi, một chặng đường đã đưa các thương hiệu của Masan Consumer vào hàng triệu gia đình Việt. Chặng đường tiếp theo là đưa những

Masan Consumer (HOSE: MCH) là công ty thành viên thuộc Tập đoàn Masan (HOSE: MSN), một trong những doanh nghiệp tiêu dùng – bán lẻ hàng đầu Việt Nam. Với gần ba thập kỷ phụng sự người tiêu dùng, doanh nghiệp hiện sở hữu danh mục đa dạng các sản phẩm FMCG trong các lĩnh vực gia vị, thực phẩm tiện lợi, đồ uống, chăm sóc cá nhân và gia đình, với những thương hiệu quen thuộc như CHIN-SU, Nam Ngự, Omachi, Kokomi, và Wake-up 247. Sản phẩm của Masan Consumer hiện diện trong hơn 98% hộ gia đình Việt Nam và được xuất khẩu đến hơn 26 quốc gia trên thế giới, khẳng định vị thế là một trong những công ty FMCG có khả năng sinh lợi hàng đầu khu vực.

thương hiệu đó đi xa hơn, trong ngành hàng hiện hữu, sang những nhu cầu mới và ra những thị trường mới. ■



Khánh thành

TRƯỜNG PTNT TH&THCS PETROVIETNAM - PHONG THỎ

Bà Hà Thị Nga, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch, Tổng thư ký Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; ông Đỗ Chí Thanh, Phó Tổng giám đốc Petrovietnam; ông Hà Quang Trung, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND Tỉnh Lai Châu cùng các đại biểu tỉnh Lai Châu thực hiện nghi thức cắt băng khánh thành trường.

Ảnh: Petrovietnam

Mái trường hiện đại nơi biên cương Tây Bắc

Hòa chung không khí tưng bừng của Ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường trên cả nước, UBND tỉnh Lai Châu tổ chức Lễ khánh thành và Khai giảng năm học 2026 - 2027 tại Trường Phổ thông nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở (PTNT TH&THCS) Petrovietnam - Phong Thổ (xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu). Sự kiện là một phần trong chương trình khánh thành đồng loạt các trường PTNT tại các xã biên giới kết nối trực tuyến toàn quốc (với điểm cầu trung tâm tại Trường PTNT Mường Khương - Lào Cai). Đây cũng chính là ngôi trường biên giới đầu tiên hoàn thành của tỉnh Lai Châu theo chủ trương đầu tư phát triển giáo dục vùng biên cương của Đảng và Nhà nước.

Dự án Trường PTNT TH&THCS Petrovietnam - Phong Thổ được khởi công từ ngày 19/8/2025 với tổng mức đầu tư 280 tỷ đồng. Trong đó, Petrovietnam (Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam) tài trợ 245 tỷ đồng, phần vốn còn lại từ ngân sách địa phương và xã hội hóa để phục vụ công tác giải phóng mặt bằng và di chuyển đường đi.

Công trình được xây dựng trên diện tích khoảng 6,15 ha, tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 27.098 m², bao gồm 30 lớp học lý thuyết, 16 phòng học bộ môn, nhà hiệu bộ, thư viện, khu nội trú học sinh, nhà ăn, khu sinh hoạt văn hóa, nhà đa năng, bể bơi, nhà công vụ giáo viên và các hạng mục phụ trợ đồng bộ. Năm học 2026 - 2027, nhà trường đã tuyển sinh được 1.050 học sinh, gồm 490 học sinh tiểu học và 560 học



Ông Đỗ Chí Thanh - Phó Tổng giám đốc Petrovietnam trao biển tài trợ Phòng học STEM cho Trường PTNT TH&THCS Petrovietnam - Phong Thổ

Ảnh: Petrovietnam

Ngôi trường biên giới đầu tiên được hoàn thành của tỉnh Lai Châu chính thức đưa vào sử dụng trong sự kiện Khánh thành đồng loạt các trường biên giới và Khai giảng năm học 2026 - 2027 trên toàn quốc.

➤ **NGA PHUONG**

sinh trung học cơ sở; trong đó 860 học sinh nội trú và 190 học sinh bán trú.

Với nỗ lực vượt bậc của lực lượng thi công và sự phối hợp chặt chẽ giữa Petrovietnam với chính quyền địa phương, công trình đã hoàn thành 100% khối lượng trước tiến độ chung của cả nước, kịp thời đưa vào sử dụng trước thềm năm học mới.

Giao mầm tri thức, thấp sáng tương lai biên cương

Lễ khánh thành trường vinh dự có sự tham dự của đại diện lãnh đạo Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,

lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Lai Châu cùng lãnh đạo Petrovietnam, đồng đạo thầy cô giáo, phụ huynh và các em học sinh. Tại buổi lễ, lãnh đạo Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Petrovietnam và tỉnh Lai Châu đã thực hiện nghi thức cắt băng khánh thành công trình, gắn biển công trình, trồng cây lưu niệm trong khuôn viên nhà trường. Nhân dịp này, UBND tỉnh Lai Châu đã trao tặng Bằng khen cho Petrovietnam và các tập thể có thành tích xuất sắc trong quá trình triển khai dự án.

Đặc biệt, bên cạnh công trình trường học khang trang,

Petrovietnam đã trao biển tài trợ Phòng học STEM cho nhà trường. Đây là món quà tài trợ bổ sung đầy ý nghĩa nhằm giúp các em học sinh dân tộc thiểu số tiếp cận với khoa học - công nghệ hiện đại. Petrovietnam đang khẩn trương phối hợp với các đơn vị liên quan đầu tư trang thiết bị để sớm đưa phòng học STEM vào vận hành chính thức trong thời gian tới.

Khẳng định trách nhiệm xã hội và văn hóa Petrovietnam

Nhìn lại chặng đường phát triển, bên cạnh nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh và bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia,

Petrovietnam luôn coi công tác an sinh xã hội là trụ cột quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững. Trong giai đoạn 2020 - 2025, Petrovietnam đã thực hiện công tác an sinh xã hội ở mức kỷ lục là 5,13 nghìn tỷ đồng với nhiều chương trình lớn như "Xóa nhà tạm, nhà dột nát", "Khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ" và triển khai chương trình giáo dục STEM Innovation Petrovietnam với trên 100 phòng STEM trên địa bàn cả nước (3 phòng STEM tại tỉnh Lai Châu đã được bàn giao từ đầu năm 2026).

Tại tỉnh Lai Châu, Petrovietnam cùng các đơn vị thành viên đã triển khai nhiều chương trình thiết thực như xây dựng hạng mục giáo dục tại Trường Tiểu học và THCS Nùng Nàng; Trường PTDTBT THCS Tả Ngáo; Nhà hiệu bộ Trường PTDTBT THCS Pa Ú; ủng hộ khắc phục hậu quả thiên tai, trao quà Tết cho hộ nghèo, tặng quà các chiến sỹ biên phòng...

Việc hoàn thành và đưa vào vận hành ngôi trường biên giới đầu tiên của tỉnh Lai Châu trong ngày hội khai trường toàn quốc không chỉ giải quyết triệt để nhu cầu học tập, an ở bán trú cho học sinh vùng cao, nâng cao chất lượng giáo dục, mà còn góp phần cùng cố phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh - quốc phòng khu vực biên giới. Sự kiện là minh chứng sinh động cho cam kết của Petrovietnam trong việc thực hiện trách nhiệm xã hội, đồng hành cùng chính quyền và nhân dân các dân tộc vùng sâu, vùng xa, hiện thực hóa các giá trị cốt lõi của Văn hóa doanh nghiệp Petrovietnam: Nghĩa tình - Khát vọng - Trí tuệ - Chuyên nghiệp. ■

Giữa nhịp sống ngày một hối hả, có những hương vị vẫn khiến người ta tìm về mỗi mùa Trăng tháng Tám. Hơn 7 thập kỷ qua, bánh trung thu Đông Phương đã đi cùng nhiều thế hệ người Hải Phòng, không chỉ bằng vị bánh quen thuộc mà còn bằng những “ân tình” được trao gửi trong mỗi món quà đoàn viên.

BÁNH TRUNG THU ĐÔNG PHƯƠNG

Giữ vị “ân tình” QUA NHỮNG MÙA TRĂNG

► Bài và ảnh: ĐỖ NGÀ

Hơn cả chiếc bánh là kỷ ức, là tình thân

Những ngày cận Tết Trung thu 2026, phố Cầu Đất, Hải Phòng dường như có một nhịp điệu riêng. Giữa dòng người xe qua lại, cửa hàng Bánh mứt Đông Phương liên tục đón khách. Người đến rồi đi, trên tay là những hộp bánh vuông vắn. Được chứng kiến không khí đón trung thu này, tôi hiểu rằng, trung thu trong tâm thức người Việt không đơn thuần chỉ là chuyện thưởng thức một chiếc bánh hay một mâm cỗ rằm. Đó còn là dịp để trở về, sum họp và nhớ đến nhau; là lúc những món quà được trao đi như một cách gửi gắm tình thân, lòng biết ơn và sự gắn kết.

Theo chân nhiều du khách, giữa tiết thu tháng 9, chúng tôi tìm về cửa hàng bánh mứt Đông Phương trên phố Cầu Đất. Vừa lựa chọn từng loại bánh, anh Nguyễn Xuân Thịnh (40 tuổi), ở Trung Văn, Hà Nội chia sẻ, anh biết đến bánh Đông Phương và được thưởng thức từ thời ông bà mình.

Anh Thịnh kể, thời ấy, thỉnh thoảng gia đình được biếu bánh Đông Phương. Mỗi lần như vậy, bà nội thường chia cho anh em trong nhà như một “phần thưởng” đặc biệt. Có lẽ chính sự hào hức được ăn bánh mới dịp trung thu, cùng tình yêu thương của bà đã khiến hương vị bánh trở nên khó quên hơn.

“Hơn cả một món quà, trong hương vị chiếc bánh là kỷ ức, tình thân. Điều may mắn, dù trải qua nhiều thập kỷ, bánh trung thu Đông Phương vẫn giữ được

hương vị riêng biệt khó nơi nào có được. Vì thế, mỗi khi có dịp đến Hải Phòng, tôi vẫn ghé mua bánh tại đây, vừa để gia đình thưởng thức, vừa làm quà biếu”, anh Thịnh chia sẻ.

Với người dân Hải Phòng, bánh trung thu Đông Phương không chỉ gắn với sự thân thuộc mà qua thời gian đã trở thành một dấu ấn, niềm tự hào về sản phẩm quê hương. Bởi vậy, với nhiều du khách khi đến Hải Phòng và muốn tìm mua đặc sản địa phương, Đông Phương vẫn là một trong những địa chỉ được người dân địa phương giới thiệu.

Đó cũng là lý do ông Ahmed Al-Mansoori, du khách đến từ Dubai, Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất, có mặt tại cửa hàng bánh Đông Phương. “Tôi khá ấn tượng với sức hút của cửa hàng. Rất nhiều người dân đến mua bánh trung thu Đông Phương, cho thấy thương hiệu nhận được sự quan tâm”, ông Ahmed Al-Mansoori chia sẻ và cho biết, sẽ thưởng thức bánh, đồng thời mua thêm một số sản phẩm mang về làm quà cho người thân, bạn bè.

Đưa giá trị văn hóa vào trong sản phẩm

Hơn 7 thập kỷ qua, từng chiếc bánh trung thu Đông Phương được trao đến tay người tiêu dùng cũng là từng lần niềm tin vào thương hiệu được bồi đắp. Qua mỗi mùa trăng, tinh hoa của một sản phẩm truyền thống như một dòng chảy nối tiếp giữa các thế hệ. Đó có lẽ là giá trị khó đo đếm nhất đối với một thương hiệu lâu năm.



Bánh trung thu Đông Phương luôn chú trọng đổi mới mẫu mã, thiết kế bao bì



Hành trình của Đông Phương hơn 7 thập kỷ vì thế không chỉ là quá trình làm nên những chiếc bánh trung thu, mà còn là hành trình gìn giữ một hương vị truyền thống, nét văn hóa và chủ “tinh” của người Việt qua những mùa trăng.

Ông Ahmed Al-Mansoori đến từ Dubai rất ấn tượng với bánh trung thu Đông Phương

trị thương hiệu, mùa trung thu năm 2026, Công ty Bánh mứt Đông Phương đã cho ra mắt mẫu mã mới mang đậm dấu ấn thành phố Cảng.

Chia sẻ với phóng viên, bà Đặng Thị Thanh Hương cho biết, một trong những điểm nhấn của bộ sưu tập năm nay là thiết kế lấy cảm hứng từ hình ảnh “chuyến tàu trăng trắng”, gắn với hành trình “Food tour Hải Phòng”. Không chỉ tạo dấu ấn riêng cho sản phẩm, hình ảnh ấy còn gửi gắm câu chuyện về thành phố Cảng, để món quà Trung thu mang theo nét văn hóa và kỷ ức của vùng đất nơi thương hiệu được sinh ra.

“Chúng tôi mong muốn mỗi hộp bánh khi rời cửa hàng không chỉ là một món quà trung thu, mà còn mang theo hình ảnh, câu chuyện, kỷ ức và những hoài niệm riêng về đất Cảng”, bà Hương chia sẻ.

Chiều muộn, dòng người trên phố Cầu Đất vẫn chưa vãn. Những hộp bánh tiếp tục được trao tay, theo người mua đi nhiều nơi và mang theo một điều rất giản dị là câu chuyện về sự sum vầy, lòng biết ơn và sự gắn kết tình thân.

Ra đời từ năm 1950, Đông Phương đã đi qua hơn 7 thập kỷ cùng những đổi thay của Hải Phòng và thị trường. Những chiếc bánh nướng, bánh dẻo vẫn tiếp tục được làm theo phương pháp cổ truyền, kết hợp sự hỗ trợ của công nghệ hiện đại để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về chất lượng sản phẩm.

Bảy thập kỷ là một quãng thời gian đủ dài để nhiều thứ trở thành kỷ ức. Nhưng cũng là thước đo định vị giá trị của một thương hiệu trong đời sống và niềm tin của người tiêu dùng. Niềm tin ấy không được tạo nên chỉ trong một mùa trung thu. Nó được bồi đắp qua từng mùa trăng, từng chiếc bánh và từng lần người mua quay trở lại. Trong sự trở lại ấy có thói quen, có kỷ ức, có niềm tin và cả mong muốn trao gửi những giá trị tinh thần thiêng liêng trong văn hóa của người Việt cho thế hệ tiếp nối. ■

CHUYẾN TÀU TRÔNG TRĂNG

TRUNG THU 2026



02253.592.789 / 02253.855.269
CS1: 56 172 phố Cầu Đất, Hải Phòng
CS2: Tầng 1+2 Tòa nhà Đông Phương, số 4B1 10 248C Hải Phòng, Hải Phòng

HONDA SH MODE 2027

BIỂU TƯỢNG CHUẨN SANG, THÊM BƯỚC TIẾN XANH



Khung xe Honda Sh mode 2027 có trọng lượng nhẹ và độ bền cao. Học dụng đồ dưới cốp có dung tích 18,5 lít, đáp ứng nhu cầu mang theo các vật dụng thiết yếu trong sinh hoạt hàng ngày.

Thừa hưởng những đường nét sang trọng của dòng xe SH, Sh mode 2027 tiếp tục duy trì kiểu dáng cân đối với thiết kế hình chữ S mềm mại đặc trưng, đồng thời được làm mới phần đầu xe.

► Bài và ảnh: NGÂN THƯƠNG

Diện mạo mới, nâng cấp trải nghiệm sử dụng

Điểm nhấn đáng chú ý nằm ở hệ thống đèn trước LED với các điểm sáng được thiết kế như những dải trang sức, kết hợp chi tiết mạ chrome liền mạch từ cụm đèn đến thân xe. Những thay đổi này tạo diện mạo mới cho mẫu xe tay ga cao cấp của Honda.

Sh mode 2027 cũng được bổ sung các phối màu mới. Phiên bản Thể thao có màu trắng đen mới; phiên bản Đặc biệt sử dụng màu xanh đen kết hợp logo Sh mode vàng kim; trong khi phiên bản Tiêu chuẩn có màu trắng đen.

Cùng với thay đổi về ngoại hình, khu vực điều khiển được nâng cấp với mặt đồng hồ TFT 4,2 inch hoàn toàn mới. Honda cho biết, màn hình có chất lượng hiển thị sắc nét, màu sắc phong phú,

qua đó nâng cao tính trực quan và sự thuận tiện trong quá trình sử dụng.

Các tiện ích phục vụ nhu cầu di chuyển hàng ngày cũng được chú trọng. Sh mode mới tiếp tục trang bị hệ thống chống bó cứng phanh ABS trên bánh trước, hỗ trợ ổn định xe trong trường hợp phanh gấp hoặc di chuyển trên đường trơn ướt.

Đáng chú ý, chức năng cảnh báo quên tắt khóa điện lần đầu được trang bị trên hệ thống khóa thông minh Smart Key. Học để đồ phía trước được tích hợp cổng sạc USB Type-C. Trong khi đó, học dụng đồ dưới cốp có dung tích 18,5 lít, đáp ứng nhu cầu mang theo các vật dụng thiết yếu trong sinh hoạt hàng ngày.

Theo Honda Việt Nam, khung dập hàn eSAF do Honda phát triển tiếp tục được áp dụng trên

Sh mode mới. Khung xe có trọng lượng nhẹ và độ bền cao, góp phần tạo cảm giác lái đầm chắc, ổn định.

Những thay đổi này được Honda đặt trong câu chuyện rộng hơn về sự trở lại của một mẫu xe đã có thời gian gần bó với thị trường Việt Nam.

Bà Sayaka Arai, Tổng Giám đốc Công ty Honda Việt Nam, cho biết: "Tại Honda, chúng tôi cam kết không ngừng đổi mới để mang đến những giải pháp di chuyển đáng tin cậy, sẵn sàng cho tương lai, đồng thời tạo ra niềm vui và sự tự do trong hành trình di chuyển".

Theo Tổng Giám đốc Honda Việt Nam, kể từ lần đầu ra mắt vào năm 2013, mẫu xe đã trở thành một trong những dòng xe tay ga cao cấp được phát triển phù hợp với người dùng Việt Nam và được hàng triệu khách hàng tin tưởng

lựa chọn để thể hiện cá tính và phong cách di chuyển riêng.

Phiên bản Sh mode 2027 được Honda giới thiệu trên nền tảng những giá trị đó, với thiết kế được làm mới, tư thế lái thoải mái và tính thực tiễn trong sử dụng hàng ngày.

Động cơ EURO 4, giảm phát thải khoảng 40%

Bên cạnh thiết kế và tiện ích, một trong những điểm đáng chú ý của Sh mode 2027 là những cải tiến liên quan đến động cơ và kiểm soát khí thải.

Trên nền tảng động cơ eSP đã được sử dụng trên các sản phẩm trước đây, Honda Việt Nam cho biết Sh mode mới được cải tiến hệ thống phun xăng điện tử nhằm tối ưu quá trình đốt cháy. Đồng thời, hệ thống xử lý khí thải trên ống xả cũng được nâng cấp nhằm tăng hiệu quả kiểm soát các chất phát thải.

Theo Honda Việt Nam, các cải tiến này giúp kiểm soát hiệu quả hơn sự hình thành và phát thải CO, HC và NOx, qua đó đáp ứng tiêu chuẩn khí thải EURO 4.

So với phiên bản trước, Sh mode mới có thể giảm khoảng 40% lượng khí thải ra môi trường, đồng thời tối ưu hiệu suất vận hành và khả năng tiết kiệm nhiên liệu.

Đây cũng là điểm gắn với định hướng phát triển sản phẩm mà Honda Việt Nam đang theo đuổi.

Theo Honda Việt Nam, song song với việc phát triển hệ sinh thái xe điện, hãng tiếp tục cải tiến công nghệ động cơ đốt trong và tối ưu hiệu suất vận hành trên các dòng xe máy xăng. Bà Sayaka Arai cho biết: "Là doanh nghiệp dẫn đầu trong lĩnh vực xe hai bánh tại Việt Nam, chúng tôi tin rằng một xã hội di chuyển xanh hơn có thể được hiện thực hóa thông qua cả

quá trình điện hóa và những bước tiến không ngừng trong công nghệ động cơ đốt trong".

Theo bà Sayaka Arai, từ năm 2026, Honda Việt Nam sẽ tiếp tục phát triển công nghệ động cơ đốt trong nhằm đáp ứng đa dạng nhu cầu của khách hàng, song song với việc giới thiệu các mẫu xe điện. "Honda Việt Nam cam kết theo đuổi mục tiêu xây dựng một xã hội di chuyển xanh hơn thông qua cách tiếp cận đa hướng, đồng thời phát triển cả công nghệ xe điện và động cơ đốt trong", bà Sayaka Arai nói.

Tiếp nối phiên bản Sh mode 2027, doanh nghiệp sẽ giới thiệu một loạt mẫu xe đáp ứng tiêu chuẩn EURO 4, với những cải tiến về hiệu quả môi trường, thiết kế và tính năng. Cùng với đó, doanh nghiệp tiếp tục đầu tư vào công nghệ động cơ đốt trong. ■

Sh mode 2027 sẽ được bán từ ngày 2/10/2026 thông qua hệ thống Cửa hàng Bán xe và Dịch vụ do Honda Ủy nhiệm (HEAD) trên toàn quốc. Phiên bản Thể thao ABS có giá bán lẻ đề xuất 67,59 triệu đồng với mức thuế GTGT 10%; phiên bản Đặc biệt ABS có giá 67,09 triệu đồng; phiên bản Cao cấp ABS có giá 65,89 triệu đồng. Trong khi đó, phiên bản Tiêu chuẩn CBS có giá bán lẻ đề xuất 60,79 triệu đồng, đã bao gồm thuế GTGT 10%.



Honda Sh mode 2027 với diện mạo sang trọng, tiện nghi được nâng cấp và động cơ đạt chuẩn khí thải EURO 4

BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH HÀ TĨNH

Địa chỉ: Số 15, đường Phan Đình Phùng, phường Thành Sen, Hà Tĩnh



Chào mừng kỷ niệm
81 năm
NGÀY TRUYỀN THỐNG BÁO CÔNG THƯƠNG
2/10/1945-2/10/2026



XI MĂNG LONG SƠN
PORTLAND CEMENT

XI MĂNG LONG SƠN
PORTLAND CEMENT

LONG SƠN
XI MĂNG LONG SƠN
TẠO DỰNG MỌI CÔNG TRÌNH

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ
CHÀO MỪNG KỶ NIỆM
81 NĂM
NGÀY TRUYỀN THỐNG
BÁO CÔNG THƯƠNG





Nâng tầm nông sản Việt



LONG
THÀNH



Vietnam Value



PHÂN BÓN MIỀN NAM

Nâng tầm nông sản Việt

TỰ HÀO SẢN PHẨM ĐẠT THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA VIỆT NAM 2026

PHÂN BÓN MIỀN NAM
Nâng tầm nông sản Việt

SUPE LÂN LONG THÀNH

LỄ CÔNG BỐ SẼ ĐƯỢC DIỄN RA VÀO



16/10/2026



TRUNG TÂM HỘI NGHỊ QUỐC GIA

Đường Phạm Hùng, Phường Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

KÍNH MỜI QUÝ KHÁCH HÀNG, QUÝ ĐỐI TÁC VÀ QUÝ BÀ CON ĐÓN XEM

Truyền hình trực tiếp trên



(Đài Truyền hình Việt Nam)



1900 5555 46

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM

125B Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bàn Cờ, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (028) 3832 5889 - Fax: (028) 3832 2807

Website: www.phanbonmiennam.com.vn

Facebook: facebook.com/@phanbonmiennamSFG

Youtube: youtube.com/@phanbonmiennamSFG



Quét mã để xem thêm về
Phân Bón Miền Nam

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC

1. Nhà máy Phân bón Hiệp Phước
2. Nhà máy Super Phốt Phát Long Thành
3. Nhà máy Phân bón Cửu Long
4. Nhà máy Sản xuất Bao Bì

ĐƠN VỊ LIÊN DOANH

Công ty TNHH Hóa chất Chất hóa dẻo VINA



Chào mừng KỶ NIỆM **81** NĂM
2/10/1945 - 2/10/2026

**NGÀY TRUYỀN THỐNG
BÁO CÔNG THƯƠNG**

Hành trình xanh
ĐẤT KHỎE - CÂY TRỒNG KHỎE



**Giải pháp
canh tác
thông minh
cho nền
nông nghiệp
bền vững**

 **19006613**
www.binhdien.com

PHÂN BÓN ĐẦU TRÂU
Bạn đồng hành của nhà nông



Cook happiness
ACECOOK**Hảo Hảo**

Cúp Hảo trao tay

MỪNG NỖ LỰC MỖI NGÀY

24.08 - 15.11.2026

Hảo Hảo 26^{NĂM}

02 GIẢI ĐỘC ĐÁO

TẤM VÉ BẰNG VÀNG
TƯƠNG ĐƯƠNG 53 CHỈ VÀNG TRỊ GIÁ

01 tỷ đồng*

26 GIẢI I

Tiền mặt

50 triệu đồng

260 GIẢI II

Tiền mặt

10 triệu đồng

2.600 GIẢI III

THẺ NGÂN HÀNG
TRỊ GIÁ
500.000 đồng

420.000 HẠP VÀO TÀI KHOẢN
ĐIỀU CHỈNH
10.000 đồng



26^{NĂM}

CÚP HẢO

trao tay

SẴN NGAY QUÀ HẢO >

CÔNG TY CỔ PHẦN ACECOOK VIỆT NAM

Lô số II-3, Đường số 11, Nhóm CN II, Khu Công nghiệp Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Giá trị Giải Độc Đáo được xác định theo giá vàng tại thời điểm Ban tổ chức thực hiện đăng ký chương trình khuyến mại với cơ quan có thẩm quyền. Giá trị giải thưởng đã bao gồm tiền giá công.



Khát vọng
VƯỜN TẦM



NHIÊN LIỆU SẠCH
TƯƠNG LAI XANH



TỔNG CÔNG TY LỘC HÓA DẦU VIỆT NAM - 208 HÙNG VƯƠNG, PHƯỜNG NGHĨA LỘ, TỈNH QUẢNG NGÃI
***TEL: (+84) 255 3825 825 FAX: (+84) 255 3825 826 WWW.BSR.COM.VN**

PTSC MIEN TRUNG

TRỌN GIẢI PHÁP, VỆ NIỀM TIN

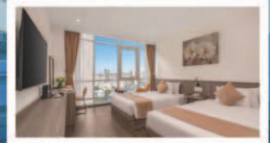


Da Nang Petro Hotel

PTSC MIEN TRUNG

Khách sạn trực thuộc hệ thống PTSC Miền Trung. Kết hợp hoàn hảo giữa không gian sang trọng, tiện nghi hiện đại và tổng thể khách sạn thân thiện.

Điểm dừng chân lý tưởng
TẠI TRUNG TÂM THÀNH PHỐ BIỂN



Thiết kế sang trọng, nội thất cao cấp, tiện nghi tối tân. Mang đến không gian thư giãn yên bình và trải nghiệm đáng nhớ cho mọi hành trình.

- HỆ THỐNG 52 PHÒNG NGHỈ
- HỒ BƠI NGOÀI TRỜI
- NHÀ HÀNG ẨM THỰC
- PHÒNG HỘI NGHỊ HIỆN ĐẠI
- WIFI MIỄN PHÍ
- 📍 07 Quang Trung, Hải Châu, Đà Nẵng
- ☎ 0236 3834 834
- ✉ info@danangpetrohotel.com.vn
- 🌐 www.danangpetrohotel.com.vn

Trọn giải pháp, vệ niềm tin

PTSC MIEN TRUNG

Trọn giải pháp, vệ niềm tin

Son Tra Port

ANCHORAGE

Depth: -14.0m

Position:

P1 16°11'03.49"N 108°09'25.66"E

P2 16°11'35.78"N 108°10'28.36"E

P3 16°11'09.95"N 108°10'42.61"E

P4 16°10'37.65"N 108°09'39.92"E

JETTY

Length of Channel: 1.5km - Depth of Channel: -7.8m / -8.1m

Length of Berth: 200m - Depth of Berth: -9.5m

Tide: Irregular diurnal 30-2.3m

Maximum vessel size: 20,000 DWT

Warehouse: 3,000m²

Open Storage: 40,000m²

Position: 16°06'58"N - 108°13'47"E



Hon La Port

SCHEDULED FOR 2027

EXISTING FACILITIES

CURRENT BERTH NO.1

Length of Channel: 3km - Depth of Channel: -8.2m

Length of Berth: 215m - Depth at Berth: -9.2m

Tide: Irregular diurnal 0.3 - 2.3m

Maximum vessel size: 29,500 DWT

Warehouse: 2160m²; 2550m²; 3000m²

Open storage: 88,000m²

BERTH NO. 1

Maximum vessel size: 70,000 DWT

Depth alongside berth: 12.5m

Channel depth: 11.25m

BERTH NO. 2

Maximum vessel size: 35,000 DWT

Berth length: 150m

Depth alongside berth: 9.5m

Channel depth: 8.7m



OmegaSmart

Nuôi dưỡng con thông minh mỗi ngày



Thực phẩm bổ sung Dutch Lady OmegaSmart™ - Sữa Dinh Dưỡng Ít Đường
Dutch Lady là nhãn hiệu của FrieslandCampina
Sản phẩm của Công ty TNHH FrieslandCampina Việt Nam
Khu phố Bình Đức 1, Phường Bình Hòa, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA VIỆT NAM

**NĂNG
LƯỢNG**



**CÔNG
NGHIỆP**



**DỊCH VỤ
KỸ THUẬT
CHẤT LƯỢNG CAO**



NĂNG LƯỢNG CHO PHÁT TRIỂN



CIPUTRA HANOI
INTERNATIONAL CITY
Khu Đô Thị Nam Thăng Long



EDEN RESIDENCE
Limited Park Villas

1800 1088

HANOI ♦ *Premium*
**KHÔNG NGỪNG
TIẾN BƯỚC**



NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI KHÔNG ĐƯỢC UỐNG RƯỢU BIA



Nhà thầu khoan Việt Nam

tiên phong trong ngành khoan dầu khí



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN
VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ**

Lầu 4, Sailing Tower, 111A Pasteur,
Phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh,
Việt Nam

Tel: +84 - 28 - 39 142 012

Fax: +84 - 28 - 39 142 021 / 39 142 022

Web: www.pvdrilling.com.vn



GEMADEPT
THE WAY FORWARD

Chúc mừng kỷ niệm
81 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG
BÁO CÔNG THƯƠNG

02/10/1945 - 02/10/2026

CỤM CẢNG CÁI MÉP:
TOP 11 CẢNG HOẠT ĐỘNG HIỆU QUẢ NHẤT THẾ GIỚI (WORLD BANK)
GEMALINK TIẾP NHẬN CỖ TÀU LỚN NHẤT 250.000 DWT



NHÀ THÔNG MINH DỄ DÙNG CHO MỌI NHÀ

Thiết bị điện thông minh Rạng Đông giúp bật/tắt từ xa, hẹn giờ tiện lợi, giám sát an ninh, an toàn mang lại cuộc sống tiện nghi, an tâm, sức khỏe, tiết kiệm và thân thiện môi trường.



Dễ sử dụng
phù hợp mọi lứa tuổi



Tiện nghi
điều khiển mọi lúc mọi nơi



An tâm
an toàn cho cả nhà



Tiết kiệm
năng lượng



Hotline: 1900 2098







PHẤN BÓN CÀ MAU®
HẠT NGỌC MÙA VÀNG

Chung Một Niềm Tin Vườn Mình Phát Triển



WWW.PVCFC.COM.VN

Quét QR CODE
tìm hiểu thêm thông tin



PHUMY
Cho mùa bội thu

HỮU CƠ PHUMY



**Hồi sinh đất
Bật sức cây**


**VẬN CHUYỂN
DẦU THÔ**


**VẬN CHUYỂN
DẦU SẢN PHẨM/HÓA CHẤT**


**VẬN TẢI
KHÍ HÓA LỎNG**


**VẬN TẢI
HÀNG RƠI (THAN)**


**DỊCH VỤ
KỸ THUẬT DẦU KHÍ**


**DỊCH VỤ
HÀNG HẢI VÀ LOGISTICS**



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ

Tầng 2, Tòa nhà Phú Mỹ, số 43 Mạc Đĩnh Chi, phường Sài Gòn, TP. HCM

ĐT: +84 28 3911 1301 | Fax: +84 28 3911 1300 | Mail: info@pvtrans.com | Web: www.pvtrans.com



CÔNG TY CỔ PHẦN NHIÊN LIỆU BAY **PETROLIMEX**

- ✧ Nhà cung cấp nhiên liệu hàng không chuyên nghiệp hàng đầu Việt Nam.
- ✧ Là Doanh nghiệp thành viên thuộc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.
- ✧ Hoạt động sản xuất kinh doanh của Petrolimex Aviation tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn nghiêm ngặt của Tổ chức hàng không Dân dụng Quốc tế (ICAO), yêu cầu chất lượng hàng không dân dụng cho hệ thống hoạt động chung (AFQR-JOS) do Tổ chức Quốc tế JIG ban hành phiên bản mới nhất.
- ✧ Được khách hàng đánh giá cao về chất lượng dịch vụ, giá cạnh tranh, đáp ứng nhanh và đầy đủ mọi yêu cầu về nhiên liệu Jet A-1 tại các điểm bán hàng.



Website: www.pa.petrolimex.com.vn
Email: ops.fuelorder@petrolimex.com.vn
Tel: 024 3516 1400



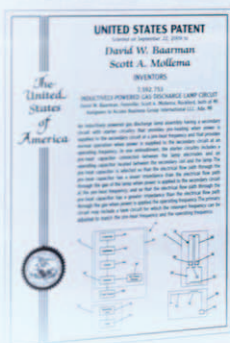
Amway

AMWAY ĐẦU TƯ 75 TRIỆU USD NÂNG CẤP NHÀ MÁY NUTRILITE TẠI MỸ

800+

**Nhà khoa học, kỹ sư
& kỹ thuật viên**

Đồng hành trong nghiên cứu, đổi mới
và phát triển sản phẩm.



750+

Bằng sáng chế toàn cầu

500+

Thiết bị chuyên dụng mới

Tăng cường năng lực sản xuất
và kiểm soát chất lượng.



100+

Thị trường trên toàn cầu

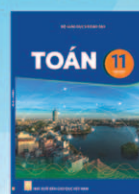
Phục vụ nhu cầu dinh dưỡng tại hơn 100
quốc gia và vùng lãnh thổ. **Việt Nam là
thị trường có doanh thu đứng top 9
của Tập đoàn Amway.**





NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
VIETNAM EDUCATION PUBLISHING HOUSE

CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 81 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG BÁO CÔNG THƯƠNG



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Số 81 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội



TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC
VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP

81 *Chào mừng kỷ niệm* NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG BÁO CÔNG THƯƠNG (2/10/1945 - 2/10/2026)



TRỤ SỞ CHÍNH: Lô D, khu D1 - Phường Tây Hồ - Thành phố Hà Nội - Việt Nam
CN THANH HÓA: Tổ dân phố 14 - Phường Quang Trung - Tỉnh Thanh Hóa - Việt Nam

Báo Công Thương

■ Tòa soạn: 655 Phạm Văn Đồng, phường Nghĩa Đô, TP. Hà Nội
ĐT: 024. 39366400 - Fax: 024. 39366402
Email: thuykitoasoanbaotct@gmail.com

■ Tổng Biên tập: NGUYỄN VĂN MINH * Phó Tổng Biên tập: NGUYỄN TIẾN CƯỜNG - NGUYỄN THỊ THUY LINH

■ Ban Báo Công Thương miền Nam: 12 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh * ĐT: 028.39144258

■ Ban Báo Công Thương miền Trung: 7B Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Cường, TP. Đà Nẵng * ĐT: 0236.3788859

■ Giấy phép xuất bản: Số 276/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 4/8/2023
■ Kỳ hạn xuất bản: 1 kỳ/tháng - Kích thước: 29x41,5cm - Số trang: 92
■ In tại Công ty TNHH MTV In Báo Hà Nội mới

Giá: 18.000 đồng